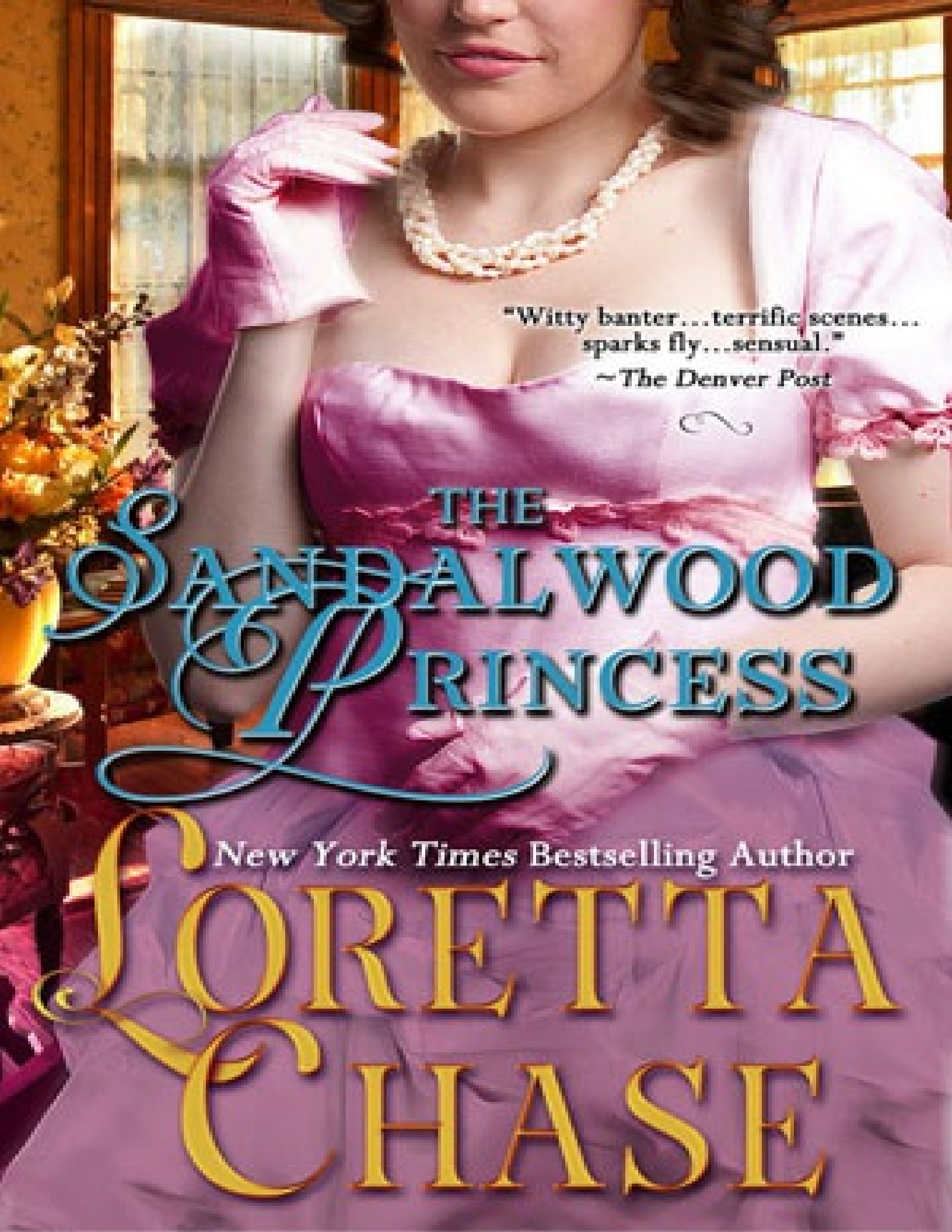




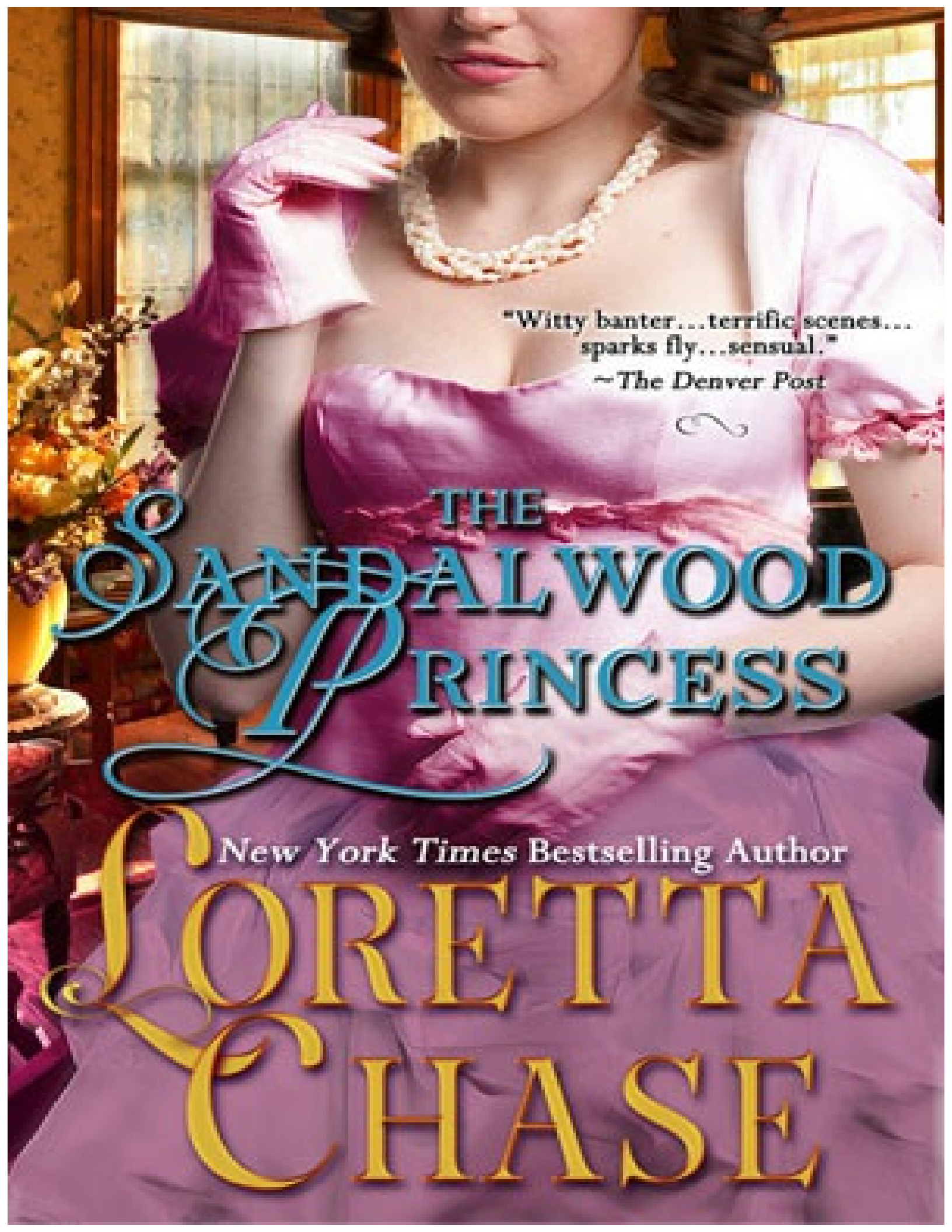
"Witty banter...terrific scenes...
sparks fly...sensual."

~The Denver Post

THE
SANDALWOOD
PRINCESS

New York Times Bestselling Author

LORETTA
CHASE



"Witty banter...terrific scenes...
sparks fly...sensual."

~The Denver Post



THE SANDALWOOD PRINCESS

New York Times Bestselling Author

LORETTA CHASE

NÀNG CÔNG CHÚA GỖ ĐÀN HƯƠNG

LORETTA CHASE

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Mục lục

Mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Mở đầu

1811

Mặc cho ngôi nhà Hemu đang rất lo lắng bồn chồn đi vào đẹp hơn bất cứ thứ gì y ước muốn, nhưng thoát nhìn nó có vẻ quá khiêm tốn cho một phụ nữ đầy quyền lực sống ở đó. Nhưng có khi nơi ẩn dật ấy lại hợp với *Rani* [\[1\]](#) Simhi. Bà là nàng công chúa bí ẩn. Ngay cả tên thật của bà giờ cũng không ai nhắc tới nữa. *Sur từ cái vĩ đại*, người đàn bà nguy hiểm nhất Ấn Độ, sống đúng tại nơi bà chọn. Vậy nên người đưa tin hèn mọn Hemu của bà cứ đứng trầm ngâm suy nghĩ, đầu cúi xuống, kiên nhẫn chờ đợi ý chỉ.

Những khoảnh khắc trôi qua. Gã đầy tớ to lớn giữ chiếc quạt đu đưa một cách uể oải qua đầu bà, và khói từ chiếc tàu của bà cuộn lại rồi run rẩy theo những làn biếng nhác.

Cuối cùng bà nói. “Người mang tin đến cho ta à, Hemu.”

“Vâng, thưa công chúa.”

Bà ra hiệu cho y nói. “Chủ nhân của tôi hai ngày trước đã viết một lá thư cho bạn ông tại nước Anh,” Hemu nói. “Ông muốn bày tỏ sự đau buồn khi người vợ bạn ông ấy không còn.”

Rani giờ ngón tay trở lên khoảng một inch. Ngay lập tức mọi người hầu biến khỏi phòng, chỉ còn lại gã đàn ông to lớn thô kệch vẫn tiếp tục phe phẩy chiếc quạt trong bầu không khí nặng nề.

“Đó là cái tên ta đã đưa người phải không?” bà hỏi Hemu.

Y đưa ra một mẫu giấy đã tỉ mỉ sao chép những chữ cái tiếng Anh: Hedgrave.

Công chúa liếc nhìn mẫu giấy, và rồi nhìn lên người hầu của mình.

“Đây là một gã đàn ông thông minh, Padji,” bà nói “Chúng ta sẽ cho hắn năm trăm ru pi.”

Hàm Hemu rớt xuống,

“Người thấy lợi ích của việc biết chữ rồi đấy,” bà nói với người đưa tin. “Giờ người thành giàu có rồi. Ta khuyên người nên rời bỏ ông chủ mình.”

Trong lúc bà nói, chiếc quạt ngừng chuyển động. Padji rút ra một túi đồng tiền và đưa nó cho Hemu đang choáng váng.

Hemu rời đi, dang những lời cầu chúc đầy kích động lên vị công chúa thông thái và hào phóng mà y cầu sẽ sống mãi một nghìn nghìn năm nữa. Khi tiếng bước chân y lịm dần, *rani* đứng dậy.

“Padji,” bà nói, “ta đi Calcutta.”

1814

Tại nước Anh, trong phòng làm việc đầy đồ đạc giàu sang của nhà Hedgrave, hầu tước Hedgrave giận run người. “Tôi thật không thể hiểu nổi,” ông nổi cơn thịnh nộ. “Cuối cùng mục quỷ cái đó cũng ra khỏi chỗ nấp, và anh nói với tôi là không thể chạm tới mục.”

“Về mặt mưu mẹo, cách tính toán thời gian của mục ta hoàn hảo như mọi khi,” quý ngài Danbridge đáp lời. “Ranjiit Singh sẽ phải đầu hàng, sớm hay muộn, và hẳn ta cũng chẳng tử tế gì mà không bán các đồng minh của mình. Mục ta đủ khôn ngoan để chuyển đi trước khi hẳn làm điều đó. Mục biết Bengal sẽ an toàn hơn Punjab rất nhiều, đặc biệt là với sự bảo vệ của bọn Công ty. Chắc chắn thế. Tôi phải thừa nhận. Dù anh nghĩ gì về mục thì *Rani Simhi* cũng là vô giá. Bộ có thể làm việc tốt với vài bộ óc như vậy. Sao chứ, do thám của mục-”

“Tôi biết. Cả cái tiểu lục địa chết tiệt này bị phá hoại cùng với họ.” Hầu tước Hedgrave đứng dậy và hùng dũng tiến tới lò sưởi. Đăm đăm nhìn những ngọn lửa, ông nói, nửa như với chính mình, “Tôi đã bảo chúng trả mục ta hai mươi lăm ngàn. Đó là tiền của tôi, con mục đáng nguyên rủa, song tôi sẵn lòng trả. Lẽ ra tôi phải biết điều đó chẳng ăn thua gì. Mục biết ai cần nó. Còn ai khác biết mục có nó ngoài gã đàn ông mục ta xoáy được chứ?”

Hedgrave luôn luôn bận tâm đến người đàn bà Ấn Độ ấy, bạn ông nghĩ. Song trong những năm tháng sau cái chết của phu nhân Hedgrave, điều đó lại càng trở nên ám ảnh. Che giấu sự quan tâm của mình, quý ngài Danbridge nhẹ nhàng nói, “Có lẽ mục ta không giữ nó lâu hơn được đâu. Đã quá lâu rồi.”

“Thế mục ta đang giấu gì chứ?” ông chủ nhà nạt lại. “Chính anh đã báo tin. Sáu điệp viên được giao nhiệm vụ. Ba tên giờ thành vô dụng, hai tên mất tích bí ẩn, một tên ngỏm.”

“Có thể Ấn Độ là một nơi nguy hiểm.”

“Chính xác.” Hầu tước Hedgrave quay đầu lại với vị khách. “Đó là lý do tại sao tôi muốn anh liên hệ với Chim ưng”

Khi Danbridge mở miệng định phản đối, hầu tước lắc đầu. “Tôi biết anh định nói gì, Danbridge. Đừng phí hơi. Tôi vô tình hay rằng hấn sẽ làm việc cho ta.”

“Tôi chỉ muốn chỉ ra đó không phải là dạng công việc hấn ta quen thực hiện.”

“Hấn sẽ thực hiện mọi thứ, miễn là phần thưởng đủ lớn. Anh có thể trả hấn năm mươi nghìn bảng – thêm, tất nhiên rồi, cho phí tổn. Hấn sẽ có tiền ngay khi hấn đặt vật đó vào trong tay tôi.”

“Ồ đây hả?” Danbridge hoài nghi hỏi. “Anh muốn hấn tới nước Anh sao?”

“Vào trong tay tôi. Chúng ta đã cách Calcutta và mục đàn bà cực kỳ ranh mãnh ấy một quãng xa rồi. Sai sót dọc đường đi sẽ là quá mức chịu đựng. Tôi sẽ không để anh ta đưa vật đó cho ai. Anh ta sẽ lấy nó – Tôi không quan tâm bằng cách nào – và đặt vào trong tay tôi,” ông nhắc lại, như thể nó là một câu niệm chú. Đôi mắt xanh của ông lấp lánh một tia sáng lạ.

Quý ngài Danbridge khỏ sở nhìn đi chỗ khác khi ông cân nhắc yêu cầu của bạn mình. Rõ ràng khi cần thiết Hedgrave sẵn sàng dời non lấp bể. Đối đầu với Ấn Độ - mà nói thẳng ra – Công ty Đông Ấn – đúng là một trường hợp dời non: Ban quản lý, Ủy ban Bí mật, Các Chỉ huy, Hội đồng, Toàn quyền, Văn phòng chính phủ lại còn chưa kể tới Quốc hội nữa. Rất nhiều gã đàn ông cứng đầu, mà cực kỳ ít trong số đó thực sự đánh giá được sự giàu có của tiểu lục địa bao la mà nước Anh giờ miễn cưỡng quản chế, nhờ công Clive, Wellesley và đồng sự.

Ngoại trừ trong vấn đề rối rắm này, ít ra Hedgrave cũng thờ ơ hành động. Ông là một trong số ít những người thực sự nắm bắt được khó khăn của việc loai là chuyện nội bộ của Ấn Độ và cố gắng thu nhận những đề nghị mâu thuẫn đến từ Anh và từ nước Ấn Độ đa văn hóa.

Để ý tới những cố gắng chính trị nhiệt tình của Hedgrave, người ta khó có thể ghen tị với những đặc ân mà ông có.

Người đàn bà Ấn Độ rõ ràng đã đánh cắp của ông một vật có giá trị đáng kể. Giờ thì mục ta ra khỏi chỗ nấp, Hedgrave muốn lấy lại nó. Với những thất bại lúc trước, giờ Chim ưng là niềm hi vọng duy nhất của họ. Dù sao, hấn cũng là gã đàn ông duy nhất mà Danbridge có thể tin không bị giết chết trong lúc hành động.

Quý ngài Danbridge bắt gặp tia nhìn màu xanh bồn chồn. “Tôi sẽ liên hệ với hân,” ông nói, “nhưng sẽ mất một thời gian.”

“Tôi đã đợi ba mươi năm,” tiếng trả lời căng thẳng. “Tôi có thể đợi.”

Chương 1

1816

Có những nơi tồi hơn và cũng có nơi tốt hơn để sống ở Calcutta. Trong khu phố đông đúc này, giống như chỗ khác, những con đường bị ngập lụt trong mùa gió và giá tiền thuê kiệu đội lên như một hậu quả tất yếu. Bệnh sốt cũng bùng phát tại đây như đã từng ở các cung điện lớn tại Garden Reach và trong những khu ổ chuột tồi tàn.

Mùi hôi thối bốc lên, cả Calcutta cũng hôi thối. Trong nhà, mùi bơ sữa trâu trộn lẫn đầy kinh tởm với mùi nồng nặc của ruồi nhặng. Ngoài cửa, mùi xác chết hôi thối lẫn áp mùi hôi của động vật và rác rưởi, khi khói từ những giàn thiêu bên bờ sông Hooghly quây đặc bầu không khí nóng như thiêu như đốt. Mùi hương trầm càng làm nặng nề thêm chướng khí. Trong cái nóng gần một trăm độ^[2] giữa trưa, những hỗn hợp đầy khó chịu ấy đông đặc và quánh lại như nồi thuốc chề của lão phù thủy độc ác. Tất cả hương liệu xư A rập cũng không làm dịu nổi nơi này và khiến nó sạch sẽ trở lại như đã từng.

Những nơi khác ở Ấn Độ đều không giống Calcutta, Philip biết thế. Các địa phương tồn tại nơi những ngọn gió mát thổi ngọt ngào và trong lành. Song đã lâu rồi anh học được cách khép lại các giác quan trước những gì không thể chấp vớ hay cải thiện nổi. Mười lăm năm ở Ấn Độ đã dạy anh nếu không phải là đức tính kiên nhẫn kiểu phương đông thì cũng đủ là chủ nghĩa khắc kỷ phương tây. Khí hậu, mùi hôi thối quá mức chịu đựng của anh. Thế thì anh đơn giản chấp nhận chúng. Mà theo những người hàng xóm, thú thật là, một người khi sống xa hoa hơn nhưng thế thì sẽ không quá vô danh.

Anh thuê một ngôi nhà thôn dã kiểu stucco cho phù hợp với vai người lái buôn *hookah*^[3] hiện tại. Trong khu phố bận rộn này, việc đến và đi của anh không gây nhiều sự chú ý. Ngôn ngữ mệnh lệnh cũng như các nghi thức xã giao của anh là không theo luật lệ. Anh mặt trời dữ dội của Ấn Độ làm da anh sạm màu, và việc sử dụng dầu hạt phỉ gây hiệu ứng tương tự lên mái tóc vàng. Ngay cả màu mắt xanh cũng không tiết lộ anh. Không hiếm người lai Âu Á ở vùng đất này.

Người thành lập Calcutta, một người Anh tên Job Charnock đã kết hôn với một tiểu thư Bà la môn. Giống như Job những người Anh đến vào thời kỳ đầu cũng tự do kết hợp với người bản địa. Người ta

thấy con cháu của họ không chỉ trên khắp tiểu lục địa mà cả Eton và Oxford.

Do vậy Philip Astonley, con trai út của tử tước Felkoner – dòng dõi quý tộc Anh rõ ràng rành – dễ dàng vào Ấn Độ như một người con lai. Theo quan điểm của Philip, đó không phải là sự giả trang ghê gớm gì. Trong quá trình tổng tiến người con trai út ra khỏi gia đình, ngài tử tước đã gọi cậu bé mười tám tuổi là đồ du thủ du thực vô ơn. Philip nhận ra sự khác biệt rất nhỏ giữa Không tên và Vô danh. Dù theo cách nào thì nếu giờ anh thôi vô danh cũng coi như anh sắp thôi sống.

Đó không phải là một ý nghĩ vẩn vơ. Khi anh rẽ vào con phố hẹp, bản năng nắm bắt tình tế của anh bỗng rung lên báo động. Con phố vắng vẻ như thường thấy trong một buổi chiều nóng nực khi hầu hết Calcutta đều ngủ vùi. Nhưng anh bắt gặp một chuyển động, một bóng thoáng qua ở phía cuối đường kia của con đường lát gạch. Bước chân anh nhanh dần.

Tay anh đã cầm sẵn chìa khóa nhà khi với tới cửa. Trước khi mở, Philip liếc nhìn lần nữa. Con phố vẫn vắng vẻ và yên lặng. Trong khắc tiếp theo, anh trượt vào nhà và khóa cửa lại phía sau. Căn nhà nhỏ được lắp cửa chớp che ánh mặt trời, tối tăm nhưng lại không đi cùng với yên tĩnh. Từ căn phòng phía trên có một tiếng rên rỉ nghèn nghệt. Im lặng. Rồi một tiếng rên, cao hơn.

Philip rút dao ra và bò êm thấm vào phòng ngủ. Một tiếng kêu đau đớn xé toạc sự yên lặng, và anh thấy một người đàn ông trên sàn nhà cạnh giường co giật dữ dội. Lắm bả một câu chửi thề, Philip vội tiến lên và quỳ gối bên cạnh thân hình người hầu đang thất lại.

Khuôn mặt y vừa nóng vừa ẩm mồ hôi, mạch đập dữ dội. Ngay khi Philip chạm vào, Jessup co giật từng khúc một và bắt đầu lảm nhảm. Những lời nói nửa Anh nửa Hin đu tuôn ra thành một dòng huyền thoại đều đều, chầm ngắt ở những tiếng kêu nghèn nghẹn đầy thống khổ. Nó giống như sốt, nhưng không phải.

“Đồ chết tiệt,” Philip gào lên. “Đừng có chết trên tay ta, chiến binh.”

Xách lấy hai vai người hầu, Philip kéo y lên giường. Thân hình đó lại quằn quại và run rẩy, rồi thất lại lần nữa trong đau đớn. Lời cầu nguyện đầy kích động của – những bộ cạp, những răn hổ mang, những đoạn Sách Kinh Giáo Dân, những khúc chiến đấu, những tên người phụ nữ, những lời thề nguyện – bị vỡ vụn chỉ bởi tiếng khóc đau đớn đang nấc lên.

Hiển nhiên là chất độc đang kích hoạt từ từ, mang lại ảo giác cũng như đau đớn. Do không biết chính xác loại chất độc, Philip không dám đưa cho người hầu thứ gì, ngay cả nước uống.

Anh bóp tay Jessup. “Ta sẽ để ông lại một phút, ông già,” anh thì thầm. “Ta đi nhờ giúp đỡ. Hãy đợi nhé, được không? Hãy đợi.”

Bà già Philip tìm kiếm sống bên kia đường. Thầm cầu mong bà ta ở nhà, anh đẩy tung cánh cửa.

Anh thấy bà ta đang đợi bên ngưỡng cửa nhà mình.

Anh không hoàn toàn ngạc nhiên. Sharda già cả là thầy thuốc và bà đỡ trong vùng. Rất có thể bà người thấy bệnh tật và chết chóc.

“Người hầu của tôi, mẹ à -” anh bắt đầu.

“Ta biết,” bà nói. “Anh có rắc rối to đấy, Dilip sahip.”

Sahib? Dẫu Philip cúi đầu tôn kính khi bà ta bước vào, đôi mắt anh vẫn nheo lại nghi ngờ.

“Jasu -” anh lại bắt đầu.

Bà ra hiệu cho anh im lặng. “Ta biết,” bà nói.

Trong căn phòng phía trên, Jessup la hét rồi lại chìm vào lảm nhảm điên cuồng. Cái sau này xấu hơn la hét. Philip nghiêng răng. Đó là tất cả những gì anh có thể làm để không phải lòi bà già tới giường bệnh. Tuy nhiên, bà ta có những cách riêng.

Anh thấy cái nhìn của bà chiếu lên mình.

“Ta sẽ đi xem ông ấy,” bà nói. “Hãy kiên nhẫn.”

Bà xem xét kỹ lưỡng cái không gian nhỏ với bếp, phòng khách và phòng ăn. Một đĩa bánh ngọt ở trên bàn. Bà lấy một chiếc, bẻ làm đôi, nhìn chăm chú vào cái quả ở giữa, rồi hít ngửi nó.

“Quả vả, anh thấy đấy,” bà nói, chỉ tay vào phần hạt màu sẫm. “Đề thêm vào một loại hạt khác không phải là khó, và ta nghĩ bột bị nhiễm độc rồi. Ông ta có những ảo giác kinh khủng phải không?”

“Vâng,” Philip nói thẳng, “và đau đớn nữa. Nhưng tôi đã ngăn ngại đưa cho ông ta bất cứ thứ gì.”

“Thuốc phiện, chúng ta có thể đưa cho ông ta giảm đau,” bà nói. “Cái khác thì phải kê đơn, ta e là thế.”

Việc kiểm tra của bà đã xác nhận sự chẩn đoán sơ bộ. Do vậy bà ước tính một lượng cần thuốc phiện Philip đưa cho. Sau một quãng thời gian dường như vô tận, Jessup bắt đầu yên lặng phần nào. Ông ta vẫn lảm nhảm, nhưng giống một gã say rượu hơn, và cơn đau cùng những tiếng kêu nghẹn đã dừng. Có lẽ ông ta sẽ ngủ, Sharda bảo Philip. Dù thế nào chăng nữa, người hầu cũng sẽ không chết dù ông ta có ước. Ông ta sẽ còn lâu mới hồi phục và sẽ rất đau đớn.

“Một hỗn hợp phức tạp, vừa mang đến điên loạn lại đau đớn điên cuồng,” Sharda nói khi họ rời khỏi phòng bệnh, “và không có cái chết giải thoát. Nhưng nó không định dùng để giết ông ta.” Bà vỗ vỗ vào tay anh một cách buồn bã nhưng ân cần. “Chỉ là để gây ra sự chịu đựng vô cùng, để cho anh biết được sự cảnh cáo.”

Anh biết, sao lại không chứ? Anh đã cảm thấy nó khi đi vào con phố và thấy nó trong bóng đen chợt biến mất kia.

Trong lúc bà già kiểm tra Jessup, Philip lấy nước ra đun. Giờ thì anh lịch sự mời trà và chờ đợi đến khi bà sẵn sàng khai sáng cho anh.

Bà nhấp trà và gạt đầu phê chuẩn. Rồi bà nhìn anh.

“Lúc trước, có người đàn ông mang cho ta một mẩu tin,” bà nói. “Ta phải nói với người lái buôn mắt xanh là hắn đã bị phát hiện cũng như ý định của hắn. Và vì vậy, hắn sẽ chết nếu không rời khỏi Calcutta trước khi một ngày nữa trôi qua.”

Không chỉ biết, mà còn hay cả nhiệm vụ của anh nữa. Trời đất, mục đàn bà quả là phi thường. “Thế cái này, tôi hiểu” Philip điềm tĩnh nói, gạt đầu về phía phòng bệnh, “là thứ mà tôi sẽ đón nhận à?”

“Anh biết chúng ta nói đến ai. Cái chết sẽ đến với anh từ từ, chỉ sau sự chịu đựng của Jasu nhiều lần. Đi đi, như anh được bảo đây, và *sống*.”

Philip Astonley không phải là một kẻ khinh suất. Anh chưa bao giờ đánh giá thấp đối thủ. Nếu như Rani Simhi nói sẽ giết anh, bà ta sẽ làm, và đương nhiên, theo cách kinh khiếp nhất mà trí tưởng tượng độc ác của bà có thể nghĩ ra. Anh biết bà sẽ phát giác ra sự trá hình của mình sớm hay muộn. Anh chỉ không mơ rằng chuyện này lại xảy ra sớm đến thế. Nó đã như thế nào chứ? Chưa đầy bốn mươi tám giờ. Song lẽ ra anh đã phải chuẩn bị. Vì sai lầm của anh mà Jessup giờ nằm trong phòng trên, điên loạn vì đau đớn và ảo giác.

Anh bắt gặp cái nhìn lo lắng của Sharda. “Tôi sẽ lưu ý lời cảnh cáo,” anh nói.

Mấy phút sau, cháu trai của bà, Hari, chạy đi với mẩu tin tới Fort William. Hai giờ sau, Hari quay lại cùng Ngài Randall Groves. Ba người hầu và hai chiếc kiệu theo sau.

Mọi cánh cửa sổ và cửa chính trong phố đều nhanh chóng kín đặc những người quan sát tò mò. *Rani* sẽ sớm nhận được tin người lái buôn đã rời đi.

Philip đã đóng gói sẵn sàng khi Groves bước vào, trông cực kỳ khó chịu. Anh ta thậm chí còn khó chịu hơn khi Philip dẫn vào phòng riêng của mình và lặng lẽ giải thích anh ta cần làm gì.

“Đồ chết tiệt,” Randall nạt. “Đây là chuyên môn của anh hử, phải không? Cái quỷ quái gì khiến anh mong tôi -”

“Song anh có thể,” Philip nói. “Đút lót, lừa gạt – tôi không quan tâm. Tàu *Evelina* sẽ khởi hành ngày mai, Jessup và tôi phải ở trên boong.” Anh giúi một gói giấy vào tay Randall. “Đừng dùng nó trừ phi bắt buộc. Tôi không muốn lôi quý ngài đó vào chuyện này và ông ta cũng mong thế, vì những lý do hiển nhiên.”

“Philip, tàu chở đầy rồi, Blayton thậm chí còn chẳng muốn các hành khách của hãn nữa. Nhà Bullerhams, chị em nhà Cavencourt, Monty Larchmere, và tất cả người hầu của họ nữa. Anh muốn tôi ném vài người trong số họ xuống biển sao?”

“Nếu anh bắt buộc phải làm thế. Tôi sẽ nói chuyện với Monty trước. Hãn ta là một con quỷ tham lam. Với một khoản lót tay nặng nề, có lẽ hãn sẽ đồng ý đợi qua mùa gió cho chuyến tàu khác.” Philip vừa nói vừa quần chiếc khăn xếp quanh đầu.

Randall nhìn chằm chằm vào chiếc khăn xếp một lát. Rồi một nhận thức kinh hoàng mở banh mắt anh ra. “Ôi trời ơi,” anh nói. “*Đó là lý do tại sao anh gọi tôi hử. Anh vẫn định làm chuyện đó phải không? Vì chúa đi, Philip, người đàn bà đáng nguyên rủa đây biết anh là ai!*”

“Chính xác. Như tôi đã giải thích cặn kẽ, bà ta định giết tôi nếu ngày mai tôi không đi, vì vậy tôi phải hành động nhanh, phải không?”

Philip tra con dao vào trong cán rồi treo nó vào khăn thắt lưng anh đeo dưới chiếc áo *kurta* dài bằng muslin. Cùng với chiếc sơ mi rộng thùng thình là chiếc quần bằng muslin. Với những nỗ lực trong buổi tối, những thứ này sẽ đỡ rườm rà hơn việc quần chiếc *dhoti* phức tạp. Vệ sinh xong xuôi, Philip quay sự chú ý vào Randall đang dử tợn.

“Đừng ử rử, Randy,” anh nói. “Tôi không định để bị giết đâu. Quý bà muốn tôi đi, vậy tôi sẽ vâng lời.

Nhưng tôi sẽ bị nguyên rửa nếu đi mà không có nó. Tôi chưa bao giờ bị thất bại hết, và một người đàn ông phải chú ý tới danh tiếng của mình.”

“Anh điên rồi,” Randall nói.

Đôi mắt xanh lóe sáng. “Nhìn vào phòng kia xem, anh bạn,” Philip hạ giọng nói. “Nhìn xem mù phù thủy làm gì với Jessup. Tôi không thể trả đũa mù ta như tôi muốn, bởi mù đàn bà đáng nguyên rửa ấy quá quý giá với cấp trên của chúng ta. Nhưng tôi sẽ đáp lại mù ta như *có thể*, tôi thề đấy.”

Rani Simhi ngụ tại một lâu đài lớn bên bờ sông Hooghly ở Garden Reach. Mặc dù người Anh đã xây những cung điện kiểu Palladian[4] này chỉ dành cho họ nhưng công chúa Ấn Độ là một trường hợp ngoại lệ. Quý ngài toàn quyền Moira đã đích thân trông coi việc thu hồi nơi cư trú của người ở trước nhằm trang bị cho người đàn bà Ấn Độ bí ẩn một cơ sở phù hợp với địa vị và sự hữu ích của bà ta dành cho chính quyền của Hoàng thượng.

Đêm nay, bà tổ chức lễ mừng sinh nhật lần thứ năm mươi lăm. Cung điện được nhồi nhét đầy khách khứa cả Anh lẫn Ấn. Bà xuất hiện trong chốc lát, nhận lời chúc tốt đẹp của khách, rồi, theo thói thường, bà về phòng riêng nghỉ. Mặc dù theo nhiều phương diện bà không giống các phụ nữ bản xứ khác nhưng bà lại chọn cách giống họ khi dành vai trò chủ nhân cho các con trai.

Do bữa tiệc được tổ chức nhân danh mình, bà có thể nán lại nếu muốn. Tuy nhiên đêm nay có một vị khách mà bà muốn được hưởng sự bầu bạn của người đó một cách riêng tư. Vì vậy bà giải thích với Amanda Cavencourt khi cô bày tỏ sự nuối tiếc phải làm công chúa rồi bỏ khách của mình.

“Ngày mai con sẽ đi Anh quốc,” *rani* nói. “Có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nhau. Hơn nữa, tất cả bọn chúng là một lũ ngu dốt và buồn chán.” Bà khẽ ra hiệu bằng tay, và một tẩu thuốc lớn, nạm ngọc được đem lên.

“Anh trai con chẳng hạn,” bà tiếp tục, khi kiểm tra đầu tẩu. “Nói chung không phải đàn độn, nhưng lại ngớ ngẩn khi cưới một ả đàn bà ngu dốt. Nếu ả không quá ngu dốt, ả đã yêu con. Thay vào đó, ả ghét con và đẩy con đi. Ta căm ghét ả.”

“Hai người đàn bà không thể cùng quản một căn nhà,” Amanda điềm tĩnh nói. “Sự hiện diện của con là nỗi khó chịu không ngừng. Hay có lẽ lúng túng thì đúng hơn. Cách sống của con không giống của chị ấy và sẽ không bao giờ giống, thế nên luôn luôn có va chạm. Bà biết rồi đấy.” cô thêm.

Rani ngấm ngấm người phụ nữ trong y phục bằng lụa đang ngồi bắt chéo chân trước mặt. “Ta biết là ả

sẽ nổi cơn tam bành nếu ả thấy con bây giờ. Ta nghe nói ả đã để ý đến những bộ sari hở hang.”

Amanda nhe răng cười *khi* cô cầm đầu tẩu lên. “Chị ấy chắc chắn sẽ ngất xỉu năm lần nếu thấy con hút thứ này.” Cô nhún vai ngang ngạnh, và rít một hơi đầy kinh nghiệm.

Cô biết việc lơ là chú ý đến những nghi thức chỉ làm trầm trọng thêm sự ghét bỏ của người chị dâu. Sớm hay muộn Eustacia cũng sẽ chỉ chiết người họ hàng ương ngạnh của mình cho những cư xử thích hợp hơn. Thật không may, không bài học nào, không nhắc nhở nào, dù thường xuyên, có thể thay đổi nổi bộ dạng của Amanda.

Làn da sáng màu của cô trông rất giống màu trắng ngà êm dịu của những cư dân vùng bắc sông Hằng. Mái tóc nâu sẫm bóng mượt, gọn những lọn sóng dày, ôm lấy khuôn mặt trái xoan của cô. Hàng lông mi dày đen viền trên đôi mắt to có màu nâu sáng biến đổi kỳ lạ. Xương mặt cô tạo dáng rõ ràng, chiếc mũi thẳng và mầu mực, chiếc miệng rộng và đầy đặn. Khuôn mặt Amanda đẹp quá lạ so với kiểu đẹp của Âu châu. Phu nhân Cavencourt lại còn cảm thấy bị bề mặt hơn khi cả những người châu Âu và bản xứ đều thường xuyên nhầm lẫn Amanda là người Ấn Độ.

“Ta quá hiểu,” người đàn bà lớn tuổi hơn đáp lời, “nhưng ta phản đối. Chúng ta sẽ không nói về ả nữa. ả thật tệ nhạt. Ta có một câu chuyện cho con, thú vị hơn nhiều so với bà chị mới ngớ ngẩn của con.”

Không gì có thể vui sướng hơn thế, Amanda nghĩ thầm. Cô sẽ nhớ biết bao những buổi tối ngọt ngào ở Calcutta với vị công chúa đầy lôi cuốn này ... những đám mây đầy khói và hương trầm làm tràn ngập căn phòng với những bóng tối di động... giọng nói trong trẻo của *rani*, êm dịu như dòng sông chảy, cuộn vòng qua những khúc quanh và chỗ lượn của các truyền thuyết cổ xưa. Amanda cố kiềm những giọt nước mắt đọng đầy lên mi.

Rani hút lặng lẽ trong một lúc. Rồi bà đưa ngón tay lên. Tất cả những người hầu đều biến gấp khỏi phòng ngoài Padji to lớn vẫn đứng như tượng bên cửa. Khi số còn lại đi hết, bà bắt đầu:

“Đêm nay, ta kể con nghe về nữ thần Anumati, đó là vị thần mà những phụ nữ không con ở vương quốc quê ta cầu xin con trai hay con gái. Khi bà đáp lời người cầu nguyện, những người phụ nữ sẽ mang quà tới cho bà, tùy theo sự giàu có của họ. Nhưng dù giàu hay nghèo, người mẹ mới phải luôn luôn mang theo một hình được tạc sẵn.”

Rani cầm một bức tượng gỗ nhỏ từ chiếc nệm bên cạnh lên. Amanda đã trông thấy nó từ trước. Thông thường nó đứng trên một cái kệ, cùng với những bức tượng và bùa chú khác trong bộ sưu tập phong phú của *rani*. Nó cao khoảng mười inch, một bức tượng tuyệt đẹp tạc hình một phụ nữ đang mỉm cười với bụng nhô cao vì đứa con.

“Từ rất nhiều đời trước,” *rani* tiếp tục, “những bức tượng thế này choán đầy đền Anumati, và có những viên đá quý tô điểm cho bức tượng tráng lệ của người. Trên trán người đặt một viên hồng ngọc lớn và trong tay trái là một viên ngọc trai khổng lồ hình giọt nước mắt. Đó là món quà của một hoàng tử và công chúa từ những thời xa xưa. Viên hồng ngọc đến từ hoàng tử, tượng trưng cho máu của sự sống mới: con trai mà Anumati cho đôi vợ chồng không con đó. Viên ngọc trai, là quà của người vợ, tượng trưng nước mắt hạnh phúc khi cô sinh đứa con trai. Viên ngọc này còn hiếm hơn hồng ngọc, được gọi là Giọt lệ vui mừng.”

Bên ngưỡng cửa, Padji khẽ dịch chuyển và ném một cái nhìn về phía bà chủ. *Rani* vẫn tiếp tục, mắt nhìn vào bức tượng.

“Rất nhiều đời sau, kẻ cướp đã đến và cướp bóc ngôi đền giàu có. Thủ lĩnh của chúng dĩ nhiên phải có những đồ trang sức giá trị nhất. Hắn tháo viên hồng ngọc ra đầy khó khăn. Tuy nhiên viên ngọc trai còn được đặt sâu hơn. Để có nó, hắn phải bẻ cánh tay khỏi bức tượng. Hắn dùng một viên đá thờ đập vào đó và cuối cùng cánh tay cũng bắt đầu rạn nứt. Cùng lúc đó có tiếng ầm ầm khủng khiếp. Các bức tường trong ngôi đền rung mình và mặt đất rung chuyển. Những tên đồng bọn của hắn sợ hãi bỏ chạy, một số trong lúc vội vàng đã đánh rơi đồ cướp bóc. Hắn vẫn ở lại, vẫn cố gắng lấy viên ngọc trai. Ngay khi hắn bẻ gãy cánh tay, mái đền sập xuống.”

“Anumati ắt phải rất giận dữ,” Amanda lẩm bẩm. “Con không quy trách nhiệm cho bà.”

“Sự trả thù của bà còn lớn hơn thế. Chỉ vài giờ sau khi ngôi đền đổ sập, vài tên trong bọn cướp quay trở lại. Tên đầu lĩnh mới, cũng tham lam như kẻ tiền nhân, nhất quyết phải có hai viên đá vĩ đại ấy. Chúng đào xuyên qua lớp đổ vỡ – một nhiệm vụ nặng nề - và cuối cùng, vào ngày hôm sau, chúng thấy cái xác bẹp dí của tên thủ lĩnh. Viên hồng ngọc nằm trong tay hắn. Viên ngọc trai biến mất.”

Bà nhìn Amanda. “Con nghĩ gì về chuyện đó?”

“Giải thích lô gic là viên ngọc trai bị đè nát thành bột,” Amanda suy nghĩ trả lời. “Nhưng những người thờ phụng Anumati có thể kết luận là bà lấy đi châu báu của mình bởi cái chết và sự hủy diệt đang chiếm đầy ngôi đền thay cho Tình yêu và Sự sống.”

Công chúa gật đầu. “Người ta nói rằng Anumati đã ruồng bỏ ngôi đền bị ô uế và mang tất cả niềm vui theo bà. Vùng đất của ngôi đền cũng được coi là bị nguyên rửa. Người dân của ta đã theo lời khuyên của các thầy tu, không dám dựng lại cả ngôi đền hay thành phố bị tàn phá của họ nữa. Thay vào đó, họ xây những ngôi nhà mới ở một khoảng cách an toàn.”

Bà nhẹ nhàng vuốt trán bức tượng. Sau một lát bà nói, “Giờ đến câu chuyện của riêng đời ta.”

Một tiếng thở dài vọng lại từ ngưỡng cửa. Công chúa làm như không hề nghe thấy chúng.

“Lúc ta còn trẻ tuổi hơn con nhiều có một hoàng tử Punjab tới chiếm vương quốc của cha ta,” bà nói. “Khi kẻ chinh phục này khảo sát nơi ở mới của mình, hắn phát hiện ra hai thứ. Một là ta. Để tăng cường sức mạnh cho địa vị chính trị của mình, hắn lấy ta làm vợ. Hắn cũng phát hiện ra ngôi đền đồ nát. Lòng tham của hắn còn lớn hơn nỗi sợ những lời nguyền, hắn ra lệnh phá hủy ngôi đền. Rồi hắn đào lên tất cả châu báu mà kẻ cướp để lại trong khiếp sợ. Hắn cũng tìm thấy chiếc sọ của tên thủ lĩnh, và trong đó” - bà ngừng lại một chút – “là Giọt lệ vui mừng.”

Amanda cố kìm miệng há ra. “Trong chiếc sọ?” cô ngờ vực hỏi. “Làm sao nó lại ở đó?”

Rani nhún vai. “Ai biết được? Nó nằm đó, không bị phá hủy sau gần một thế kỷ. Chồng ta đưa nó cho ta, trước mặt toàn thành phố. Hắn là một con lợn nhưng xảo quyệt. Trước mặt họ, hắn đưa nó cho ta. Sau lưng, hắn lấy lại nó – để giữ an toàn, hắn nói. Hắn cho phép ta cầm một số đồ trang sức rẻ tiền, và cái hình này, vật duy nhất không bị phá hủy trong ngôi đền đổ. Ta không hài lòng,” bà thêm vào với nụ cười khế.

Có tiếng khịt mũi lớn ngoài ngưỡng cửa.

“Cái gì làm người phật ý thế, Padji?” Công chúa hỏi.

“Không có gì, thưa chủ nhân.”

“Thế thì im lặng đi.” Bà quay lại phía Amanda. “Có một lần và chỉ một lần trong đời ta đã yêu,” *rani* nói. “Ta không nói về tình yêu bình thường, cái mà ta đã có thừa thãi, ta nói về một tình yêu lớn, tình yêu chi phối tất cả, tình yêu như mọi người mới đọc hoặc xem ở các vở kịch nhưng chưa từng trải qua trong đời. Trong truyền thuyết của con, đó là tình yêu của Tristan và Isolde. Trong xứ ta, đó là tình yêu của Krishna và Radha.”

Sau một lúc cân nhắc, Amanda nhẹ nhàng nói, “Con nghĩ ý người là tình yêu tội lỗi.” Cô đỏ mặt khi nói, không phải vì bất cứ lý do đoạn trang nào, mà vì nói về tội lỗi với *rani* thì ... ôi, thực sự là lố bịch. Đạo đức của bà không được định nghĩa theo Nhà thờ Anh quốc hay xã hội nước Anh.

“Phải,” người đàn bà Ấn điềm đạm đáp lời. “Tình yêu tội lỗi.” Bà lẳng lặng rít một hơi từ ống tẩu.

Trong lúc chờ đợi phần còn lại của câu chuyện, Amanda chăm chú nhìn bà, cố gắng ghi nhớ những thứ xung quanh bà, bởi đây có lẽ là lần cuối cùng. Nặng trĩu khói thuốc và hương trầm, những căn

phòng này sẽ làm kinh hoàng các phu nhân kiêu như Eustacia, và hầu hết các quý cô dòng dõi quý phái người Anh. Họ sẽ nhìn nhận nơi này như một hang ổ tội lỗi. Rõ ràng là *Rani* Simhi trong trí tưởng tượng của họ giống một người đàn bà nguy hiểm với bề dày thành tích tội lỗi.

Có lẽ đó là tội lỗi, Amanda ngẫm nghĩ. Dù thế nào thì thế giới của công chúa cũng rất hấp dẫn, và Amanda hạnh phúc ở đây hơn bất cứ nơi nào cô có thể nhớ. Dù là truyền thuyết hay lịch sử, vũ trụ mà người bạn Ấn Độ của cô vạch ra cũng là một thế giới mơ ước, quyến rũ như truyện thần tiên. Nó cũng bình yên như thế bởi Amanda chưa từng bước vào những trang sách ấy.

Một cơn gió nhẹ thoảng đưa từ khu vườn, mang theo hương hoa và mùi thơm ngát của những luồng cỏ vertiver được cắt tỉa trên lối đi. Có thứ gì khác, Amanda nghĩ, hít một hơi thật sâu, trầm hương chăng?

“Chồng ta trở thành một trong những vương công quyền lực nhất Ấn Độ,” *rani* tiếp tục. “Do vậy người Anh nhanh chóng tới đề thuyết phục ông ta chấp nhận sự bảo hộ của họ thay vì người Pháp. Trong số họ có một người, to lớn tóc vàng. Mái tóc anh lấp lánh những tia sáng vàng của mặt trời và trong mắt anh là biển cả long lanh. Ta nhìn thấy anh và tình yêu thiêu đốt ta. Niềm đam mê ấy khiến ta mạo hiểm với cái chết, với hình phạt vì ngoại tình. Richard Whitestone trở thành người tình của ta, ta bỏ chạy cùng anh ấy.”

Padji kêu lên. “Ôi, chủ nhân, giá mà tôi cắt trái tim con chó đó!”

“Giữ mồm miệng,” chủ nhân của gã nói. “Bạn ta không muốn nghe những lời lảm nhảm ngu dốt của người dâu.” Bà quay lại phía Amanda. “Đôi khi hắn cứ như đứa trẻ. Hắn cứ nghĩ mọi thứ đều có thể được giải quyết nếu cắt mất trái tim. Người ta không thể giải thích nỗi cho hắn. Hắn không phải là đàn bà.”

Ánh nhìn của Amanda quét từ người hầu sang bà chủ. Cô hiểu ra. “Người tình đã phụ bà.”

Công nương rùng mình. “Đàn ông thật dễ lộn xộn. Một đêm ta thức dậy và thấy người tình của ta đi mất.”

“Hắn lấy mọi thứ,” Padji gầm gừ. “Đồ nữ trang-“

“Anh ấy lấy từ một tên trộm,” bà chủ của anh ta chữa lại. “Chỉ có bỏ rơi người chồng của ta thì sẽ là sự trả thù không tương xứng với thói tàn bạo ích kỷ của hắn. Ta đánh cắp châu báu của hắn, lấy những gì hắn thấy thực sự quý giá, vàng và đồ trang sức. Nhưng đó không hẳn là sự trả thù. Người tình và ta phải sống bằng vài thứ và anh ấy không phải là một gã trai trẻ giàu có.”

“Song, hấn lấy đi mọi thứ? Bỏ rơi bà và để bà cơ cực? Dù bà có ăn cắp châu báu hay không, thì đó vẫn là một việc làm ti tiện,” Amanda phẫn nộ nói.

“Có nhiều thứ nữa chưa được lộ ra,” *rani* đáp, “khi chuyện xảy đến với ta. Sau này ta biết chồng mình đã thuyết phục người đàn ông Anh đó quyến rũ và mang ta đi.”

Miệng Amanda rớt xuống.

“Chồng ta dần dần thấy sợ ảnh hưởng của ta. Hấn nôn nóng muốn loại bỏ ta, nhưng không dám giết ta vì sợ nổi loạn. Tuy nhiên nếu ta bị tội ngoại tình, người dân của ta sẽ săn đuổi và bắt ta phải chết, trong lúc đó hấn đứng bên, trong sạch, một người chồng bị thương tổn.”

“Trời ơi.”

“Như ta kể với con, hấn xảo quyệt. Ngoài ra, hấn còn phản bội đồng minh người Anh của hấn nữa. Hấn đã hứa cho Richard Whitestone một phần thưởng đáng kể, cái mà hấn lại không đưa. Do vậy người tình của ta lấy phần bồi thường từ ta.”

“Điều ấy khó lòng mà bào chữa nổi cho hấn,” Amanda nói, lau lau trán. “Con biết người tin mọi chuyện đều có mặt kia của nó, nhưng tất cả những gì con thấy là tên vô lại.”

“Chính thế đấy, *memsahib*[\[5\]](#),” Padji nghiêm túc công nhận. “Tôi đã có thể bắt và giết hấn nhưng chủ nhân của tôi không cho phép điều đó. Ngay cả khi -”

“Ta đã bị phản bội. Thế thì sao?” công chúa ngắt lời. “Đàn bà luôn luôn bị phản bội. Nhưng ta thành công. Không phải người đàn ông Anh này đã cho ta biết Ngọn Lửa Tình Yêu, điều mà ta quá ít trải nghiệm hay sao? Không phải anh ta đã giải thoát ta khỏi tên chồng của mình và mang ta đi an toàn hay sao? Trong những tháng chồng ta nằm chết vì bệnh sốt – ta bị để dành cho *sati*[\[6\]](#). Thay vì bị thiêu cùng hấn, ta được tự do, cách xa nhiều dặm. Không phải ta đã tìm một người chồng khác, đáng yêu và đáng giá, người trao cho ta những đứa con trai khỏe mạnh và sự giàu có hay sao?”

Suốt lúc nói, giọng bà vẫn điềm tĩnh và lãnh đạm, *rani* tiếp tục vuốt ve bức tượng.

Sau một lúc im lặng, bà nói, “Mặc dù lấy mọi thứ khác, Richard Whitestone để lại cho ta hình này. Một đêm nọ khi ta nằm khóc vì anh ấy, Anumati đến với ta trong giấc mơ. Sớm hay muộn, người nói, ta sẽ khám phá ra ý nghĩa của sự chịu đựng này, và kết thúc của nó. Vật mà người tình để lại là món quà của người cho ta, thứ mà người ban đầy phúc. Đây là lời hứa của người, và người giữ lời.”

Bà có thể thấy sự không hài lòng trên mặt Amanda lúc ấy, bởi bà cười phá lên. “À, bạn trẻ của ta, vấn đề tình yêu vẫn làm phiền con.”

“Người nói cứ như thể người tha thứ cho hắn vậy,” Amanda nói, “nhưng dù thế nào thì hắn cũng cư xử thật đáng ghê tởm. Hắn cư xử như một – một tên điểm đực. Rồi hắn ăn trộm hết những gì người có.”

“Chỉ là những hành động của một người đàn ông tuyệt vọng. Song ta không nghi ngờ rằng anh ta đã yêu ta. Những đam mê như vậy không thể giả vờ được. Có lẽ điều đó làm anh ta tuyệt vọng nhất, vì tình yêu của chúng ta là thứ tình yêu điên rồ và say mê ngay tức thì.”

“Nếu đó là một kiểu điên rồ,” Amanda ngẫm nghĩ nói, “thì chẳng nghi ngờ gì nó là lừa đảo. Như người nói đây, hầu hết chúng ta chỉ đọc về nó- nhưng các câu chuyện luôn luôn là bi kịch, như của người cũng có vẻ thế.”

“Bi kịch gì?” tiếng đáp lại lãnh đạm. “Sau đó ta đã tìm thấy hạnh phúc.”

“Nhưng bị phá hủy, ít nhất là vậy,” Amanda cãi, gần như không hiểu sao cô lại cần tranh cãi thế. “Con không biết về Krishna và Radha, nhưng còn về Tristan và Isolde? Về Romeo và Juliet?”

“À, phải,” công chúa nói. “*Romeo và Juliet*. Ta đã đọc tác phẩm của nhà thơ vĩ đại của con nhiều lần. Một cảnh tuyệt đẹp ở trong vườn. Nàng gọi người tình, như ta gọi người tình của ta trong sầu khổ và cô đơn.” Rồi bà trích lại bằng tiếng Anh trong lúc đắm đắm nhìn về hướng khu vườn của bà, “Ôi, bởi tiếng người nuôi chim,/ dụ con ó ấy quay về.”

Rani Simli vẫn là một người đàn bà đẹp. Khi bà nhẹ nhàng ngâm mấy lời khao khát ấy, nét mặt bà cũng dịu lại và trong giây lát, Amanda nhìn thấy trong bà người con gái trẻ đã biết đến đam mê cuồng nhiệt. Lúc đó, Amanda gần như ghen tị với bà. Gần như.

“Bà có dụ hắn ta quay lại không?” cô thầm thì hỏi.

Cái nhìn mơ hồ và dịu dàng của công chúa quay lại với cô. Bà mỉm cười.

Padji nhúc nhích không ngừng.

“Chúng là làm Padji buồn chán quá mức kiên nhẫn nhỏ bé của hắn rồi,” bà chủ của hắn mỉm cười, giọng bà lại sôi nổi hẳn lên, “và ta đã giữ con quá lâu với các câu chuyện của ta. Nhưng hắn hiểu,” bà thêm, ném cho người hầu một cái nhìn cảnh cáo, “là con cần biết câu chuyện, bởi vì giờ đây bức tượng sẽ thuộc về con, bạn yêu quý của ta.” Vừa nói bà vừa đưa hình gỗ đàn hương cho Amanda.

Amanda kinh ngạc cầm lấy.

“Vật của Anumati là món quà của người đàn bà, được truyền từ mẹ sang con gái. Ta không có con gái ruột, nhưng con sẽ thành con gái yêu của ta. Vì thế ta truyền nàng Công chúa cười cho con. Cầu cho những lời ban phúc của người sẽ mang thêm hương vị cho cuộc đời con, như con đã làm cho cuộc đời ta, bé con.”

Sau ấy không phải là màn nước mắt lưng chùng nữa, mà là một trận lụt gió mùa, đến mức Amanda hầu như không thấy đồng quà mà Padji chắt đồng phía trước cô, hầu như không lĩnh hội hết những lời tạm biệt yêu thương của *rani*. Lựa là, khăn kashmir, nước hoa, và hương trầm – một thứ châu báu của *raja*^[7]. Amanda phản đối sự dôi dào này một cách vô ích. Công chúa bác hết những lời phản đối.

“Nếu con ở lại cùng ta, con gái, thì ta sẽ tô điểm cho con,” bà nói. “Cũng như thế, ta sẽ tìm cho con một người chồng tốt, cao lớn, khỏe mạnh và đáng yêu. Thật không may ta chưa tìm ra ai đáng giá kịp lúc.”

Amanda cất tiếng khúc khích cười đầy nước. Phụ nữ Ấn Độ thường kết hôn ở tuổi dậy thì. Với hai mươi sáu tuổi, ngay cả theo tiêu chuẩn ở nước Anh cô cũng ở thời đến bàn thờ quá trễ rồi.

“Thế tốt hơn đấy,” *rani* nói. “Chúng ta chia tay bằng những nụ cười.” Bà ôm Amanda rồi nói thêm, “Nếu ta tìm thấy một người chồng cho con, ta sẽ gửi hân về nước Anh, đừng sợ.”

Giữa sự nhộn nhạo của quà cáp trao đi trao lại, họ không nghe thấy tiếng sột soạt nhẹ nhàng trong khu vườn tối phía trước hay tiếng bước chân nhẹ như lông chim lẫn vào trong đêm.

Chương 2

Amanda cực kỳ căm ghét kiệu. Trên nguyên tắc, cô phản đối việc sử dụng con người như súc vật mang vác. Tuy nhiên *rani* luôn luôn cho một chiếc kiệu để mang người bạn nước Anh đi và mang cô ấy lại nhà. Không như những phu khuân kiệu chuyên nghiệp, khét tiếng không đáng tin cậy, bốn người mang kiệu của *rani* là những người hầu cường tráng, trang bị vũ khí sẵn sàng.

Họ đi nhanh qua những con phố tối. Padji ở bên họ để hăm dọa bất cứ kẻ bắt lương sắp tới nào với những cơ bắp to khỏe và thanh gươm khổng lồ. Amanda ngờ rằng ngay cả sự an nguy của hoàng hậu

Charlotte cũng không được trang bị tốt đến thế.

Dù sao đi nữa, Amanda cũng chưa bao giờ đi lại với quá nhiều giàu sang thế này và những đồ trang sức trong chiếc hộp bóng loáng kia làm cô lo lắng. Song, ai có thể hay cô mang thứ gì? Do thám. Do thám núp ở khắp nơi. Đây là chưa kể hồi này mọi người đã nghe danh tên trộm bậc thầy, Chim ưng. Người ta quả quyết rằng mắt hăn có thể nhìn xuyên thấu những bức tường đá.

Roderick coi những câu chuyện đặc trưng bản xứ ấy là vớ vẩn. Chắc chắn, anh công nhận Ấn Độ đầy rẫy trộm cắp và những tên cắt cổ. Dù vậy, chẳng gã đàn ông nào lại tự quăng mình vào gió đêm và trườn qua các lỗ khóa. Chưa có gã đàn ông nào lén vào vườn dưới hình dạng một con rắn hay bay qua ô cửa sổ dưới dạng một con chim bồ câu. Điều đó được cho là cách mà Chim ưng đã xoáy chuỗi vòng hồng ngọc của một phụ nữ, và lắc tay kim cương của người khác. Có lẽ chính xác hơn là, Roderick nói với em mình (khi Eustacia không ở bên), những người phụ nữ đã tặng đồ trang sức cho người tình, và đổ việc mất các đồ quý giá ấy cho những tên trộm siêu đẳng. Sau rốt, mọi thứ được đổ cho Chim ưng.

Nhưng Amanda cũng nghe những câu chuyện khác – về văn bản, thư từ, bí mật chính trị bị đánh cắp rồi đem bán. Luôn luôn, chỉ có một cái tên được thì thảo: Chim ưng. Chỉ có một cái tên, nhưng cô ít ngờ nổi rằng nó bao gồm cả một mạng lưới do thám và lính đánh thuê rộng lớn, như có lẽ đã được điều hành bởi Công ty Đông Ấn dưới tay một quân sư Ấn Độ.

Cô thở dài. Cô sẽ nhớ Ấn Độ, nhưng không phải bầu không khí ngột vức và lừa đảo của nó. Cô đã quen dần với sự hôi thối, nóng nực và ẩm ỉ của Calcutta, nhưng chắc chắn cô không nhớ những thứ đó. Ngoài *rani*, người bạn duy nhất của cô, cô còn thực sự nhớ gì nữa?

Một tiếng khóc xé toạc màn đêm, giống như tiếng hót của con chim đang hấp hối, chiếc kiệu dừng lại. Amanda nghe giọng Padji phát ra bằng tiếng Hin đư đánh gọn: “Tin nhắn gì?”

“Cho người đàn bà,” một giọng nói không quen đáp lại cùng thứ tiếng.

Amanda nhìn xuyên qua màn cửa.

Trong bóng tối, cô nhận ra hình dáng to lớn của Padji, rồi một lưỡi kim loại rít lên khi nó bỏ nhào vào cổ hăn, quá nhanh đến mức cô không còn thì giờ để kêu lên cảnh báo trước khi lưỡi sáng ấy nằm trên cổ họng người hầu. Amanda chớp mắt. Đó phải là kiếm của Padji bởi vì tay hăn không có gì lúc này. Làm sao mà gã đàn ông kia làm được?

“Đặt vũ khí xuống,” giọng nói lạ ra lệnh cho những người khiêng kiệu, “hoặc hăn chết.”

“Chạy đi, những thằng ngu,” Padji kêu lên. “Mang cô ấy đi. Ta chết cho -”

“Không!” Amanda kêu lên, trước khi những người mang kiệu di chuyển. “Làm như con lợn nói.”

“Một người đàn bà khôn ngoan,” giọng nói nhẹ nhàng. “Quỳ gối xuống, chú voi của ta,” y bảo Padji.

“Ta không quỳ cho con lợn ăn cắp. Cắt cổ ta đi, thằng đàn, và những người khác sẽ tấn công mi.”

“Không!” Amanda thét lên.

Quá muộn rồi. Màu bạc lóe lên khi nó quét qua không khí, và Padji sụm xuống đất. Ngay lập tức, những người mang kiệu hạ nó xuống. Trước sự ngạc nhiên của Amanda, kẻ tấn công gan dạ kia bỏ chạy, theo sau là bốn kẻ báo thù đang la hét.

Amanda đẩy mở cửa kiệu và trườn ra. Cô nhìn chăm chăm vào cái đồng tối tăm trên mặt đất. “Ôi, Padji,” cô thì thầm. Chân tay run rẩy, cô bò về phía hấn. Cô rón rén sờ về phía vai hấn rồi rút tay lại. Cô đang nghĩ gì thế? Tên trộm chắc phải cắt cổ hấn rồi. Hấn bê bết máu.. nhóp nhép.. nhọt nhọt.

Cô vội vàng chạy lại, cố gắng kiềm cơn buồn nôn. Một.. hai... ba hơi thở sâu. Rồi cô nhìn quanh khi trái tim vẫn đang đập thình thịch bên tai. Cô không ở cách nhà xa quá. Ngay cả khi cô có thể chịu đựng được việc chạm vào cái xác, chắc chắn cô cũng không thể mang nó theo. Cô chạy về phía cái kiệu và nhanh chóng thu dọn đồ đạc.

Tên cướp đã chọn địa điểm rất khéo. Những khu vườn rộng nằm vượn hai bên tường cao của đường đi hẹp và tối. Cư dân trong các ngôi nhà ở quá xa để có thể nghe thấy tiếng kêu cứu. Thông thường, cổng ở hai đầu con đường sẽ được giữ khóa. Tuy nhiên đêm nay gần như tất cả giới thượng lưu của Calcutta đều đổ về lễ chúc mừng của *rani*, để đường thông chắc chắn tiện hơn nhiều. Hoặc là tên trộm đã đột nhập vào. Một mình ư? Amanda lo lắng nhìn quanh. Một nghề nguy hiểm cho một gã đàn ông, phải không nhỉ?

Cô nín thở, nhưng âm thanh duy nhất cô phát giác đến từ một khoảng cách rất xa: tiếng vó ngựa và tiếng nói. Còn ở gần cô chỉ nghe thấy tiếng tim mình đập thình thịch.

Giữ chặt cái bọc vương vীu bên người, cô kéo cao vạt váy sari, mò mẫm chạy về cuối đường, và một người xuất hiện.

Một bóng đen quét qua cánh cổng, một bàn tay che miệng cô, tay còn lại vòng qua eo cô và kéo cô lại bóng tối phía sau.

“Thả nó xuống.”

Trước cơn sốc của cô, đó chính là tiếng nói cô mới nghe chỉ mấy phút trước.

Cô thả chiếc hộp trang sức bóng bảy xuống, rồi thúc cùi trỏ vào bụng kẻ tấn công và vụt chạy khỏi hắn. Một bàn chân chặn tới, ngáng cô. Cô vấp ngã và gói lụa là trượt khỏi cánh tay. Vẫn giữ chắc Nàng công chúa cười, Amanda lấy lại thăng bằng, rồi chỉ để bị lôi mạnh về phía người tên cướp. Bàn tay lại chẹn miệng cô.

“Thả nó ra, tiên sư!” y hỗn hển.

Amanda quần quai, cố gắng điên cuồng để thoát khỏi cái ghì nghẹt thở đó. Một bàn tay khỏe mạnh ép miệng cô đau đớn. Tay còn lại ép vào khung sườn của cô. Cô dậm lên chân y, đẩy, đá, và thúc cùi trỏ, cùng lúc đó nắm chặt cái hình gỗ đàn hương như thể nó là con đầu lòng của mình. Đó là tất cả những gì cô muốn. Tại sao y không lấy phần còn lại và để cô đi? Nhưng bây giờ y đang kéo tay cô.

Cô lại tọng y điên rồ bằng cùi trỏ. Lần này y đột ngột thả cô ra, và khi lực đó làm cô mất thăng bằng. Cô ngã bổ vào y, cảm thấy y rút cùng cô. Họ đâm sầm xuống đất ... và cô thấy mình ghim phía dưới y.

“Ả đàn bà ngu ngốc,” y hỗn hển nói. Trong khi sức nặng của thân hình cứng rắn của y giữ cô nằm xuống, y bắt đầu cạy các ngón tay cô lỏng khỏi bức tượng.

“Không!” cô la lên khi y giật mạnh bức tượng ra khỏi tay. “Đồ con hoang! Không!”

Có một quãng ngừng bằng nhịp tim đập, và Amanda nhận ra mình đang kêu bằng tiếng Anh.

“Ngàn lần xin lỗi, *quý cô nương*,” y nói.

Rồi y nhảy lên ... và biến mất trong màn đêm cùng Nàng công chúa cười.

Cơn giận điên người vây quanh cô, làm mờ mắt cô: Cơn thịnh nộ. Amanda lết người ngồi lên đầu gối và hét, “Thằng con hoang bản thú! Đồ con heo trộm cắp, đồ trời đánh thánh vật!” Im lặng đáp lại. Cô đấm nắm tay xuống đất bản trong cơn tức giận đầy bất lực.

Có thứ gì đó khác đập thình thịch, đâu đó phía trên khoảng không, xung quanh bức tường giận dữ. Bước chân? Cô ngẩng đầu, ngay lúc đó, một hình bóng lao đảo đi vào lối đi hẹp.

“Ôi, cô ơi, con lợn đó đã làm gì với cô thế? Đồ quỷ sứ. Một đồ quỷ sứ dưới âm ty. Chúng tôi sẽ tìm ra hấn, chúng tôi sẽ băm hấn thành nhiều mảnh và dứt trái tim hấn ra khi nó còn đang đập. Chúng tôi sẽ _”

“Padji?” cô rên rỉ, không tin nổi.

Hấn quy gối bên cạnh cô. “Vâng, đó là Padji, tên nô lệ vô dụng đã làm hại cô.” Hấn cầm tay cô và ấn nó lên môi, lặp đi lặp lại, trong khi hấn lẩm bẩm những lời than vãn ú ớ.

Amanda rút tay nàng ra. “Anh còn sống,” nàng nói. “Tôi đã nghĩ hấn giết anh rồi.”

“Chỉ là một cú choáng thôi, quân Haifa còn yếu hơn và lẽ ra tôi không đáng bị ngất bởi nó. Chỉ nhanh hơn một khắc trong đêm tối là tôi có thể tóm và giết hấn và ném cái đầu bần thủ của hấn dưới chân cô. À, chúng ta bị bịp rồi và đó là hành động rồ dại của tôi. Aiyeeeeeee,” hấn kêu gào. “Minh chết chắc rồi.”

“Yên lặng nào,” Amanda nạt. “Không có ích gì khi ngồi đây mà rên rỉ về điều đó đâu. Chúng ta phải về nhà thôi.”

Những người hầu đã lên giường và Roderick và Eustacia vẫn chưa về khi Amanda và Padji tới nhà. Đó là điều cực kỳ may mắn, vì Roderick có thể dựng lên một chuyện liên quan quốc tế tới vụ tấn công – sau đó, ấy là, vợ anh sẽ kết thúc bằng mười bốn cơn ngất lên ngất xuống.

Bà Gales, người bầu bạn của Amanda sở hữu một khuynh hướng đỡ rối loạn hơn. Người phụ nữ thân hình phì nhiêu đang ở khoảng giữa tuổi bốn mươi là một bà góa có mái tóc nâu vàng, ít khi sử dụng tới các biểu lộ tình cảm. Ấn Độ là một nơi khó hiểu, đầy lừa đảo và những người bản địa thì, nói chung là cuồng. Nếu ai đó mà cứ nặng xị lên trước mỗi chuyện trái ý xảy ra thì người đó cũng ở luôn tình trạng thái quá đó. Điều này, theo ý bà Gales, bao gồm cả việc lãng phí rất lớn thời giờ và năng lượng.

Mặc dầu đau buồn với những trải nghiệm rất choáng váng của cô chủ, bà góa cũng hiểu rằng không có lý do gì để làm trầm trọng thêm sự khó chịu bằng những cơn ngất hay cuồng loạn. Thay vào đó, bà bình tĩnh khuyên Amanda đi rửa ráy và thay đồ. Trong lúc ấy bà xem xét vết thương trên mặt Padji bằng cách thức hiệu quả thường thấy, bảo hấn ngồi yên lặng trong góc và bắt đầu pha trà.

Khi gột sạch bụi bẩn và chỉnh lại trang phục cho đúng cách người Anh, Amanda phát hiện ra mình trông không gần giống ma như cô cảm nhận. Chiếc áo dài muslin màu vàng khiêm tốn của cô đã che những vết bầm bên ngoài. Miệng cô nhức, hàm cô đau và xương sườn thì như thể cô vừa đi quay máy

xay lúa. Tuy thế chiếc gương soi vẫn không cho thấy điều gì vô phép rõ rệt lắm.

Khi đi vào phòng khách, cô thấy Padji đang trong tình trạng đa sắc màu đáng kể. Khuôn mặt hắn ta thâm tím và sứt sẹo do những viên đá lát cào xước, và một cục to tướng đã tương đẳng sau đầu hắn. Tên vô lại nhằm đúng chỗ đẹp, hắn dữ dội chấp nhận. Gã đàn ông đã đánh bằng cán gươm ngay vào phía dưới vành khăn xếp.

“Thực sự anh chàng kêu la đáng kể đấy,” bà Gales nói khi bà đưa cho Padji một tách trà. Hắn lắc đầu và bắt đầu lắc lắc lư lư trong một nỗi u sầu. Bà Gales nhún vai và đặt chiếc tách xuống sàn cạnh hắn.

“Tôi thấy khó tin nổi,” bà bảo Amanda, “rằng một gã đàn ông có thể tấn công cả một đội đông người và trang bị vũ khí. Làm sao mà hắn lại cướp được của cô trong khi hắn đang bỏ chạy khỏi bốn người mang kiệu nhỉ? Chắc chắn phải có ít nhất hai tên cướp.”

Amanda lắc đầu. “Đó là cùng một người. Hắn ắt hẳn đã lừa họ theo cách nào đó, rồi quay lại chỗ tôi.”

“Thế đấy,” Padji càu nhàu. “Một thằng lừa đảo bậc thầy. Làm sao mà hắn biết tín hiệu của chủ nhân tôi nhỉ?”

Amanda đặt tách trà xuống và nhìn hắn. “Có phải là tiếng con chim lạ kêu không?” cô hỏi. “Đó là lý do anh dừng lại phải không?”

Padji lấy tay che mặt. “Tôi chết chắc rồi. Bà ấy sẽ rút lưỡi khỏi họng tôi. Bà ấy sẽ tước da tôi và đổ thuốc độc nóng bỏng vào vết thương. ‘Bảo vệ con gái ta,’ bà bảo tôi thế, và tôi thất bại. Bà ấy sẽ chôn sống tôi rồi ca bài nguyên rửa lên mộ tôi.”

“Bà sẽ không làm chuyện như thế,” Amanda mạnh mẽ nói. “Gã đàn ông chỉ cướp của tôi. Tôi không bị cưỡng hiếp hay giết chết. Calcutta đầy rẫy những kẻ trộm. Tôi sẽ gửi một tin báo và giải thích.”

“Không!” hắn la lên, nhảy dựng. “Cô không được nói với bà ấy. Bà ấy sẽ biết sớm thôi. Chủ nhân của tôi biết hết mọi thứ. Nhưng còn có thời gian. Tôi sẽ đi với cô lên tàu, và khi bà ấy phát giác ra, tôi đã ở xa rồi.”

“Đi với chúng tôi!” Bà Gales nhắc lại. “Anh điên rồi hả?”

“Tôi phải đi. Không có nơi nào trên khắp Ấn Độ tôi có thể ẩn náu được. Do thám của bà sẽ tìm ra tôi. Họ sẽ móc mắt tôi bằng sắt nung, bởi tôi là kẻ mù lòa không trông thấy Chim ưng khi hắn trấn áp con

gái yêu dấu của bà. Họ sẽ -”

“Chim ưng ư?” Amanda ngắt lời trước khi hắn bắt đầu một bài kinh kệ hãi hùng nữa.

Padji lấy tay che miệng.

Amanda đứng dậy khỏi ghế và tiến đến gần hắn. “Đó là Chim ưng phải không?”

“Tha thứ cho tôi, cô kính mến. Tôi hóa điên vì đau đớn. Tôi không biết mình nói gì.”

“Anh không hả?” Amanda trả lời, “Tốt thôi. Tôi sẽ báo *rani* cho người hầu dẫn anh quay lại, để anh tự lạc lối trong sự lẫn lộn của mình.”

Padji ngã quỵ gối trước cô. “Đừng, cô ơi, đừng, tôi cầu khẩn cô. Bà ấy sẽ cho tôi chết cả nghìn lần.”

“Vậy kể cho tôi nghe xem tên Chim ưng muốn gì ở tôi. Hắn có thể lấy đồ trang sức và lụa là quá dễ dàng. Tại sao hắn lại chỉ muốn có Nàng công chúa cười?”

“Ôi, cô kính yêu của bà chủ tôi, đó là những thứ tôi không hiểu nổi. Tôi đã theo bà ấy từ khi còn là đứa trẻ, ngủ trong bùn đất và ăn bọ giòi khi bắt buộc, nhưng ngay cả với tôi bà ấy cũng chẳng bộc lộ hết mọi điều.”

“Nếu hắn muốn bức tượng, thì nó hắn có giá trị lớn,” Amanda nói.

“Vâng, vậy chắc hắn phải tin.” Hắn ngẩng đầu lên nhìn cô. “Cô bảo tôi rằng cô bỏ chiếc hộp trang sức và lụa là, nhưng lại phải chiến đấu với hắn vì Nàng công chúa cười. Vậy hắn phải nghĩ gì chứ, ngoài việc bức tượng này có giá trị lớn nhất trong tất cả?”

“Chết tiệt,” Amanda khẽ nói. Padji nói đúng, rõ ràng rồi. Một người đàn bà thông minh hơn – công chúa chẳng hạn – sẽ ngay lập tức đánh rơi thứ bà coi trọng nhất để chiến đấu cho những đồ rẻ tiền. Amanda đánh mất món quà quý giá nhất bởi cô đã để cảm xúc lấn áp lý trí. “Đó không phải là kẻ khác phản bội chúng ta,” *rani* đã từng bảo cô, “mà là chúng ta phản bội chính mình.”

Amanda chỉ mất có mỗi bức tượng gỗ, có lẽ khoảng một trăm năm tuổi, có lẽ ít hơn. Khi những đồ cổ được bán – và Ấn Độ là nơi đầy rẫy những đồ này – giá trị tiền của Nàng công chúa cười sẽ ít thôi. Dù sao với cô đó cũng là một phần của truyền thuyết, một phần của Ấn Độ. Quan trọng hơn, nó là món quà tình cảm, vật báu duy nhất gã người tình phản trắc của *rani* để lại cho bà, thứ vật chất duy nhất gọi lại của sự đam mê mạnh mẽ, ngăn ngui... và bội phản. Đó là món quà cho “con gái” bà, bà đã nói vậy.

Lời nói đó có lẽ là lời thân yêu nhất.

Mẹ đẻ của Amanda chỉ tồn tại ngẩn ngui trên cõi đời, một hình ảnh trong sương mờ, một nàng công chúa xinh đẹp bị cầm tù mãi mãi trong thế giới thần tiên của bà. Khói ... và hương trầm.

Amanda lắc đầu thoát khỏi sự mơ màng để thấy hai người đồng hành đang nhìn cô chăm chăm.

“Chuyện gì xảy ra đã xảy ra rồi,” cô nói. “Có lẽ nó sẽ xảy đến đây. Nếu tên trộm là Chim ưng và nếu hấn thông minh như lời đồn thì hấn sẽ nhận ra bức tượng vô giá trị và bỏ nó. Anh có thể tìm thấy nó trên đường về nhà,” cô bảo Padji. “Nếu thế, đầu gối anh không phải đông cứng mãi vị trí đó đâu. Anh có đứng lên *không?*”

“Nhưng tôi đi với cô,” hấn nói, nhìn cô đắm đắm với đôi mắt nâu mờ ảo.

Amanda nhìn lại đầy ngờ vực.

“Anh chắc chắn không đi được,” bà Gales nói. Rồi như thể nhớ ra hấn là người bản xứ, và do đó hiển nhiên là không hợp lý, bà kiên nhẫn giải thích, “Chúng tôi không thể sắp xếp chuyến đi cho anh vào thời điểm muộn thế này được, ngay cả khi quý ngài Cavencourt cho phép, mà điều đó thì tôi cực kỳ nghi ngờ. Việc kết thúc cuộc chiến lâu dài của chúng ta với Napoleon đã tạo ra một số lượng lớn cựu binh thiếu việc làm. Quý ngài Cavencourt không thể thanh toán lương tâm để trả lương một người ngoại quốc cho công việc mà một người Anh có thể làm.”

“Trừ phi, tất nhiên là, người ngoại quốc ấy là người Pháp,” Amanda khô khốc thêm vào, “và là một đầu bếp tài giỏi.”

“Cô gái yêu quý của tôi, cô biết là tôi không bao giờ có ý -”

“Tôi biết, Leticia, nhưng lý lẽ ấy không vững.”

“Tôi có thể nấu ăn,” Padji kêu lên, vẫn nhìn Amanda đầy xúc động, hai tay hấn giờ khoanh lại thỉnh cầu. “Tôi là một đầu bếp xuất chúng, ngay cả món ăn Anh.” Hấn khởi động một danh sách những thành tựu sành ăn của hấn, cho đến nghệ thuật luộc trứng lòng đào.

“Tôi xin lỗi,” Amanda nhẹ nhàng nói. “Thực lòng, bởi vì tôi sẽ nhớ anh lắm. Nhưng ngay cả khi chúng tôi có thể sắp xếp được – mà điều đó tôi biết là không thể - việc mang anh đi vừa cực kỳ không khôn ngoan lại vừa không hay với anh chút nào. Đây là quê hương anh. Anh sẽ ghét nước Anh. Nó lạnh lẽo và ảm thấp, và nhiều người sẽ đối xử với anh không tốt bởi anh là người ngoại quốc và da anh sẫm

màu.”

“Tôi sẽ bị khinh miệt,” hắn nói. “Tôi sẽ sống như một kẻ tiện dân, một con hủi. Nhưng tôi sẽ trung thành phục vụ cô. Và bà chủ của tôi sẽ không tổng đầy bộ cạp vào miệng tôi và -”

“Trời ơi, nhưng mà anh có tướng tượng ghê rợn nhất đó, Padji. Ôi, anh có đứng lên *không*? Anh đang nghĩ gì vậy hả, cứ hèn hạ theo cách ấy, một người đàn ông to lớn khỏe mạnh như anh – và ở tuổi anh nữa.”

Padji đứng dậy. “Vậy cô sẽ mang tôi đi cùng?”

Amanda thở dài. “Tàu sẽ giương buồm ngày mai. Để sắp xếp chuyến đi vào phút chót cần rất nhiều tiền và tầm ảnh hưởng. Đó có nghĩa là anh trai tôi phải sắp xếp, và tôi chắc chắn là anh tôi không làm.”

“Nhưng nếu có thể sắp xếp được, cô sẽ để tôi phục vụ cô chứ?”

“Không thể được,” cô đáp, mắt cô đu đưa từ người Ấn Độ khổng lồ sang bà Gales. “Roderick sẽ không bao giờ cho phép điều đó, huống gì đến giúp.”

“Đừng sợ, cô chủ. Ôi cô xinh đẹp và đầy lòng trắc ẩn, đôi mắt cô cháy sáng những ngọn lửa vàng và -”

“Padji, anh phải-”

“Ngày mai, tôi sẽ sắp xếp mọi chuyện, và ngày mai tôi sẽ bắt đầu một cuộc đời mới như một người nô lệ đáng yêu của cô.”

Như quên mất sự phản đối kịch liệt của bà Gales và sự lừng khừng của cô, Padji bắt đầu một bài diễn văn về hàng nghìn cách hắn sẽ phục vụ cô chủ mới. Hắn mới chỉ bắt đầu bay vút lên chiều cao không tưởng của lòng hy sinh – đánh chén những con ruồi tưởng như theo cách nào đó lại cần thiết cho sự hầu hạ được lòng chủ– thì tiếng còi xe nhà Cavencourt vang lên trước cổng. Padji nhanh chóng trườn ra ngoài cửa sổ và thoát xuống vườn.

Chương 3

Roderick hộ tống em gái, hầu gái và người bầu bạn của cô lên tàu, khó khăn trông nom cho việc sắp xếp đồ dùng của họ được đúng kiểu, lặp đi lặp lại lần thứ một trăm những gì Amanda phải làm khi tới nước Anh, kiểm tra lần thứ năm mươi giấy tờ giao phó cho cô, và hôn nhẹ vào má cô rồi rời đi.

Không đầy mười phút sau khi anh đi, một trong những thủy thủ xuất hiện, đề nghị cô Cavencourt xuất hiện trong phòng bảo vệ. Thuyền trưởng muốn nói chuyện với cô.

“Cô Cavencourt hầu như không có thời gian để thở nữa,” bà Gales nói về quả trách, liếc nhanh về phía Amanda đang mệt mỏi, buồn rầu. “Chuyện khẩn cấp lắm hay sao mà không đợi được?”

Người đàn ông xin lỗi, nhưng nói rằng họ không thể kéo neo cho đến khi giải quyết được vấn đề.

Hoảng hốt và bối rối, Amanda đi với ông ta, bà Gales theo sau với tiếng khịt mũi không đồng tình.

“Chúng ta có khó khăn, thưa cô Cavencourt,” người thuyền trưởng nói sau lời chào đầu xin lỗi ngắn gọn. “Trên thực tế thì chúng ta có một số khó khăn trong suốt mười hai giờ qua,” ông thêm vào tức tối.

“Tôi rất hi vọng Padji không gây khó khăn cho ngài,” Amanda nói.

Sắc mặt cứng rắn của thuyền trưởng Blayton hơi giãn ra. “A, ra là cô *có* biết hần. Khi hần nói là đầu bếp của cô, tôi phải thừa nhận rằng tôi - ờ, đó không phải là chuyện chỗ này chỗ kia. Trường hợp là thế này: đầu bếp riêng của tôi không xuất hiện vào tối qua, tôi đã ra lệnh tìm kiếm. Ngay trước lúc bình minh, anh chàng này – Padji, như cô nói đấy – xuất hiện, và dẫn chúng tôi tới một tiệm trà nọ, nơi chúng tôi thấy Saunders trong cơn mê sảng.”

“Sốt khủng khiếp,” Padji nghiêm túc nói. “Tôi nghe anh ta kêu la, tôi đã nghe thấy âm thanh kinh khủng ấy ngày trước.”

Amanda bắn cho bà Gales một cái nhìn. Bà góa chắc phải kịp hiểu ngay tình huống vì bà nhìn Padji chằm chằm.

Cực kỳ lờ lịt về mặt ám muội của bà Gales, Padji uốn cái nhìn ngây thơ của hần lên Amanda.

“Tôi đã nói với ngài thuyền trưởng vĩ đại rằng tôi không có tâm trạng nào nấu ăn cho gia quyến khi cô

chủ tốt bụng đi,” hần buồn bã nói. “Tim tôi tan nát vì cô ấy sẽ đi mãi. Trong đêm tối, tôi chạy đi xem chiếc tàu sẽ mang cô đi quanh thế giới. Nước mắt tôi rơi nhiều xuống biển để gửi một phần của tôi theo cô ấy. Đó là Số phận đã mang tôi tới nơi này, cô ơi, nên tôi đã gặp người đàn ông tội nghiệp, người đầu bếp anh em của tôi đúng lúc để cứu sống anh ấy. Tôi mang anh ấy, dịu dàng như ôm một đứa trẻ tới tiệm của một người bạn tốt. Người bạn này nhận ra Saunders. Và rồi chính tôi đã tìm ra vị thuyền trưởng thông thái, chính tôi đã tuân lệnh ngài và tìm bác sĩ. Với chính đôi tay mình, tôi đã làm một nồi nước xuyết mà chính bác sĩ đã ném.”

“Phải, ờ, không phải bàn cãi chuyện anh giúp ích,” viên thuyền trưởng xen vào. “Nhưng chúng ta phải đi vào vấn đề, đúng không?” Quay sang Amanda, ông ta nói. “Bác sĩ bảo rằng Saunders không đủ sức khỏe để đi.”

“Mang anh ấy ra khỏi giường thì anh sẽ chết mất,” Padji long trọng đồng tình, “ngay lập tức tôi trông thấy bàn tay của Số phận. Chúa trời đã dẫn tôi tới chỗ người đàn ông này. Tại sao ư? Sự bí ẩn luôn là cách của Thượng đế, nhưng chuyện khó hiểu này sẽ sớm được giải quyết thôi. Người đàn ông đó là một đầu bếp. Thế Padji là gì? Một đầu bếp. Thật giản đơn là tôi được triệu tập để thay vị trí cho anh ấy, và tiếp tục ở bên cô chủ kính yêu của tôi.”

“Vấn đề ở chỗ,” viên thuyền trưởng nôn nóng nói, “anh chàng này đề nghị nấu ăn cho chúng tôi thay vào đó là một chuyến đi tới Anh quốc. Đúng là tôi cần đầu bếp. Nhưng mặt khác, tôi không thể chứa chấp người hầu bản xứ bỏ trốn được. Tôi đã cân nhắc việc nói chuyện với đích thân quý ngài Cavencourt nhưng - ờ, tôi đã bất đắc dĩ đẩy người đầu bếp của cô vào khó khăn sau khi anh ta đã giúp đỡ rất nhiều. Trông anh ta cực kỳ hoảng hốt trước viễn cảnh đối mặt với anh trai cô.”

“Trời ơi,” bà Gales nói giọng đồng cảm. “Thật bất tiện cho ngài làm sao.”

Amanda thấy mối đồng cảm của cô nghiêng về phía Padji. Hần đã làm chuyện kinh khủng nhưng rõ ràng là hần tuyệt vọng. Cô không thể bỏ rơi hần được.

“Tôi ước giá mà mình biết sớm hơn,” cô bảo thuyền trưởng Blayton. “Nếu ngài nói chuyện với quý ngài Cavencourt thì ngài cũng sẽ biết rằng anh ấy không phản đối gì cả. Chỉ là Padji đã để giúp anh tôi thoát khỏi một nhiệm vụ không mấy vui vẻ là sa thải anh ta. Ngài thấy đấy,” cô giải thích nhanh, trước khi thuyền trưởng có thể ngờ vực xem anh chàng Ấn Độ đã phạm phải tội trạng khủng khiếp gì, “hai chúng tôi lớn lên quen thuộc với kiểu nấu ăn thịnh soạn của Padji. Thật không may, phu nhân Cavencourt thấy nó quá nhiều chất với khẩu vị nhẹ nhàng của bà.”

Một vẻ nhẹ nhõm thoáng qua khuôn mặt nhăn nheo của thuyền trưởng và một tia tham lam lóe lên trong mắt ông ta. “Thịnh soạn á?” ông hăm hờ lặp lại. “Nhiều chất á?”

“Ồ, vâng,” Amanda nói. “Kiểu của Padji, tôi e rằng, nó phù hợp hơn cho việc giữ lính chiến— hay hải quân phong độ sẵn sàng. Thức ăn đơn giản của người Anh sẽ đậm đà hơn với một chút gia vị Ấn Độ.”

Từ phút này trở đi, thuyền trưởng nằm trong tay cô. Amanda chỉ phải đảm bảo với ông ta là cô sẽ lo cho Padji khi họ tới đất Anh, và vấn đề đã được giải quyết. Thuyền trưởng đồng ý cho Padji nấu ăn trên đường tới Anh quốc.

Padji thể hiện lòng biết ơn theo một thường dùng của hắn. Hắn quỳ gối và hôn gấu váy Amanda, “Ôi, cô chủ rộng lượng. Ôi, tốt bụng và thông thái-”

“Đứng lên,” Amanda nạt. “Đừng có phủ phục thế. Anh làm thuyền trưởng ghê tởm kìa.”

Padji bò dậy.

“Hơn nữa,” Amanda tiếp tục, “trong lúc chúng ta ở trên boong chiếc tàu này, tôi không phải là chủ nhân của anh. Thuyền trưởng Blayton là chủ anh, và anh sẽ tuyệt đối vâng lệnh ông, nếu không ông sẽ cho anh vài roi. Ông ấy đã hết sức tử tế khi cho anh lên, nếu xét đến những khó khăn mà anh đã gây ra. Anh sẽ không gây thêm khó khăn nào nữa, anh hiểu chưa?” Cô chỉ hi vọng Padji hiểu rằng việc đầu độc thủy thủ đoàn hay hành khách được coi là một khó khăn.

Padji gật đầu đầy ê chề, rồi quay về phía thuyền trưởng. “Ôi, ông chủ thông thái và rộng lượng,” hắn nói, “tôi sẽ phục vụ ngài như thế nào đây?”

Amanda đứng bên lan can, nhìn Bengal đang mờ dần theo khoảng cách, và cùng với nó là bảy năm cuộc đời cô. Cũng giống lúc cô nhìn nước Anh chìm dần trong một buổi chiều xuân muộn xám xịt khi cùng cha mẹ mình chạy trốn khỏi nổi nhục nhã và phá sản tài chính.

Không phải họ bị phá sản hoàn toàn. Ít ra Roderick đã xoay sở cứu được một trang viên ở Yorkshire, và nó đang đợi cô. Nổi nhục nhã cũng có lẽ là hơi cường điệu. Mẹ cô lãng quên như bà vẫn vậy với hầu hết mọi thứ. Ba cô, người đã dành hầu hết đời mình để giả vờ rằng mọi thứ đều ổn – bất chấp sự thật căi lại inh ỏi – rõ ràng cũng tin vậy. Lúc đó, Amanda thấy mình cô đơn khi nhận ra mẹ cô ốm yếu tuyệt vọng, cha cô thì vừa mất một gia tài và vì thế cô cũng mất vị hôn thê.

Dù sao không có gì là sai lầm hết theo quan điểm của ba, Ấn Độ và Roderick được mong đợi sẽ thiết lập lại mọi thứ ổn thỏa. Ba đã tạo lập gia tài và gặp vợ mình ở đó. Ông chắc đã tin rằng mình có thể quay lại với quá khứ hạnh phúc hơn ấy. Ông trở lại, và nước Ấn giết vợ ông trước, rồi tới ông, trong vòng chưa đầy một năm.

Mặc dù Amanda thương khóc họ, nhưng không thể nổi rằng cô nhớ họ. Cả cuộc đời trước khi họ mất dường như quá giống một giấc mơ phức tạp. Cô chỉ đứng nhìn, lúc nào cũng ở bên lề, lúc nào cũng vô dụng. Cuối cùng khi họ ra đi, giấc mơ buồn ấy khép lại.

Dù sao Amanda cũng nhớ *rani* vì bà chắc chắn và có thực, hiện thân của thực tại phương đông ác nghiệt. Bà ôm ấp và chào đón Amanda vào thế giới của bà, nơi ấy Amanda đã tìm thấy một người bạn, một người chị, thậm chí là một người mẹ. Padji đã là một phần trong thế giới đầy chào đón ấy. Không ngạc nhiên gì khi sau phút giây choáng váng mất hồn ban đầu, trái tim Amanda lại bay lượn thanh thản. Trong chốc lát, người Ấn Độ khổng lồ trở thành người bảo vệ cô, và cô sẽ không còn cảm thấy quá đơn cô và tổn thương nữa.

Ôi, rõ ràng cô có người bạn gái và người hầu gái, Bella. Cả hai đều yêu quý cô nhưng họ không bao giờ hiểu cô e sợ nước Anh đến thế nào. Cô cần Padji, và hắn, cũng cần cô, đã tới. Có lẽ, đó là Số phận, như hắn đã nói.

Giờ chỉ có thể hi vọng công chúa sẽ thứ tha cho cả người bạn và người hầu của mình. Nhưng cô phải hi vọng. Cô biết sẽ khó khăn thế nào vì chỉ có cái chết mới có thể quản nổi Padji. Chính công chúa đã từng nói một khi hắn nhét ý tưởng nào đó vào trong đầu, không có sức mạnh nào trên trái đất có thể lôi nó ra.

Hắn có vẻ bồn chồn không đúng vẻ lăm suốt thời gian chủ nhân hắn kể lại câu chuyện đêm qua, và đã rất buồn rầu khi bà đưa Nàng công chúa cười cho Amanda. Hay đó chỉ do Amanda đã tưởng tượng ra? Cô cũng không chắc chắn cái gì thì mình tưởng tượng, cái gì thuộc về câu chuyện và cái gì thì không. Nữ thần Anumati, những tên cướp, người chồng đầy hận thù, người tình lừa dối – lớp lớp lang lang câu chuyện được xòe ra giống như những cánh hoa sen. Ngay cả khi kể xong rồi, Amanda vẫn cảm thấy còn nữa.

Vụ cướp lại thêm vào. Nó có vẻ như một phần khác, một cánh hoa mở ra nữa, mở ra và dẫn dắt Amanda tới trung tâm tối tăm của nó... tối, giống như đường đi đêm qua, và nguy hiểm.

Cô cau mày, nhớ lại những ngón tay khỏe mạnh cứ không ngừng cạy nắm tay cô lỏng ra khỏi bức tượng. Tất nhiên là tên trộm phải khỏe rồi. Cái thân hình đàn ông cô nhìn qua tấm màn kiệu có vẻ quá mảnh khảnh bên cạnh Padji bự chảng, nhưng tên cướp cũng hạ người hầu cơ bắp chỉ với một cú ra đòn chính xác. Khi chạy trước những người mang kiệu, tên trộm đã di chuyển khoan thai như mèo, lướt nhẹ nhàng vào trong bóng tối. Rồi, tách khỏi bóng đêm, hắn nhảy tới chỗ cô, còn cô đã biết được sức mạnh vững chãi và tàn nhẫn của hắn.

Tại sao hắn không đánh cô bất tỉnh luôn? Chắc chắn sẽ đơn giản hơn là vật lộn với cô vì một mẫu gỗ. Hơn nữa, hắn cần đảm bảo cô sẽ im lặng... và lãng quên.

Khói thuốc và hương trầm... vải muslin nham nháp và cái bẫy cơ bắp cứng rắn đè nghiêng ... một thân xác dài dẽ lên lưng cô.. sự bối rối, kịch liệt và tối đen. Amanda rùng mình trước hồi ức đó. Quay đầu khỏi biển cả như đang thôi miên, cô thấy một tia nhìn mạnh mẽ, xanh biếc về phía mình.

Người đàn ông đang nhìn ra phía biển.

Mái tóc anh lấp lánh những tia sáng vàng của mặt trời và trong mắt anh là biển cả long lanh. Amanda mỉm cười. Miêu tả của *rani* về người tình Anh quốc của bà có thể miêu tả phù hợp cho phần lớn đàn ông nước Anh. Dù sao, đôi mắt người đàn ông này cũng không phải màu biển đổi, không đáng tin của biển cả, mà nó xanh, sâu thăm thẳm. Ngay cả ở khoảng cách vài thước, Amanda cũng không nhầm lẫn điều đó. Anh ta không đội mũ, gió biển làm cuộn tung, vò lên vò xuống mái tóc dày vàng sẫm của anh.

Khuôn mặt nhìn nghiêng của anh ta trông y như tượng tạc, cô nghĩ bằng sự đánh giá thẩm định: vầng trán cao và hàng lông mày rõ rệt, chiếc mũi chim ưng, quai hàm cứng cáp rõ ràng. Rồi khi cảm thấy một chuyển động nhẹ, cô liền nhanh chóng thu cái nhìn của mình lại.

Anh ta đẹp trai chẳng phải nghi ngờ, nhưng cũng không có lý do nào cho việc cứ nhìn chằm chằm vào anh ta như thể cô là rắn hổ mang bành đang nhắm bữa ăn sắp tới. Hơn nữa, bất cứ người đàn ông nào quá rực rỡ hấp dẫn chắc chắn cũng tự phụ, thừa nhận cái quyền được hưởng những ánh nhìn ngưỡng mộ từ hàng tá phụ nữ đang choáng váng, điều mà nhất định Amanda không làm. Đây là chưa nói đến tuổi của cô... Trời ơi, chắc cô quá sức.

Không ban cho anh ta thêm cái nhìn nào nữa, Amanda quay trở lại cabin.

Trời đánh thánh vật. Trên khắp một nghìn dặm vuông diện tích của tiểu lục địa, tàu thuyền đậu đầy các bờ biển, còn tên Ấn Độ đáng nguyên rủa ở trên *chiếc tàu này*.

Mãi đến đầu giờ chiều, khi chiếc *Evelina* giương buồm ra vịnh Bengal, tin tức mới được hé lộ từ thủy thủ đoàn xuống các hành khách về việc thay thế đầu bếp. Mãi đến lúc rất khuya Philip mới phát giác ra đầu bếp mới là ai.

Philip cứ nghĩ mình thông minh khi trú trong cabin cho đến khi họ giương buồm ra xa khỏi tầm nhìn Calcutta. Anh biết do thám của *rani* có thể trà trộn vào đám đông ở bến tàu. Tốt hơn là anh không để cho chúng bắt gặp bóng mình giữa ban ngày.

Cuối cùng cũng thoát khỏi chiếc cabin tù túng, anh lên trên để khảo sát boong tàu. Anh gần như chưa kịp nhìn ngó xung quanh thì tia nhìn của anh chiếu lên tên khổng lồ vẫn khấn đứng bên chiếc chuông tàu. Cái đồ da nâu đồ sộ ấy đang nghiêm trang lắng nghe một thuyền viên, người giải thích về 6 ca trực bốn tiếng và chỉ ra việc chậm trễ cung cấp phần rượu hàng ngày là rất không nên. Tên khổng lồ chỉ nói vài từ khẳng định hần đã rõ. Philip không bao giờ nhầm cái giọng đó.

May mắn thay, anh nhìn phía sau chiếc lưng to bản của tên Ấn Độ, còn Padji không thấy anh. Philip chuồn sang phần đuôi tàu để cân nhắc lựa chọn của mình. Anh tính đến việc đánh cắp một chiếc thuyền phao nhưng ngay lập tức bác bỏ. Anh không thể để Jessup ở lại, và anh chắc chắn cũng không thể mang ông ta theo. Họ đã bị mắc bẫy.

Philip nhìn quanh. Người đàn bà đã bỏ đi. Chắc hẳn cô ta phải là cô Cavencourt. Nhà Bullerhams và người giúp việc lên tàu sau anh một lúc, và anh đã giúp người hầu của họ mang rương hòm. Thế là còn ba nữ hành khách, và người đứng bên lan can có vẻ quá trẻ để làm bà góa bầu bạn như Randall miêu tả. Cô ta rõ ràng cũng không phải người hầu. Trang phục của cô ta nói với anh điều đó, ngay cả khi Philip không chú ý đến những dấu hiệu rõ ràng của dòng dõi cô ta trên nét mặt và trong dáng điệu.

Song anh cảm nhận thấy một điều khác và anh chăm chú nhìn cô rất lâu, cố gắng xác định xem nó là gì. Chút hồi ức về sự chì chiết. Anh chửi thề lần nữa. Nếu là chì chiết, nó phải về cái gì đó, cái gì cũng vậy. Như thể anh không đủ sức chống chọi với nó.

“Thân yêu này,” bà Gales nói, “Bella hoàn toàn có khả năng chăm lo váy áo cho cô. Tốt hơn là cô chộp mất đi. Sáng nay trông cô như chưa được ngủ chút nào ấy, và cuộc nói chuyện của chúng ta với thuyền trưởng cũng chẳng yên ổn gì. Padji thật là thiếu suy nghĩ khi buộc chúng ta phải nói dối. Lương tâm của tôi đang rất phiền muộn.” Phiền muộn hay không thì bà Gales đã bắt đầu từ tốn với chiếc kim đan.

Amanda khom người bên chiếc rương. Cô đang kiểm tra lại váy áo, cố gắng định xem sẽ mặc gì cho bữa tối đầu tiên tại bàn của thuyền trưởng. Màu xanh là màu một nhất nhưng màu hồng thì hợp hơn... Cô đỏ bừng mặt và chui ra khỏi mớ tưởng tượng của mình. “Bà không phải là người bịa tất cả mọi chuyện, Leticia.”

“Nhưng tôi đâu có phản bác gì cô, phải không nào? Và thuyền trưởng Blayton tội nghiệp. Ông ấy có một buổi sáng thật là kinh khủng.” Bà thở dài.

Amanda ngược lên. “Trông ông ấy khá vui mừng khi thay được đầu bếp nhanh đến thế. Ông ấy cũng không có vẻ gì quá khó chịu khi nói chuyện với bà gần một tiếng sau đó,” cô rụt rè thêm vào.

“Cô gái thân yêu, tôi không thấy những dậm dài bất tận của đại dương hấp dẫn như cô đâu. Chúng ta sẽ nhìn đủ nó. Tôi dám chắc đấy, và có hề chi khi cho phép một quý ông đang bị quấy rầy trút bỏ gánh nặng của mình.”

Các quý ông lớn tuổi hơn thường có xu hướng giải bày tâm sự với bà Gales. Bà có dáng người khá tròn trịa và thoải mái cũng như tính cách dễ chịu của bà. Không hề tự phụ vào nhan sắc, bà góa không kiêu kỳ hay lả lơi mà là một người phụ nữ nhạy bén, có ăn học và bao dung. Có lẽ đó là lý do tại sao lại có bao nhiêu đàn ông trưởng thành bị lôi cuốn về phía bà. Người ta sẽ không ngạc nhiên nếu biết vị thuyền trưởng ngay sau khi tiếp chuyện bà sẽ bắt đầu giải bày nỗi thống khổ của mình.

Amanda cau mày nhìn vào một nếp nhàu nhĩ trên vạt trước của chiếc váy muslin màu xanh lam. “Tôi cho là còn nhiều hơn chuyện Padji quấy rầy ông ta phải không?”

“Tôi e thế. Thuyền trưởng Blayton rõ ràng là một nạn nhân của những ý thích bất chợt trong giới quý tộc. Ông ấy bị buộc phải để ông Larchmere lại cho một cố vấn pháp luật bệnh tật và người hầu lên. Cố vấn của hầu tước Hedgrave,” Bà Gales thêm vào đầy dụng ý. “Đương nhiên rồi, chỉ cái tước “Ngài” cũng làm nên chuyện.”

“Người đàn ông đó ốm thế nào?” Amanda hỏi. “Ông ta không thể bị ốm nặng nếu phải đi biển dài ngày.”

“Nhưng đó chính là vấn đề, cô gái thân yêu, và chẳng ngạc nhiên gì khi thuyền trưởng lại bị chọc tức đến vậy. Ông Wringle được mang lên boong và, theo thuyền trưởng Blayton, trông ông ấy thậm chí còn tệ hơn người đầu bếp mà ông không dám mang từ Calcutta! Cô đã bao giờ nghe chuyện tương tự chưa?”

Thế thì người đàn ông mắt xanh là người hầu. Sắc màu trên da cô Cavencourt lại ửng lên lần nữa. Cô để nắp rương rơi xuống. “Có vẻ tôi không tệ nhị lắm,” cô nói, giẫm bẹp nỗi run rẩy thất vọng một cách không thương tiếc. “Đây không phải nhà thương, và tôi dám nói là tất cả chúng ta sẽ phải ném đủ với hệ tiêu hóa của bà Bullerham.”

“Vấn đề duy nhất của bà Bullerham là khuynh hướng phản ứng với việc ăn quá nhiều,” bà Gales khịt mũi nói. “Tôi đoán bà ta sẽ làm cho Padji tơi tả bằng cách gọi các loại trà và nước xuyết đặc biệt và phàn nàn suốt thời gian. Lúc tôi nghe tin tức, tôi gần như cáu tiết giống thuyền trưởng. Mặc dù ông Larchmere đã ăn khá no, song ông ấy đã kể những mẩu giai thoại thú vị nhất, và ít ra nhờ ông ấy mà tôi thoát khỏi sự buồn tẻ của bữa ăn. Không phải thuyền trưởng tệ nhạt,” bà thêm, “nhưng ông ấy lo mọi chuyện. Người ta không thể mong đợi ông gánh thêm cả nhiệm vụ giải trí. Tôi không trách ông ấy tí nào về những cảm xúc ông ấy mang. Lẽ ra chính tôi cũng cảm thấy vậy. Song tôi bảo ông ấy, nhà Whitestones vẫn luôn luôn cậy quyền cậy thế. Giống như người ta phàn nàn sao đại dương lại ướm ấy

mà, cô biết đấy.”

Amanda ngồi thẳng dậy. “Bà làm ơn,” cô nói, “Có phải bà nói Whitestone không? Ý bà nói ai thế?”

“Richard Whitestone, hầu tước Hedgrave, bạn thân mến,” bà Gales kiên nhẫn nói. “Họ đều rất hay cậy quyền cậy thế. Hoặc là đã, vì ông ta là người cuối cùng của gia tộc. Người thừa kế tương lai của ông ta là một người họ hàng xa, tôi chắc thế. Ngài hầu tước ở đằng kia, cách xa nửa vòng trái đất nhưng một người chỉ huy Đông Ấn phải tuân lệnh ông ta, bất kể có vừa lòng hay không. Chẳng ai ngạc nhiên gì khi hầu hết Công ty Đông Ấn đều rung theo dây đàn của quý ngài Hedgrave.” Bà lắc đầu. “Thực sự này, Amanda, tôi phải nài cô nằm xuống và nghỉ ngơi đi. Trông cô trắng bệch như cái khăn trải giường ấy.”

“Ông ta quá ốm để có thể đi bất cứ chuyến đi nào,” bác sĩ trên tàu cộc cằn nói khi ông ta theo Philip ra ngoài cabin. “Như tôi đã nói với ông Groves tối qua. Nếu không phải là bệnh sốt, thì nó cũng không giống bất cứ bệnh gì tôi biết.” Ông ngừng lại. “Ồ, thực ra thì không phải từ sáng nay. Đầu bếp của chúng tôi cũng có triệu chứng tương tự.”

Trong một lúc, Philip cảm thấy mình muốn ốm. Vậy ra đó là cách tên giết người Ấn Độ lên boong tàu. Nhưng Jessup sẽ không chết. Philip tự bảo mình. Ông ta sẽ *không*.

“Hình như bác sĩ ở Calcutta nghĩ rằng ông chủ của tôi có nguy cơ nguy hiểm cao hơn nếu ở lại,” anh nói theo một giọng xoa dịu có thể kiểm soát nổi. “Khí hậu ở đó làm thể trạng ông ấy yếu hơn, và bác sĩ tin rằng ông sẽ không sống qua mùa gió. Chắc chắn trường hợp của ông ấy không phải vô phương, ông Lambeth. Tôi được biết rằng việc ốm đau hiện nay là do ăn phải thức ăn nhiễm độc.”

Ông bác sĩ tiếp tục đi lên boong trên. “Điều đó chẳng ngạc nhiên gì. Đồ ăn Ấn Độ chết bằm,” ông lầm bầm. “Gia vị thì quá cay đến mức anh chẳng bao giờ hiểu nổi mình đang ăn gì.” Ông cau có, “Blayton là một gã khờ chết tiệt, lại đi thuê tên người Ấn đó. Chính cô Cavencourt cũng thừa nhận chị dâu cô ấy không thể chứa nổi đồ ăn của tên đó.”

Cảm giác buồn nôn lại ứ lên trong Philip. Anh đổ tại con tàu lắc lư.

“Gã người Ấn đã được gia đình cô Cavencourt thuê ư?” anh hỏi với vẻ tò mò lịch sự không khác thông thường. “Tôi đã không biết điều đó.”

“*Đã*. Không đáng tin cậy, giống tất cả bọn chúng. Không thể tin một tên bản xứ đến khi nào anh có thể quảng hẩn đi. Một tên bỏ trốn, tên đó đó. Hẳn tự nhận điều ấy – lại còn khoe khoang. Theo cách nghĩ

của tôi thì hẳn đáng ăn roi. Nhưng quý cô ủng hộ hẳn, và ai dám chống lại em gái quý ngài Cavencourt chứ?” Ông Lambeth lưỡng lự giây lát rồi miễn cưỡng thêm, “Nhưng mà, cô ấy trông không giống khờ và tên Ấn Độ dường như tôn thờ cả mặt đất cô ấy bước qua. Dù hẳn đưa gì cho Saunders thì cũng có vẻ như đã giúp đỡ gã đàn ông đó đôi chút. Có lẽ anh nên nhờ hẳn pha trộn một thứ hổ lốn cho ông chủ anh. Trường hợp xấu nhất là nó làm ông ấy chết, và có vẻ như ông ấy cũng chẳng sống lâu hơn một tuần nữa đâu.”

Với sự lưu ý nhấn mạnh này, ông bác sĩ đi khỏi.

Đồ con heo lạnh lòng.

Philip quay lại cabin, Jessup nằm úp bụng xuống, rên rỉ yếu ớt.

“Tệ lắm hả, ông già?” Philip khẽ khàng hỏi.

“Ừ”

“Ông có khát không? Tôi mang cho ông chút nước nhé?”

“Ông phải ăn thứ gì đó. Ông phải giữ sức khỏe chứ, chiến binh,” Philip nói với một sự cố gắng chân thành.

Bên dưới râu tóc nâu xỉn lờm chờm, thịt da hồng hào khỏe mạnh thường ngày của Jessup nhão nhoẹt, ướm át, xanh bủng beo. Lòng trắng trong con mắt mở ra đau đớn của ông đã chuyển màu vàng lợt, chẳng đầy những đường gân đỏ li ti, và con ngươi màu nâu thì u ám, mù tịt. Ông chớp máy gì đó. Philip cúi gần hơn.

“Bỏ .. tôi... đi,” mấy lời hỏn hển hắt ra.

Philip nuốt họng. “Không thể,” anh nói. “Họ sẽ bắt tội tôi. Chỉ là chưa xong. Ông phải tiếp tục gắng lên. Nhưng tất nhiên là ông sẽ,” anh khích lệ thêm vào. “Năm mươi nghìn bảng, và một nửa là của ông, bạn của tôi. Nó đợi ở đó, an toàn và thoải mái dưới đáy rương. Ông không định bỏ qua hai mươi lăm nghìn bảng phải không? Chúng ta sẽ kiếm cho ông hai cô nàng, mỗi cô một tay. Và rồi chúng ta sẽ mặc cho ông như một lãnh chúa – đôi bột bóng nhoáng từ Hobby, một cái mũ của Locke và bộ vét cắt đẹp nhất từ Weston. Giờ là Weston, ông biết không, vì nhà Beau đã mang anh ta vào làng một...”

Suốt một buổi chiều dài đến lúc chạng vạng, Philip ngồi bên người hầu của mình và nói chuyện đến khi giọng anh khàn lại, bởi vì lời nói là tất cả những gì anh có thể làm. Anh phải tạo lý do cho người

đàn ông đó sống, cầm cự. Nếu Jessup cầm cự qua đêm nay, nếu ông ta ngủ được một chút, có lẽ ngày mai ông thức dậy khỏe hơn. Có lẽ ông ấy sẽ nuốt một chút đồ ăn và lại khỏe mạnh hơn.

Nếu và nếu, có lẽ và có thể. Philip Astonley chưa bao giờ cảm thấy vô dụng thế từ cái ngày, mười lăm năm trước, khi anh ra quyết định. Đó có phải là sự kết thúc không, của giấc mơ chưa bao giờ hoàn toàn biến thành sự thật, nhưng cũng chưa bao giờ hoàn toàn sai? Bị mắc bẫy trên một con tàu đi Anh quốc, một người bạn của anh trên thế giới này sắp chết, kẻ thù đáng sợ nhất đang định giết anh. Anh chỉ tò mò: Liệu Padji có kết thúc anh nhanh chóng, hay tên khổng lồ đó sẽ cho anh thời gian để móc mọi thứ ra với sự kiên nhẫn tối thượng không chút mảy may xúc động của người Ấn Độ?

Dù kết cục có thể nào, đó cũng sẽ là lỗi làm chết tiệt của riêng anh, Philip ghê rợn ngẫm nghĩ. Con giận lại bùng lên trên mặt. *Rani*... Randall ngu xuẩn.. người phụ nữ...

Jessup rên rỉ. Bỏ qua cơn giận đang bùng lên của mình, Chim ưng tập trung đầu óc và năng lượng vào việc cứu sống người hầu.

Chương 4

Buổi sáng cuối cùng cũng tới và Jessup cuối cùng cũng rơi vào giấc ngủ vì kiệt sức. Nhưng ông ấy đang kiệt quệ dần. Da ông đã xấu sang màu xám xịt.

Philip nhớ lại mấy lời của bác sĩ: “Có lẽ anh nên nhờ hãn pha trộn một thứ hổ lốn cho ông chủ anh.” Anh phải mạo hiểm chuyện đó. Có cơ tên Ấn Độ sẽ phát hiện ra anh. Song mặt khác, Jessup hiện chẳng có cơ nào.

Sau rốt, Philip – trá hình dưới dạng một thương gia buôn tầu béo tốt, phát đạt, đầy những râu và đồodon dày thịch – chỉ lướt qua Padji trong hành lang cung điện của *rani*. Râu thì anh cạo sạch, đồodon thì bỏ đi. Do vậy Padji chắc sẽ không thể đánh đồng người lái buôn với tên cướp được. Dù sao thì, liệu hãn có chú ý thấy một sự giống giống nào giữa anh Brentick, người hầu và tên trộm không nhỉ? Chắc là không. Philip như mọi khi đã giả giọng trong đêm đó. Chim ưng có thể giả bất cứ giọng đàn ông nào anh nghe, và kha khá giọng phụ nữ. Thứ tiếng mà Padji đã nghe là một sự nhái theo tiêu vương Bhonsla một cách xuất sắc.

Quyết định xong, Philip thay đồ nhanh chóng và cẩn thận, bỏ đi bất cứ thứ quần áo nào còn vương vấn hương trầm. Thứ hương liệu đắt tiền này thật quá đặc biệt. Anh phải điều chỉnh tư thế và dáng đi. Anh sẽ giả giọng tên hầu cứng nhắc và trơ tráo của Monty Larchmere.

Còn vẻ mặt nữa, nhưng đã quá muộn để hóa trang. Gần như tất cả mọi người trên boong đều đã trông thấy anh rồi. Dù sao đi nữa, Padji cũng không thể trông thấy mặt tên cướp trên con đường tối đó. Ngay cả *rani* – người đã nhận ra lái buôn là Chim ưng hay đồng lõa– cũng chỉ nhận ra đôi mắt. Padji không có cơ hội như bà để xem xét người lái buôn giả tận tay. Nhưng họ đã bao giờ trông thấy Jessup chưa? Philip khẽ chửi thề. Mặc kệ. Tên Ấn Độ có thể thấy mối liên hệ. Có thể không. Thế là có một nửa cơ hội.

Philip đi về phía boong trên rồi rẽ sang mũi tàu, hi vọng sẽ tìm thấy tên Ấn Độ ở đó. Một cuộc đối đầu trước cái nhìn giản đơn của những người khác còn thú vị hơn nhiều với sự riêng tư trong ranh giới nóng nực của bếp tàu.

Philip mới vừa đi được năm bước thì có cái gì đó đánh vào phía sau đầu anh. Theo bản năng, bàn tay Chim ưng lần tìm con dao dưới áo, và anh quay ngoắt lại. Tia nhìn của anh phóng tới, tìm kẻ tấn công ... và chiếu lên một người đàn bà. Cô Cavencourt. Anh rút tay không ra khỏi áo. Cô vội vã tới chỗ anh, mặt đỏ bừng, và mái tóc màu cà phê quất trong gió biển thổi mạnh.

Có cái gì đó gõ vào chân anh. Anh liếc xuống thấy một chiếc mũ bị gió thổi bay tới chỗ mình. Anh đã dẫm lên một sợi ruy băng. Anh giật chiếc mũ lên và đưa nó cho cô.

“Tôi nghĩ hòn đạn lạc này là của cô, thưa cô?” anh nói rồi nghiêng người. Người hầu thì không nói chuyện bông lơn với người tầng lớp trên.

Màu sắc trên má cô lại ửng hơn. Sắc sẫm màu nổi trên sắc ngà dịu.

“Vâng, cảm ơn.” Cô thận trọng cầm lấy.

“Tôi e là tôi đã lỡ đạp lên chiếc ruy băng,” Philip nói với vẻ hết sức tôn kính trong khi não anh cào xé, bới tìm, cố gắng xác định giọng cô. Nó không đủ. Anh cần thêm vài từ nữa, và anh đã nói nhiều hơn lẽ ra anh phải. Phụ nữ không nói chuyện với các quý ông xa lạ, và thậm chí anh còn không được coi là quý ông. Cái thằng ngốc chết tiệt Randall.

Cô hơi quay đi để kiểm tra chiếc mũ. Giờ thì cái nhìn của cô từ từ dịch lên gặp cái nhìn của anh. Đôi mắt cô rất lạ thường, to, màu hổ phách.

“Ôi, không sao đâu,” cô nói. “Tôi – tôi xin lỗi vì nó đập vào anh. Tôi bỏ mũ ra, anh thấy đấy, vì gió cứ làm xê dịch, rồi tôi quên mất là mình có nó... Ôi, may quá. Ít ra thì nó cũng không bay xuống biển.” Cô chột nhoe một nụ cười bồn chồn. “Cảm ơn.” Cô quay đi và nhanh chóng tiến đến mũi tàu.

Không.

Không thể nào. Không phải cùng người đàn bà đó. Nhưng anh đã đi theo, gọi với theo, “Thưa cô? Tôi nói là, cô Cavencourt!” Cô dừng lại và quay đầu. “Xin thứ lỗi, thưa cô, nhưng cô không thể tới đó,” Philip nói, nào anh nhanh chóng hoạt động trong lúc nét mặt anh luyện cho đúng kiểu một người hầu. Sự ngạc nhiên của cô đông cứng lại theo một lời kiêu kì lạnh nhạt. “Thật sao,” cô lạnh lùng nói. “Anh là lính gác à?”

“Không, thưa cô, chắc chắn là không,” anh trả lời, tông giọng vẫn nhún nhường. “Tôi chỉ đoán chắc cô không để ý khu vực mũi tàu không phải nơi dành cho các quý cô.”

Mặc dù nét mặt cô lạnh lùng, anh vẫn thấy rõ một chút do dự trong cái nhìn cô quăng lại phía sau. “Đó là nơi các thủy thủ hết ca làm thường giải lao,” Philip giải thích. “Chẳng mấy chốc họ sẽ ở quanh đây, và cô sẽ thấy nhóm người đó hơi lỗ mãng, thưa cô, nhất là khi cô không có ai phò tá. Tôi nghĩ chắc thuyền trưởng sẽ không muốn cô ở chỗ này, dù có phò tá hay không.”

Cô nhìn anh chằm chằm như thể miệng anh đang sùi bọt. “Điều đó thật là lỗ bịch,” cô nói. “Tôi nhận thấy điều đó có ý tốt nhưng đảm bảo với anh tôi không phải sợ gì hết.”

Chính là người đàn bà đó. Cùng chiều cao, cùng dáng hình, cùng giọng nói, cái âm bội hơi khàn khàn. Đúng lúc ấy, Padji xuất hiện trong bếp. Cái nhìn của hắn lướt qua boong, phóng qua Philip không một gợn lăn tăn nào trước khi sáng lên gặp cô Cavencourt. Cô quay sang Philip. “Người đàn ông đó là người hầu của tôi. Như anh thấy đấy, tôi không phải sợ gì hết, ở mũi tàu hay bất kỳ nơi nào trên chiếc tàu này.”

Cô lại bắt đầu bước đi. Cố triệt hạ sự mong mỏi điên cuồng là nhắc bóng cái thân hình ngạo mạn của cô ta ném qua lan can, anh theo sau. Jessup là số một, anh tự nhủ. Người đàn bà có thể dẫn lối ít mạo hiểm hơn để có được thứ Jessup cần, nếu Philip có thể kiểm soát nổi cơn tức giận của mình. “Xin thứ lỗi, thưa cô,” anh cố gắng nhè từ ra. “Tôi không có ý xúc phạm.”

“Không có,” cô thô bạo nói, vẫn bước đi.

“Tôi không nhận ra đầu bếp là người hầu của cô,” anh vội nói khi cái hình dáng to lớn ấy lùm lùm lại gần. Philip giữ cặp mắt tuyệt vọng. “Tôi đang định tới nói chuyện với anh ấy một mình. Cô thấy đấy, tôi cần anh ấy giúp.” Cô Cavencourt dừng lại. Philip không phủ phục xuống, nhưng cũng gần thể khi

anh giải bày tình trạng của “ông Wringle” và dự đoán của bác sĩ về tương lai người bệnh.

“Ông Lambeth nói nghe mất lòng quá,” cô nói khi anh kể xong. “Lẽ ra ông ấy nên nói chuyện trực tiếp với Padji.”

“Tôi có tư cách gì để yêu cầu ai đâu, thưa cô. Tôi rất tiếc phải nói rằng chúng tôi đã gây ra sự bất tiện đáng kể cho một số người, và tôi chắc ông Groves đã xử lý chuyện khẩn cấp hơi kém khôn khéo hơn người ta có thể mong đợi.”

Đàn độn thì đúng hơn. Nếu Groves đề cho Philip vai trò người chủ thì anh đã không rơi vào tình huống đáng sỉ nhục thế này. Anh sẽ khiến tất cả hoạt động trơn tru hoàn toàn dưới sự sai bảo của anh. Anh rõ điều đó, nếu không phải gì khác ngoài dòng giống hống hách nhà anh. Giờ nó chẳng mấy ích lợi gì. Để chuyện đó cho Randall rồi cư xử như một thằng ngốc huyên thuyên ngay dấu hiệu khó khăn đầu tiên.

Ờ, nhưng mà anh đã để chuyện đó cho Randall, phải không? một giọng mỉa mai làm tình làm tội trong đầu anh. Làm quýnh quáng như một đĩa bộp chộp mới lớn phải không, điên cuồng vì trả thù à?

Tông giọng thấp, dứt khoát của cô Cavencourt chọc thủng cơn giận bưng bưng trong não anh.

“Tôi sẽ nói với Padji, tất nhiên là vậy,” cô nói, “nhưng mà tốt hơn hết là để anh ta tự đi kiểm tra ông chủ anh.”

“Không cần thiết phải làm phiền anh ấy,” Philip trôi chảy nói, “dù cô rất tử tế khi đề nghị. Tôi đã kể cho cô nghe chính xác những gì bác sĩ bảo tôi. Tôi lắng nghe rất cẩn thận, cô có thể chắc chắn. Ông chủ tôi cần ăn thứ gì đó và – và tôi chỉ vừa mới cho ông ta uống nước.”

Anh cảm thấy cái nhìn dò hỏi của cô chiếu lên mình, ngay cả khi anh quan sát tên Ấn Độ qua cuối mắt.

“Tôi biết rồi,” cô nói, giọng đỡ băng giá hơn. “Anh đang rất lo lắng, phải không anh Brentick?”

“Vâng, thưa cô.”

“Tôi sẽ bảo Padji chuẩn bị cái gì đó nhanh đến mức có thể, và anh ta sẽ mang cho ông ta khi nào xong.”

Ngoài trừ lính gác, phần mũi tàu vắng không. Dù sao thì Amanda cũng không tranh thủ cơ hội. Bằng tiếng Hin đu, cô lập lại phát hiện của bà Gales và chỉ ra mối nghi ngại của mình.

Padji nhún vai. “Tên hầu đó muốn gì ở cô?” hấn hỏi.

“Anh không nghe lấy một từ tôi nói à? Ông Wringle, người đã vội vã lên tàu lúc đêm khuya – cái đêm tôi bị cướp – làm việc cho hầu tước Hedgrave, người tình cờ lại là hấn ta, *Richard Whitestone*.”

“Tên hầu đó muốn gì ở cô?”

“Cháo – nước xuyết – tôi không rõ nữa. Cái gì đó cho tên sư thầy đạo chính tham hại của hấn. Anh cũng đầu độc y hả?”

“Một chút nước xuyết chữa bệnh. Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ làm ngay.” Tảng lờ cái nhìn giận dữ của Amanda, Padji quay đi và chui xuống bếp. Cô đi theo.

Cái không gian xếp gạch này nóng như lò luyện ngục. Padji nhanh nhẹn bắt đầu ép thảo mộc. Amanda ngồi trên một chiếc thùng tô nô và nhìn anh ta chăm chú.

“Anh không thể đầu độc ông ta, anh biết không,” cô nói. “Tôi không nói là tôi phản đối, nhưng mà anh không thể. Anh sẽ là nghi can số một, và anh chẳng có chỗ nào để trốn.”

“Sao tôi phải đầu độc người đàn ông đó chứ? Ông ta chẳng làm gì hại cho tôi.”

“Hiển nhiên là vì chuyện đã xảy ra đó. Tên Chim ưng đưa bức tượng cho ông Wringle, người vội vàng lên con tàu đi nước Anh sớm nhất.”

Padji nhún vai.

“Không cần phải bí hiểm với tôi,” Amanda tức giận nói. “Chính anh nói Chim ưng đánh cắp bức tượng của tôi, và hơn nữa, càng để ý lời giải thích của anh, thì càng thấy nó tỏ ra vô lý. Hấn luôn luôn đánh cắp cho *người khác*.”

“Có lẽ cô sẽ cắt lưỡi tôi vì cãi lại, cô à, nhưng tôi không biết tí ti gì về việc đó. Hấn là một tên trộm.”

“Hắn là một tên chuyên nghiệp – hoặc là một thành viên trong những tên chuyên nghiệp – và anh cũng như tôi đều biết các dịch vụ đó được thuê làm.”

“Nhưng tôi chỉ là một tên hầu ngu dốt, cô đáng yêu ơi, tôi không hay gì sất.” Padji đứng định nói khi hắn trộn thảo mộc vào trong nước nóng.

Cách tiếp cận này, hiển nhiên, chẳng dẫn tới đâu. Amanda cân nhắc. “Tôi hiểu,” cô nói sau một giây lát. “Anh chẳng biết thứ gì, không hỏi câu gì, chỉ theo mệnh lệnh. Đúng không vậy?”

“Đó chỉ vì khả năng thấp kém của tôi, ôi con gái của mặt trăng.”

“Thế ai ra lệnh cho anh đầu độc người đầu bếp, hả kẻ lừa gạt kia? Tôi biết anh đã đầu độc anh ta nên đừng có phí hơi chửi nó. Tôi biết, thực vậy, chính xác anh sử dụng hỗn hợp gì. Chẳng lẽ chủ nhân của anh lại không kể cho tôi công thức gia truyền của bà ấy sao? Một loại nấm chứ gì, nó mọc trên-”

“Đó dường như không phải để cho cô chủ nói về những thứ như thế,” Padji cắt ngang vẻ trách cứ. “Chúng là chuyện của những tên nô lệ bản tiện.”

“Thế đó dường như là để trêu ngươi và nhạo cô chủ của anh hả?” Amanda trả treo. “Thật là danh giá khi giữ bí mật với tôi, khi tôi mạo hiểm danh dự của chính mình, và của gia đình để cứu anh nhỉ? Chẳng phải tôi đã bịa chuyện khủng khiếp vì anh sao?” Cô rút chiếc khăn tay và lau vàng trán toát mồ hôi. Rồi nhớ ra cách giận dữ của bà chị dâu, cô chầm nhẹ lên mắt. “Đây là lời cảm ơn tôi vì đã thương xót anh,” cô nói bằng một giọng ghen ngào.

“Aiyeeee,” Padji khẽ rên rỉ, đẩy cái bát sang bên và nhìn cô trong nỗi thống khổ. “Cô ấy thực sự là con gái của chủ nhân tôi. Chỉ bằng một lời nói cũng đủ xuyên vào tim tôi.”

“Chủ nhân của anh sẽ cắt trái tim của anh ra ngay nếu anh làm bà ấy phật ý như vậy,” Amanda đáp. “Nhưng anh biết tôi mềm lòng và tình cảm, và thế là anh lợi dụng điểm yếu đó để nhạo tôi.”

Ngay lập tức, Padji quỳ gối. “Không đâu, cô yêu mến, không có nhạo báng gì sất. Nó không phải như vậy. A, tôi là một người đàn ông bị giằng xé giữa hai sự tử cái. ‘Bảo vệ nó khỏi nguy hiểm,’ công chúa tôi bảo và thế là tôi làm hết sức hèn mọn của mình. Nhưng cô con gái quá khôn ngoan của bà lại xem thường rắc rối, và muốn lặn vào đó. Phải làm gì với hai người phụ nữ như vậy đây?”

Amanda bỏ khăn ra khỏi mắt. Rắc rối, hắn bảo thế. Nhưng cô đứng.

“Đầu tiên,” cô mạnh mẽ nói, “anh phải nói tôi nghe sự thật. Công chúa đã để thứ gì đó ngoài câu chuyện của bà phải không? Giá trị của bức tượng chẳng hạn. Tại sao Chim ưng lại đánh cắp một bức tượng gỗ đàn hương? Còn anh *có* đứng lên không?”

Thốt ra một tiếng thở rõ dài, Padji đứng lên. Hắn sẽ kể cô nghe, hắn nói, và cô sẽ không tin hắn, nhưng hắn là kẻ bị tứ phía bao vây.

Cô Cavencourt thể hiện sự sốt ruột bằng việc gõ tay inh ỏi lên chiếc thùng tô nô, Padji vội vàng chìa cái hắn gọi là giả thiết hèn mọn ra. Hắn không hay bất cứ giá trị tiền bạc lớn lao nào của bức tượng. Nhưng hắn vẫn biết có ai đó muốn nó. Nhiều vụ trộm đã được tiến hành theo yêu cầu. Tất cả chúng đều bị chấm dứt, rõ ràng rồi, vì cần phải xem mong muốn của Anumati và nữ thần chưa hề nói ra tên người kế vị.

“Chẳng quan tâm điều đó,” Amanda nói, không đếm xỉa đến những giấc mộng và hình ảnh, tập trung đến sự việc. “Ai muốn nó?”

“Còn ai khác ngoài gã đàn ông bà ấy đã kể cho cô?” Padji buồn rầu hỏi. Hắn lắc đầu. “Tại sao họ không để nhau yên? Hắn bỏ rơi bà ấy. Tôi đã có thể giết hắn và kết thúc chuyện đó nhưng bà không muốn kết thúc. Bà ấy đã trút lời nguyện lên hắn và viết nó lên một lá thư cho hắn biết ai đã làm chuyện đó. Hắn lấy mất trái tim bà, bà viết trong thư, thế nên bà sẽ đáp lại bằng cách tước đi thế hệ tương lai từ con cái hắn. Hắn sẽ không có con trai, và tên hắn sẽ bị lãng quên, như hắn đã lãng quên bà.”

Trong lúc chuyện này đưa ra một tia sáng thú vị về phản ứng của *rani* với sự quyền rũ và bỏ rơi thì nó lại hầu như chưa trả lời câu hỏi.

“Thật là một lời nguyện thích hợp, tôi công nhận,” Amanda nói, “nhưng mà nó thì có liên quan gì tới bức tượng?”

“Hắn không có con trai nào, và vợ hắn đã chết được năm năm nay. Có lẽ hắn muốn tái hôn.” Padji trả lời.

Amanda nhìn hắn chằm chằm. “Anh đang cố nói với tôi là ông ta muốn bức tượng quay lại vì nghĩ rằng nó sẽ giải lời nguyện của công chúa?”

Padji gật đầu. “Chẳng phải bà đã nói với hắn trong thư rằng hắn đã bỏ lại thứ có giá trị nhất hay sao? Chẳng phải bà đã nói rằng hắn không biết tí gì về hạnh phúc đích thực cho đến khi -” Hắn ngưng lại, đôi mắt nâu của hắn buồn rầu, thái độ báo động. “Không gì nữa,” hắn nói thầm. “Những vấn đề này không dành để lọt tai kẻ khác.”

Thính giác của hắn ta ắt phải nhạy bén phi thường. Cô lắng nghe rất khó khăn, một khoảnh khắc dài,

hồi hộp trôi qua trước khi Amanda có thể nghe thấy những bước chân tới gần qua tiếng ồn của lò sưởi cháy lách tách và tiếng xà kéo kéo kẹt. Một khoảnh khắc sau, người bác sĩ trên tàu bước xuống các bậc thang, vào trong tầm mắt.

Ngay khi ông ta trông thấy cô, các đường nét nặng nề của ông Lambeth nhúu lại trong cái cau mày. “Bếp tàu không phải là nơi của các quý cô, thưa cô Cavencourt,” ông ta làu bàu.

Với vẻ chậm rãi đường hoàng, cô đứng dậy khỏi chiếc thùng. “Vì mục đích thương xót,” cô lạnh nhạt đáp, “người ta bao giờ cũng để ý mục đích trước tiên, và chẳng quan tâm tới xung quanh làm gì.” Bằng vài lời ngắn gọn, cô thông tin cho ông ta hay rằng mình tới để bù đắp cho sự thiếu chú ý của ông ta với người cố vấn pháp luật bị bệnh. Trong lúc thuyết giảng, Amanda đẩy bát nước xuýt và đặt nó lên một chiếc đĩa phẳng.

Mặt ông bác sĩ tối sầm lại. “Người đàn ông đó xong rồi,” ông trả lời chống chế. “Thì giờ của tôi tốt hơn là được dùng cho những người tôi có thể giúp.”

“Rõ rồi. Trông nom chứng khó tiêu cho bà Bullerham – một trường hợp mãn tính, với mọi người chúng tôi chứng kiến – là việc quan trọng hơn nhiều so với cố gắng chịu đựng những phút lâm chung của một người đang hấp hối.”

Với lời nhận xét thẳng thừng đó, Amanda cầm chiếc bát và đĩa lên và đi ra ngoài.

Mãi tới khi đi được nửa đường qua boong tàu cô mới nhớ ra mình cần gọi anh hầu. Cũng tốt, cô tự nhủ. Cô muốn nhìn ông chủ anh ta, sao lại không?

Cánh cửa bật mở ngay tức khắc sau cái gõ cửa kiên quyết của cô, và thân hình cao lớn của anh Brentick nhanh chóng chặn lấy nó.

“Cô Cavencourt,” anh kinh ngạc.

Chỉ một phần nhỏ khoảnh khắc trôi đi trước khi nét mặt anh được luyện cho đúng về lịch sự hững hờ nhưng thời gian thế cũng là đủ. Cô tia thấy sự buồn rầu và lo lắng trên nét mặt anh và ngay lập tức nhớ lại tình trạng âm ỉ trong giọng anh lúc trước khi hỏi xin sự giúp đỡ. Anh đã thực sự tuyệt vọng về ông chủ quỷ quyết của mình. Amanda trải qua một sự cắn rứt tội lỗi vô lý. Cô nhanh chóng dập tắt nó.

“Padji đã làm xong món nước xuýt trong lúc tôi ở đó,” cô nói. “Có vẻ thật dớ dẩn nếu để nó lạnh đi trong lúc đợi ai đó tới mang cho anh, nhất là khi tôi quay lại lối này. Hay gần như lối này,” cô sửa lại

với vẻ coi trọng sự chính xác một cách nghiêm khắc. Cabin của cô ở phần sau tàu, đèn sáng trung, rộng lớn, và sang trọng. Nơi này, cô nhìn khi soi qua cái hình dáng cao lớn, mặc áo choàng tối, là một ngăn nhỏ xíu, tối tăm

“Cô thật tử tế, thưa cô.” Anh Brentick cố gắng lấy bát nước xuýt từ tay cô, nhưng cô giữ chắc và nhường một bên lòng mày chuyên quyền giống y chang ông anh trai lên. Người hầu lùi lại để cô qua.

“Ôi trời ơi, ông ấy thật tội nghiệp,” cô nhẹ nhàng nói, không hề cố tình, khi lại gần người bệnh. Trông ông ta tái mét như xác chết. “Chẳng ngạc nhiên gì khi anh lại quá hoảng hốt.” Cô ngược lên và bắt gặp cái nhìn màu xanh lạnh lẽo.

Amanda quyết định không đếm xỉa gì tới vẻ mặt của anh Brentick. “Anh có thể đỡ ông ấy lên một chút không?” cô hỏi. “Nếu anh giữ ông ấy, tôi có thể cho ông ăn.”

Người hầu do dự, nhưng nét mặt còn lạnh lùng hơn.

“Việc này cần hai người, anh Brentick à,” cô sốt ruột nói. “Trong lúc anh cứ lần lữa, nước xuýt sẽ lạnh đi.”

Dưới vỏ mặt nạ cứng rắn, anh dường như đang chống chọi lại thứ gì đó, nhưng chỉ là một cuộc đấu tranh ngắn ngủi. Rồi cái nhìn xanh biếc sắc sảo của anh đóng đinh lên cô, cứ như trong một trận đấu, anh lại phía chiếc giường và làm như cô bảo.

Trước khi rời khỏi cabin, Amanda hứa sẽ cho Bella làm cùng công việc trong hai giờ nữa. Anh Brentick phản đối, chỉ ra sự khó khăn không cần thiết đối với cô và người hầu, và anh có một tia nhìn chẳng dễ chịu gì trong mắt. Amanda nhất quyết tâng lờ cả lời nói lẫn cái nhìn, và cuối cùng, cô thắng trận giao tranh.

Cô đợi cho tới khi Bella đi hẳn rồi mới thổ lộ cùng bà Gales. Cô tóm lược nhanh câu chuyện của *rani*, mối nghi ngờ của mình và thông tin mà Padji đã rất miễn cưỡng đưa ra.

Bà Gale lắng nghe từ đầu đến cuối một cách điềm tĩnh, thỉnh thoảng lại hỏi xen vào một câu nhẹ nhàng. Khi Amanda kể xong, người đàn bà lớn tuổi lắc đầu.

“Năm năm ở Ấn Độ có lẽ làm cho lý trí của tôi loạn rồi,” bà nói. “Mặt khác thì nó cũng dạy cho tôi chấp nhận khả năng những chuyện điên rồ như vậy xảy ra. Khi mà ai đó nhìn thấy một gã đàn ông tự nguyện đu đưa trên một lưỡi câu đâm xuyên vào da thịt sau lưng anh ta, người ấy nên chuẩn bị nhìn hoặc nghe thấy *bất cứ thứ gì*.”

“Vậy là bà có tin là có thể quý ngài Hedgrave đã thuê Chim ưng đánh cắp bức tượng của tôi à?” Amanda nói với đôi chút nhẹ nhõm. Cô đã sợ bà Gales sẽ nghĩ cô bị mất trí.

“Có thể.” Một lần nữa bà Gales cầm đồ đan lên. “Tôi sẽ không vờ hiểu *Rani Simhi*,” bà tiếp tục. “Bà ấy là một người Ấn, và do vậy khó hiểu. Chắc chắn bà ấy không nên kể một câu chuyện quá ghê gớm như vậy cho một cô gái trẻ chưa chồng. Mặt khác thì bà cũng đã không giả vờ đức hạnh, và ta nên coi trọng sự thành thật của bà. Về quý ngài Hedgrave, tôi phải thừa nhận là sẽ không ngạc nhiên nếu ông ta dám làm bất cứ thứ gì. Ông chồng quá cổ của tôi cũng như nhiều đồng nghiệp của ông có giao thiệp với ông ta. Khi ngài hầu tước muốn điều gì, ông ta theo đuổi nó với sự quyết tâm không gì lay chuyển nổi, bất chấp sự cản trở của cả thánh Juggernaut (Gia ga nát). Bất kể cái gì và bất kể ai ngáng đường ông ta đều đơn giản là bị đốn gục.”

“Thế ông ta có đi xa đến mức ấy vì một bức tượng gỗ không?” Amanda hỏi. “Điều đó làm tôi băn khoăn nhất. Nó gần như vô lý phải không?”

Bà Gales lưỡng lự, vàng trán phẳng thường ngày của bà nhúu lại. Sau một lát, bà nói, “Ở nước Anh, có nhiều hơn một quý ông đã trả món tiền lớn để được ưu tiên nằm trên Chiếc Giường Thiên Đàng của Bác sĩ John Graham. Nếu họ tin một chiếc giường có thể ngay lập tức chữa được chứng bất lực của họ trong sinh con đẻ cái, tại sao quý ngài Hedgrave lại không nên tin vào hiệu lực của một pho tượng gỗ chứ? Tôi đoán một hầu tước thì cũng có lẽ mê tín như bao người thôi. Khi xảy ra những chuyện thế này, cô bạn thân yêu, thì những người đàn ông khôn ngoan và nhạy bén cũng vô lý đáng kinh ngạc.” Bà hơi cười. “*Rani* quả là một người đàn bà lạ lùng. Lá thư của bà đã tác động lên ông ta suốt bao năm như dầu độc ngấm dần. Chắc chắn ta không nên ngưỡng mộ bà ấy, nhưng quả là rất hiếm hoi khi có một người đàn bà trả thù cho sự hủy hoại hiệu quả đến thế. Chỉ bằng mấy lời thôi. Bà ấy mới rất thông minh làm sao! Độc ác, tất nhiên, nhưng thông minh.”

“Tôi lại thấy may mắn đúng hơn,” Amanda nói. “Nếu ông ta có con thừa kế, lời nguyện của bà sẽ trở thành trò hề.”

“Tôi dám nói là bà ấy đã tìm ra vài phương cách khác để tra tấn ông ta,” bà Gales trả lời tỉnh khô. “Dù thế nào thì cả hai cũng là những kẻ cực kỳ độc ác, thật khó mà biết chọn ai. Dầu sao, sự đồng cảm của tôi cũng tự nhiên nghiêng về người đồng giới của mình hơn, và đó là bức tượng của cô. Tôi không hiểu sao quý ngài Hedgrave lại phải có nó. Cái ý đồ ấy! Để gửi một tên trộm Ấn Độ đầy sát khí theo đuổi một chủ thể người Anh – một phụ nữ trẻ vô tội, không hơn.”

“Nếu việc đánh cắp là do quý ngài Hedgrave tiến hành,” Amanda nhắc bà. “Chúng ta không biết chắc chắn điều đó, không hơn gì việc ta biết ông Wringle có bức tượng của tôi. Nhưng tôi muốn tìm ra. Tôi sẽ nói lại với Padji, ngày mai.” Màu sắc hơi ửng lên khuôn mặt cô và hai bàn tay khép chặt trong lòng. “Tôi mong là chúng ta sẽ hiểu, nhưng chẳng có cách nào khác. Ông Wringle đến đây với một chút ảnh

hưởng. Chính Randall Groves, không ai khác, hộ tống ông ta lên boong, và tất cả quyền lực của hầu tước Hedgrave rành rành phía sau lưng hắn.”

Bà Gales ngược nhìn lên khỏi đồng đồ đan. “Cô nhất quyết lấy lại nó à, bạn thân mến? Chắc không đó?”

“Vâng.” Amanda đón cái nhìn của bà đầy thẳng thắn. “Tôi không thể giải thích được, nhưng bức tượng có ý nghĩa rất lớn với tôi.”

“Không cần phải giải thích. Như tôi nói rồi, tôi không hiểu tại sao người đàn ông kiêu ngạo đó lại cần có nó, đặc biệt thông qua những biện pháp đáng ghê tởm như vậy. Có thể cô nên đơn giản là yêu cầu đồ chính đáng của mình từ ông Wringle.”

“Ông ta chỉ việc từ chối nó,” Amanda nói, “và nếu tôi yêu cầu một cuộc lục soát-”

“Phải, cô bạn thân yêu, chúng ta đều biết thế giới hoạt động ra sao. Thật không may, tôi cũng biết quý ngài Hedgrave làm việc thế nào.” Bà Gales ngừng lại, một bóng lặn tẩn gợn trên nét mặt bà. “Ông ta có thể hủy hoại cô, Amanda. Ông ta có thể phá hoại Roderick. Thậm chí chỉ vì một bức tượng bằng gỗ”

“Tôi biết,” Amanda lặng lẽ trả lời. “Tôi sẽ cẩn thận..”

Chương 5

Cô hầu gái phúng phính mắt đen xuất hiện năm lần mỗi ngày với món nước xuýt mùi lạ. Năm lần mỗi ngày, Philip đỡ Jessup dậy, trong khi cô Jones kiên nhẫn hút từng thìa chất lỏng ấy vào trong ông. Đến cuối tuần đầu tiên, Jessup có vẻ như đã đỡ hơn phần nào. Đến cuối tuần thứ hai, sức khỏe ông ta tiến triển rõ ràng. Trong khoảng thời gian này, cô Cavencourt cũng tiếp tế những chiếc gối phòng và đồ lau sạch từ kho dự trữ của cô.

Philip không quá vui sướng gì khi thấy mình phải chịu ơn quá lớn của cô như vậy. Tuy thế, anh vẫn tự nhắc mình là cô đã cứu mạng Jessup.

Vì vậy, buổi chiều đó Philip tìm cô ở lan can, đang nhìn ra ngoài biển, để cảm ơn. Có vẻ như cô đã ở cả ngày ngoài lan can, đôi khi với bà Gales hoặc Bella, nhưng hầu hết là một mình. Không biết bao nhiêu lần anh lên trên với dăm phút hưởng khí trời và thấy cô Cavencourt đang đứng đó. Một giờ sau, anh quay lại cho một lần hít thở khí trời với vĩa nữa, nhưng cô vẫn đứng đó, gần như xa lạ với xung quanh, cái nhìn của cô dính chặt xuống mặt nước.

Bấy giờ trước lời chào lịch sự của anh, cô giật mình và dường như cô vẫn đang ở nơi nào đó rất xa, phải mất một lúc lâu sau đôi mắt vàng của cô mới sáng lên nhận biết.

Đang giữa chừng bài diễn văn chính tắc nho nhỏ mà anh đã chuẩn bị, Philip chợt cảm thấy một mùi hương lạ vẫn trong bầu không khí mặn. Dầu hoắc hương. Nhưng thoang thoảng, chỉ là chút dấu vết. Có thể từ chiếc khăn. Khăn kashmir thường được cất với hoắc hương, để phòng côn trùng. Không có gì đáng ngại về điều đó, anh nghĩ khi tiếp tục với đôi chút xao lãng để miêu tả tình trạng tiến triển của Jessup và bày tỏ lòng biết ơn.

“Thật là dễ chịu khi được tán dương,” cô nói khi cuối cùng Philip cũng hạ cánh tới một điểm dừng, “nhưng phần lớn lời khen nên dành cho Padjì. Đó là công thức bí mật của anh ta, anh biết đấy.”

“Quả thực vậy. Chúng tôi rất may mắn vì cô đã mang anh ta theo cùng.” Philip quả quyết trả lời.

“Có vẻ như anh rất tận tâm với ông Wringle,” cô nói, cái nhìn lướt trên ve áo trái của anh. “Anh đã làm việc cho ông ta lâu chưa?”

Giờ thì chuyện đó bắt đầu, anh mai mĩ nghĩ. Song vì sẵn trông chờ một sự kiểm định không sớm thì muộn, anh đã chuẩn bị câu trả lời của mình. Như thường lệ, anh không nói gì tới sự thật hay giả dối ngoài những gì thực sự cần thiết.

“Tôi được biết ông Wringle một thời gian rồi,” anh nói, “nhưng tôi làm cho ông ấy mới đây thôi, nhờ ông Groves.” Ông Groves kẻ kém cỏi. Jessup cố vắn pháp luật và Philip thắng hầu, khi nói về chuyện đó theo một cách khác! Nhưng đó không phải hoàn toàn lỗi của Randall, đúng không? Mỗi khi Philip vắng mặt, Jessup phải đóng vai ông chủ. Họ hầu như không cười Monty Larchmere vì chỉ có một người hầu, bất kể đến sự tuyệt vọng biết bao của... [8]

“Thế thì sự trung thành của anh lại càng đáng ngưỡng mộ hơn.” Cái nhìn của cô quét lên và anh thấy mình đang hướng về phía luồng sáng màu vàng đỏ, nơi có những chiếc bóng lung linh. “Suốt hai tuần này anh hầu như không rời khỏi bên giường ông ấy.”

“Đương nhiên rồi, người ta luôn mong có mặt ngay lập tức khi ông chủ cần thứ gì.”

“Tuy vậy, anh cũng không mong mình bị ốm chứ. Anh sẽ không có ích gì cho ông ta nếu anh cũng ốm, và về mặt tái nhợt của anh cho tôi thấy anh chưa được một đêm ngủ yên giấc – hay một bữa ăn đúng cách nào – suốt thời gian.”

Tới giây phút đó, Philip vẫn chẳng cảm thấy có chút nào không khỏe cả. Bỗng nhiên anh để ý tới các cơ đau nhức của mình, và cùng với sự nhận biết ấy, sự mệt mỏi bắt đầu xâm chiếm anh. Cứ như anh đã là một cái máy suốt hai tuần qua.

Bây giờ cô ta nói những từ đó, máy móc bắt đầu rã ra.

“Anh không thể khỏe mạnh được nếu như cứ ở quá lâu trong cái không gian kín ấy,” cô tiếp tục, tăng lời sự phản đối anh mấp máy trên môi. “Ít nhất thì khi Bella ở đó, anh có thể rời đi với lương tâm thanh thản, và đi dạo trong không khí trong lành.”

Không khí trong lành. Cô ta là đồ chết dẫm. Nhưng cô ta không thể biết về *nó*. Cô ta chỉ muốn anh tránh đường.

“Tôi đánh giá cao sự quan tâm của cô, thưa cô, nhưng tôi e là việc chăm nom vẫn cần hai người.”

“Ồ... phải rồi... đương nhiên. Dù trong bất cứ tình huống nào, anh cũng đang ở đây rồi, phải không nào? Thật ngớ ngẩn khi bảo anh đi làm cái việc anh đang làm. Ngớ ngẩn hơn là khiến anh đứng đây và chịu đựng một bài thuyết giảng, trong khi tôi mới chỉ gợi ý việc tập thể dục. Hãy cầu nguyện đừng để tôi giữ anh lại.” Cô quay ra phía biển.

Philip vội vã quay lại cabin, chắc mẫm một trong các tay sai của cô Cavencourt đang vẩn vơ quanh đó. Rồi việc anh chẳng thấy tay sai nào, hay một chút vật phẩm nào quấy nhiễu cũng không làm cho anh khuây khỏa. Anh leo lên chiếc võng thiếu tiện nghi và cố gắng làm một giấc. Quá muộn. Cô ta đã triệt hạ giấc ngủ rồi, phải không?

Vì Jessup, Philip chất các suy nghĩ riêng tư lại, đóng khóa và niêm phong. Anh ghét cái ca bin. Monty Larchmere đã cháy túi như mọi người nghi ngờ, hoặc là hẳn chẳng bao giờ ở trong cái lỗ khốn khổ khốn nạn thế này. Nơi này vừa hẹp vừa tối, không khí cũ mốc đã là tốt nhất rồi, nhưng phần lớn lại hôi hám. Philip thà ngủ trên boong còn hơn, nếu như anh dám. Anh không dám. Anh không thể rời khỏi ca bin mà không có ai canh gác lúc đêm, kể cả khi khóa cửa. Một chiếc khóa thì là gì với tên Ấn Độ quý quyết kia, tiên sư hấn. Tiên sư cả cô ta nữa – Pandora, với đôi mắt vàng lừa lọc kia. Cô ta lăm bằm vài từ và con yêu tinh anh đã khóa chặt lại chui ra bóp nghẹt anh.

Buổi chiều hãy còn sớm nhưng ánh sáng hầu như không len được tới nơi này. Nó tối tăm, hôi hám, ngọt ngọt. Quá giống nhau.

Đã là một quãng đời trước, anh tự bảo mình khi cố gắng nhắm mắt lại. Một cuộc đời khác, của một đứa trẻ, còn anh là một người đàn ông. Đã bao nhiêu lần trong mười lăm năm qua anh tảo bạo vội vàng tiến đến cái chết gần như cầm chắc? Anh không còn là một thằng bé yếu đuối, vô tích sự nữa. Anh không còn sợ hãi... bất cứ thứ gì.

Song anh lại cảm thấy nó xâm chiếm anh bằng một dòng suối chậm chạp, băng giá: Sự khiếp sợ. Thật là vô duyên vô cớ, thật là vô lý, đầu óc trưởng thành của anh khẳng khẳng, ngay cả khi nó vùi một mối lửa vào sự hoảng sợ lạnh lẽo ấy.

Mấy phút sau, Philip ra khỏi ca bin, hấp tấp mò mẫm trong hành lang. Rồi cuối cùng anh cũng ra được nơi có ánh sáng, ra được nơi có khí trời, hít thở nó thật tham lam cho tới khi đầu óc anh nổi lên khỏi cái bầy băng giá kia và tìm anh trở lại nhịp đập đều đặn bình thường. Nguyên cô ta xuống địa ngục, sự hồi phục của Jessup vẫn còn thất thường như trước và tuần lễ kế tiếp thật là một sự tra tấn từ từ. Dĩ nhiên là người ta cần ăn và nghỉ và tập thể dục. Philip đâu phải thằng khờ. Nhưng sự thèm ăn của anh bị thu nhỏ lại, bóp nghẹt khi nguyên do của anh là, vì phải ngó nhìn không bao giờ ngơi cái ngăn bé xiu, nóng nực này. Cảnh thức ăn làm anh phát ốm, và anh đau nhức mệt mỏi tới tận xương tủy đến mức mà leo lên cái boong trên ngày hôm nay cũng như leo cả nghìn bậc vách đá.

Bắt gặp bóng anh, cô Cavencourt hành quân qua boong tàu và bắt đầu bài thuyết giảng tiếp theo. Philip nhìn cô ta chăm chăm, tuyệt đối không có khả năng hiểu lấy một âm tiết. Rồi có cái gì đó bắt đầu vù vù rất lớn trong tai anh, các cơ của anh giật điên cuồng, và cô Cavencourt và cả thế giới chìm ngấm trong một lớp dày đen như mực.

Một đứa trẻ đang la hét, đang thôn thức, ở đâu đó. Một cánh cửa, dày và nặng... và nặng trĩu, ngọt ngạt bóng đêm. Nó không thể thở nổi. Đôi bàn tay nó nóng bỏng, trầy trật vì đâm thùm thụp và thanh chắn sừng sững. “Làm ơn đi, con sẽ không làm chuyện đó nữa, Ba ơi. Làm ơn đi, Ba. Con xin lỗi.”

Lúc ấy có cái gì đó mát và ướt chạm vào nó, và một bàn tay dịu dàng vuốt ve trán nó. Mắt Philip mở to trước luồng ánh sáng màu vàng lung linh giữa những bóng tối ấy. Mùa thu ở Felkonwood, an toàn trong rừng. Ánh sáng rót xuống âm áp và gió thổi ngọt ngào với ...mùi hoắc hương?

Đầu óc anh quay lại thế giới và phát hiện một người đàn bà đang nghiêng xuống anh. Anh cố gắng nâng người dậy.

“Đừng, anh Brentick, đừng quá nhanh thế,” cô Cavencourt dịu dàng nói. “Anh sẽ khiến mình ốm đấy.”

Cảm giác buồn nôn ứ lên theo một đợt sóng chòng chành. Anh lại nằm xuống và thở một hơi dài, từ từ. “Chuyện gì xảy ra thế?” anh hỏi. Giọng anh như vọng lại từ hàng dặm xa.

“Anh ngã quy,” cô nói, “bởi gánh sự trách mắng của tôi.”

Một làn hơi ẩm lộn xộn lan tỏa khắp mặt anh. Quý bắt nó đi. Anh đã ngất dưới chân cô ta – anh, Chim ung – và giờ hẳn anh đang đỏ mặt như cậu học trò.

Một nụ cười mờ làm cong chiếc miệng đầy đặn của cô, nhưng cái nhìn cô dịu sang màu hổ phách tỏa khói. “Anh phải nghe tôi, anh Brentick. Nhưng tôi sẽ chỉ nói ‘Tôi bảo anh thế,’” cô thêm vào, nụ cười tắt dần đi, “miễn là anh nghe theo sự chỉ dẫn của tôi từ bây giờ trở đi. May mắn thay, không có cơn sốt nào. Đơn giản là anh chỉ quá mệt và yếu đi vì đói. Tôi muốn anh cố gắng chợp mắt. Lát nữa khi Bella cho ông chủ anh uống, cô ấy cũng sẽ mang cho anh chút nước xuyết. Anh phải cố gắng uống hết. Ngay cả nếu lúc đầu anh cảm thấy hơi buồn nôn, nó cũng sẽ giúp ích cho anh, tôi hứa đấy.”

Cô đứng dậy, và chỉ khi đó anh mới nhận ra anh đã nằm, không phải trong chiếc võng mắc trên giường Jessup, mà trên chiếc nệm hẹp trên sàn. Quý quá làm thế nào mà cô ta lo được chuyện này? Khi cô bước đi, Philip thoáng thấy một bờ vai rộng màu nâu ở góc ô cửa mở. Padji. Vậy ra đó là thế nào.

Trời ơi, anh đã nằm bất tỉnh bao lâu rồi? Giờ chắc họ đã lục lọi khắp ca bin rồi.

Philip kiên nhẫn đợi đến khi cặp đôi đi hẳn và tiếng bước chân họ tắt dần. Rồi anh từ từ ngồi dậy, cố chống lại sự thôi thúc muốn ói, và bò bằng cả hai tay hai chân. Chiếc rương vẫn được nẹp chặt vào tường, và chiếc đệm của anh đã được đẩy sát vào nó. Anh lần tìm trong áo khoác, thấy chiếc chìa, và mở rương. Hai cánh tay anh dường như được làm bằng bún. Anh phải mất ba lần cố gắng để nâng chiếc nắp lên.

Một vài phút thót ruột gan dài vô tận sau, anh ngả sụp lưng lên chiếc nệm. Họ chẳng chạm vào thứ gì cả. Chiếc lông đánh dấu vẫn nằm nguyên tại nơi anh đặt nó, Nàng Công Chúa Cười vẫn nấu nguyên trong tấm nệm nhỏ. Anh phải chắc chắn mọi thứ vẫn như xưa trước khi đặt tất cả lại vị trí.

Cô ta lờn vờn ở đây làm cái quỷ gì? Một cơ hội vàng, còn cô ta và tên Ân Độ bỏ qua nó. Tại sao cô ta lại bận tâm đến anh, đến Jessup? Tại sao cô ta không để cho Jessup chết? Sẽ chỉ còn có một vật cản trên đường. Và hôm nay – một cơ hội lý tưởng cho Padji tự tay loại bỏ anh. Quá dễ dàng để dựng một vở bất tỉnh chí tử, với cô chủ ở bên để tạo ra bất cứ sự đánh lạc hướng cần thiết nào. Tại sao lại chẳng có điều gì xảy ra? Rốt cuộc thì, liệu có thể cô ta chẳng biết gì không? Hay là cô ta còn tinh ranh hơn cả anh tưởng tượng?

Anh không thể nghĩ gì hơn nữa. Không phải bây giờ. Lát nữa. Đầu anh nện xuống gối, và vài phút sau anh ngủ thiếp đi.

“Nó ở trong bộ lông chồn,” Amanda nói. Cô đưa đôi tay run rẩy nâng chiếc cốc vại đựng rượu vang lên môi và nhấp. Cô và bà Gales đang ngồi trên chiếc nệm ghế dài dưới một dãy cửa sổ.

Chiếc kim đan của bà Gales không chậm rãi như thường lệ. “Cô đã hứa là cẩn thận.” bà nói. “Việc đó thật là liều lĩnh dại dột, Amanda. Giả sử anh ta hay ông Wringle thức dậy thì sao?”

“Padji lo chuyện đó. Tôi không biết anh ta đã dùng thứ gì. Dù sao, tôi cũng đã phủ vải lên mắt anh Brentick, và Padji rất nhanh. Anh ta lấy chùm chìa khóa khi mang anh Brentick về ca bin. Rồi chúng tôi vội vàng mang anh ta lên chiếc nệm. Để cho chắc chắn, tôi đã hỏi xem có đồ lạnh sạch không. Nếu bất cứ ai thức dậy, đó sẽ là cái có lục lọi của chúng tôi.” Amanda nuốt thêm một chút rượu vang trước khi thêm vào, “Padji đã mở ra đóng vào chiếc rương trong một phút. Tôi hầu như không quay đầu trước khi anh ta làm xong.”

“Rõ rồi. Có công mài sắt có ngày nên kim, tôi tin thế.” Bà Gales nói tỉnh queo. “Song, năng khiếu *của cô* trong chuyện này mới đáng ngạc nhiên. Sự nhanh trí của cô mới quả là phi thường.”

“Chẳng đáng gì. Nếu Padji không ở bên thì tôi không bao giờ nảy ra ý định lợi dụng tình huống đâu. Khi anh Brentick ngất đi, tôi cũng gần như vậy, tôi đã quá ... sốc.”

Sợ hãi, suýt chết. Mỗi ngày cô quan sát công việc mạo hiểm của anh ở trên, và trái tim cô lại có cảm tình với anh, anh dường như quá ốm, quá đáng thương.

Đầu tiên cô tự bảo mình rằng đó chỉ là vì anh xứng đáng phải nhận cho việc hợp tác với tên tội phạm thấp hèn như ông Wringle. Nhưng Lý trí nhanh chóng chỉ ra rằng hoàn toàn có khả năng người hầu không hay biết ông chủ mình đang can dự việc gì. Tại sao Wringle phải kể cho người hầu của hắn chứ? Nếu hắn ta kể, tại sao người hầu lại phải mạo hiểm cả sức khỏe của mình để quan tâm cho một kẻ như vậy? Chỉ cần giả sử anh Brentick cũng cùng loại bất lương như thế. Tại sao anh ta không khôn ngoan hơn là để ông chủ chết và tự mình lĩnh thưởng? Chắc chắn phải có một phần thưởng – một phần đáng giá – khiến cho Wringle rời khỏi Calcutta trong tình trạng như vậy.

Càng ngẫm nghĩ, Amanda càng thấy nhiều bằng chứng chứng tỏ người hầu chỉ là một kẻ ngoài cuộc. Và hôm nay...

Cô mới ước mình không phải ở lại trong cabin để chăm sóc anh làm sao. Lẽ ra cô nên gọi Bella. Nhưng mà, cô hầu gái đâu có biết gì về bức tượng, ngoại trừ việc nó bị đánh cắp ở Calcutta. Lương tâm *của cô* sẽ không gào thét khi cô nghe những lời mê sảng mấp máy của anh Brentick. Người đàn ông tội nghiệp đang khóc gọi cha mình.

Một ký ức tuổi thơ kinh hoàng nào đó chắc đã tác động đến anh. Amanda có thể hiểu điều đó. Cô cũng có những cơn ác mộng của riêng mình. Mọi người đều có. Nhưng trái tim cô đã nhức nhối trước những lời nài xin đáng thương đó, và cả lúc sau, khi mắt anh mở ra. Sự kinh hoàng còn đọng lại trong chiều sâu màu xanh sâu thẳm thẳm ấy, và trong tích tắc thoáng qua trước khi anh hoàn toàn thức dậy, trông chúng dường như là đôi mắt ngây thơ, sợ hãi của một cậu bé. Cổ đã muốn... thực sự, ngớ ngẩn làm sao. Anh ta là một người đàn ông trưởng thành, và ốm. Anh ta chỉ đơn giản là có một cơn ác mộng, hay một cơn ảo giác do kiệt sức – hay do bất cứ thứ gì Padji đã thuốc anh.

Bà Gales đang nói điều gì đó, và nhìn cô khá lạ lùng.

“Tôi xin lỗi,” Amanda nói. “E là đầu óc tôi đang lang thang.”

“Tôi đã hỏi tại sao cô lại không lấy bức tượng khi có cơ hội.”

Amanda tổng hình ảnh anh hầu sang bên. “Quá mạo hiểm,” cô nói. “Padji, Bella, và tôi là những người duy nhất bên ngoài vào trong ca bin, và chuyện đó làm cho chúng tôi thành nghi can số một. Ngay khi việc mất cắp bị phát hiện, thuyền trưởng sẽ cho soi khắp các góc ngách trên tàu. Và sau cùng họ thấy bức tượng, sẽ chỉ còn câu nói của tôi chống lại ông Wringle là Nàng công chúa cười đúng là của mình.”

Bà góa thở dài. “Tôi hiểu. Có thể thuyền trưởng sẽ để vấn đề đó được giải quyết ở Anh, và-”

“Và thánh Juggernaut- Hedgrave- sẽ nghiền nát tôi.” Amanda uống nốt chút rượu còn sót. “Bà thấy đấy, “nhiệm vụ cần sự khéo léo, tinh ranh, và kiên nhẫn, ít ra là thế. Nó cũng cần Chim ưng nữa, thực sự vậy, nhưng vì chúng ta không có *hắn*, chúng ta sẽ phải cần Padji.”

“Làm ơn đừng nhắc đến nữa, thưa ngài, không thì người ta lại nghĩ ngài đang trở thành người hay làm to chuyện,” Jessup nói khi ông ta đang kéo mình ngồi dậy. “Không phải cái đồ vật đáng nguyên rửa kia được giấu quá tốt sao? Không phải tôi đang có khẩu súng này dưới gối sao? Không phải tôi quan sát suốt thời gian cô gái ở đây sao? Đây là chưa kể, người ta nói là lắm thầy nhiều ma, ngài có hiểu ý tôi không?”

“Ông chẳng khỏe mạnh gì để mà ve vãn những hầu gái của các quý bà,” Philip nói. “Và tôi phải nhắc ông rằng người nữ hầu đó thuộc về người đàn bà tôi đã cướp.”

Anh đã có một buổi nói chuyện không thỏa mãn hôm trước với Bella, người phật lòng trước đề nghị cô thôi trách nhiệm của anh. Họ đã ở trên biển hai tháng, và Jessup, dù vẫn còn yếu đã đủ cảnh giới để chú ý đến xung quanh. Đó lại là vấn đề. Ông ta chú ý đến cô Bella phúng phính – và cô ta chú ý tới ông, rõ ràng rành, vì hiện tại cả hai cư xử như một đôi trẻ hâm hâm gàn gàn.

Jessup tự mình thiết kế một lời thanh minh cho bài diễn văn hèn mọn và cử chỉ thô lỗ của mình, bởi vì, ông nói, ông đã mệt mỗi khi phải đưa ra những câu trả lời chỉ có một từ. Ông chỉ “thú nhận” rằng ngài Groves đã phóng đại địa vị của ông – ông chỉ là một thư ký của ngài cố vấn pháp luật. Bella sẽ bỏ qua việc phát giác này. Vì vậy, chí ít là khi Jessup trở nên đủ khỏe để mạo hiểm với những người khác, không ai sẽ đoán ra điều gì ngoài một gã thường thường như ông. Cùng lúc ấy, ông muốn có nhiều riêng tư hơn.

“Tôi không quên khi ngài nhắc cho tôi chú ý tới nó trong từng từ,” Jessup gắt gỏng trả lời. “Cứ như tôi chưa từng trải qua dăm chục trận đấu với ngài, đây là chưa kể chúng ta phải chịu đựng một hợp đồng tồi tệ hơn khi bỏ việc chiến đấu để đi khoảng trộm. Ít ra trong một trận đấu, một anh chàng có thể bị mất chân hay tay, hay cái gì sạch sẽ như thế. Anh ta sẽ không bị đầu độc và dẫn đầu vào Bedlam rồi quay trở lại không chút hy vọng là được chết và được xong với nó.”

Khi mọi chuyện thất bại, Jessup không phải kẻ cao ngạo để từ chối làm những việc sai quấy. Ông đã được lên chức, còn ngài chủ của ông sẽ chịu đựng vị trí của ông nhiều tháng nữa trước khi ông trở lại sự cường tráng của mình. Giờ thì chủ nhân muốn từ chối ông sự an ủi của một người đàn bà: một cô hầu mũm mĩm, thân thiện với đôi tay dịu dàng và giọng nói êm ái.

Ở vị trí của Jessup, Philip cũng sẽ muốn điều tương tự. Hơn nữa, anh là một người đàn ông với ba mươi cộng năm mùa hạ, không phải một thanh niên miệng còn hơi sữa. Có lẽ mặc dù không tương xứng với những mảnh khỏe xảo quyệt của *rani*, song Jessup cũng đã thích ứng với mọi loại sắp đặt. Ông biết giá trị của bức tượng gỗ. Ông sẽ không mạo hiểm phần thưởng của mình vì sự lộn xộn với bất cứ người đàn bà nào.

“Tôi đoán là mình cư xử như một cô giữ trẻ nặng xị,” Philip thăm nảo nói, khi anh bắt đầu bước trong không gian tí tẹo của ca bin.

“Còn tệ hơn,” người hầu của anh sống sượng đáp. “Tôi chưa bao giờ nhìn thấy ai bòn chòn như thế trong đời. Tại sao ngài không đi quanh boong và để tôi yên?”

“Tôi không bòn chòn,” Philip nạt. “Và tôi đã đi quanh boong như ông nói, cả một buổi chiều đáng nguyên rửa. Không có một thứ gì cho tôi làm, và không có một ai để nói chuyện ngoại trừ các thủy thủ. và họ lại thích dành thời gian rồi để liên thoảng với nhau bằng thứ tiếng lóng khó hiểu của họ hơn. Tại sao họ không thể nói ‘phải’ và ‘trái’ như người bình thường được? Có chuyện gì không ổn với đằng trước và đằng sau, tiến và lùi? Ông có biết bao nhiêu cánh buồm trên con tàu này không? Ít nhất là một

ngàn, và mỗi chiếc lại có một cái tên khác nhau, tôi đoán thế,” anh kết thúc trong sự cẩu diên người.

“Cô ấy có đẹp không?” Jessup hỏi.

“Cái gì?” Philip quay rất nhanh đến mức đỉnh đầu anh tạo thành một vệt sáng. “Ông đang nói về cái quỹ quái gì vậy?”

“Cô Cavencourt ấy. Cô ấy có đẹp không?”

“Trí khôn của ông lại đi lang nã à? Điều đó thì nói lên cái gì?”

“Chỉ hỏi thôi mà, thưa ngài. Không cần thiết phải để ruột gan của ngài nháo nhào phản ứng thế. Tôi đã quá ốm yếu để mà để ý khi cô ấy ở đây, và tôi không nhìn thấy cô từ khi tôi khỏe hơn. Chỉ không biết liệu cô ấy có mũm mĩm như cô hầu của mình không.”

“Cô ta chẳng mũm mĩm tí nào, nên ông không cần phải thềm chấy dãi cả hai.”

“Phải rồi, một trong hai người gầy trơ xương, tôi đoán thế. Một bà cô già, tôi nghĩ ngài đã nói cô ấy thế?”

“Chưa bao giờ tôi nói cô ấy là một bà cô già gầy nhẳng. Chưa kể đó không phải là chuyện ông cần quan tâm.”

“Chúng ta có bức tượng của cô ta, nên cô ấy cũng là một chút lo lắng, phải không?”

“Nó là của cô ta trong chưa đầy một giờ. Đó là của Công chúa Mèo cái chết tiệt suốt muôn đời đáng nguyên rủa. Hay, nói chính xác hơn, nó ở trong sự sở hữu của cô ta. Cả hai ta đều biết rằng Mệnh phụ Ác ôn đó đánh cắp nó khỏi Hedgrave.”

“Thế đó, nhưng cô Cavencourt có vẻ không cùng kiểu phải không? Từ những gì tôi nghe được, cô ấy đang lo lắng về ngài như một con gà mái mẹ.”

“Chắc chắn. Bà chủ trại bao giờ chẳng quan tâm tới những nông nô ốm yếu.” Philip bực tức trả lời.

Người hầu dụi mắt. “Ôi, tôi không đổ lỗi cho ngài vì đã cảm nhận theo cách đó. Không thể nuốt trôi được, đúng vậy, phải cúi đầu chào và choãi chân ra đằng sau và bị ra lệnh làm cái này cái kia. Nhưng mà, đó là công việc, và ngài sẽ không vội thúc chiếc tàu chạy nhanh hơn vì tất cả những lo lắng rối rít

của ngài.” Jessup lại ngã xuống gối. “Tôi chưa bao giờ thấy ngài quá hốt hoảng như vậy, y như con mèo rơi vào chậu nước. Tha cho tôi, hãy lo cho ngài ấy.”

“Cái không thể nuốt trôi được,” Philip nghiêng răng ken két, “là bị mắc bẫy trên một con tàu với một pho tượng đeo trị giá năm mươi nghìn bảng, một tên Ấn Độ có thể giết chúng ta trong giấc ngủ, một người đàn bà, cứ cho là chủ của hắn, đã bị tôi cướp. Nghĩ đi, ông già. Cô ta xuyên thủng sự an toàn của ca bin này. Còn ông thì mê tít nàng hầu béo tốt của cô ta. Ông có muốn biết rằng tôi *hốt hoảng* không?”

“Không, tôi không muốn biết, thưa ngài,” người bệnh đáp. “Tôi chỉ ước ngài sẽ hốt hoảng ở chỗ khác.”

Chương 6

Anh ta không tránh mình, Amanda tự nhủ khi cô kéo lê cái nhìn khỏi hình dáng cao lớn, phủ tóc vàng đang lảng vảng trên boong. Anh Brentick là một người hầu, và anh ta biết vị trí của mình. Cái có duy nhất của cô khi nói chuyện với anh ta là để hỏi dò ông chủ anh, mà điều này thì chẳng tạo nên cái có nào cả, bởi anh ta chắc phải biết Bella sẽ báo cáo lại với cô.

Rõ ràng Amanda không cần phải quyến rũ anh hầu khỏi ca bin và chiếm vị trí của anh trong cuộc nói chuyện khi mà Bella đã làm phận sự của mình rồi. Rốt cuộc người hầu gái cũng đã được thổ lộ câu chuyện. Một khi hiểu Amanda mong gì ở mình, Bella sẽ chú tâm một chút tới anh hầu.

Song cô không thể không cảm thấy băn khoăn về anh, hay rất tiếc cho anh, có lẽ thế. Anh đã làm không ngơi, lang thang trên tàu như một con mèo bị nhốt trong chuồng ở Menagerie Royal. Anh đã gọi cho cô nhớ tới một con mèo. Lúc đầu trông anh rất cứng nhắc và hình thức, thậm chí là hơi nhút nhát. Nhưng đó chỉ là trong những dịp hiếm hoi họ nói chuyện với nhau.

Khi anh thả bộ như bây giờ, anh có dáng đi duyên dáng uyển chuyển của một con hổ. Thậm chí anh dường như cũng có cùng thứ tinh hoa phát tiết của sức mạnh... hay sự nguy hiểm ấy. Amanda không chắc nó chính xác là thứ gì, chỉ là bây giờ có vẻ nó lại đang núp trong mắt anh, quyến rũ cô, ngay cả khi cô bắt giác lùi lại khỏi nó. Ồ, thực sự là, điều đó thì liên quan gì đến việc cảm thấy tội nghiệp cho anh nhỉ?

Amanda kiên quyết giữ cái nhìn hướng về nơi mặt biển đang cuộn sóng. Đã hơn ba tháng trôi qua kể từ lúc họ rời Calcutta. Nếu thời tiết cứ như thế này, họ sẽ tới Capetown trong một tuần hoặc chừng đó, thuyền trưởng bảo vậy. Rồi, trong thời gian ngắn ngủi khoảng một tháng hoặc lâu hơn chút- họ sẽ tới nước Anh. Những người Đông Ấn được biết đã từng giong buồm đi suốt từ Trung Hoa tới sông Thames trong hơn ba tháng, nhưng chuyện đó hiếm. Một cơn bão có thể khiến con tàu đi chệch khỏi hướng, hay gây hại đủ nhiều để mất hàng tháng sửa chữa ở một cảng biển gần nhất. Hơn nữa, chiếc *Evelina* đã đứng gió hai lần và có thể bị tiếp. Cô không nên nghĩ về thời gian, Amanda lần tránh chính mình.

Gió bắt đầu nổi mạnh hơn khi buổi sáng dần chuyển sang buổi chiều xám xịt. Rõ ràng là những lời phàn nàn như thường lệ của bà Bullerham đã tăng lên đáng kể theo âm lượng. Hai người hầu phải đẩy bà già béo phì cay nghiệt đi gần như suốt mọi ngày. Như thường lệ bà lại tìm thấy lỗi của họ trên đường. Bảy giờ, nổi cơn tức giận với chiếc tàu chao đảo, bà trút sự khó chịu của mình lên ông chồng nhu nhược.

Amanda đi xa về phía cuối tàu, nơi cô không phải nghe thấy họ - hay ít nhất là không quá rõ. Những

đám mây dày đặc lại và con tàu chồm lên hạ xuống trên mặt biển cuộn sóng. Mười phút sau, tông giọng âm vang của bà Bullerham bỗng bất ngờ cất cao, có thể nghe rõ ràng ngay cả trong tiếng gió và tiếng rên rỉ của những kẻ dưới đoán già đoán non rằng thời tiết xấu đã làm đảo lộn bà.

Amanda liếc nhìn lại và làm một hơi thở dài nhẹ nhõm. Nhà Bullerhams đang chuẩn bị đi xuống. Amanda lại tản bộ đến chốn ưa thích của mình và vắn vơ nhìn quanh, thấy anh Brentick đang cau mày đằng sau cuộc điều hành khó coi. Bất chợt anh nhìn về phía Amanda, bắt gặp cái nhìn tò mò trước khi cô kịp nghĩ tới việc rút nó lại. Anh cúi chào - không, giống cái gật đầu hơn - và cũng không suy nghĩ gì cả, cô mỉm cười. Anh lưỡng lự một lúc, rồi, trước sự ngạc nhiên của cô, anh băng qua boong tới bên cô.

“Khói có làm *cô* khó chịu không, cô Cavencourt?” anh hỏi

“Khói ư?”

“Từ bếp tàu. Bà Bullerham bảo rằng khói và mùi nấu ăn không thể chịu đựng được.”

“Sự chịu đựng của Bà Bullerham là cực kỳ có giới hạn,” Amanda nói.

“Ước gì tôi được cảnh báo trước. Tôi đã bạo gan gợi ý bà ấy dời xa về phía đuôi tàu tránh khói.”

“Anh đã sao? Tôi hi vọng anh không gợi ý đuôi tàu xa đến thế nào. Như vệt tàu để lại trên mặt nước chẳng hạn.”

“Bơi lội nổi tiếng là môn thể dục có lợi cho sức khỏe,” anh ôn tồn nói.

“Quả vậy. Tôi tự hỏi sao bây giờ không có ai giới thiệu nó tới tai bà ấy.”

“Hiển nhiên là với đôi tai còn đang ù ù của tôi làm chứng, chưa có ai giới thiệu bất cứ thứ gì tới bà Bullerham.”

Amanda ngược lên. Gương mặt anh không hề có một chút biểu hiện, ngoại trừ đôi mắt màu xanh vô lý kia. Tia sáng cô nhận thấy kia cũng không hoàn toàn hài hước. Bà Bullerham chắc hẳn hôm nay đã rất thù đời.

“Ôi trời ơi,” cô nói. “Bà ấy lại cho anh một bài quả mắng đến bực mình à, phải không? Tôi hi vọng anh không để ý tới bà ta. Sự bất mãn đã đầu độc đầu óc bà ấy từ lâu, và sự buồn chán của chuyến đi còn làm cho bà ấy cực cằn hơn nhiều, mặc dù chuyện đó thường hiếm khi có thể.”

“Tôi e có quá nhiều sự thật trong những điều bà ấy nói để bỏ qua được. Bà ấy hỏi xem tại sao tôi lại chẳng có việc gì làm ngoài ăn không ngồi rồi suốt ngày, và cũng không có một thái độ cư xử đúng đắn hơn việc mời chài những người cao sang bằng thái độ hững hờ của mình.”

“Anh chẳng cần,” cô đáp, ngay tức thì ước bà Bullerham nằm dưới đáy biển. “Mỗi lần bà ấy khiêu khích tôi, tôi liền tức tốc đi trút nỗi niềm của mình cho bà Gales hay Bella. Hoặc là tôi có lẽ sẽ bóp cổ bà ấy. Cứ tức giận hết cỡ như anh muốn, anh Brentick. Sau đó, anh sẽ cảm thấy tốt hơn.”

Cái nhìn xanh biếc của anh quét qua sự khuyến khích của cô bằng một sự đánh giá lãnh đạm mau lẹ khiến cô bối rối không thể giải thích được.

“Xin cảm ơn cô,” anh đáp lặng lẽ. “Có sự căm phẫn của cô vì tôi là đủ rồi. Bà Bullerham sẽ nói ‘quá thể,’ vì nó đã khiến cô phải chịu đựng một thái độ không đúng đắn.”

Amanda đỏ mặt. Cô đã chỉ cần nhắc về những cảm xúc bị tổn thương của anh, chứ không phải vị trí liên quan giữa họ. Giờ thì cô ước gì mình đã để mặc anh ta.

“Bà Bullerham có lẽ sẽ thêm rằng sự thấu hiểu các nghi thức xã giao của tôi đã được ngưỡng mộ vô cùng, và tôi sẽ không biết đến một thái độ không đúng đắn nào nếu nó đập thẳng vào mũi tôi,” cô trả lời gay gắt. “Mặc dù tôi không hiểu tại sao nó lại là vô phép khi thương xót người khác, nhưng tôi cũng không mời mọc anh tới- tới tán tỉnh tôi, anh Brentick, chỉ để giải thoát cho chính anh khỏi cơn oán thán đang đốt cháy lưỡi anh.” Cô tự trách mình vì quá lời lúc đó, nhưng đã quá muộn để thu hồi những lời nói không thích hợp ấy. Xấu hổ, cô quay ra phía biển.

“Tôi xin cô thứ lỗi, thưa cô,” anh nói sau một lúc lâu đầy căng thẳng. “Đương nhiên ý nghĩ về việc tán tỉnh chưa bao giờ nảy ra trong đầu tôi.”

Cô hiểu rất rõ những từ đó. Chính giọng anh làm cô bối rối. Có phải anh đang cười cô, cười mụ gái già thô kệch đang đề cập tới tán tỉnh không?

“Thực sự thì tôi ước gì cô không đề cập đến nó,” anh tiếp tục. “Nó giống như mở chiếc hộp Pandora vậy, phải không?”

Cô ném cho anh một cái nhìn thô bạo. “Tôi không cố gắng nhét những ý tưởng vào đầu anh. Con tức giận lấy mất trí khôn tôi ”

“Quá muộn rồi,” anh đáp giả tạo. “Thiệt hại đã gây ra. Tôi không thể nghĩ đến một lời nhận xét riêng

lẽ nào mà không suy thành từ tán tỉnh.”

Cô hoài nghi quay cả người lại để nhìn chăm chăm vào anh. Cô đã luôn luôn thấy anh đẹp trai đau đớn, nhưng giờ, với tia sáng thích thú lóe lên trong mắt anh, anh thật là...hủy diệt. Trời ơi, cô đã làm gì thế này? Có phải con tàu đang lắc lư quá mạnh không, hay là trái tim cô? Cô hít một hơi từ tốn.

“Ồ. Vậy là. Ít nhất tôi cũng lôi kéo đầu óc anh ra khỏi bà Bullerham,” cô nói.”

“Hoàn toàn.”

“Bà ấy buồn chán, anh biết đấy, và khi ai đó buồn chán, họ trở nên xấu tính- trong trường hợp bà ấy, xấu tính hơn bình thường. Bella thì khác, lại thành một kẻ nghiện công việc,” cô tiếp tục, bồn chồn dưới cái nhìn chăm chú màu xanh cô ban không chớp của anh. “Chị ấy sẽ lau chùi ca bin hàng tá lần mỗi ngày. Bà Gales thì chỉ chuyển đổi từ đan len sang móc hay thêu.”

“Thế còn cô, thưa cô? Cô làm gì khi buồn chán?”

Cô đánh rơi cái nhìn xuống ve áo anh. “Tôi chẳng bao giờ buồn chán,” cô nói.

“Tôi ghen tỵ với cô. Tôi đang –*đã* buồn chán đến mất trí. Hiển nhiên, nó làm tôi...xác xược. Tôi không có gì để lau chùi, vì cô Jones không cho tôi sờ vào. Cô ấy cũng lau chùi ca bin cho chúng tôi. Tôi chưa bao giờ học bất cứ loại may vá nào và – e hèm!”

Đầu cô ngẩng lên. “Gì cơ?”

Vẻ mặt anh lại trống không. “Phần còn lại là tán tỉnh, cô Cavencourt ạ. Tôi im nó đi.”

“Ôi, Thế anh là một kẻ tán tỉnh có nghề à?” cô lạnh lùng tra hỏi.

“Vâng, tôi rất tiếc phải nói thế.”

“Tôi không biết là anh lại hối tiếc vì đạt được một kỹ năng dường ấy. Với tôi thì nó luôn luôn có vẻ là một nghệ thuật rất khó để nắm bắt.”

“Trong trường hợp đó, tôi xin vỗ tay ca ngợi bản năng của cô.”

Hơi nóng lại phủ lên gương mặt cô lần nữa.

...

Anh nói gì đó về tai họa đối với một người đàn ông nhát gan[9].

Cô nhanh chóng hồi phục lại. “Hãy cầu nguyện đừng để chuyện choáng ngất lọt vào đầu mình nữa, anh Brentick. Có vẻ như anh đang quá nhạy cảm với mỗi dấu hiệu khác thường, và tôi biết là anh đang có xu hướng ngất xỉu khi có dịp.”

“*Trúng phóc*, thưa cô. Rất trúng đích, câu nói đó.”

“Không phải tôi đang *thực hành* đấy chứ?” cô bực tức nói. “Anh không phải chúc mừng như thể tôi là một môn đệ có khiếu ấy. Anh chưa từng biết đến lời từ chối nào khi anh nghe thấy à?”

“Vâng,” anh nói. “May mắn thay, tôi là người giỏi chịu đựng.”

Không có lấy một nét cười nào, chỉ có tia sáng khiêu khích trong đôi mắt xanh. Cô phải bạt tai anh ta. Cô phải, chí ít là, đặt anh ta ngồi chắc chắn vào đúng chỗ của mình. Nhưng cô lại cảm thấy anh đang thách thức mình, thúc giục cô làm thế, nên cô từ chối bị điều khiển. Đôi mắt cô mở to ngây thơ: “Thật vậy sao, anh Brentick? Ước gì anh nói đến sớm hơn. Tôi có lẽ đã dành sự cảm thông của mình cho một đối tượng cần nó hơn.”

Trong hơn một tuần sau cuộc trao đổi đó, Philip giữ một khoảng cách nghiêm chỉnh với cô Cavencourt. Anh cảm thấy chắc chắn là mình không đánh giá lầm. Nụ cười ra hiệu mà cô đáp lại rất quen thuộc với anh. Anh biết cô muốn gì: muốn thu phục anh, làm nguôi sự nghi ngờ của anh, làm phân tán anh với một chút tán tỉnh. Anh sẵn lòng chơi cùng. Anh đã chơi trò này quá thường xuyên để mà sợ sự phân tán. Các giác quan của anh có lẽ đã phản ứng với một gương mặt quyến rũ và thân hình mảnh dẻ cân đối. Tại sao lại không, sau bao nhiêu tháng không có đàn bà kề cạnh chứ? Tuy nhiên, đầu óc anh lại vẫn cảnh giới như mọi khi.

Không, anh đã không đánh giá lầm, chính xác, chỉ là bước hơi quá xa ra khỏi chỗ nấp, đi hơi quá nhanh tới cô. Tốt thôi. Anh có thể đợi. Còn đủ thời gian.

Vậy là anh tự nhắc mình khi đứng bên lan can, cái nhìn của anh chăm chú về phía Capetown. Họ sẽ thả neo sớm thôi, và tất cả những trò tiêu khiển nơi cảng biển sẽ đích thân mời gọi các giác quan thèm khát của anh: thịt tươi, rau và hoa quả, rượu vang và đàn bà- cả tá những cô nàng sôi nổi và dễ dãi.

Cái này lẽ ra phải xảy đến lâu rồi. Những ngày gần đây trôi đi với sự chậm chạp không thể dung thứ nổi, ngày sau lại buồn tẻ đến bực bội hơn ngày trước. Cũng không đáng ngạc nhiên gì trong hoàn cảnh như vậy. Giờ thì anh không cần phải lo lắng về Jessup nữa. Đầu óc chưa được nghỉ ngơi của Philip

không tìm thấy vấn đề quan trọng nào khác để lấp vào. Và cái đầu đó đang nghĩ đến những vấn đề nhỏ hơn. Chẳng hạn đã lâu rồi anh không có một người đàn bà nào.

Capetown đã ở gần hơn, và boong tàu chật ních những thủy thủ nhanh nhẹn trong khi không khí rộn ràng với một mớ hỗn độn các mệnh lệnh. Philip mỉm cười. Những thủy thủ dày dạn này cũng nôn nóng như anh trước đất liền và tất cả những lạc thú của nó.

Trong sự vội vã kinh khủng để mang số hàng hóa khổng lồ về nhà, thuyền trưởng Blayton đã từ chối dừng lâu ở bất kỳ cảng nào. Tuy nhiên ở đây ông đã dành ra ít nhất hai ngày bổ sung hậu cần trong khi các hành khách của ông thưởng thức sự vui sướng của nhãn hiệu văn minh Capetown.

Vui sướng, thực sự vậy, Philip vui vẻ nghĩ. Một bồn tắm đúng kiểu và thức ăn đúng cách... và sau rốt, những phụ nữ không đúng chỗ. Khi anh khảo sát các hoạt động trên boong, tia nhìn của anh rơi về phía mũi tàu. Đó là nơi Padji đứng, cũng đang nhìn quanh, gương mặt tròn nâu của hắn ta trông hết sức lãnh đạm.

Vào giây phút đó, cánh cửa tới sự sung sướng và tự do bỗng đóng lại với một tiếng đập điếc tai. Philip nhắm mắt và lẩm bẩm một tràng chữ nho nhỏ. Sao anh có thể ngu ngốc đến thế?

Ma quỷ làm sao lại khiến anh nghĩ đến việc rời *Evelina*? Còn cơ hội nào ngon ăn hơn cho tên Ấn Độ khi đó? Padji có thể lấy bức tượng và dễ dàng lẩn vào đám đông. Tên Ấn Độ có thể gặp khó khăn nhưng chắc chắn là không phải không thể khi tìm đường quay lại Calcutta, quỷ bắt hắn đi.

Xáo động, Philip nhìn những hành khách và hầu hết thủy thủ đoàn lên bờ rồi dậm chân đi mạnh về cabin.

“Ngài không lên bờ ư?” Jessup hỏi, ngạc nhiên.

Bằng vài câu cụt lủn, Philip tóm sơ qua những lo lắng của mình.

Jessup bị si nhục. “*Tôi ở đây, không phải sao?*” ông gắng hỏi. “Ngài nghĩ là tôi để cho con lươn Ấn Độ tắm thường kia ở nơi nào gần nó sao?”

“Tôi nghĩ,” Philip căng thẳng nói, “là tên Ấn Độ tắm thường sẽ đặt một cái gối lên mặt ông và hơi thở sẽ được vắt kiệt khỏi người trước khi ông có thể đặt một ngón tay lên cò súng. Chúng ta sẽ không yên ổn trừ phi cả hai ở đây – ông chính xác tại nơi đang ở, và tôi hèn mọn ở cửa.”

Thế là họ trải qua ba ngày và đêm vô tận trong khi những hành khách cùng chuyển ăn, uống, mua sắm

và dạo chơi ban ngày; và ăn, uống và khiêu vũ ban đêm. Việc Padji chẳng hề ló dạng trong vòng một dặm quanh ca bin của họ suốt thời gian là một tình huống cộng đẹp trong việc dẫn dắt Philip vào con thình nộ chết người.

Đến ngày thứ tư, con tàu lại một lần nữa giương buồm. “Lẽ ra ngài lên bờ như tôi bảo, và kiếm lấy một người đàn bà,” Jessup nói, lắc đầu, “Giờ thì sẽ không sống nổi với ngài nữa.”

“Xuống địa ngục đi,” Philip gầm gừ. Anh đi ra, đập sầm cánh cửa ca bin lại sau lưng.

Khi anh vào trong ánh mặt trời, người đầu tiên mắt anh bắt gặp là cô Cavencourt. Cô đứng tại nơi thường lệ bên lan can, tựa lên khuỷu tay và nhìn xuống biển. Cô đã bỏ mũ vài tuần trước đây và gió làm rối tung mái tóc màu cà phê và quất nó lại má cô. Philip nhìn cô chăm chăm.

Sự cảm dỗ muốn ném cô qua lan can tàu gần như không cưỡng lại được. Thật không may, ngay tại khoảnh khắc viễn cảnh đó gật đầu ra hiệu, cơn gió xỏ xiên bắt đầu giật quanh cô, kéo chiếc váy cô lên để lộ ra, trong một khoảnh khắc phá hoại, đôi gót chân thanh lịch và cặp giò mảnh dẻ cân đối. Cái nhìn của Philip trượt lên bờ eo mảnh của cô và lên phần được gọt đẽo rất là cân đối phía trên. Lúc đó sự thôi thúc gây hấn nhường đường cho một nhu cầu hoang dã nguyên thủy song ít tính giết người hơn.

Cái nhìn của anh nhanh chóng lĩnh hội xung quanh. Anh tia thấy bà Gales đang ở phần đuôi tàu, chuyện trò cùng thuyền trưởng. Gương mặt Philip dịu lại, đôi mắt nheo nheo của anh trở nên hiền lành, và các cơ giãn ra. Với vẻ duyên dáng bẩm sinh của một con mèo đang di chuyển, anh tiến lại gần con mèo.

Cô Cavencourt hẳn là đã cảm thấy sự lại gần của anh vì cô quay đầu lại khi anh còn cách một đoạn. Lần này cô không cười. Khi anh lại gần, cô phản xạ đầy cảnh giác với lời chào của anh.

“Tôi hi vọng cô đã vui thích với chuyến thăm trên bờ, thưa cô,” anh khúm núm nói.

“Thú vị,” cô nói. “Nhưng ước gì tôi đừng đi. Tôi hầu như chưa quen được với việc đi lại trên đất liền trước khi quay trở lại tàu. Giờ thì tôi phải quen dần với nó lần nữa.”

“Đến ngày mai cô sẽ quen đất liền ra làm sao. Thật đáng kinh ngạc khi mà cơ— con người[10] thích ứng nhanh chóng làm sao.” *Ồi, lỗi miệng đây. Cố gắng nghĩ bằng cái đầu của mình ấy, Astonley.*

“Tôi nghe nói anh quyết định để dành bài tập đó, anh Brentick à. Bella nói với tôi là anh quyết định ở lại với ông chủ. Sự tận tụy của anh thật đáng ca ngợi.”

“Tôi biết lúc đó không có cách nào khác,” anh trả lời. “Dù trong trường hợp nào thì chúng tôi cũng xoay xở đủ ổn vào ban ngày. Tuy nhiên đến đêm khi ông ấy ngủ thì tôi lên boong. Tôi cảm thấy như mình đang ở trên một con tàu ma. Nó quá yên lặng – chỉ có một vài thủy thủ trên đó. Chỉ có tiếng xà kéo kéo kệt và tiếng sóng bì bõm đập vào thân tàu.”

“Nghe mới yên bình làm sao,” cô dịu dàng nói. Đôi mắt cô nhìn tập trung vào đâu đó sau anh cũng dịu đi từ màu vàng ánh mặt trời sang màu hổ phách sương khói. “Tôi khá là ghen tị với anh.”

“Tôi đã nghĩ cô vui thích với Capetown, thưa cô.”

“Tôi thấy nó thú vị. Tôi không mê thích – đám đông và các trò hội hè trong xã hội. Tôi e là mình giống một người ẩn dật hơn.”

Cơn gió đùa nghịch mang mùi hương của cô tới mũi anh, rồi chỉ để mang nó đi ngay trong giây sau.

Anh vô thức lại gần thêm một bước, “Vậy nếu cô ở trong trường hợp của tôi, cô sẽ không muốn có người bên cạnh, như tôi đã vậy.”

Cái nhìn màu hổ phách mờ ảo bập bùng lên mặt anh. “Sự ẩn dật và cô đơn không giống nhau,” cô nói.

“Có lẽ là không. Có lẽ chỉ vì tôi buồn chán. Tôi nghĩ đã có lúc điên rồ khi tôi thực sự mong có một lời quả mắng của bà Bullerham,” anh thăm nảo nói.

Khi ấy cô mỉm cười, sự nghi ngờ tan biến. Rốt cuộc. “Anh đang làm cho chính mình có vẻ tuyệt vọng đó, anh Brentick, nhưng tôi không tin là anh có thể chìm sâu vào trạng thái quá tuyệt vọng như vậy.”

“Không. Cái tôi thực sự mong mỏi cả gan hơn nhiều. Tôi mong rằng mình đã không xâm phạm đến bản tính tốt đẹp của cô.” Anh hạ giọng xuống. “Giữa những sự hối tiếc khác.”

Cô quay đi và giữ cái nhìn lên mặt biển, “Đó có phải một lời xin lỗi không?”

“Vâng.”

“Ồ.”

Anh thấy tay cô bám chặt vào thành tàu. Nó nhỏ và mảnh mai, màu trắng ngà dịu của nó đã đậm hơn vì bị nhuộm vàng bao tuần lễ dưới ánh mặt trời. Anh muốn chạm vào sự mềm mại đó. Những ngón tay

anh co lại nản chí trong lòng bàn tay. Cái quỷ quái gì khiến anh nghĩ mình có thể đạt được trong vài phút? Anh đang có triệu chứng chóng điên cần chữa trị, và điều đó cần một cái đầu tỉnh táo. Tốt thôi. Anh đã khiến sự việc tiến triển hơn mong đợi. Với lại rốt cuộc thì cô ta đã có thể chọn cách không hiểu.

“Tôi có được tha thứ không?” anh hỏi.

“Điều đó còn tùy thuộc xem anh đang xin lỗi điều gì.”

“Vì đã mặt dạn mày dầy tán tỉnh cô, cô Cavencourt, và lãng mạ sự thông minh của cô bằng cách giả vờ rằng tôi không làm vậy,” anh trâng tráo trả lời.

Trước sự ngạc nhiên của anh, cô chẳng hề đỏ mặt.

“Chúa ơi, thì ra là thế,” cô nói vẻ ngạc nhiên. “Bà Bullerham đã làm lộn tung con người anh nhiều hơn tôi nghĩ hôm đó – hay là anh thực sự chán ngán với tính hài hước của mình rồi.” Cô hướng nét mặt thích thú về phía anh. “Người ta nói những kẻ điên cuồng thường có các ý tưởng của thiên tài, nhưng mà tôi phải nói rằng sự trình diễn của anh – *ôi*, anh rất là xảo quyệt, hoặc là tôi rất đàn độn. Nhưng anh không phải lặp lại điều đó.”

“Ồ, tôi biết là tôi không phải,” anh nói.

“Tất nhiên là không. Anh sẽ đem đàn gảy tai trâu.”

“Cô Cavencourt, tôi phải xin phép rời đi để phản đối sự lựa chọn từ ngữ và hình ảnh đó.”

“Anh Brentick, anh quả là kẻ khéo nịnh đầm, nhưng nếu anh không đi ngay thì tôi sẽ ghen thờ vì buồn cười mất.” Cô mím bờ môi đang rung rinh và lại quay đi. Cái gì mà vui thế chứ, anh cúi kinh tỵ hỏi.

“Nhưng mà, cô bạn thân mến, anh ta thừa nhận đã cố gắng tán tỉnh cô,” bà Gales nói khi thắt một sợi chỉ lụa. “Cô không thể mong muốn khích lệ anh ta.”

“Chắc chắn là tôi ngăn cản *chuyện đó*,” Amanda nói, mỉm cười trước ký ức về gương mặt kinh ngạc của anh. “Kinh nghiệm về đàn ông của tôi có hạn chế, công nhận, nhưng tôi chắc chắn là họ không thích bị cười vào mặt. Mà có vẻ nó rất buồn cười, hoặc có thể là tôi thấy bất công. Tôi đã nghĩ anh ta nhạo mình hôm nọ. Giờ thì tôi nhận ra anh ta đã – hoặc là đang – khá tuyệt vọng. Những tháng

ngày này đối với anh ta dường như là bị biệt giam. Kẻ đồng hành duy nhất là một tên bệnh nhân lừa phỉnh đang hồi phục- người mà Bella chiếm độc quyền.

“Cô cảm thấy *tội nghiệp* cho anh hầu sao?”

Amanda nhớ lại những lời mấp máy hoảng loạn cô đã nghe ngày nọ, và cơn ác mộng còn đọng lại trong đôi mắt xanh thẳm. Phải, điều đó làm cô thấy tội nghiệp anh ta, nhưng đó cũng là vì không nghĩ ngợi nữa. Sự bất lực của anh ta khi phải điều đình với bản thân khiến sự cô độc- điều cô hoan nghênh- trở nên cô đơn và buồn thảm cho anh ta. Cô cũng cảm thấy tội nghiệp cho sự buồn chán đến quá quắt của anh ta, điều dẫn anh ta tới việc tán tỉnh một con khỉ đầu đàn như Amanda Cavencourt.

Còn nữa, và đó là những gì cô có thể nói lên lời. “Tôi nghĩ anh ta được nuôi dưỡng và giáo dục quá tử tế so với địa vị của anh ta trên đời,” cô chậm rãi nói.

“Tôi lại nghĩ là anh ta đẹp trai quá mức.” Bà Gales khéo léo dẫn mũi kim qua lớp vải lanh. “Tôi đoán anh ta trút sự tàn phá lên các cô hầu ở bất cứ nơi nào anh ta qua.”

Amanda nhe răng cười. “Hơn cả các cô hầu, tôi sẽ đánh cược đấy. Tôi đoán hôm nay anh ta thành một tên phóng đảng giả hiệu. Chuyện cũng có vẻ khôi hài, - một anh hầu phóng đảng, tự tuyên bố đã tán tỉnh xong xuôi khi thực hành các kỹ năng đó với *tôi*, trong điều kiện tuyệt vọng nhường ấy. Tôi chẳng nên ngạc nhiên nếu biết anh ta đã ném một trong những cái nhìn rũ quỵ về phía bà Bullerham, và đó là điều đã quăng bà ta lên tí ngọn cây.”

Bàn tay diêm tĩnh của bà Gales ngưng mũi khâu giữa chừng. “Cái nhìn kiểu gì thế, thân yêu?” bà dịu dàng hỏi.

Amanda nhìn chăm chăm vào khoảng trống đầu đó trên các bức tường ca bin. “Tôi đã từng nhìn thấy một bức vẽ Krishna dưới dạng một người đàn ông trẻ tuổi. Anh ta đứng trong một dòng suối, được vây quanh bởi nhiều người đàn bà. Hai tay anh ta giữ lấy hai cô, và nhìn một cô theo cách đó. Rất chăm chú.” Cô nhún vai, và tông giọng lại nhẹ nhàng. “Dù trường hợp nào thì Krishna cũng là một gã kha khá phóng đảng, phải không chứ? Cái nhìn phải đủ dung tục, nếu như người họa sĩ biết cách truyền tải chính xác.”

“Dung tục rất nhiều, nếu cô hỏi ý kiến tôi. Giả sử cô bắt gặp anh chàng nhìn cô theo cách đó nữa, Amanda, cô rất được khuyên là bạt tai anh ta.”

“Bởi một *cái nhìn* ư?” Amanda bật cười. “Tôi dám nói là anh chàng tội nghiệp đó vô phương. Tán tỉnh là một thói quen không kiểm soát được, giống như là bị máy mắt vậy.”

“Amanda,” bà Gales nói, “được giáo dục quá tốt, được nuôi dưỡng quá tử tế, thì anh ta vẫn là người hầu. Cầu cho cô cũng nhớ, anh ta còn là một *người đàn ông* nữa. Tôi sẽ không nói gì thêm.”

Chương 7

Mặc dù hiểu quá rõ bà góa còn chừa điều gì chưa nói, lý trí của Amanda mách bảo cho cô hay những lời cảnh báo đó thật buồn cười. Đã từ lâu rồi cô hiểu rằng mình không phải loại người phụ nữ mà đàn ông muốn. Tất cả những gì mà gã theo đuôi cô khát khao là sự giàu có của cha cô. Vì vậy ngày hôm sau, lúc anh hầu dừng bước trong chuyến đi dạo để chào cô, Amanda không thấy hại gì khi lôi kéo anh ta vào cuộc nói chuyện.

Cô nhanh chóng biết được anh ta đã từng là một chiến binh và dành nhiều thời gian phục vụ ở Trung Ấn. Anh thết cô một vài giai thoại trong quân đội và cô thấy anh vừa hóm hỉnh lại vừa am tường Ấn Độ một cách đáng ngạc nhiên.

Khi anh tới gặp cô ở lan can ngày hôm sau, cuộc đàm đạo tiếp tục tại nơi chúng bị bỏ lại. Mỗi ngày sau đó họ gặp nhau ở cùng một nơi, cùng một thời điểm và nói chuyện. Đến cuối một tuần lễ, các cuộc nói chuyện nửa tiếng mỗi lần đã được kéo dài thành một tiếng, và thậm chí thời gian bắt đầu trở nên quá ngắn ngủi.

Anh Brentick thông minh và rất thú vị, song cô cũng đã gặp rất nhiều đàn ông thông minh và thú vị. Sự khác biệt ở chỗ anh có vẻ cũng thấy cô như vậy. Khi cô sa đà vào triết học Hin đư, một trong những chủ đề yêu thích của cô, anh có vẻ bị mê hoặc. Anh hỏi những câu hỏi thông minh, hiểu biết và không bao giờ e dè tranh luận nếu như anh nghi ngờ quan điểm của cô. Amanda đã quen với những cái nhìn trống rỗng hay, tệ hơn, sự hạ cố thích thú với các niềm say mê phi Anh quốc và không nữ tính của cô.

Cô thấy anh Brentick không chỉ đơn giản là vượt bậc so với những anh hầu thông thường mà còn là một kiểu đàn ông nổi trội, hiếm hoi. Quan trọng hơn, cô cảm thấy như mình tìm được một người bạn. Đến hết nửa tuần trăng, cô thấy như thể họ đã là bạn bè từ trước tới giờ.

Amanda đang trên đường đi lên boong trên thì cánh cửa ca bin nhà Bullerhams bật mở, và bà Bullerham nặng nề tựa lên cây can, ì ạch lách qua. Đầu óc còn đang ở đâu đâu nên Amanda không chú

ý thấy thân hình phì nộn đó hiện ra cho tới khi bà xuất hiện trước mặt cô. Thế là cô vội dừng lại, lỡ một cuộc đụng độ chỉ còn cách vài inch nữa.

“Đây không phải là một cuộc chạy đua nhá,” Bà Bullerham nói bằng chất giọng oang oang, “dù người ta không được yêu cầu phải nhắc nhở cô rằng các quý cô thì không chạy. Thế mẹ cô không nói cho cô biết là như thế là không đoan trang sao?” Bà tiếp tục oang oang khi đi xa hơn trong hành lang và do đó chần lầy nó. “Mà tôi quên mất. Mẹ cô đã thiếu trang bị để có thể trông nom giáo dục cô.”

Gương mặt Amanda đánh lại và tim cô bắt đầu đập loạn với sự đau đớn và tức giận, nhưng cô không nói một lời nào, chỉ đợi cho người đàn bà đáng ghét đi khuất.

“Tôi, dĩ nhiên là đề ý tới tình trạng rắc rối của cô,” giọng nói nặng nề tiếp tục. “Cô cũng không hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về sự dốt nát của mình. Tôi hi vọng bà Gales sẽ rút một lời vào tai cô, nhưng bà ta, rõ ràng, không rảnh rảnh gì với ông thuyền trưởng. Tôi đã giữ mồm giữ miệng vì lòng trắc ẩn. Nhưng nó sẽ *không* làm được gì.”

“Tôi thường thấy là việc giữ mồm miệng làm được rất tốt.” Amanda trả lời chặt chẽ.

“Cô thật là xác xược, tiểu thư à, như tôi đã nhận xét lúc trước.”

“Vậy tôi không hiểu sao bà lại muốn nói chuyện với tôi.”

“Nghĩa vụ to tát hơn cảm xúc cá nhân. Như trong trường hợp của cô,” bà Bullerham quát âm âm. “Anh trai cô là một quý tộc và một quan toàn. Dù cho mẹ cô là ai, dòng máu cao quý cũng chảy trong huyết quản của cô. Ngay cả khi cô không biết tôn trọng bản thân, cô cũng phải nghĩ đến gia đình mình.”

“Tôi sẽ đánh giá cao, thưa bà,” Amanda nói, “nếu bà đứng sang bên và cho phép tôi tiếp tục đi,”

“Để cô có thể vội vàng tới nơi hẹn hò? Cô sợ người hầu sẽ xoáy mắt ả thị tì nếu cô bỏ phí à?” lời cay độc đáp lại. “Cô không có tự trọng sao?”

“Thưa bà, thật quá lắm để phải đáp lại sự thiếu hiểu biết như vậy,” Amanda quay đi.

Một bàn tay to béo giữ chặt cánh tay cô. “Đừng có làm con ngốc, cô gái ạ. Cô không xinh đẹp, nhưng cô không phải quá tuyệt vọng như thế. Chắc chắn là không muốn những người khác suy luận rằng mình quá đói khát sự chú ý của đàn ông đến mức phải hạ mình ve vãn với những người hầu chứ? Cô sẽ thành trò cười cho thiên hạ mất.”

Amanda đưa tay lên gỡ lỏng những ngón tay to béo, rồi giật cánh tay mình ra. “Tôi tin là bà nói xong rồi.”

“Chưa đâu, Tiểu thư Láo xược ạ - không phải -”

“A, bà Bullerham,” một giọng nói điềm đậm cung kính can thiệp. “Bà có muốn sự trợ giúp trèo lên các bậc không?” Amanda quay đầu sang và mặt cô nóng bừng khi thấy anh Brentick đang sải chân về phía họ.

Ánh sáng trong đôi mắt xanh lơ của anh dường như lấp lánh qua hành lang mờ tối. “Hay là bà muốn” anh tiếp tục với giọng điệu báo điềm gờ hơn khi lại gần, “quay lại ca bin để *nghe*?” Bà Bullerham mở miệng. Anh Brentick bước một bước gần hơn. Bà Bullerham ngậm miệng, quay lại và hấp tấp vào trong ca bin.

Rồi tia nhìn xanh lơ sáng rực ấy chiếu lên Amanda, và tim cô dường như bị ghì chặt trong một nắm tay nhỏ và cứng. Cô không thể thở được. “Cô Cavencourt, liệu tôi có thể mời cô lên trên để giải thoát chính cô khỏi cơn oán thán đang đốt cháy lưỡi mình không?” [*\[11\]*](#)

Anh ta đã nghe thấy. Thứ đang bị đốt cháy là khuôn mặt cô. “Có vẻ như quỷ thần cũng làm cho những cái lưỡi dù dờ hoạt động,” anh Brentick nói khi họ tới lan can. “Bà Bullerham có bản năng của một tên giết người thực sự.”

“Sẽ là ga lăng hơn nếu anh giả vờ không nghe thấy thứ gì,” Amanda nói, cố nặn một nụ cười.

“Tôi nghĩ đó là sự hèn nhát. Tôi ghê tởm chính mình vì đã không xen vào sớm hơn, nhưng tôi bị kẹt giữa hai làn đạn, cô thấy đấy.” Cô đã quá bị tổn thương, hoang mang và nhục nhã để gặp bất cứ thứ gì lúc đó, và nụ cười của cô giống như một gương mặt méo mó gớm ghiếc. Nhìn sang chỗ khác, cô hít thật sâu luồng khí trời trong lành mẫn mẫn.

“Lúc đầu tôi đã nghĩ nếu mình hăm hở tới giúp cô thì nó sẽ làm mọi chuyện tồi tệ hơn,” anh tiếp tục. “Tôi không nhận ra sự xuất hiện của mình là không cần thiết để làm nên điều đó.”

“Nếu anh không thể ga lăng,” cô nói, “thì xin anh đừng có tử tế nữa,” Cô nuốt họng, và quay người lại bắt gặp cái nhìn cảm thông của anh. “Phải thế không? Những người khác nghĩ thế phải không?”

“Như cô đã nói với tôi hồi trước, cô Cavencourt, đầu óc bà ấy bị đầu độc. Tất cả toàn là nọc độc.” Cô lắc đầu. “Không, và đó là phần tệ hại nhất của bà ấy. Tuy có nọc độc, nhưng luôn luôn có sự thật trong những lời bà ấy nói. Điều làm mọi người nổi giận là bà ấy đã đủ vô tình để nói đến nó. Đó là thứ những người khác nghĩ phải không? Rằng tôi đã quá tuyệt vọng-”

“Tại sao lại không ai khác ngoài một mục sư già mắc chứng khó tiêu và luôn sầu khổ nghĩ về những điều như thế? Đầu óc bà ấy cũng bệnh như lá gan trời đánh thánh vật của bà thôi,” anh giận dữ đáp.

“*Anh* có nghĩ thế không?” cô hỏi.

Anh nhìn chăm chăm vào cô một lúc đầy hoài nghi, rồi trước sự bối rối của cô, anh mỉm cười. “Nếu cô lượng thứ cho sự xấu xược này, thì thưa cô – cô có bị điên không vậy?”

“Ý anh là sao?”

“Bà ấy nói cô đang mong chờ cơ hội cuối cùng,” anh trả lời với sự kiên nhẫn quá mức thường để dành cho những người yếu thần kinh. “Dù những người khác vặn vẹo ‘sự thật’ bà ấy có lẽ đã thốt ra, cô không thể quá nháo nhào vì bị gọi *thế*.”

Amanda nhìn anh vô cảm. Anh trả lại cái nhìn đó. “Cô không phải,” anh nói “Điều đó là không thể. Hãy cố gắng tập hợp trí thông minh của mình đi.”

“Ước gì anh tập hợp trí khôn của anh ấy, anh Brentick. Tôi chắc chắn đang chờ cơ hội cuối cùng rồi. Tôi đã *hai mươi sáu tuổi*.”

“Và?”

Cô đỏ mặt. “Và – và tôi có một chiếc gương soi.”

“Nếu cô không thể nhìn vào nó với tâm trạng bình thường, tôi không thể hình dung nổi nó có gì tốt cho cô.”

Mắt cô nheo lại. “Tôi hi vọng anh đang không cố gắng thuyết phục tôi rằng tôi là dạng *phụ nữ quyến rũ nguy hiểm*.”

“Tôi không đoán điều đó, thưa cô.”

“Nếu đó là ý niệm của anh làm thế nào để khuây khỏa lòng tự trọng bị tổn hại của tôi, tôi phải chỉ ra rằng anh cũng đã bị lột mặt nạ.” Khi cô bắt gặp cái nhìn không hề biểu lộ gì của anh, một sự nghi ngờ khác dấy lên. “Anh không – anh không tán tỉnh tôi nữa, và giả vờ là mình không đấy chứ?”

Mắt anh mở rất to. “Tôi không mơ về điều đó, thưa cô.”

“Tôi hi vọng là không. Anh đã hứa là anh sẽ không làm chuyện đó.”

“Nếu trí nhớ tôi còn tốt, thì tôi đã nói tôi *không được*.”

“Vậy thì anh không được,” cô nói, càng bối rối thêm theo một cách hoàn toàn khác. “Điều đó làm cho tôi rất – rất không thoải mái.”

“Tôi đau đớn để ý đến điều đó, thưa cô. Điều đó thật là khiêu khích.” Giọng anh đầy buồn phiền, nhưng có một con quỷ đang nhảy múa trong đôi mắt xanh.

Cô đáp lời con quỷ. “Ôi, tôi gần như quên mất. Chẳng nghi ngờ gì việc anh sợ kỹ năng của mình sẽ bị hạn chế vì không sử dụng.”

“Đó không phải điều làm tôi bận tâm,” anh nói. Anh dừng lại một lúc. “Tôi nhận thấy một tâm hồn độc lập thú vị bất ngờ bị nạt bởi những lời phát biểu lảm lặc của một con tê giác bại não. Tôi làm tất cả những gì trong khả năng khiêm tốn của mình để làm cô xao lãng, còn cô không hề chú ý. Thay vào đó, đôi mắt đẹp của cô cứ phóng cái nhìn ra xung quanh, như thể cô là một loài săn mồi vậy. Nó thật là khiêu khích.”

Cô hơi lấy hơi thở. “Cái gì của tôi?”

“Tất nhiên thật là vô ích khi nhắc cô nhớ rằng đôi mắt của cô rất đẹp, bởi vì cô rất phi lý. Thị tì của cô chắc có lẽ đã nói với cô cả trăm lần, chưa kể đến sắc đẹp của cô, nhưng tất cả những lời nói hiểu biết ấy đã bị nhấn chìm bởi tiếng eng éc ồn ào của con lợn nái đó.”

Không. Anh ta không thực sự nghĩ rằng cô... không, chắc chắn là không. Anh ta nói ra bởi vì tử tế, bởi vì anh ta thấy tội nghiệp cô và cảm thấy phải vượt cho mượn mà mở lòng vũ xơ xác của cô. Hay đó chỉ là thói quen. *Tôi dám nói anh ta trút sự tàn phá lên các cô hầu.*

“Anh có trút sự tàn phá lên các cô hầu của những quý bà không?” cô hỏi.

“Gì cơ?”

“Đó là lý do bà Bullerham phàn nàn rằng đây là một cuộc hẹn hò, anh biết đấy. Bởi vì anh rất đẹp trai,” cô dạn dĩ nói. Cô được tưởng thưởng. Chiếc mặt nạ bảo đảm bị rung động. Cô đã làm anh luống cuống. “Và cũng có lẽ bởi vì có một con quỷ trong mắt anh, anh Brentick ạ.”

Sự bối rối của anh chỉ trong tích tắc, và anh nở một nụ cười nhẹ nanh chó sói. Răng anh mới trắng làm sao, sáng lấp lánh trên khuôn mặt gầy, rám nắng.

“Sự thử thách gần đây đã hâm nóng trí tưởng tượng của cô,” anh nói. “Bà ta làm cho cô thấy ác quỷ ở khắp nơi.”

“Không, không phải ác quỷ,” cô trả lời thấu đáo. “Krishna thì đúng hơn. Anh có biết về các vị thần Hin đư không?”

“Tôi biết một vài trong hàng ngàn cái tên, mặc dù tôi hiếm khi nhớ đúng chúng.” anh nói, rõ ràng là bị bối rối bởi sự đột ngột chuyển hướng trong câu chuyện.

“Anh ở Ấn Độ bao lâu rồi?” cô hỏi.

Philip ở lại gần một tiếng bên cạnh cô. Họ chưa bao giờ trò chuyện lâu đến thế. Quan trọng hơn, đây là lần đầu tiên câu chuyện mạo muội tiến gần đến các vấn đề cá nhân, và những gì anh đã biết gây hoang mang và khó xử. Anh chưa từng trải qua sự nghi ngờ vụn vặt, nhưng trong những tuần qua, chúng cứ phồng lên thành những phần đáng kể. Hôm nay anh lắng nghe cô, nhìn gương mặt đầy biểu cảm của cô và tự hỏi *liệu* có thể chẳng chuyện cô không hay biết thứ gì, không biết mối liên hệ nào giữa anh và gã đàn ông đã ăn cướp của cô.

Anh cân nhắc lại bằng cớ sau khi cô đi, một lần nữa. Một là cô đã không để cho Jessup chết. Hơn nữa, sau bốn tháng, Philip vẫn còn sống. Để loại trừ anh mà không gây sự nghi ngờ nào sẽ khó khăn, công nhận. Song chuyện đó không phải ngoài khả năng tên Ấn Độ quỷ quyết.

Nhưng không có gì. Ngay cả một tia le lói nhận ra cũng không có. Điều đó dẫn đến một số cách giải thích. Ví dụ, Padji chắc hẳn đã bám theo cô Cavencourt cho mục đích riêng của hắn. Tên Ấn Độ có lẽ đã lợi dụng bản chất tốt bụng của cô và thuyết phục cô mang hắn tới nước Anh.

Hắn có vài lý do để làm việc đó. Một lý do xuất sắc là sự sợ hãi cơn giận của *rani* khi bà biết chuyện mất cắp, mặc dù không cần phải dẫn anh ta đi mãi tới nước Anh. Một lý do khác, đặc trưng hơn, là lời thề trả đũa kẻ thù đích thực của *rani*, Hedgrave.

Philip biết Nàng Công chúa cười không đáng giá tới năm mươi nghìn bảng, chưa kể đến nhiều nghìn được thêm vào trước đó để chi trả cho việc lấy lại bức tượng. Anh nhận ra rằng sự xuất hiện của Chim ưng không hơn gì một công cụ đắt tiền trong một trò chơi khó chịu: hai đứa trẻ hẳn học cãi nhau về một món đồ chơi mà đứa này chỉ muốn chộp tức đứa kia. Anh có lẽ đã không quá sốc khi phát hiện ra trò

chơi lại trở nên chết chóc như vậy.

Trong trường hợp đó, cô Cavencourt có lẽ không như anh nghĩ lúc đầu là một môn đệ xảo quyệt của *Rani* Simhi độc ác. Cô có lẽ chỉ là một công cụ khác, nhưng là một kẻ vô tội. Hay đó chỉ đơn giản là vì bây giờ anh muốn tin như thế, bởi vì anh bị bẫy quá lâu trên con tàu đáng nguyên rủa này? Đã bao nhiêu tháng dài kiên khem làm méo mó lý trí của anh? Liệu anh đã bào chữa cho cô đơn giản là vì anh khao khát cô? Lố bịch làm sao. Anh không cần phải *thích* cô để muốn ngủ với cô – hay với bất kỳ người đàn bà nào khác.

Nhưng cô đã dùng lý trí chơi trò tàn phá ngay từ đầu phải không? Cô khuấy động anh khi anh tấn công cô ở Calcutta đêm đó và thấy mình vật lộn với một con mèo cái. Tuy nhiên mãi tới gần đây, khi hiểu cô nhiều hơn, sự kiện đó quay lại ám ảnh những giấc mơ của anh: tiếng vải lụa sột soạt và tiếng leng keng của những chiếc vòng đeo tay bằng vàng thanh mảnh... mùi hoắc hương trộn với khói... bóng tối... và sự vật lộn dữ dội với một thân hình mảnh dẻ, ấm áp mềm mại và có những đường cong thật êm ái.

Anh đã nghĩ cô là người bản xứ, cho tới khi cô rửa anh bằng những lời thật có học và mạnh mẽ kia. Anh mỉm cười giễu cợt. Tính cách chẳng nữ tính gì cũng khuấy động anh nốt. Lướt thoáng trong anh có một sự thôi thúc hoàn toàn điên rồ là quay trở lại, tham gia cùng trận chiến với cô... và chinh phục.

Tuy nhiên, chuyện đó đã là bốn tháng trước. Bây giờ thì? Bây giờ, anh thăm công nhận mà chẳng mấy may giễu cợt rằng, cô đã khiến anh phát điên lên.

* * *

Mặc kệ bà Bullerham, ngày hôm sau cô Cavencourt lại đứng nói chuyện với Philip tại thời điểm và nơi chốn thường lệ.

“Anh nói anh trốn đi làm lính,” cô nhận xét, “Nhưng anh chưa bao giờ kể tại sao mình lại bỏ trốn, hay là hay trốn khỏi cái gì.”

Khi anh lưỡng lự, cái nhìn sốt sắng của cô vụt qua. “Hay là câu hỏi quá riêng tư? Roderick bảo rằng tôi luôn luôn hỏi những câu khó xử, và đó là một lý do mà tôi – Nhưng anh biết đấy, anh ấy là cố vấn pháp luật và không bao giờ muốn kể bất cứ thứ gì cho ai.”

“Là thói quen,” Philip nói. “Những người trong ngành luật phải thận trọng trước các vấn đề của khách hàng, bí mật trở thành một lối sống. Tuy nhiên trường hợp của tôi không có bí mật gì. Tôi bỏ trốn vì cha con tôi không có chung cái nhìn về tương lai của tôi. Ông ấy hậu thuẫn và giáo dục tôi tiếp bước ông thành một thầy giáo. Thậm chí ông còn gửi tôi tới trường công. Ông có vài giấc mơ rằng một ngày kia tôi có thể leo lên những vị trí ngất ngưỡng ở trường đại học.”

“Từ những gì tôi thấy về kiến thức của anh, anh Brentick, có thể nói rằng đó là một cái đích hoàn toàn tới được.”

“Cha tôi có những phương pháp không thể sai lầm để đảm bảo sự siêng năng và vâng lời. ‘*Tra tấn chẳng hạn. Tra tấn rất hiệu quả*,’ ông cứ làm thình mà thêm vào. Những biện pháp đó được thi hành từ đầu và liên tục để đảm bảo hiệu quả, ngay cả khi tôi đi học xa và không còn chịu sự cai trị độc nhất vô nhị của ông nữa. Tôi đã chú tâm đến việc học hành của mình. Song, đến khi mười tám tuổi, tôi thấy rằng mình không thể vâng lời ông lâu hơn nữa.”

Ba có tính hài hước tai ác, cô thấy đấy. Đó là lý do tại sao quý ngài Felkoner đã cấm tiệt binh nghiệp mà người con trai út của ông mong mỏi nhất. Cũng cùng tính oái oăm như vậy, Tước gia đã chọn Nhà thờ. Cậu Philip không thể chữa nổi nên chờ đợi thêm vài năm dùi mài kinh sử mà anh cực kỳ ghét nữa. Sau đó sẽ là những tháng ngày buồn tẻ bất tận, những công việc vô nghĩa và đạo đức giả cứ chậm rãi từ từ nhỏ giọt, những năm đầy sự khuôn phép tốn mọn mà chẳng bù đắp nổi cho những hoạt động thể chất sung mãn. Hiển nhiên quý ngài Felkoner đã muốn con trai mình được bao bọc vĩnh viễn, và sống cuộc đời văn phòng lặng lẽ như tờ sẽ rất là dễ chịu, xin cảm ơn.

Thấy vẻ cau có của mình phản chiếu trong đôi mắt bắn khoăn, Philip nhanh chóng dịu nét mặt. “Không hẳn là không bình thường,” anh nói nhẹ nhàng. “Tuổi trẻ với cái đầu nóng hàng ngày vẫn trốn đi làm lính hay thủy thủ. Tôi đã may mắn. Tôi tới Ấn Độ, và người sĩ quan trẻ tôi phục vụ đã cho tôi tất cả những cuộc thám hiểm và sự kích động mà trái tim non dại của tôi có thể ước thấy.”

“Anh đã may mắn sống sót,” cô ủ rũ nói. “Ấn Độ không phải là nơi có khí hậu tốt nhất cho người châu Âu. Ngay cả cha mẹ tôi, những người đã ở đó nhiều năm trước cũng không sống nổi trong chuyến đi thứ hai.”

Anh nhớ ra vài điều bà Bullerham đã nói. “Sốt ư?” anh hỏi.

“Tôi ngờ là mẹ tôi đã lâm bệnh trọng trước khi bà kịp lên tàu.” cô đáp. “Tôi nghĩ nước Anh đã-” Cô dừng lại và rồi tiếp tục bằng chất giọng sôi nổi hơn, “Vâng, bệnh sốt đã cướp bà đi trước. Rồi trong tháng sau, cha tôi cũng đi theo.”

“Tôi rất tiếc. Chuyện đó ắt phải rất kinh khủng với cô, đặc biệt là tại một đất nước xa lạ, cách xa bạn bè và người thân của mình.”

“Tôi còn Roderick.” Cô lặng thinh một lát. Khi cô cất tiếng trở lại, chỉ có âm rung nhẹ nhẹ làm lộ cô. “Liệu anh có sốc quá không, nếu tôi nói với anh đó là một sự giải thoát?”

“Không.”

“Tôi đã được giải thoát,” cô tiếp tục đều đều hơn, “bởi vì tôi không phải lo lắng gì hơn nữa. Tôi không phải tự hỏi mình sẽ làm gì, hay cảm thấy vô vọng bởi vì tôi sẽ không bao giờ tìm thấy câu trả lời. Chẳng có thể làm được điều gì. Cha tôi quay trở lại Ấn Độ bởi ông đã bị phá sản, và cần Roderick chăm sóc chúng tôi. Ba đã bị ngã quy, anh thấy đấy, và không thể vực dậy được.”

Hai mắt cô long lanh. Khi Philip nhìn bàn tay mảnh khảnh của cô đưa lên gạt giọt nước mắt, có cái gì đó quặn lại trong anh.

“Đó là ý bà Bullerham định ám chỉ về sự thiếu dạy bảo đúng phép cho tôi,” cô tiếp tục. “Cha mẹ tôi đã bị ngã quy. Thực sự là họ không còn sống nữa. Họ giống như một đôi búp bê hay cười được đặt trên giá.”

Đóng vai người hầu thực sự là khó chịu đến phát điên lên được. Đáng ra anh phải ôm cô trong vòng tay và để cô khóc cho dịu nỗi đau đi. Anh thực sự ước gì mình có thể lao xuống ca bin của bà Bullerham và bóp cổ bà ta. Câu này nối tiếp câu kia, bà ta cắt và rạch. Thậm chí bà ta còn thăm dò được một vết thương rất cũ nhưng vẫn dễ bị đau. Chúa ơi, cực là bà ta cùng quý ngài Felkoner làm một đôi rất xứng.

“Cô Cavencourt,” Philip dịu dàng nói.

Cô gạt một giọt nước mắt nữa và nhìn anh.

“Chúng ta có nên làm một kiến nghị không nhỉ?” anh hỏi. “Để cho bà Bullerham xuống hầm tàu ấy? Đó được coi là một liệu pháp chữa trị không thể nào hơn cho những lời phàn nàn về chứng tiêu hóa.”

Một nụ cười sưng nước tưởng thưởng anh.

“Ước gì nét mặt anh không giàu cảm thông đến thế,” cô nói. “Tôi không phải là một cái bình tưới nước, tôi hiếm khi khóc trừ phi nỗi cơn tức giận cực kỳ.”

“Tôi nghĩ cô đã nổi cơn tức giận. Cô có quyền mà. Đó không phải là một âm tiết mà người đàn bà ấy lỡ thốt ra mà nó chủ tính để gây thương tích, đầy độc ác. Bà ta xứng đáng với lá gan như vậy. Tôi hi vọng bà ấy ghen thờ vì nó.”

“Thật không rộng lượng chút nào.”

“Tôi không phải là một người đàn ông rộng lượng. Hơn nữa, tôi nhận ra-[12], tôi cũng gặp quá đủ ở Ấn Độ rồi, người bản địa và những người khác.” Quá nóng vội. Anh lại để lỡ lời, Philip sửa lại. “Chúng ta không nên bàn tán về những chủ đề buồn chán đó nữa. Cô đã hứa giúp tôi xếp loại một số vị thần lớn của người Hin đú. Hãy chăm chú vào các thần linh, phải không, và chuyển giao bà Bullerham của thế giới này cho-”

“Chón tằm tối,” cô nhanh chóng bổ sung. Và rồi, với sự nhẹ nhõm của anh, cô phá lên cười.

Chương 8

Cơn bão đánh vào sau đó vài ngày. Nó bất ngờ quét qua *Evelina* với gió giật rất mạnh, những đám mây đen cuộn cuộn dày lại và quây quanh chiếc tàu, làm mặt nước dưới nó nâng lên.

Với nỗ lực đáng ngạc nhiên, thủy thủ đoàn cuộn hết các cánh buồm ngay khi cơn bão đổ sập xuống họ. Khi những trục căng buồm uy nghi và các cây cột buồm được hạ xuống thì cơn bão đã hoành hành dữ dội.

Philip, kẻ chưa bao giờ chứng kiến một cơn bão lớn trên biển cả, ở lại sau khi những người không quen đi biển chạy xuống phía dưới, nhưng không lâu. Một cơn sóng lớn đẩy phần thân tàu sang bên trái và Philip trượt qua boong tàu ẩm ướt về phía mặt nước đang cuồng nộ. Một trong các thủy thủ chộp lấy anh, và không hề lịch sự ra lệnh anh xuống phía dưới.

Philip loạng choạng đi về phía hành lang hướng dẫn, và bầu trời nứt ra rọi con tàu sáng chói trong một khoảnh khắc man dại. Khi anh chui xuống dưới, ngọn lửa màu trắng bị tắt rụi bởi bóng đen nặng nề và một tiếng va chạm chói tai rền vang bầu không khí và dường như làm rung động cả đáy đại dương.

Một tiếng va chạm nữa và con sóng biển nhấp nhô kéo anh khỏi bậc cuối cùng. Anh đổ nhào về phía trước và va đầu vào một thanh gỗ. Cùng với cú đập đau điếng ấy là một gan lợn nhào. Anh chơi vơi đi về phía ca bin, vội vàng mở cửa và lao tới chiếc bồn vừa đúng lúc.

Mặc dù sáng qua cơn bão đã tan nhưng mặt biển vẫn còn dữ dội, sóng nhấp nhô và quăng quật con tàu 1200 tấn như thể nó là một món đồ chơi của trẻ con.

Philip dính bẹp với chiếc nệm của mình trong suốt ba ngày. Anh hầu như không còn đủ sức lực để bước vài feet tới cửa ca bin. Anh hoàn toàn không làm gì nổi cho Jessup cũng như hiếm có thể chăm sóc nổi cho bản thân. Thật may mắn cho hai con người tội nghiệp, cô Jones miễn nhiễm với *say sóng*. Cô hầu như không biết mệt xuất hiện mỗi ngày hai lần mang những món đồ ăn thức uống nhạt nhẽo nhưng cần thiết cho sức khỏe. Cùng với cô là một thằng bé theo hầu có nhiệm vụ không ai thèm ghen tị là làm sạch những chiếc bồn và các bồn nước tiểu trong phòng của những người không quen biển cả đang bị say sóng.

Đến ngày thứ tư, sự lắc lư giảm dần, và sự đau đớn co lại thành nỗi khổ sở nhỏ bé. Cuối cùng cũng có khả năng khai sáng được vài độ trong phương pháp chăm sóc của cô Jones, Philip sớm biết được tất cả những cảm thông của cô nằm ở nơi nào.

Với Philip cô chỉ đơn giản đưa cho anh chiếc bát và thìa. Rồi quay đi, cô Jones dâng hiến hết mình cho Jessup. Cô triu mến cho ông ăn và lo lắng nhặng xị quanh ông. Cô xếp gối, vuốt thẳng và đếm chân, dịu dàng nắm lấy tay ông cho tới khi ông chìm vào giấc ngủ.

Với kết luận từ hành động này, Philip lại bị nghi ngờ vây quanh lần nữa. Liệu với mười lăm năm ở Ấn Độ, năm năm cuối được dành cho việc né tránh sự bội phản ở mọi nơi, mọi lúc đã đầu độc trọn vẹn đầu óc anh? Có chẳng việc anh toàn nhìn thấy âm mưu và thủ đoạn ở khắp mọi nơi trong khi chúng không hề tồn tại?

Rốt cuộc khi quay lại nhìn anh, cô Jones chắc có lẽ đã nhận ra cái cau mày của Philip vì cô an ủi, “Đừng lo lắng nữa, anh Brentick. Thời tiết khó chịu này chỉ làm cho ông ấy mệt đi tí chút. Nhưng tôi bảo anh này, và hi vọng anh sẽ không phật ý, vì tốt hơn hết là anh giúp ông ấy thay đổi lối sống đi. Ông ấy không thể trở lại như trước được nữa, anh thấy đấy.”

“Gì cơ?”

Cô lại gần hơn, và hạ giọng.

“Ba tôi cũng như ông ấy, mạnh mẽ tựa một chú bò mộng. Uống rượu gin như nước lã mà chẳng hề hấn gì. Rồi ông ấy bị cúm và không bao giờ như trước được nữa. Chỉ một cơn cảm lạnh nhẹ nhất cũng giữ ông trên giường suốt hai tuần. Cuối cùng thầy lang phải nói thẳng với ba là nếu ông không muốn thành một kẻ suy nhược đáng thương suốt phần còn lại của cuộc đời, ông phải sửa mình.”

"Chủ nhân tôi đã dành nửa đời mình ở Ấn Độ." Philip trả lời phòng vệ khi cô đứng bên, tay đặt trên hông, chăm chăm nhìn anh đầy quở trách. "Cứ tính đến các ảnh hưởng khí hậu."

“Tốt hơn là ông Wringle coi chừng việc tán gái, uống rượu và bỏ mặc bản thân,” Bella khịt mũi đáp.

“Đừng bảo *tôi* là nhậu nhệ như ông ta mới là đàn ông nhé, bởi tôi sẽ không tin anh đâu. Có thể tôi là một đứa hầu gái nhà quê nhưng tôi không ngờ nghêch. Tôi cũng không có ý định đứng nhìn tất cả những chăm sóc của mình đổ sông đổ bể, và thế nên tôi có ý nói với ông ấy, ngay khi ông ta cảm thấy khỏe lại.”

Giảng giải xong, nét mặt cô dịu lại. “Đấy đấy,” cô nói hơi lúng túng, “đừng nhắc nhở tôi. Đó chỉ là sự lo lắng. Ông ấy làm tôi sợ suýt chết khi thấy ông ôm bẹp trở lại sau mấy tuần lễ vừa rồi khỏe lên rõ rệt.”

“Tôi chắc chắn sự chăm sóc cẩn thận của cô không hề vô ích, cô Jones ạ,” Philip nói. “Ông chủ cũng như tôi đều để ý rằng ông ấy nợ cô mạng sống của mình. Trên thực tế, tôi chắc chắn giờ ông ấy đã nợ tới hai lần, vì tôi chẳng giúp nổi ông việc gì.”

Cô đỏ mặt và cố gắng làm lời khen khá thành thật của anh nhẹ nhàng đi.

“Trời đất, anh Brentick, đó chỉ là một chút xúp lúc này lúc nọ, và tôi thường lau chùi như điên nếu phải ở một chỗ suốt ngày.”

“Nhưng cô Cavencourt và bà Gales cũng cần sự giúp đỡ của cô nữa,” anh nói. “Cô chắc hẳn đã kiệt sức khi cứ chạy đi chạy lại thế này.”

“Cô Amanda không thích bị chăm sóc thái quá khi ốm. Cô ấy bực bội, anh biết đấy, và muốn được để một mình. Và bà Gales chỉ bị ảnh hưởng xiu xiu bởi thời tiết. Khi tôi đi, bà ấy đang ngồi trên giường, chỉ đan và đan như thể đó là phương thuốc cứu chữa cho tất cả.”

“Thế - thế cô Cavencourt bị ốm nặng à?” Philip hỏi.

Bella xem ra có quan tâm, “Ôi, cô ấy tái nhợt,” cô nói sau một lúc. “Tái nhợt hơn anh đấy, anh Brentick. Trông anh tốt hơn hôm qua nhiều, tôi rất vui mừng nói thế. Nhưng mà...” Cô nhìn anh tư lự. “Râu ria làm cho ông Wringle nghiêm túc hơn, nhưng tôi không thể nói anh cũng vậy. Anh giống như một thủy thủ vừa trải qua năm ngày chèo chén.”

Philip vuốt ve chiếc cằm thô ráp. “Trông hư hỏng à, cô Jones?”

Cô nhún cặp vai tròn. “Cái gì cũng vậy. Đồ cạo râu của anh đâu?”

“Cám ơn cô, nhưng lúc này tôi không có tâm trạng muốn cạo. Có lẽ để sau.”

“Ồ, thế tôi không biết à?” cô phần nộ đáp lời. “Tôi có mắt mà, không phải sao? Tôi sẽ cạo cho anh,” cô thêm vào trước sự kinh ngạc của anh.

Cú sốc của anh dâng lên thành hoảng sợ khi tia mắt nhìn của cô chiếu về phía bồn rửa, nơi chiếc dao cạo để quên của anh nằm đó.

“Cám ơn cô, nhưng điều đó không cần thiết,” anh kiên định nói. “Mà cũng không nên. Bây giờ con tàu không được yên lắm.”

“Từ khi mười hai tuổi tôi đã cạo cho ba tôi, và tôi cũng làm cho quý ngài Cavencourt đủ lâu khi người hầu của ngài quá say sưa để có thể tin cậy dùng nổi lấy một chiếc khăn mặt. Tôi rất là chắc tay.”

“Chưa có ai đã ... *từng*... cạo... cho tôi,” Philip nói, chọn ra các từ có đủ sự suy tính lạnh lùng của dòng dõi anh trong lúc tức giận nhất. “*Chưa có ai*. Kể cả J- chưa có ai!”

Cô rút tay khỏi chiếc dao cạo và thở dài. “Ồ, tốt thôi, nếu anh định làm âm lên vì chuyện đó. Tôi chỉ tìm vài việc để làm.”

Nhanh chóng nhớ lại bản thân, Philip lại khoác mặt nạ hồi lỗi. “Tôi xin lỗi cô. Có vẻ như ốm đau cũng làm tôi trái tính. Nhưng đó là thói quen của tôi. Tôi không thể chịu đựng nổi bị người khác cạo cho.” Anh nghĩ nhanh. “Nếu cô thực sự muốn làm điều gì đó...”

“Ồ, không phải tôi đã nói thế sao?”

“Trong trường hợp đó, tôi sẽ hết lòng biết ơn nếu cô đính lại chiếc khuy trên áo khoác của tôi. Hôm trời bão nó bị lỏng ra. Khi tôi bất ngờ bị ốm, tôi giật mạnh chiếc áo choàng và khuy áo bị lỏng,” anh giải thích. “Nó đang đính lưng lủng lẳng với một sợi chỉ.”

Gương mặt tròn của Bella sáng bừng lên. “Ồ, thế thì còn hơn.” Cô lấy chiếc áo choàng rồi nhìn quanh. “Còn thứ gì không? Tôi đoán anh chẳng để ý nhiều đến đồ may vá, và cũng không có thợ may nào ở gần để nhờ vá.”

Khi cuối cùng cánh cửa cũng đóng lại sau lưng cô, một tiếng cười húng hắng phá tan sự yên lặng. Cái nhìn màu xanh băng giá của Philip chiếu lên người hầu của anh, vai đang rung lên.

“Ông đang được cười thót ruột gan đấy hả, chiến binh?” anh băng giá hỏi. “Giả vờ ngủ và để tai nghe lén cũng đáng đấy.”

“Trời ơi, thưa ngài, nếu cô nàng không định cạo cho ngài. *Ngài*,” Jessup cười như nắc nẻ. “Tôi chưa bao giờ thấy giọng ngài lại vút cao đến thế. Chúa ơi, ngài có nghĩ cô ấy định cắt thứ gì khác của ngài chẳng?”

“Ông biết quá rõ là tôi không để cho ai lại gần mình với một con dao cạo. Kể cả ông, lão già hom hem ủ giấm ọ. Cô ta học cách *của ông* phải không? Ông nghe cô ta nói rồi đấy, giai. Cô Jones muốn ông tu sửa những hành động xấu xa của ông. Cô ta sẽ làm việc đó, không có sai lầm, ngay cả khi điều đó có thể giết ông. ”

Jessup bụm miệng cười. “Ôi, và có lẽ tôi sẽ để cô ấy làm thế. Cô ấy đã làm công việc cứu tế rất ngọt ngào, việc đó đó. Và rất gan dạ, phải không? Tôi đã thấy những chiến binh dũng cảm gần như ướm dừng quần khi nghe cái tông giọng đó từ ngài, vậy mà cô ấy chẳng thềm chớp mắt nữa. Quý thật nhưng tôi nghĩ tôi bị bẽ bụng rồi khi cứ cố gắng kiềm chế.”

“Sao không thử tiếp đi?” Philip đáp, cầm một chiếc gối lên. “Hay là ông muốn tôi giúp?”

Bella quay lại ca bin nhà Cavencourt ôm một chiếc áo choàng, một sơ mi và hai chiếc quần dài.

Amanda cố kéo người ngồi dậy. Cô lơ lơ nhìn đồng quần áo.

“Gì thế hả Bella?”

“Anh Brentick quyết định rời khỏi vũ đài ngất ngưỡng của mình và để cho tôi vá đồ cho anh ấy.” Bella cầm hộp kim chỉ lên và khéo léo luồn chỉ vào kim. “Anh ta phản ứng mạnh khi tôi đề nghị cạo râu tóc cho,” cô nhe răng cười thêm. “Tôi sợ là anh ta sẽ nhảy khỏi giường và cụng đầu vào trần.”

“Tôi đoán hầu hết đàn ông đều không tin cậy một người phụ nữ với chiếc dao cạo.” Amanda nói.

Miệng cười của Bella ngoác rộng hơn. “Ước gì cô trông thấy anh ta. Và nhìn anh ta. Trong một phút đó, anh ta gần như khiến chân tay tôi run rẩy. Chưa bao giờ trong đời tôi thấy ai lại kiêu ngạo đến thế. Anh ta nhìn xuống tôi qua sống mũi – và thực tế là tôi đứng đó phía trước anh ta, vì không còn chỗ trống nào trong ca bin kể cả cho một con mèo vượt râu nữa. Khi anh ta hơi giật giật quai hàm và hếch mũi lên, giọng nói thì *tiết* ra như những mẩu băng. ‘*Chưa có ai cạo cho tôi*,’ anh ta nói. Còn tôi suýt nữa thì nhún gối chào và nói, “Không, thưa Điện hạ, không có ai đâu, tôi chắc chắn ạ.”” Cô khúc khích cười. “Ôi, anh ta hay thật, hay thật đó.”

“Tôi đoán là do bị say sóng quá,” Amanda nói, bị cản trở bởi sự xôn xang kỳ lạ trong lòng. *Say sóng*. Nó chẳng bao giờ hết được. “Chắc chắn anh ấy bị khó ở.”

“Anh ta cáu kỉnh thì có. Anh ta không thích bị ồm, tôi có thể kể với cô điều đó. Còn ghét hơn cả cô. Song ai có thể trách anh ta đây, đó quả là một nơi chật chội bẩn thỉu và anh ta thì lại có đôi chân dài.” Cô giữ chiếc quần và nhìn chúng bằng vẻ xét đoán sắc sảo. “Và ai sẽ nghĩ anh ta gầy thế này,” cô nói, “bất cứ người đàn ông nào cũng có thể có cặp mông nhỏ vậy sao?”

Mặt Amanda nóng bừng bức bối. Cô liếc sang bà Gales nhưng quý bà vẫn đang ngủ yên bình. Bà góa từ từ ngủ khi bà tiếp những mũi kim đan và móc. May ra một phát đại bác mới làm bà thức dậy nổi một khi bà đã định trở thành khúc gỗ.

“Anh ta hỏi thăm cô đó,” Bella nói sau một lát. “Có vẻ như anh ta rất lo lắng. Có lẽ đó là lý do tại sao anh ta lại trở nên bồn tính đến thế. Chàng trai tội nghiệp, thật là không công bằng phải không? Anh ta đẹp trai khéo léo như chàng hoàng tử trong truyện cổ tích của cô ấy. Sao anh ta không là một quý ông, cô nhí, và khi đó...”

“Bella.”

Cô hầu ngược lên dò hỏi trước giọng nói gắt gỏng hơn thường ngày. “Vâng, thưa cô?”

“Đầu tôi đang đau như búa bổ. Sao cô không yên lặng vá một lúc nhỉ?”

Đến cuối tuần, cho dù biển vẫn còn động, việc đi dạo trên boong tàu đã trở nên an toàn. Đến cuối ngày, Philip làm chuyến lên trên.

Bella nói rằng cô chủ đã khỏi hẳn, nhưng cô chủ vẫn chưa xuất hiện. Anh đợi tại nơi thường lệ một giờ đồng hồ, rồi dành thêm hai giờ nữa vắn vơ từ mũi tới lái trên tàu. Có lẽ cô ấy sẽ tới sớm thôi, cô đã gắng sức mệt nhoài sau trận ốm đau căng thẳng. Có lẽ cô lại nằm bẹp giường lần nữa.

Anh sẽ *không* nghĩ về những chiếc giường nữa. Không phải giường của cô. Cũng không phải điều đó khôn ngoan khi nghĩ đến chiếc nệm chật hẹp của anh. Nó cứ như một chiếc quan tài và căn phòng nhỏ chứa nó nồng nặc mùi bệnh tật và thối rữa. Thế nên chắc hẳn Bella đã chú ý tới điều đó, vì hôm nay cô ấy đến với xô chậu, giẻ lau sàn và quần áo, cùng thằng bé phục vụ ca bin xấu số. Có Jessup canh gác và coi chừng, Philip hạnh phúc chạy trốn, để lại cô hầu và nô lệ của cô ta cọ rửa kính hoàng mọi ngõ ngách của cái bề mặt đáng nguyên rửa đó.

Không phải những nỗ lực của cô có thể giúp cho không gian ở đó dễ chịu hơn với Philip. Chợp mắt vẫn là một thử thách. Để sống lay lắt ở đó mà vô dụng là sự tra tấn không cần thiết. *A, cảm ơn Ba.*

“Rồi rồi, cô Amanda, ổn rồi.”

Mắt Amanda mở ra, và cô giật mình hoảng hốt... vào bóng tối hoàn toàn. Sự hoảng loạn chiếm lĩnh cô, và cô cố gắng rút khỏi bàn tay đang nắm chặt cổ tay mình.

“Ổn rồi, cô ơi. Cô có một cơn ác mộng,” Bella dịu dàng nói.

Mọi việc là thế. Một giấc mơ. Một giấc mơ rất dài. Cô phải nhớ ra nó. Padji phải biết. Nhưng cô sẽ không quên, không phải thứ này. Không phải từng chi tiết.

Amanda ngả người lại trên gối, và kiên nhẫn chấp nhận sự ân cần chăm sóc quá mức của Bella. “Cảm ơn cô,” cô nhẹ nhàng nói. “Xin lỗi vì làm cô thức giấc. Đi ngủ tiếp đi, tôi ổn cả rồi.”

Vài phút sau, Bella đã ngáy nhẹ nhẹ. Song cô chủ của cô vẫn còn thao thức đau đớn.

Amanda xoay mình không yên.

Bảy tiếng chuông. Mười một giờ ba mươi.

Tám tiếng chuông. Nửa đêm.

Cố nén tiếng thở dài thao thức, Amanda trườn khỏi giường. Cô dò dẫm xung quanh, tìm quần áo và mặc đồ mà không cần đánh thức những người bầu bạn. Rồi cô lên ra khỏi phòng, nhẹ nhàng khép cửa lại phía sau.

Phía trên kia, vầng trăng tròn soi rọi boong tàu với ánh sáng êm đềm kỳ lạ. Có những người thủy thủ đầu đây nhưng họ còn bận rộn với nhiệm vụ của mình, giọng họ câm lặng. Amanda bắt giắc đi về nơi nàng thường đứng thường lệ bên lan can. Rồi nàng lại lưỡng lự. Đi lại vẫn vợ không có người đi kèm trong ngày rộng, với bà Gales thi thoảng để mắt từ phía đuôi tàu là một chuyện. Nhưng đi một mình sau lúc nửa đêm lại là chuyện hoàn toàn khác.

Amanda định quay trở lại khi cơn gió mát mang một mùi hương quen thuộc tới mũi cô: khói thuốc lá.

Cô thấy một dáng hình cao, gầy di chuyển khỏi bóng tối của cây cột buồm tới lan can. Tóc anh sáng bạc dưới ánh trăng. Anh dựa vào lan can, hơi quay về phía cô. Cô chỉ có thể nhận ra đốm lửa đỏ tí xíu từ điều xì gà khi anh rít một hơi.

Cô tự bảo phải dờ đi trước khi anh Brentick nhận ra sự hiện diện của mình. Cô ngạc nhiên thấy anh chưa kịp nhận ra. Giác quan của anh thường khá nhạy. Nhưng cô ngửi mùi khói và dường như một cảm giác cực kỳ trống rỗng dấy lên bên trong, và cô chỉ biết là cô không muốn một mình.

Cô mới chỉ bước hai bước thì dáng anh căng lại và đầu anh quay ngoắt về phía cô. Đã quá muộn để thoái lui.

Trống ngực đập thành thịch, Amanda tiếp tục đi, mặc dù không gian giữa họ dường như biến thành một khoảng kéo dài giữa sự lạnh lẽo và thù địch hoàn toàn.

Song lời chào hỏi của anh lại ấm áp khi cô lại gần. “Cô Cavencourt,” anh nhẹ nhàng nói, đầy ngạc nhiên. “Trong giây lát tôi đã nghĩ cô là ma.”

“Tốt hơn là anh cứ vờ tôi như thế,” cô nói, lúng túng trước cái nhìn dò hỏi của anh. “Hoặc tôi đang mộng du. Tôi được cho là ngủ ngon lành như một cô bé ngoan, nhưng tôi không thể, và tôi nghĩ mình sẽ phát điên nếu cứ yên lặng như thế.”

“Với sự kính trọng thích đáng, thưa cô, cô *bị* mất trí. Chúng ta đã nói về chuyện này lâu rồi.”

Anh nhìn xuống điều xì gà đang cầm và cau mày. Khi anh đưa tay lên để búng nó xuống nước, cô kêu, “Ôi, đừng ném nó đi vì tôi. Tôi không thấy phiền chút nào đâu. Thực tế là tôi khá thích nó,” cô thêm vào. “Nó gợi cho tôi nhớ tới Calcutta.”

Lông mày anh nhướng lên. “Cô nhớ mùi hôi à?”

Cô mỉm cười, và không hề suy nghĩ, dựa vào lan can hít hà. Cô dường như thư giãn hoàn toàn. “Không phải cái đó, chính xác là khói thuốc. Căn phòng đầy mùi hương khói và những câu chuyện. Bạn của tôi, *Rani* Simhi hút tẩu và liên tưởng tới những truyền thuyết và thần thoại,” cô giải thích, đưa cái nhìn ra xa khỏi anh về phía đại dương lấp lánh ánh trăng. “Tôi cảm thấy như một cô bé, được mang tới xứ sở thần kỳ nơi những câu chuyện thần tiên tồn tại.”

“Sau những gì chúng ta phải chịu đựng gần đây, tôi sẽ không thấy ngại việc bị mang tới những xứ sở thần kỳ đâu. Cô đem tôi đi nhé?” anh hỏi. “Cô kể cho tôi nghe một câu chuyện đi?”

Cô mím môi. “Thực sự tôi phải quay lại thôi. Tôi không nên ra ngoài giờ này.”

“Không, cô không nên,” anh đồng ý, “và tôi không nên đề nghị cô.” Anh ngừng một lát, mắt anh nhìn chăm chú lên gương mặt cô. “Nhưng tôi là kẻ ích kỷ ghê gớm. Tôi ước gì cô ở lại... đủ lâu để kể cho tôi nghe một trong những câu chuyện của cô.”

Cô nghĩ rằng chắc hẳn anh đã nghe tim cô đập thật ngớ ngẩn, qua cả tiếng rền rĩ của xà kéo và tiếng sóng vỗ vào mạn tàu. Nhưng anh chỉ nhìn cô theo cách lạ lùng và chăm chú ấy. Một phần của cô mong muốn bỏ chạy vì nó gợi cô nhớ tới ái nhìn kiên định của một con mèo rừng, hay một con chim săn mồi. Nhưng phần kia của cô- bị mê hoặc hay choáng váng, cô không biết cái nào- không chịu nổi việc bỏ đi. Cô nghĩ mình có thể nhìn vào gương mặt đẹp trai của anh, những mặt phẳng được điêu khắc sáng bạc và ngả bóng dưới ánh trắng, suốt cuộc đời cô. “Vẻ đẹp trần thế là sự thoáng qua của Vĩnh cửu,” *rani* đã nói. “Tình yêu trần thế là sự thoáng qua của tình yêu siêu việt.”

Thực vậy, vĩnh cửu và siêu việt. Mỉm cười với sự đại dột của mình, Amanda hướng sự tập trung của mình vào mặt nước xanh đen lấp lánh và để đầu óc mình chìm vào những căn phòng đầy mùi hương khói và hơi ẩm nơi các câu chuyện tồn tại.

“Khi là một thanh niên trẻ, như tôi kể lúc trước, Krishna là một con quỷ sát gái,” cô bắt đầu. “Khi là một cậu bé, ngài có đầy rẫy những trò láu cá. Một ngày nọ, ngài đánh cắp vài miếng bơ.”

Philip mang theo câu chuyện trở về ca bin, cũng như khi anh đem theo mình giọng nói và hương thơm cùng đôi mắt mơ màng bùng sáng xa xôi của cô. Song câu chuyện đã làm anh mỉm cười, vì anh thấy một vài nhân vật trên gương mặt sinh động của cô, và nghe tiếng nói của họ qua giọng cô. Anh bật cười không cưỡng nổi khi cô thể hiện chiến thắng của Krishna, và gương mặt cô bộc lộ sự chán nản không bút nào tả xiết của vị thần trẻ con khi học về phép thuật sẽ thực hiện. Cô Cavencourt đã chọn và diễn tả chính xác cái hồn của câu chuyện.

Để trừng phạt việc đánh cắp miếng bơ, mẹ của Krishna trói ngài vào một chiếc cối lớn dung để xay và nghiền thức ăn. Sau một thời gian thấy chán ngán với tình trạng của mình, Krishna đã lôi chiếc cối giữa hai cây lớn và lơ dểnh nhỏ bật rế chúng.

Trong rế cây có hai hoàng tử mà một thầy phù thủy độc ác đã chôn xuống. Họ đã bị chôn sống, nhưng vị thần con tình cờ đưa họ trở lại cuộc đời.

Liệu nó có ám ảnh họ không, Philip tự hỏi khi anh ngả xuống gối và nhắm mắt lại. Hay liệu Krishna cũng có giải thoát linh hồn của họ không? Anh ước gì mình đã hỏi cô. Anh ước gì có thể hỏi cô bây giờ. Nhưng nếu lúc này cô ở bên anh, liệu anh có còn để tâm đến việc hỏi chuyện không, liệu anh?

Đồ đầu đất. Giá như anh kiếm cho mình một ả gái điếm ở Capetown. Nếu thế này, anh sẽ thành một thằng đàn run lấy bấy khi con tàu đi vào eo biển Manche.

Chương 9

“Tôi đã mơ về vụ cướp,” Amanda nói. Sáng nay cô lại ngồi lên chiếc thùng tô nô quen thuộc trong căn bếp tàu nóng giộp. Mồ hôi nhỏ xuống cổ dù cô mới chỉ đến được dăm phút.

“Một giấc mơ rắc rối,” Padji nói trong lúc đôi tay to lớn của hắn vẫn khéo léo nhào bánh. “Tôi đã nghe tiếng cô kêu la ba lần và trái tim tôi đau đáu vì nỗi phiền muộn của cô.”

“Anh đã nghe thấy tôi hả?” cô hoài nghi nhắc lại. “Từ đâu bên kia của tàu ư?”

“Tôi nằm ngay ở cửa của cô, ôi cô kính yêu, như mọi đêm, nên tôi...”

“Ở cửa phòng tôi? Nhưng mà anh không thể... Chắc anh cũng nằm mơ rồi, bởi vì-”

“Tôi ra khỏi chỗ nằm khi cô thức dậy,” Padji nói, “sợ cô bị vấp ngã bởi con người hạ tiện là tôi.”

“Thế anh đi đâu?”

“Lên trên. Lúc đó muộn rồi. Cô chủ cần đi tới nơi cô muốn, không sợ hãi gì, tự tin là có kẻ hầu của cô ở gần để bảo vệ. Tôi ở gần kè, ôi, con gái của mặt trời và mặt trăng.”

“Thật sao. Anh ... chu đáo thật đấy, Padji.”

Hắn nhún vai. “Đó là *dharma*[\[13\]](#) của tôi. Tôi chẳng quan trọng gì. Hãy kể cho tôi nghe về giấc mơ đang làm phiền cô lắm này.”

“Tôi biết nó chỉ là một giấc mơ,” cô đáp không thoải mái, “nhưng tôi nhớ lại những gì *rani* kể với mình.”

“Con mắt chỉ quan sát thấy bên ngoài, cái mà đầu óc đặt tên cho nó. Trái tim mới nhìn xuyên qua bóng tối và nhận biết sự thật. Trong những giấc mơ, trái tim nói với con mắt và đầu óc. Vậy nên bà kể cho chúng ta bằng sự thông thái vô tận của mình.”

“Vậy nên bà kể cho chúng ta.” Amanda thở dài. “Dù sao thì phần lớn trong số đó có vẻ hiển nhiên, nhưng một phần trong đó- ôi, tôi không biết phải nghĩ thế nào nữa.”

“Cô kể hết cho tôi đi.”

“Đó là vụ cướp,” cô nói bằng tiếng Hin đu. “Giống như đã xảy ra, ngoại trừ phần cuối. Tên trộm đã đánh gục tôi và bỏ chạy cùng Nàng công chúa cười. Nhưng lần này, tôi chồm lên và đuổi theo hắn. Phải hàng dặm, dường như thế, dọc theo một con đường dài, rồi tới một chỗ rẽ, rồi một con đường khác nữa. Buổi đêm cực kỳ yên tĩnh và tối tăm.”

“Cô không thấy trăng sao?” Padji hỏi.

“Không trăng, không sao. Cứ như một mê cung trong khoảng không bao la. Rồi tôi tới chỗ rẽ cuối cùng, và cảm thấy có gió, mang theo hương vị biển cả. Tôi bỗng dừng lại và nhìn xuống, và thấy biển nằm dưới chân mình, nổi sóng và sủi bọt, đen như mực. Tôi đã hét lên.”

“Đó là tiếng kêu khóc đầu tiên của cô,” Padji nói, gật gù.

“Một giọng nói đáp lại tôi,” Amanda tiếp tục. “Vàng trắng, to lớn, trắng sáng và tròn xé toạc những đám mây và chiếu sáng lên hắn. Hắn đội chiếc khăn xếp đính ngọc và bộ quần áo vương giả của một hoàng tử, nhưng gương mặt hắn vẫn chìm trong bóng tối. Giọng hắn ta giống giọng tên cướp.”

Padji đưa cho cô một cái nhìn thoáng trước khi quay lại với việc nhào bánh. “Hắn gọi cô à?”

“Hắn ta nói, ‘Đi với tôi. Thuyền của tôi sẽ đưa em đi an toàn.’ Nhưng tôi sợ hắn,” Amanda nói, nhìn xuống đôi bàn tay mình. “Tôi quay người bỏ chạy, song con đường đã biến mất còn tôi đứng bên một bờ đá hẹp, biển ở trước mặt và biển ở đằng sau tôi. Rồi tự thân chiếc bờ đá đó biến mất, tôi rơi tòm xuống. Lúc đó, tôi đoán, là lần thứ hai tôi gào khóc trong giấc ngủ. Hắn ta chộp lấy tôi, áo choàng của hắn bọc lấy tôi.” Cô dừng lại, hai má nóng bừng. “Tôi không muốn kể phần chi tiết.”

“Anh ta coi cô như người tình,” Padji nói mà không nhìn lên khỏi công việc của mình.

“Chắc chắn là không!” Hai má Amanda nóng bừng thêm lần nữa. “Tôi không bao giờ mơ những thứ

như vậy.”

Hắn nhún vai, và cô bắt đầu. “Tôi vùng vẫy, *chẳng cần phải kể*,” cô thêm, chăm chăm nhìn hắn, “và hắn ta cười. Khi tiếng cười chấm dứt, hắn ta biến mất. Tôi lạnh cóng người. Tôi nhặt chiếc áo choàng của hắn lên quấn quanh mình và nhìn thấy Nàng Công chúa cười ở dưới chân. Tôi cố gắng cầm nó lên, nhưng nặng quá. Tôi mệt nhoài, đói, lạnh và một mình nơi biển cả đen tối, nên tôi thiếp đi và gọi mặt trăng- gọi Anumati- tới giúp mình. Rồi gió thổi. Lần này mang hơi ấm, trộn lẫn với hương trầm. Không khí trở nên nặng nề hơn bởi khói. Tôi đưa tay lên,” Amanda nói, đưa cánh tay lên như trong giấc mơ. “Một bóng đen lao từ trên trời xuống. Đó là Chim ưng. Nó lượn quanh đầu tôi ba vòng rồi hạ xuống cổ tay tôi. ‘Tôi sẽ phục vụ cô,’ hắn nói.”

Padji dừng lại, đôi mắt nâu của hắn báo động. “Chim ưng săn mồi là con mái. Con này nói với cô bằng giọng đàn ông ư?”

“Lại giọng tên cướp. Ít nhất thì tôi cũng rất tin như vậy trong giấc mơ, bởi vì tôi bảo hắn là giả, và là tên trộm. Tôi lắc tay nhưng móng vuốt của hắn kẹp lấy tôi đau đớn, và tôi kêu lên.”

“Lần thứ ba.”

Amanda gật đầu. “Lần kêu khóc cuối cùng này đã đánh thức Bella bởi cô ấy lay tôi dậy. Tôi đã quá bức xúc để có thể ngủ tiếp. Đây là lý do tại sao tôi đi lên trên,” cô thêm vào mà chẳng đáp lại cái nhìn của Padji.

Padji ném một nắm bột nhào vào trong chiếc bát và đặt miếng vải lên đó. “Giấc mơ đủ rõ ràng,” hắn nói. “Anumati gửi nó đến cho cô. Bà biết cô trở nên lo lắng và sốt sắng. Bà cảnh báo cô rằng bức tượng sẽ không thể nào di chuyển cho tới khi cô không còn ở trên biển cả bất tận nữa. Cô đã hiểu sự uyên thâm đó vì chúng ta đã nói về nó nhiều tuần trước.”

“Dĩ nhiên là tôi hiểu. Đó không phải là thứ làm bận lòng tôi.” Những ngón tay của cô lần theo đường thêu của một nụ hoa trên váy. “Tôi chỉ muốn lấy lại thứ của mình. Nhưng đôi khi, khi tôi nghĩ đến những gì phải làm, tôi tự hỏi liệu có sai trái không.” Cô ngược lên. “Anh đã hứa sẽ không- không làm đau bất cứ ai, anh biết rồi đó.”

“Tôi tuân theo mong muốn của cô trong mọi việc, cô chủ vàng của tôi.”

“Tôi không... thấy thuyết phục rằng anh Brentick biết tí ti gì về chuyện đó,” cô nói, vô thức chuyển sang tiếng Anh. “Có thể chủ nhân không lộ chuyện với anh ta. Anh Brentick cũng làm việc cho ông ta chưa lâu và – và những người ngành luật rất bí mật. Anh trai tôi chắc chắn sẽ không tin người hầu *của anh ấy*. Thậm chí có lẽ ông Wringle cũng phản đối vai trò của mình nhưng không có lựa chọn nào

khác. Hay có lẽ ông ta không biết bức tượng bị đánh cắp. Có lẽ nó chuyển qua một nơi trung gian nào khác. Chúa ơi, ngay cả Randall Groves.”

“Người ta chẳng thể biết được. Con người không thể nhìn xuyên vào tim người khác.” Padji đồng tình.

“Trên thực tế,” Amanda tiếp tục với vẻ quả quyết hơn, “nếu cả hai đều là những gã thực sự nguy hiểm, Anumati chắc đã cảnh báo tôi, phải không, trong giấc mơ ấy?”

“Cô không nhìn thấy mặt người đàn ông trong giấc mơ.”

“Nhưng tôi nghe thấy giọng hắn ta,” Amanda nhắc lại. “Đó không phải giọng anh Brentick. Và ông Wringle không có cùng dáng người. Ông ta thấp quá và lại to ngang.” Cô nhìn ra xa, cau mày. “Nhưng mà sao tôi lại nằm mơ về một hoàng tử và một con chim ưng nhỉ? Liệu còn ai khác trên chiếc tàu này không? Nhưng mà chẳng có lý chút nào. Điều ấy có ý nghĩa quái quỷ gì vậy?”

“Ba lần hắn ta thay đổi hình dạng,” Padji trầm ngâm nói. “Một tên trộm, một hoàng tử, một con chim ưng, chúng lần lượt giữ lấy cô. Một kẻ cướp, một kẻ yêu, một kẻ mang đến đau đớn.” Hắn rung mình. “Lạ lùng quá. Có lẽ là một lời tiên tri.”

Amanda lắc đầu. “Không. Những giấc mơ có thể giúp giải thích chuyện gì, nhưng mà tôi đặc chất Anh để có thể tin chúng nói lên chuyện gì sắp đến. Tôi chắc chắn không có tiên tri gì ở đây. Mà tôi cũng không muốn.” Cô rung mình bất kể không khí nóng nực xung quanh.

Amanda chắc chắn sẽ không bao giờ *có ý định* trở lại boong trên vào lúc đêm hôm. Vấn đề ở chỗ, họ càng tới gần nước Anh thì cô càng trở nên bồn chồn.

Hai tháng đã trôi qua, trong thời gian ấy đã hơn một đêm cô thức trắng nằm trần trọc trên giường. Cô không đi lên trên mỗi lần thao thức mà chỉ khi nó trở lên không thể chịu đựng được. Tổng cộng mới chỉ có một nửa tá những đêm ngao du muộn. Lần nào cô cũng thấy anh Brentick ở đó.

Song anh không thể gây ấn tượng sai được. Amanda đã để cho anh biết trong lần thứ hai cô lên lên trên là Padji đang núp đầu đó. Padji chắc cũng đã để cho những người khác biết nữa, theo cách độc nhất vô nhị của hắn, nài nỉ thận trọng. Rõ ràng không chỉ một lời thì thầm về chuyến lang thang đêm hôm của cô Cavencourt đã tới tai bà Gales, ngay cả thuyền trưởng Blayton cũng đã kể hết mọi chuyện cho bà.

Cuối cùng chiếc *Evelina* cũng tiến sát Channel. Chuyện nó sẽ giương buồm trên sông Thames có lẽ sẽ

được tính bằng ngày nếu như thuận gió. Cũng chỉ tính bằng ngày thôi, Nàng Công chúa cười cuối cùng sẽ về tay Amanda... nếu mọi thứ thuận lợi. Nhưng cô sẽ không nghĩ về điều đó, đêm nay cô lại tự trách mình vì đã là lần thứ bảy và có lẽ là lần cuối cùng, cô trốn khỏi ca bin và lên lên boong.

Anh Brentick quan sát cô lại gần, nét mặt anh nửa như ngạc nhiên, nửa- vui mừng phải không nhỉ? Amanda nhớ rằng chỉ tính bằng ngày thôi, anh sẽ ra khỏi cuộc đời cô mãi mãi. Ôi, cô đã mong chờ gì nhỉ, cô gất gồng tự hỏi. Liệu cô có nghĩ, giống như Padji, anh hầu bất chợt nảy sinh một nhu cầu không thể cưỡng nổi là bỏ rơi ông chủ và đi theo cô tới Yorkshire không? Nếu trông anh vui mừng, đó là vì anh thích những câu chuyện kể Ấn Độ của cô.

“Lại một đêm khó khăn nữa à, cô Cavencourt?” anh thông cảm hỏi. “Tôi đoán cô mong về nhà lắm và điều đó gần như làm cô bồn chồn không yên.”

“Thật hay khi nghe một lời biện minh hợp lý,” cô nói. “Đơn giản tôi cảm thấy muốn ra khỏi ca bin đến phát điên. Rồi tôi sẽ lại ngủ hết cả buổi sáng.” Cô ngược lên. “Anh luôn ở đây sao?” cô hỏi. “Liệu chúng ta có bị một thứ quỷ ám tương tự không nhỉ? Hay là anh không bao giờ ngủ vậy?”

“Thói quen khó bỏ. Trong quân đội, tôi quen dần với việc cứ nghỉ vài giờ chỗ này chỗ kia.”

“Ôi.”

Anh liếc nhìn quanh. “Tôi đoán Padji cũng thế.”

“Tôi còn tự hỏi anh ta có ngủ không ấy.” Cô cũng nhìn quanh. “Anh ta đâu rồi nhỉ? Tôi bảo anh ta không cần thiết phải lẩn tránh. Mọi người đều biết anh ta ở đó.”

“Rõ ràng là anh ta rất thận trọng.”

“Vâng.”

“Tôi nhận thấy anh ta ở cùng với cô đã lâu rồi.”

Cô cân nhắc nhanh xem trả lời thế nào. Có lẽ là không khôn ngoan lắm, nhưng nếu cô nói sự thật, phản ứng của anh Brentick có thể nói lên vài điều. Cô muốn sự chắc chắn. Không phải là nó quan trọng cho dù anh có vô can hay không. Cô sẽ không bao giờ gặp anh nữa. Nhưng thật không dễ dàng gì khi chia tay mà nghi ngờ anh, cảm giác không chắc chắn.

“Tôi có thể nói thẳng,” cô nói. “Chúng ta đã gần về đến nhà và tôi nghi ngờ chuyện thuyền trưởng có

thể lật việc của Padji ở phút cuối cùng này ngay cả khi ông ta có thể kiếm được ai đó đủ táo bạo để làm chuyện ấy.” Cô thẳng người lên, thái độ hơi thách thức. “Padji không phải người hầu của tôi. Anh ấy chạy trốn khỏi *Rani* Simhi. Anh ấy bị phạm lỗi và sợ sự trừng phạt của bà. Anh có thể thấy khó tin khi nhìn cỡ người và sức mạnh của anh ấy. Tôi cũng thế. Nhưng khi tôi lên tàu và anh ấy đã ở đó... nên tôi bịa chuyện với thuyền trưởng...”

“Anh chàng phạm phải tội lỗi gì vậy?” anh Brentick hỏi.

Cô khá nhẹ nhõm khi thấy mỗi sự tò mò thành thật trong giọng anh. “Một đêm nọ tôi bị tấn công.. và cướp, còn anh ấy được cử đi bảo vệ tôi.”

“Nghe có vẻ *rani* không tha thứ dễ dàng.”

“Đó là điều mà Padji tin. Nhưng dù sao tôi cũng hạnh phúc vì có anh ấy bên cạnh. Anh ấy là một đầu bếp tài năng.”

“Và là một con chó canh rất cừ.” Giọng anh càu kỉnh.

“Anh ấy làm anh khó chịu à, anh Brentick?”

“Quý cô thân mến của tôi, anh chàng đó cao trên 6 feet, to và khỏe như một con bò mộng. Chỉ có người ngu dốt mới không sợ.” Sau một khoảng lặng ngắn ngủi, anh tiếp tục. “Cô biết không, khi cô ở gần tôi không dám động chạm một sợi lông vì sợ rằng sẽ bị coi là hành động không thân thiện, và kết quả là tôi đi đời ngay lập tức.”

“Padji to lớn nhưng anh ấy không ngu dốt,” cô bảo vệ. “Tôi chắc chắn anh ấy có thể phân biệt một cử chỉ thân thiện với thù địch.”

“Thế anh ta có phân biệt nổi thân thiện với quá thân thiện không, cô Cavencourt?” anh hỏi.

Gương mặt cô nóng bừng. “Tôi không nghĩ là mình muốn biết anh có ý gì,” cô đáp lại rõ ràng. “Anh có cái kiểu giọng đó, anh Brentick?”

“Kiểu giọng gì?”

“Kiểu tán tỉnh của anh.”

“Và cô thấy không hài lòng.”

Cô ném cho anh một cái liếc dài. “Anh biết rõ là phụ nữ thấy hài lòng. Tôi chắc chắn anh đã luyện tập nhiều năm chỉ để nắm được điều đó.”

“Luyện tập? *Trong nhiều năm?*” anh nhắc lại đầy phiền muộn. “Cô đáng biến tôi thành kẻ cực kỳ vô liêm sỉ.”

“Không hề. Anh đã bảo rằng mình phát huy những thói quen học tập siêng năng. Rõ ràng có thể đoán rằng anh áp dụng chúng cho hơn một lần hùng biện của Cicero [14].”

“Ví dụ tự nhiên xem nào?”

“Tùy anh thích gọi là gì. Tôi chỉ yêu cầu anh đừng làm điều đó với tôi,” cô lo lắng nói. “Tôi biết mình không nên ở đây, nhưng anh không cần phải khiến tôi cảm thấy như mình lén lút đến chỗ hẹn. “Tôi thấy rằng tán tỉnh đúng là bệnh của anh, anh Brentick, nhưng anh phải cố gắng chứng tỏ với người có khả năng ấy. Nếu tôi là đàn ông,” cô nói thêm bằng giọng nghiêm nghị, “anh sẽ không cố tán tỉnh tôi chứ? Sao không giả vờ tôi là đàn ông?”

Anh nhìn cô một lúc rồi phá lên cười.

“Cô Cavencourt ơi, mặt trăng chiếu sáng hôm nay hơi yếu, nhưng ngay cả trong bóng tối gần như sông Stygian[15] này, công việc cô đề nghị thật không thể được.”

Amanda héch cằm lên và đưa cái nhìn về phía mặt nước đen. “Thế thì anh chỉ cần tự tán tỉnh một mình ấy, bởi vì chắc chắn tôi sẽ không giúp anh đâu.”

“Cô thật là quá tốt bụng,” anh lầm bầm. “Công việc *đó* chỉ phiền hà thôi.”

“Xin lỗi, tôi không thành thạo những chuyện thế này. Tôi có ấn tượng là tán tỉnh cũng như cãi cọ vậy.”

“Tôi nói là phiền hà,” anh đáp nghiêm trang. “Nhưng tôi không sợ hãi khó khăn tới mức nào. Ngược lại, nếu tôi không tán tỉnh, sẽ sớm thôi, một thứ gì đó rất nghiêm trọng sẽ xuất hiện. Tôi bị lèn chặt những câu nói đa nghĩa và câu hỏi mào đầu. Nếu tôi không cho chúng ra, tôi sẽ...bị nổ tung. Tôi không ngại việc bị nổ tung, thật đấy, nếu tôi bị thế, nhưng có thể cô sẽ trúng phải một cái chi đang bay liệng, và điều đó sẽ là *không phải phép*. Dù không sao thì bà Bullerham cũng sẽ không tán thành chuyện đó.”

Một tràng cười hơi kiềm hãm thoát khỏi cô, nổi lên cùng gió biển... và chìm trong sự tĩnh lặng căng

thăng. Cô không nhận ra anh đã di chuyển, nhưng anh tới rất gần rồi. Sự hiện diện của anh, tầm tới và đầy sức nặng nam tính dường như vây lấy cô.

“Cô không biết là cô khiêu gợi à?” anh hỏi, giọng anh nhỏ, rồi tung.

Hoảng sợ, Amanda quay phắt đi. Đó là một sai lầm. Cô chỉ còn cách ngực anh ta vài inch. Tia nhìn của cô chiếu vào mặt anh. Có vẻ đó là một khoảng cách dài. Cô cảm thấy rất nhỏ bé, dễ bị tổn thương, và bị mắc bẫy. “Anh đang làm gì thế?” cô hỏi.

“Tán tỉnh. Một mình.”

“Anh không. Đó- đó là một thứ hoàn toàn khác.” Padji đang ở nơi quỷ quái nào rồi, quỷ tha ma bắt anh ta đi? Khí trời khá mát mẻ. Amanda thấy phát sốt và trái tim cô dường như co lại căng khít trong lồng ngực.

Bóng đêm buông rèm che lên biểu hiện trên nét mặt anh hầu, và trong bóng tối, đôi mắt màu xanh lơ của anh cũng tối đen, khó đoán đọc được. Nhưng những giác quan khác của cô lại trở nên chính xác đến đau thương. Cô nhận thức được mùi thơm của thuốc lá còn phảng phất xung quanh và mùi nước hoa hay xà phòng thoang thoảng. Tai cô nắm bắt được tiếng hơi thở dồn dập của anh. Hay là của cô? Cô lùi lại và cảm thấy lan can thúc vào lưng mình

“Đó là thứ khác,” anh nói, vẫn nhẹ nhàng. “Tôi đang cố giả vờ cô là đàn ông.” Mặt anh nghiêng gần hơn. “Tôi đang cố gắng nhớ ra vị trí của mình.” Cánh tay anh chạm vào tay cô khi hai tay anh nhấn xuống hai bên lan can cạnh cô. “Nó không được rồi,” anh thì thầm, hơi thở ấm áp phả trên gương mặt cô khi miệng anh áp xuống miệng cô.”

Mới chỉ vừa chạm vào một li một tí, đầu anh đã bất ngờ bị giật ra đằng sau. Amanda chớp mắt liền thấy hai bàn tay nâu to lớn chộp lấy vai anh hầu.

“Cô chủ buồn ngủ rồi,” Padji nói ngọt ngào. “Đã đến lúc cô đi nghỉ.”

Đã gần bảy tháng đáng nguyên rủa, Philip giận dữ trong câm lặng khi anh đứng nơi lan can và vờ như không nhìn cô Cavencourt trò chuyện với người bầu bạn. Bảy tháng và chẳng có nổi một nụ hôn đau khổ. Bảy tháng trên chiếc tàu này với cùng một người đàn bà và anh chẳng chạm được cô nhiều hơn chút nào. Và cũng sẽ không. Anh hiểu điều đó phải không?

Hai ngày sau nỗ lực bất hạnh của anh, và Amanda Cavencourt không tới gần anh trong vòng 50 feet, nguyên rửa cô ta. Nhưng anh không thể nguyên rửa cô được, thực vậy. Dù cô có phá vỡ vài luật lệ, bỏ qua vài quy tắc, cô ấy cũng không phá vỡ hoàn toàn. Ấn Độ và *rani* không sở hữu cô trọn vẹn. Sức nặng của đạo đức Anh quốc vẫn còn đáng kể.[\[16\]](#)

Thực tế Philip phải biết ơn vì anh vẫn còn sống. Anh không đáng được như vậy. Đó, một sai sót không thể tha thứ được. Anh biết tên Ấn Độ là một lính canh thường trực, và Chim ưng chỉ đơn giản... quên mất. Một phút này anh để ý, như mọi khi, đến mọi cử động xung quanh, mọi âm thanh. Phút sau anh chỉ còn để ý tới mỗi cô, tới mỗi giọng nói trầm khàn và những chuyển động cảm giác tự nhiên, và mùi hương oải hương đến trên người. Anh muốn đánh lạc mắt mình nơi đó, bên trong cô.

Giờ thì cô thậm chí còn không nói chuyện với anh.

“Portsmouth,” Padji ngoan cố lặp lại.

“Anh ấy nói Gravesend. Ngay cả thuyền trưởng Blayton cũng nói Gravesend. Ông Wringle và anh Brentick sẽ lên bờ cùng với chúng ta ở đó.”

“Cô chủ làm bận bịu đầu óc của mình với những công việc của kẻ nô lệ,” Padji chỉ trích. “Tôi nói với các thủy thủ rồi. Họ kể cho tôi nhiều điều về nước Anh. Họ thật kiên nhẫn với một gã da màu ngu dốt và còn vẽ bản đồ nữa. Hai người đó sẽ cáo biệt chúng ta ở Portsmouth, vì đường đó nhanh hơn.”

Nhanh hơn, Amanda phải công nhận. Quý ngài Hedgrave sống ở Wiltshire. “Thế anh đang nói rằng anh Brentick đã dối tôi.”

Padji nhún vai. “Thi thoảng kẻ hầu hạ phải nói những điều chủ nhân bảo hắn nói. Đôi khi kẻ hầu bị dối gạt, và tin chúng. May mắn cho tôi. Cô chủ toàn nói sự thật vàng ròng cho tôi.”

Amanda rầu rầu nhìn quanh căn bếp tàu. “Anh có nhận ra mình đang nói gì không?” cô hỏi. “Thuyền trưởng ước đoán sẽ tới Portsmouth *sáng ngày mai*.”

“Tôi đã bảo cô hầu gái. Cô ấy chuẩn bị rồi. Thật chẳng hay ho gì nếu cô dính vào đâu, cô chủ. Tất cả đã sẵn sàng.”

“Tất cả ư? Thế tôi thì sao?” cô hỏi. “Thế tôi sẽ đứng vờ vẩn ngoài chuyện này suốt thời gian sao?”

“Vâng. Ôi con gái yêu của Sur tử cái vĩ đại.”

Không có gì để làm. Không có gì để nói. Không một từ. Không có cả tạm biệt. Nhưng tốt hơn hết là cô không nói gì. Sau đêm hôm nọ... khi anh suýt nữa hôn cô.

Amanda biết mình không phải là người phụ nữ hết mực lịch thiệp. Cô cũng sẽ không bao giờ thành một quý cô hoàn toàn- ít nhất là không phải kiểu truyền thống. Nhưng cô không phải dạng phụ nữ lẳng lơ. Việc cư xử với người hầu như đồng loại và bạn bè là một chuyện, vì người hầu của cô luôn là bạn cô. Nhưng việc hôn người hầu của người khác lại là chuyện hoàn toàn khác. Không ai lại hôn bất cứ đàn ông nào, kể cả quý tộc, trừ phi có đính hôn với người đó.

Vậy là chẳng còn gì cần làm với địa vị nữa, chính xác hơn là với cái gì đúng, cái gì sai. Ngoại trừ, Amanda buồn bã nghĩ ngợi, cô chưa bao giờ hoàn toàn chấp nhận tất cả những đúng và sai trong nền văn hóa của mình. Ngoại trừ, cô thêm vào buồn bã hơn, cô đã mong muốn cái gã đàn ông đẹp trai, trăng tráo kia hôn mình, hơn tất cả mọi thứ trên đời.

Chương 10

“Ồ, cô gái, cái gì thế?” Jessup hỏi khi Bella đặt chiếc khay xuống. “Không phải là rượu đấy chứ?”

Bella toét miệng cười. “Cô chủ của em không biết đâu, cô ấy sẽ chắc tay ngay nếu phát hiện ra. Song ngài cứ kêu ca khát đến mức nào, nên em nghĩ một hớp chẳng có hề gì. Mà nhớ này,” cô thêm vào, dùng đưa một ngón tay về phía ông, “chỉ một hớp thôi đấy. Ngài không muốn sau này phải giả cả ốm yếu như người cha tội nghiệp của em đấy chứ? Em đã nói với ngài rồi, Thượng đế đã cho ngài thêm một cơ hội để sửa chữa những lỗi sống xấu xa của mình.”

“Tôi đã hi vọng mình không phải sửa chữa *tất cả* chúng,” ông ý nhị nói. “Một người đàn ông cần vài thứ để trông mong về. Như thi thoảng có chút âu yếm với một cô nàng xinh đẹp,” ông ta thêm vào với cái nháy mắt.

“Ôi, em không thể nghĩ ra những cô gái đẹp nào ngài có thể tìm thấy bây giờ.”

“Không thể sao?” ông hỏi. Ông nắm lấy tay cô. “Có lẽ em sẽ nghĩ thông suốt hơn khi em không khát quá.”

“Chỉ một chút cho em thôi, ngài Wringle,” tiếng trả lời đứng đắn. “Rượu luôn luôn làm cho em hành động ngớ ngẩn.”

“Bây giờ có không?” ông vui vẻ đáp lại khi buông tay cô ra để cầm lấy chai rượu.

Những thủy thủ đoàn không đi ngủ một cách khôn ngoan lại tham gia rất không khôn ngoan vào trò liên hoan hội hè ở mũi tàu. Tiếng ồn vang vọng yếu ớt đến phần đuôi tàu, nơi Philip đứng.

Một nửa trong anh muốn nhập hội cùng họ, muốn dành đêm cuối cùng này trong say sưa bí tỉ.

Đêm trăng mùa thu đầu tiên, một đám mây mỏng đã che mờ đi phần nào. Nhưng trăng vẫn tuôn đủ ánh sáng xuống nhảy múa trên mặt nước giờ đang lung linh màu xanh đen trong đêm. Những người Ấn Độ, Philip nhớ lại, thường gắn vị thần nào đó với một tuần trăng. Đêm nay là của ai? *Cô ấy* sẽ biết, dĩ nhiên rồi. Cô Cavencourt có ý định viết một cuốn sách về các truyền thuyết và thần thoại mà cô đã cần mẫn sưu tập trong suốt thời gian ở Calcutta. Có lẽ một ngày nào đó anh sẽ đọc được nó. Đến khi đó, rất có lẽ anh đã quên cô, hay chỉ nhớ lại đủ để khiến anh tự hỏi sao một chuyến đi dài lại có nhiều xúc cảm đến thế. Anh ngờ rằng sau này anh cũng sẽ nhớ mình đang ước có sự bầu bạn của cô biết bao.

Tóc cô ấy chỉ màu nâu thôi, anh tự nhắc mình, và màu nâu lục nhạt quả là một cái mác phù hợp với mắt cô. Cô ấy không đẹp, thậm chí không hấp dẫn, thực sự, trừ với kẻ có gu với vẻ đẹp kỳ lạ bí ẩn. Cô ấy cũng không phải một người bầu bạn quá lôi cuốn... trừ kẻ thích sự mâu thuẫn và bí ẩn hơn, bị sức hút không cưỡng nổi từ một người đàn bà cần phải tìm tòi, như một lời đố không bao giờ hết.

Những bước chân không nghe rõ nhưng anh nhận ra ngay lập tức. Philip không dịch chuyển cũng như quay đầu lại. Anh không muốn nhìn cô khi chỉ được trông bước cô đi qua như thể anh chẳng hề tồn tại.

Những bước chân lại gần hơn. Cách vài feet, chúng dừng lại. Một lúc sau, cô đứng bên cạnh anh, hai tay đặt lên lan can.

“Một số vị thần có liên hệ với mặt trăng,” cô Cavencourt nói, như thể họ đã nói chuyện được hàng giờ. “Anumati hiện thân cho ngày đầu tiên. Bà và những vị khác là các vị thần sinh sản. Nhưng riêng bà lại mang tới cho những người thờ phụng cảm hứng và sự thấu hiểu, giàu sang và trường thọ, cũng như con cái.”

Chậm chạp và không tin nổi, cuối cùng Philip cũng đưa mắt về phía cô. Cô đang nhìn lên mặt trăng,

và trong làn sáng bạc, những đường nét nổi nhìn nghiêng của cô dường như thuộc về nữ thần xa xưa nào đó.

“Vậy bà ấy có chiếu cố tới tôi không?” anh hỏi. “Tôi rất mong muốn một điều.” Anh chờ đợi trong sự yên lặng tưởng như dài vô tận.

“Vấn đề của anh, anh Brentick, là anh không hiểu tôi,” cuối cùng cô nói. “Khi tôi nói, tôi nói. Khi tôi đi dạo, mấy giờ cũng không là gì, tôi đi dạo. Điều đó rất đơn giản. Không cần thiết phải làm cho nó trở nên phức tạp. Điều đó rất là- rất là *English* đáng nguyên rủa.” Cô quay lại đối diện với cái nhìn kinh ngạc của anh. “Tôi biết mình không cư xử hoàn toàn đúng phép tắc. Điều đó không có nghĩa là *tôi* vô phép. Chỉ là đôi khi tôi làm những gì mình muốn. Anh có hiểu không?”

“Hoàn toàn, thưa cô Cavencourt.”

“Anh chắc chắn chứ?”

“Vâng, vấn đề ở chỗ, đôi khi tôi làm những gì *tôi* muốn. tiếc thay tôi không chỉ cư xử không đúng phép tắc, mà là *tôi* vô phép. Đôi khi.”

Cô để ý điều đó, và chắc đã thấu hiểu vì thái độ của cô trở nên bức bối. “Thế tôi sẽ phải làm gì?”

“Tôi ngờ chuyện cô cần khuấy động bản thân vì điều đó. Dù cần làm cái gì, chúng ta cũng sẽ chắc chắn là Padji sẽ làm điều đó,” anh buồn rầu nói. “Tôi chỉ kinh ngạc là bây giờ tôi không phải là món chính trong bữa ăn tối của gia đình thuyền chài nào đó.”

Cô tủm tỉm khẽ cười. “Vậy tôi có thể hiểu là anh đã học được bài học.”

“Vâng, thưa cô,” anh trả lời ngoan ngoãn. “Bởi vì tôi thích tiếp tục làm bạn bè hơn, cô biết đấy.” Có gì đó làm bóp nghẹt trái tim anh. “Chúng ta là bạn bè phải không?”

“Tựa tựa như vậy, anh không nghĩ thế sao?” cô nói, mắt nhìn tha thiết. “Anh rất dễ chuyện trò, và những câu chuyện của anh cũng hay như của tôi.”

“Quả là một lời đánh giá cao, đến từ cô. Nếu cô viết một tiểu thuyết hay như cô kể, công chúng nước Anh sẽ bị bỏ bùa với những câu chuyện của cô. Tôi cũng vậy,” anh thêm. “Khi cô kể một câu chuyện, tôi được trở về thời niên thiếu của mình. Những người trưởng thành quan tâm đến những gì đã mất, và thế giới biến thành thế giới mà cô mở ra. Cô có một tài năng đặc biệt.”

“Chắc có lẽ bởi tôi chưa bao giờ lớn lên hoàn toàn.” Một dấu ấn tình nghịch làm cong làn môi cô, và cô lại nhìn về phía biển. “Như một đứa trẻ, tôi cũng có một phần sợ hãi. Tôi kể cho anh nghe một câu chuyện hãi hùng đêm nay nhé?”

Anh nhe răng cười. “Tôi sẽ thích nó hơn hết thảy.”

“Tốt thôi- nhưng chỉ vì anh tặng bốc tôi đây.” Cô ngược lên mặt trăng, như thể lấy cảm hứng, rồi nhìn lại anh. “Ngày xưa ngày xưa,” cô bắt đầu, “có một nhóm khách lữ hành đi tìm khoái lạc bị mắc cạn tại bờ biển Ấn Độ.” Cô cho mỗi khách lữ hành một tính cách, và say sưa đi vào chi tiết về sức mê hoặc của những nàng tiên quyến rũ đã cứu sống họ. Cô miêu tả bữa ăn mà những nhan sắc ấy phục vụ làm anh thèm chảy dãi. Cô làm anh ước ao được uống thứ rượu thần thánh mà các vị khách đã nếm. Philip có thể nghe thấy tiếng sột soạt của tơ lụa, tiếng leng keng của vòng đeo tay, ngửi thấy mùi hương trầm và hoa nhài, cảm nhận thấy làn da mềm mại mịn màng của những nàng tiên cá.

Như những kẻ lữ hành bị các nữ chủ nhân cám dỗ, Philip bị quyến rũ bởi giọng nói trầm và giàu cảm xúc của người đồng hành.

Giọng nói của cô mời mọc anh nếm vị thức ăn và rượu vang, vừa lúc anh cảm nhận đôi tay cô vuốt ve khuôn mặt mình, đùa với tóc anh, hai cánh tay cô vòng quanh cổ anh, miệng cô, mềm mại và chín mọng sười ảm và đùa giỡn miệng anh. Anh chìm đắm, cùng với những vị khách, vào chiếc nệm bọc lụa và từ bỏ bản thân cho khoái lạc.

“Suốt từ buổi chiều vàng cho đến khi tờ mờ sáng, những vị khách chìm trong khu vườn của những thú vui trần tục. Sau cùng, bóng tối đã phủ lên họ.”

Giọng nói từ sâu trong cổ họng cô Cavencourt thấp xuống và rạn vỡ, cáu giận hơn, và một sự nhận biết ớn lạnh thú vị nho nhỏ trườn lên cổ anh. “Người đầu tiên trong đám khách nằm trong tay một nàng tiên xinh đẹp, mắt mở ra nhìn chăm chăm vào mắt người tình của anh ta, và thấy chúng... lạnh như băng. Trước cái nhìn khiếp đảm của anh, nàng biến đổi. Làn da nàng sẫm lại và quắt queo. Mớ tóc dày và mềm như lụa của nàng quăn lại như bị nổi lửa. Nàng phá lên cười và một âm thanh đói khát, khiếp khủng làm trái tim anh ta đóng băng. Rồi nàng lại mỉm cười và nó lại càng ma quái hơn. Hai tay nàng giống như móng vuốt, tóm lấy một lưỡi dao sáng loáng. Anh ta, bất động vì sợ hãi chỉ có thể bất lực nhìn lưỡi dao hạ xuống, rất.. từ...từ... xuống cổ họng anh.”

Cô ném cho Philip một cái liếc ngang cười cợt khá tinh quái. Cô đang khoái trá với chính mình, cô nàng khát máu.

“Nàng ta cắt cổ anh chàng,” cô Cavencourt tiếp tục bằng tông giọng đầy tang tóc. “và uống lấy chỗ máu. Mọi người trong nhóm lữ hành đều gặp chung số phận. Anh thấy đấy, đó không phải là thiên

đường của những khoái lạc nhục dục, mà là một động quỷ. Những nàng tiên quyến rũ là các con quỷ cái ăn thịt người, chúng quyến rũ đàn ông chỉ để ăn thịt họ.” Cô lắc đầu buồn bã và thở dài. “Cái giá của tội lỗi.”

Anh vẫn giữ một khoảng cách đầy lễ nghĩa dẫu cho thân hình anh đang uể oải ườn ra khi anh dựa lưng vào lan can, thân hình anh hơi nghiêng về phía cô khó lòng có thể gọi là nghiêm trang.

Dù sao, anh vẫn giữ nguyên thế, lắng nghe cô, cô gắng uống cô cho thật đầy, song vẫn biết rằng điều đó không thể đủ. Anh tự dặn mình rằng nó phải đủ. Câu chuyện yêu quỷ hấp dẫn là món quà tạm biệt của cô, dù rằng cô không hay đó là tạm biệt. Cô cũng không nên. Anh bắt mình cất giọng bình thường.

“Một câu chuyện đạo đức.” anh nói. “Nhưng gây bối rối. Tôi cứ luôn nghĩ rằng người Hin đư tôn vinh khoái lạc. Thế cô thích gì, Thần Krishna da màu xanh lam, chơi sáo và quyến rũ phụ nữ bằng những nốt nhạc à?”

“Tình yêu trần tục, trong rất nhiều hình dạng của nó, mang lại cho ta một cái bóng lướt qua của tình yêu thiêng liêng, siêu việt. Điều đó rõ ràng là cách người Hin đư điều chỉnh nó, khi họ điều chỉnh mọi khía cạnh của cuộc sống. Câu chuyện có lẽ là một dạng cảnh báo đừng để những khoái lạc xác thịt làm mờ mắt ta trước cái xấu. Hay, câu chuyện chỉ đơn giản là do một kẻ ghét đàn bà dựng lên.” Cô thêm vào, nhướn miêng cười. “Thực sự thì nó cũng khá nhẹ nhàng nếu anh so với câu chuyện Adam và Eve rơi khỏi thiên đàng. *Tất cả* những điều tội lỗi trần tục của chúng ta đều bị trút lên vai một cô gái thơ ngây.”

Anh phá lên cười. “Cô sống quá lâu ở Ấn Độ rồi. Nó làm cô trở thành một người theo chủ nghĩa hoài nghi.”

“Và là một người dị giáo, một người theo thuyết khuyến nhô. Nhưng không trước sau như một đâu. Bộ não của tôi không theo khuôn khổ cho lắm.”

“Trước sau như một thật buồn tẻ. Với tôi điều đó nói lên một bộ đầu óc hạn hẹp. Có quá nhiều con người dễ đoán đọc trên thế giới này, cô Cavencourt ạ. Hãy cảm tạ trời đất vì cô không phải là kẻ như họ. Tôi là kẻ như vậy.” Anh ngừng lại một lúc. “Tôi sẽ nhớ cô.”

“Tôi cũng sẽ nhớ anh,” cô khẽ nói. “Anh là một người cực kỳ biết lắng nghe. Song, tôi vẫn còn vài ngày nữa để thử thách tính kiên nhẫn của anh nữa, phải không nhỉ? Tôi hứa sẽ đối xử với anh bằng một hay hai câu chuyện rùng rợn nữa, vì anh có vẻ khá thích thú câu chuyện đêm nay.”

“Tôi là một chiến binh. Giết chóc và gây thương tích là phương cách của tôi.”

“Vậy thì có thể sẽ là giết chóc và gây thương tích.” Cô lùi khỏi lan can. “Song giờ đã đến lúc chúc ngủ ngon. Tôi đi ra ngoài sớm vì bà Gales dùng bữa tối với thuyền trưởng. Tốt hơn hết là tôi quay lại trước khi bà ấy về. Bà ấy hiếm khi thuyết giảng song tôi không thích việc bị phát hiện ra mình cư xử tai tiếng thế nào.”

“Những người khác có thể coi là tai tiếng, còn tôi coi đó là tử tế.” Philip thẳng người lại và bước một bước gần hơn. “Cô đặc biệt tốt khi chiếu cố đến tôi. Cô không hay rằng tôi biết ơn đến thế nào đâu.”

Cô mỉm cười. “Để sống, chắc chắn rồi. Song cũng không tốt bụng hẳn đâu, anh Brentick ạ. Để gặp một người đồng cảm thật không dễ, và tôi không muốn đánh mất những ngày ít ỏi còn lại. Tôi muốn chúng ta chia tay nhau với những kỷ niệm đẹp. Như những người bạn,” cô nói, chìa tay ra.

Một cử chỉ rất giản dị. Rất tin cậy. Cô đã nghĩ anh là một người hầu nhưng cô chìa tay ra với anh như một người bạn. Ngay cả trái tim hoài nghi của Chim ưng cũng thấy xúc động. Anh nhận ra bởi vì cô ấy rất cô đơn. Thật là đáng tiếc.

Anh nắm lấy bàn tay chìa ra, và khi anh cảm nhận những ngón tay mềm, thanh mảnh và mát rượi nắm quanh tay mình, trái tim anh thất lại bên trong. Tay anh cũng siết chặt lại. *Tạm biệt*, anh lặng lẽ nói.

Rồi, bởi một cái bắt tay lịch sự là không thể đủ, anh nắm lấy nó một lúc lâu hơn, rồi lâu hơn nữa. Mắt anh lướt trên sắc mặt sáng trắng của cô, ghi nhớ cô của lúc này trong đêm cuối cùng, tất cả đều sáng bạc và ngả bóng, mắt cô mở to đầy ngạc nhiên hay có lẽ là hoảng hốt, anh không biết thế nào nữa. Điều đó hầu như chẳng ảnh hưởng gì. Anh nâng tay cô lên môi và nghe tiếng cô hít thở dồn dập, nhưng quan trọng hơn là mùi hoắc hương trên ngực phơi phất quanh anh, mùi hương và làn da mềm mại mịn màng nơi miệng anh. Anh cảm thấy tay cô rung lên. Miễn cưỡng, anh thả ra.

“Chúc ngủ ngon, anh Brentick,” cô nói bằng giọng nhỏ xíu.

“Chúc ngủ ngon, cô Cavencourt.” *Tạm biệt, Amanda.*

Cô quay người và bắt đầu bước đi.

Không. *Không.*

“Quý thật, không phải thế này.” anh lẩm bẩm

Với một di chuyển chớp nhoáng, giống như Chim ưng vẫn thường làm, anh khép lại khoảng cách giữa họ, nhẹ nhàng nắm lấy vai cô, xoay cô lại với mình, và kéo cô vào trong vòng tay anh. Một bàn tay quả

quyết ôm chặt cổ cô, bàn tay kia ép cô lại, không cho cô thoát. Cũng nhanh lẹ, miệng anh áp xuống miệng cô, bao phủ nó trước khi cô kịp kêu lên, và chiếm lấy nó trước khi cô có thể nghĩ đến không cho.

Anh là một tên trộm mà, rớt cuộc là thế, và anh cũng đánh cắp điều này, nếu anh phải làm vậy.

Bốn tiếng chuông. Mười giờ. Amanda nghe những âm thanh thật rõ ràng như thể cô đang di chuyển. Sau đó, chẳng còn gì rõ rệt cả. Cô nhận thấy một chuyển động mơ hồ, một bàn tay trên vai cô. Rồi cả thế giới, hay ngọn gió điên cuồng nào đó cuốn cô lăn vào trong tay anh.

Điều đó không thể xảy ra.

Bất giác hai bàn tay cô đưa ra ngoài để thoát khỏi, nhưng chúng bị mắc lại với ngực anh, và cô bị giam cầm trong sức mạnh rắn rỏi của đôi cánh tay anh. Cô nhìn lên, đầy cảnh giác và bối rối chỉ để thấy khuôn mặt anh mờ dần trong bóng đêm khi miệng anh xâm nhập lên miệng cô.

Điều đó không xảy ra.

Hai bàn tay bị mắc lại của cô co lại thành nắm đấm, và cô vẫy vùng trong cái bầy tàn nhẫn của thân hình anh, chỉ để đánh lại những bắp thịt và sức nóng. Choáng váng đến tận sâu thẳm, cô run rẩy và ngừng kháng cự.

Cô không biết phải làm gì. Và rồi cô không muốn làm cái gì cả bởi sức ép cương quyết từ miệng anh thật dễ chịu. Nụ hôn trở lên dịu dàng hơn, dễ dàng ngọt ngào hơn... và nguy hiểm hơn. Nguy hiểm hơn nữa, vì anh có vị của biển cả, lại còn hơn cả chính anh, và điều đó ngọt ngào và làm say như thuốc phiện. Đôi môi cô đáp lại, và giống như thuốc phiện, mùi và vị của anh cuốn qua cô như một dòng suối ấm áp lững lờ trôi, rút hết sinh khí của cô và để lại khát khao trong đường rẽ nước của nó.

Hai bàn tay cô duỗi ra dưới áo anh, trườn lên theo chiếc áo len đượm màu biển cả tới vai anh, và lên nữa, tới đường cong quanh cổ anh. Không khí đầy vị mặn của biển và mùi của anh, của khói, của xà phòng đầy kích thích, và cô nấu mình trong hơi ấm cùng sức mạnh của anh. Điều đó không xảy ra. Đó là một giấc mơ. Cô đã từng mơ về nó.

Bất lực, thịt da cô đáp lại mọi sức ép nhẹ nhàng từ hai tay anh đang chuyển sang vuốt ve như thể mỗi lần chạm của anh là khúc nhạc. Khúc nhạc điên dại, ngọt ngào, không thể cưỡng nổi. Cô biến thành một cây đàn trumpet[17] trong tay anh, một con rắn mang bành nhô ra từ cây sáo bị yếm bùa nào đó. Lời bùa chú cũng độc ác và nguy hiểm vì xung quanh nó có thứ gì đó hoang dại đang chờ đợi.

Những ngón tay anh vò lên tóc cô. Lưỡi anh, mát và nhẹ như lông hồng trêu chọc đôi bờ môi cô, cảm

đổ và nhử cho tới khi chúng hé ra.

Khi ấy con quỷ hoang dại đang châu chực xuất hiện, và giấc mơ biến thành một thế giới khác, dữ tợn, tối tăm và đói khát. Lưỡi anh xâm chiếm và đòi hỏi, đẩy cơn sóc bùng lửa đi khắp cô. Những ngón tay cô siết chặt quanh cổ anh, còn cơ thể cô ép lại với anh, và tim cô dâng lên mãi khiến cô nghĩ rằng nó sắp bứt khỏi lồng ngực mình.

Môi anh rời môi cô để đánh dấu những nụ hôn trên ghẹo lên lông mày cô rồi dọc xuống gò má, lên cổ và nơi hõm tai, nơi anh nán lại dày vò cho đến khi cô rên rỉ. Rồi miệng anh lại tìm miệng cô lần nữa, và uống nó đầy chiếm hữu, trong khi tay anh tuột từ vai theo chiều dài tấm thân tới eo và hông cô, uốn thân cô theo mình.

Đó là khi nỗi sợ hãi rạn vỡ trong cô. Cô nghe một tiếng kêu nhỏ, bị bóp nghẹt, tiếng rên rỉ của chính mình. Nhưng nó chưa xảy ra. Đó là một giấc mơ.

Anh dứt nụ hôn nhưng hai tay lại di chuyển siết chặt eo cô. Hơi thở của anh cũng như của cô đầy nặng nhọc. Khi anh cất tiếng, giọng anh trầm xuống, khàn khàn.

“Anh thực sự... không muốn... để em đi,” anh nói, cố gắng hít thở giữa những lời nói. “Nhưng em đã làm cho anh phát điên và...” Mắt anh tối lại, nóng bỏng, chăm chú. Những lọn tóc xoắn ướt đầm rũ trên trán anh. Hai tay ôm eo cô chặt hơn.

Cô lạng người nhìn quanh. Không phải là mơ. Trời ơi.

Cô giật tay mình khỏi cổ anh.

“Ở lại với anh,” anh thầm thì.

Cô hoang dại đẩy anh ra, giật khỏi những ngón tay anh, cố gắng làm lỏng cái ôm ghì nơi eo cô. “Để tôi đi,” cô hỏn hển. “Làm ơn. Ôi, chúa ơi, làm ơn để tôi đi.”

Anh trút một hơi thở thật dài và hai tay buông cô ra.

Nước mắt dâng lên bờ mi. “Tôi xin lỗi,” cô thốt lên. “Tôi không có ý- ôi-”. Rồi cô bỏ chạy.

Philip nhìn cô chạy dần vào trong bóng tối và quyết bất mình không đuổi theo cô. Anh không thể mang cô trở lại. Ngay cả Chim ưng cũng không thể nhào xuống và cuốn đi phần thưởng này. Anh cười thâm nảo. Cuốn đi đâu? Anh không có nơi nào để mang cô đi. Anh đã nghĩ gì thế- là anh sẽ cưỡng đoạt cô

ở đây, trên boong, trong góc tối nào đó giữa những thùng tôn và dây thừng ư? *Thằng khờ*.

Anh quay lại với vị trí muôn thuở của mình bên lan can và nhìn chăm chăm xuống mặt nước.

Mọi nghi ngờ còn dăm dứ trong anh đã tan biến ngay khoảnh khắc anh hôn cô. Cô ấy còn ngây thơ. Miệng cô cho anh biết điều đó. Nó không phải là phản ứng của một kẻ quyến rũ có nghề - anh đã có đủ với những kiểu như vậy để rõ – nhưng là của một đứa trẻ phần nào trong cô, hoàn toàn không được dạy dỗ gì về chuyện tình ái.

Choáng váng, anh đã suýt soát dừng lại ngay khi chuyện đó bắt đầu. Một khoảnh khắc kháng cự nữa thôi thì chắc chắn anh sẽ thả cô ra, vì đàn bà không sẵn sàng không phải gu của anh. Chắc chắn anh đã có thể dừng lại nếu như không phải đôi bàn tay nhẹ dạ ấy lần lên cổ anh, và nếu như không phải khuôn miệng mọng chín và tin tưởng ấy tuân theo sự dẫn dắt của anh. Điều đó đã khuất phục anh hoàn toàn.

Cô ngừng kháng cự lại quá nhanh và quá ngọt ngào. Thân hình xinh đẹp, mảnh dẻ của cô uốn cong lại với anh rất tự nhiên và ảm áp. Anh muốn bọc cô quanh mình, muốn đánh mất mình trong sự trong trắng gợi tình của cô, bất kể anh có phải dạy cô.

Ồ, anh đã đánh mất bản thân trong sự dày vò vô ích. Anh biết rất rõ là mình không được quyến rũ một tiểu thư thơ ngây, nhưng đó lại chính xác là những gì anh khởi sự. Sự cám dỗ hoàn toàn giản đơn, hoàn toàn trọn vẹn, không thể cưỡng lại.

Ngay cả giờ đây, tim anh vẫn không chịu đập chậm lại. Ngay cả giờ đây, mùi vị của miệng cô, da thịt cô, cứ đọng lại, trộn cùng mùi oai hương và hơi nóng ngọt ngào từ thân mình mảnh dẻ của cô. Anh liếc xuống những ngón tay mình, các khớp tay trắng bệch, chộp lên thành lan can.

Anh tự bảo mình rằng đó chỉ là một nụ hôn. Một nụ hôn dài, công nhận, nhưng chẳng có gì hơn, không hơn một cái ôm thân mật. Anh đã ôm nhiều phụ nữ không xuể, Á cũng như Âu và ngủ với khá khá. Sự khuấy động đau thương này đơn giản chỉ là kết quả của sự kiêng khem bắt buộc suốt bảy tháng qua.

Ngày mai anh sẽ thoát khỏi con tàu đáng nguyên rủa này, và khỏi cô, và sẽ có những người đàn bà khác. Ngày mai ở Portsmouth anh có thể mua nổi cả tá. Chỉ đơn giản anh chịu đựng một đêm nay, một vài giờ nữa, và cuối cùng mọi chuyện sẽ qua.

Do vậy, vì chỉ còn vài giờ đồng hồ nữa, Chim ung can đảm hướng về phía mũi tàu với ý định rất chi tinh táo là uống cho hết thời gian.

Amanda cảm thấy khá bình tĩnh khi bước vào ca bin, mặc dù cô dựa lưng lại cánh cửa đã khép trong một lúc. Bà Gales ngược nhìn lên khỏi đồng hồ đan. Một thoáng quan tâm gọn lên trên nét mặt điềm đạm, rồi bà đứng dậy.

“Cô ốm à, bạn thân yêu?” Bà đi qua ca bin và nắm lấy tay Amanda.

“Kh-không.”

“Cô lên trên à?”

“V-vâng. Nói chuyện với anh Brentick. Tôi nghĩ tốt hơn là – giữ chân anh ta.”

“Cô bạn tội nghiệp, chắc cô thấy khó khăn lắm.”

“Tôi ổn,” Amanda nói. Cái nhìn của cô vụt sang chiếc văng, nơi Bella nằm ngáy. “*Cô ấy* có ổn không?”

“Chắc chắn. Sau cùng đó chỉ là một chút cồn thuốc phiện thôi mà, tôi đảm bảo cô ấy để ý mình uống bao nhiêu.”

“Còn Padji?”

“Anh ta mang cô ấy vào, rồi nói rằng anh ấy đi lên trên,” bà Gales đáp, bình thản như thể việc Padji mang Bella bất động vào là chuyện xảy ra mỗi ngày. “Anh ta không muốn vắng mặt lâu.”

“Anh ta đ-đã lấy được nó chưa?”

“Tôi đoán thế. Anh ta cười toe toét như một thằng bé hư đốn.”

“Nó đâu rồi?” Chân Amanda không chống đỡ nổi thân cô hơn nữa. Run rẩy, cô ngồi xuống chiếc ghế dài.

“Tôi không biết. Anh ta chỉ đặt cô ấy lên văng và đi mất, với cái cười tự mãn toe toét trên mặt.”

Chẳng cần tốn lời khi hành động hiệu quả hơn nhiều, bà Gales nhanh nhẹn tìm chiếc bình rượu và ấn

nó vào tay Amanda. “Không còn gì phải làm nữa đâu, bạn thân yêu,” bà dịu dàng nói, “và lo lắng chẳng có ích gì. Làm một ngụm đi. Cô sẽ thấy tốt hơn. Rồi cô phải cố ngủ một lát. Tôi dám nói là còn buổi sáng đáng lo trước mặt nữa.”

Chương 11

Philip không quay lại ca bin cho tới sát khi trời sáng. Uống say mềm đã làm mất một quãng thời gian dài quá đáng.

Anh mới vừa chớp mắt thì một tiếng nổ đại bác khiến anh giật bắn người, và hai cú đau điếng bắn qua tròng mắt anh. Anh dò dẫm nhìn quanh. Không thấy có chứng cứ của sự hủy hoại nào, cuối cùng anh mới nhận ra tiếng anh nghe là tiếng đập ầm ầm thô bạo và la hét vào cửa.

Philip lê người khỏi chiếc nệm. Một chiếc mỏ neo rõ ràng đã đập xuống liên tiếp phía trên đầu anh, và miệng anh đang khô khốc. Anh đã không cho mình rơi vào trạng thái phần nộ suốt bao năm qua.

Tiếng gõ và tiếng hét lại bắt đầu theo phương thức mới. Philip loạng choạng đi ra phía cửa và mở nó ra.

Một trong các thủy thủ mà anh chèn chèn cùng đứng trong hành lang với vẻ cảnh giác và sạch sẽ đến ghê tởm.

“Hết giờ rồi,” gã thủy thủ thông báo, “Cơn giận của thuyền trưởng sẽ qua, tôi khuyên anh tốt nhất là – trong trạng thái này ông ta sẽ không thích cho anh nhiều hơn mười lăm phút đâu.”

Philip cắn răng chặn một câu trả miếng báng bổ. Thuyền trưởng không ưa lời yêu cầu buổi tối hôm qua cho lắm. Vào thời chiến tranh, đàn ông Đông Ấn thường dừng lại ở Portsmouth vì họ bồn ba đây đó có đoàn hộ tống. Tuy nhiên hiện tại nước Anh không có chiến tranh. Gió đang nổi lên mạnh, thuyền trưởng Blayton đã cứng rắn từ chối một điểm dừng không theo kế hoạch.

Philip buộc phải vận đến thế lực của hàu tước Hedgrave và, sự kính trọng khiêm tốn này cuối cùng cũng đã đẩy những công văn còn lại vào tay thuyền trưởng. Theo đó các Me-xù Wringle và Brentick đang theo nhiệm vụ bí mật của chính phủ. Rốt cuộc thì thuyền trưởng Blayton với thái độ hết sức khó chịu đã ưng thuận cho các vị khách không mời này xuống Portsmouth. Hiển nhiên điều đó có nghĩa ông sẽ cho họ vào trong cảng nếu họ không lên bờ trong vòng mười lăm phút tới.

“Vậy là mười lăm phút,” Philip nói. Anh lục trong chiếc áo choàng – mà anh đã ngủ cùng, hay cố ngủ cùng – và tìm thấy chiếc ví. Anh ném một xu tiền vào tay gã thủy thủ, nhờ giúp khuôn hành lý.

Khoản hối lộ nặng nề này đã kêu gọi được sự trợ giúp của bốn thủy thủ khỏe mạnh, đó là điều may

mảnh vì hóa ra Jessup còn có vẻ ở trạng thái tồi tệ hơn cả chủ nhân mình. Một thủy thủ thân hình chắc nịch mang ông ta xuống thang, lên chiếc thuyền đang đợi đưa họ vào bờ. Suốt chuyến đi ngắn này, đầu Jessup ngã xuống đau khổ lên thành chiếc thuyền.

Sau khi đưa các hành khách xuống và quăng đồ đạc lung tung quanh họ, các thủy thủ nhanh chóng quay lại thuyền của mình và chèo vội vã về tàu *Evelina*. Jessup cầm một túi thăm lên một cách nghiêm túc. Nắm chặt nó trong tay, ông ta cố gắng loạng choạng xung quanh chừng ba feet. Rồi sụm xuống một chiếc rương và lờ dờ nhìn quanh trong khi Philip mang cái đầu đau nhói và thân hình ê ẩm của mình đi tìm phương tiện.

Vài giờ sau, sau khi xóc tung tung trong một cỗ xe tồi tệ từ nhà trọ tồi tàn này sang nhà khác – và tranh cãi với người đánh xe ở mỗi điểm dừng - cuối cùng cả hai cũng được thoải mái ngã lưng trong những căn phòng lớn của một quán trọ tiện nghi.

Jessup ngay lập tức ngã lên giường nơi ông ta nằm ườn ra, rên rỉ.

Philip chăm chăm nhìn ông. “Cái quỷ quái gì xảy ra với ông thế hả? Ông không có chèn chén với bọn tôi, và suốt ngày hôm qua trông ông khá khỏe mạnh.” Mắt anh nheo lại. “Có khi tôi mang cô Jones tới thăm nhỉ?”

Jessup rên rỉ.

“Cô ả đó làm cái quái gì với ông thế?”

“Khôn’ có gì, thưa ngài.” Jessup kéo tay lên che mắt. Ít ra là tôi không nhớ. Tôi chắc hẳn đã uống quá nhiều. Cô ấy mang theo một chai và- “

“Và ông thì chưa chạm lấy một giọt trong suốt bảy tháng qua, lão khờ chết dẫm. Ông biết là lá gan của mình không còn như trước. Không phải tôi đã bảo ông nhiều lần rồi sao? Đồ chết tiệt, không phải người cải tổ yêu dấu của ông nói với ông sao?”

“Ừa, cô ấy có nói với tôi.”

“Thế mà ông không thèm nghe. Tôi đoán ông tự mình nốc cạn chai rượu.”

Jessup khổ sở gật đầu.

“Ồ, làm giỏi thật. Rất thông minh,” Philip nói. “Sau những gì cái bụng tội nghiệp của ông phải trải

qua, may mắn là ông chưa bị nó giết chết đó.”

Một tiếng gõ nhẹ vào cửa làm gián đoạn bài giảng. Philip ra trả lời để biết từ một trong những người hầu của quán trọ rằng bồn tắm đang đợi anh trong căn phòng kế bên. Tâm trạng của anh đột nhiên nhẹ nhõm hẳn.

“Đó là thứ tôi thích,” anh nói, quay lại bảo Jessup. “Dịch vụ nhanh gọn. Quan tâm chú trọng. Có ai đó cúi chào và choãi chân ra đằng sau vì tôi, thật là một sự thay đổi. Chúa ơi, bảy tháng, và chưa bao giờ được tắm rửa tử tế suốt thời gian. Đừng có tìm tôi trong ít nhất một tuần nữa nhé, chiến binh,” anh nói khi đi về phía cánh cửa nối thông.

Jessup gặm gù cái gì đó khó hiểu, rồi vùi mặt xuống gối.

Philip cười. “Tôi rất hi vọng tối qua ông có được chút khoái lạc nào đó từ cô nàng,” anh nói, lắc đầu, “trông hôm nay ông đang trả giá rất là tử tế.”

Xà bông, những ga lông nước ấm, sạch sẽ, khăn mặt không bị ẩm ướt và lạo xạo bởi muối: thiên đường, Philip nghĩ khi anh chìm trong bồn tắm. Con nhói đau trong đầu anh đã hạ xuống và các cơ căng cứng của anh bắt đầu giãn ra.

Hơn nửa giờ sau anh leo ra, lau khô người và đi tới rương để lôi chiếc áo ngủ anh quên lấy ra khi trước. Nó ở gần đáy vì anh chẳng bận dùng tới trong suốt chuyến đi. Anh không cảm thấy có ý muốn nào neo lại cái ca bin tí tẹo, cũ rích ngay cả khi sống trên tàu có được một buổi sáng dài phí phạm với báo và cà phê.

Chiếc áo ngủ nằm bất cẩn phủ lên chiếc nệm cuộn, bên trong là Nàng công chúa cười.

Philip chăm chăm nhìn chiếc áo, rồi tới cánh cửa mở giữa hai căn phòng.

Rượu. Jessup say mèm, bất động. Và Philip ở trên kia, lạc trong một cái ôm chưa bao giờ được phép xảy ra. Thế Padji ở đâu?

Lớp sương mù nặng nề che phủ đầu óc Philip suốt sáng nay bất chợt tan biến và một gáo nước lạnh cảnh báo quen thuộc mà không dễ chịu nhỏ từng giọt xuống cổ anh.

Trong khoảnh khắc đó, trong não anh, mọi mảnh ghép của trò chơi gắn lại với nhau.

Anh lôi chiếc nệm ra, dẫu cho anh chẳng cần làm thế. Anh dỡ nó ra, dẫu cho anh biết anh sẽ không

thấy cái gì.

Trần như nhộng, anh quỳ gối bên chiếc rương, nhìn chăm chú vào những gì chứa trong chiếc nệm: một lọ trầm hương.

Anh nhắm mắt lại và phá lên cười. Đó là một âm thanh chẳng hay ho gì khiến cho Jessup nhảy dựng khỏi giường và vội vàng tiến đến ngưỡng cửa mở để chăm chăm nhìn cậu chủ mình.

“Con hồ ly tinh đó,” Philip khẽ nói. “Con hồ ly lừa đảo, mưu mẹo đó. Bảy tháng.” Anh quanh lại đón cái nhìn hoang mang của Jessup. “Bảy tháng,” Philip lặp lại. Miệng anh bị bẻ cong thành cái gì đó tựa tựa như cười. “Đó không phải là sự kiên nhẫn Phương Đông dành cho ông sao, chiến binh?”

“Cái- ” Jessup dừng ngay khi chủ nhân ông ta nâng chiếc lọ trầm lên.

“Bảy tháng rồi họ chơi chúng ta như hai gã khờ. Mãi đêm cô hầu. Mãi đêm chính cô ta – hay là sẽ, tôi chẳng nghi ngờ gì. Tôi hi vọng là ông đã được ngủ với cô hầu rồi, giai của tôi. Còn tôi, ông thấy đấy, quá mức quý ông để có thể thử với cô chủ... bởi vì cô ta là một *quý cô*,” Philip phun ra phì phì.

Jessup đi vào trong phòng, cái nhìn kinh hãi của ông ta dính chặt lên chiếc lọ trầm hương.

“Giờ thì ông thấy rồi chứ, hả?” Philip nói bằng giọng tưởng chừng mát mẻ. “Làm sao ông lại nghi ngờ cô ta đêm đó chứ, sau bao ngày và đêm, tuần và tháng? Không ai biết - hay vì chúng ta thiển cận tin rằng – đêm qua *là* của chúng ta. Làm sao ông lại mơ rằng có cái gì đó trong rượu chứ? Dù sao thì nó có vị lạ không, hả chiến binh? Ông có đề tâm không? Hay là ông đổ tại bệnh tật của mình và vì lâu quá rồi không có?”

“Nhưng cô ấy cũng uống mà,” Jessup sững sờ nói. “Tôi thấy cô ấy. Tôi muốn chúc cô ấy say.”

“Dĩ nhiên là cô Jones uống rồi. Sao lại không chứ. Cô ta có thể nằm đó bất tỉnh vì chả còn thứ gì làm nữa. Tên Ấn Độ lén vào, cạy khóa khéo léo như ông tưởng tượng, lấy bức tượng ra, vác cô hầu lên vai, ra ngoài và, một lúc sau, đặt cô hầu cùng bức tượng dưới chân nữ chủ nhân của hắn. Rồi hắn lại tới phần mũi tàu để nhập hội chè chén cùng chúng tôi, coi tôi uống cho mình đỡ đắn cả ra.” Những ngón tay Philip khép quanh cổ chiếc lọ. “Tôi chắc không thể một mình làm tốt hơn... nếu như tôi có hai thằng đàn độn như thế mà đương đầu.”

Bất chợt anh liệng cái hũ xuống, rồi lôi toạc một chiếc áo sơ mi và một chiếc quần ra khỏi rương. “Xin lỗi,” anh lẩm bẩm. “Ừ, em sẽ được xin lỗi, em yêu.”

Năm phút sau, anh mặc xong quần áo và ra khỏi cửa.

Một giờ sau đó, anh đứng tại bến tàu, nắm chặt trong tay một nỗi giận dữ bất lực. Chiếc *Evelina* đã đi xa rồi, đi rất nhanh bởi ngọn gió thuận chiều nhất mà nó từng gặp từ khi rời khỏi Calcutta.

Người ta có thể thuê một chiếc tàu vận tốc lớn hơn và có thể đuổi kịp nó. Nhưng rồi sao? Lên tàu và yêu cầu quát roi cô em gái của quý ngài Cavencourt à? Xỉ vả ư? Bị ra tòa và treo cổ như một tên trộm ư? Anh đang nghĩ cái quỷ quái gì vậy?

Giết người, Philip trả lời lạnh lẽ. Một vụ giết người nho nhỏ, dễ thương và đầy thỏa mãn. Anh sẽ tóm lấy cái cổ mảnh mai nuốt nà ấy trong tay... và bóp cho cô ta đi đời. Anh chỉ muốn bóp cổ cô, thế thôi. Với chính đôi tay anh.

“Nhưng sẽ không bao giờ xảy ra phải không, thưa cô?” anh lẩm bẩm. “Bà Bullerham sẽ nghĩ gì đây? Hết mực vô phép.”

Những câu chuyện. Tất cả những câu chuyện thú vị ấy. Giọng nói và mùi hương quyến rũ. Sự ngây thơ, dễ bị tổn thương đầy mâu thuẫn và lố bịch, và sự tội nghiệp mà anh cảm thấy vì cô ta hết sức cô đơn.

“Ôi, Amanda,” anh thì thào. “*Con nhỏ phản trắc...muru meo...khốn khổ khốn nạn.*”

Có một chi tiết, Chim ưng đã sai lầm. Padji đã không đặt bức tượng xuống chân cô chủ hần. Hần ta đã giấu nó suốt những ngày còn lại của chuyến đi trong một chiếc khăn xếp quần cao sừng sừng và cực kỳ công phu.

Hần không lộ ra nó cho tới khi họ ngồi gọn lỏn an toàn trong khách sạn ở London. Chỉ khi đó hần mới trình ra với cô chủ, cùng tất cả những nghi thức thích hợp, Nàng công chúa cười. Trong trường hợp vụ đánh cắp bị phát hiện quá sớm, hần giải thích, tốt hơn là bức tượng không ở trong sự sở hữu của cô chủ hần. Quan trọng không kém, cô không được biết nó ở đâu. Vì vậy, chỉ mình Padji sẽ phải chịu tội.

Amanda quá buồn bã để chỉ ra rằng cô sẽ không bao giờ để Padji bị bỏ tù tại quê hương mình. Cô hầu như chẳng còn sức lực để cảm ơn hần. Cô mất những ngày cuối cùng này trong tội lỗi và sự lo lắng điên cuồng. Ngay cả ở Gravesend, cô đoán ông Wringle sẽ nhảy tới mọi cánh cửa và đường đi lối lại, la hét gọi cảnh sát. Kinh hoàng hơn cả là viễn cảnh nhìn thấy khuôn mặt đầy nhục nhã, choáng váng của anh Brentick. Anh chắc đã kết luận rằng Amanda Cavencourt đùa chơi với tình cảm của mình chỉ để

thuận tiện cho mục đích tội lỗi của cô.

Điều đó là lỗi bịch, cô tự bảo mình khi cô bò lên giường và kéo chiếc chăn lên tận đầu. Cô khá chắc chắn rằng anh sẽ không biết gì nhiều về Nàng công chúa cười hiện tại hơn anh đã từng biết. Ngay cả khi anh biết, cô không thể là đối tượng tình nghi duy nhất.

Với những gì đã xảy ra đêm qua – ôi, điều đó chẳng có gì liên quan đến sự yêu mến của anh, phải không? Những chuyện như vậy không phải là không nghe thấy. Quý cô Tewkshead đã bỏ trốn với người hầu của ngài Rodger Crawford. Cô Flora Perquat đã chạy trốn tới Calcutta vì cô ấy có con với người làm vườn của cha mình. Chắc chắn anh Brentick cũng đã hôn hít nhiều quý cô con nhà – và ngủ ít nhất với vài người trong số họ. Một cái ôm có rất ít ý nghĩa với anh. Hơn nữa, anh ta hôn Amanda chỉ vì không còn ai khác thuận tiện trong tầm tay.

Anh ta sẽ chẳng tan nát trái tim vì cô. Đàn ông có cái nhìn về sự thân mật thể xác khác đàn bà. Thật nực cười khi tưởng tượng rằng cô đã dắt anh lạc lối. Đàn ông đi lạc là bản chất rồi. Mặt khác, vấn đề nằm ở chỗ dẫn dắt họ.

Tay Amanda luôn dưới gối và nắm lấy bức tượng gỗ đàn hương. Không sao đâu, cô tự bảo mình. Chuyện đã xong và công chúa được an toàn. Song hàng giờ đồng hồ dài đằng đặc đã trôi qua trước khi nước mắt cạn rơi, và Amanda Cavencourt, kẻ trộm, rơi vào giấc ngủ.

Chương 12

Cavencourt? Viên cố vấn pháp luật già cả lảm bảm, trong khi đôi tay run rẩy của ông xếp lại món giấy tờ mà vị khách đã quăng bừa bãi lên bàn.

“Em gái quý ngài Cavencourt,” Philip nhắc lại, lần thứ ba. “Cô ta sống ở Yorkshire, tôi muốn biết chỗ nào.”

Đến đây rõ ràng là một sai lầm. Ông Brewell đã gần như sững lại trước bóng dáng anh. Viên luật sư già đã không lấy lại bình tĩnh sớm hơn khi cuộc tranh luận bắt đầu, và cùng với nó là một cơn bão văn kiện pháp luật có thể dán kín mái vòm tu viện St. Paul, còn thừa để dành cho tu viện Westminster nữa.

Thật không may, khi một người đã rời khỏi quê hương xứ sở suốt mười lăm năm và hiếm khi đặt chân đến London trước đó, những sự quen biết hữu ích là cực kỳ hiếm hoi và xa xôi. Hơn nữa, khi người ta thích sự xuất hiện của mình không được biết đến, danh sách những nguồn cung cấp thông tin có thể lại thu hẹp hơn nữa nhiều.

Chim ưng có đầu mối liên hệ gần như trong mọi góc ngách ở Ấn Độ, những người mà sự thận trọng có thể tin tưởng được trong mối quan tâm về Tăng trưởng, hay thường xuyên hơn, Lợi tức. London lại khác, cứ như trên cung trăng, nó thật xa vời. Thực sự thì người ta có thể tìm ra cô Cavencourt trên mặt trăng còn dễ hơn nhiều so với tìm trong sự hỗn loạn của thành phố quỷ quái nào.

Anh đã phí mất ba tuần, tự mình tìm kiếm, vất vả quanh các quán trọ, khách sạn và hỏi thăm người buôn bán. Anh đã trá hình vào các câu lạc bộ và những địa ngục cờ bạc, thậm chí còn tạo vài chuyến đi không mời tới những công chuyện trong xã hội thượng lưu. Anh biết được rất ít.

Anh không nghe thấy có ai nhắc gì về gia đình Cavencourt trong những chuyện ngồi lê đôi mách anh nghe lỏm được. Không hi vọng lôi kéo sự chú ý về phía mình, anh chỉ dám nghe hơn là làm. Như vậy là anh đã chạm mặt quá nhiều sĩ quan cũ và bạn bè quen biết. Thu hút sự chú ý của họ là rước lấy sự nhận ra, và chuyện sẽ nhanh chóng tới tai Hedgrave.

Chim ưng thà để tay mình bị nẹp tre kẹp chặt và đặt trên lửa còn hơn để bị Hedgrave hay ai đó trong đám bạn đồng nghiệp của anh kiểm soát. Riêng hôm qua, tại Bond Street, Philip họa hoằn lắm mới thoát khỏi sự kiểm tra tinh tường của Danbridge... và sự nhục nhã không tránh khỏi của việc thừa nhận rằng đúng rồi, Chim ưng gan dạ, cái tên làm khắp Ấn Độ khiếp sợ, đã có bức tượng... và đã bị đánh cắp. Bởi một bà cô hai mươi sáu tuổi.

Tất cả những chuyện đó dẫn Philip đến gặp viên cố vấn pháp luật của gia đình. Hiện tại Philip có thể vui vẻ áp dụng phương pháp nẹp tre với ông Brewell. Viên luật sư còn già hơn cả Methuselah^[18], và phòng ông ta chắc hẳn được xây dựng – và chưa lau chùi từ - thời Đại hồng thủy. Chỉ liếc đến văn phòng cũ kỹ bốc mùi này thì cô Jones chắc hẳn sẽ bay ngay tới với bàn chải và giẻ lau. Rất có thể cô sẽ túm ông luật sư già đầy bụi, trong chiếc quần ông túm và áo choàng màu đen bạc phếch, ném ra khỏi cửa và đưa cho ông ta một cái lắc đầu mạnh mẽ.

“Cavencourt. Cavencourt.” Đôi mắt xám kèm nhèm nhìn lên từ đồng giấy tờ. “Có phải là Nam tước Cavencourt không? Đờn thứ tám, phải không? Hai là đờn thứ mười? Gia đình lạ lùng. Vài điều về ông ta – hay là người khác? Nhưng họ đang ở Ấn Độ,” ông kết luận, rất mù mẫm.

“Quý ngài Cavencourt sống ở Calcutta,” Philip kiên nhẫn đáp. “Em gái ông ta mới trở lại nước Anh. Chúng tôi ở trên cùng một con tàu. Cô ấy có nhắc tới Yorkshire. Cái tôi muốn biết là *chỗ nào*.”

Ông Brewell lắc đầu buồn bã, và gương mặt nhăn nhó xám xịt của ông tụt lại thành một vẻ chỉ trích. “Với sự kính trọng thích đáng, thật không phải lúc làm lộn tung vùng nông thôn lên vì phụ nữ. Đây là một vấn đề lớn cần thu xếp. Dù trong trường hợp nào, trước tiên ngài cũng phải nghĩ đến việc về nhà. Gia đình- ”

“Có thể đi xuống địa ngục,” Philip nạt. “Chúng ta đã nói nhiều không cần thiết về chuyện đó.”

“Nhưng ít ra- ”

“Tôi chẳng nợ họ gì cả. Họ sống khá thoải mái mà không có tôi trong hơn mười lăm năm qua. Tôi dám nói họ sẽ biết cách chịu đựng thêm vài ngày nữa. Tôi đến vì tin tức,” anh tiếp tục bằng giọng căng thẳng. “Nếu ông không thể cho biết, tôi sẽ tìm chỗ khác. Ngày tốt lành.” Anh quay ra và đi về phía cửa.

“Nhưng thưa- ”

“Và không một từ,” Philip ra lệnh. “Không một từ nào.”

“Điều đó sẽ làm phức tạp nhiều chuyện.”

“Tôi có thêm quan tâm.”

“VẬY ít ra cũng nên nhắc rằng ngài còn sống chứ?” viên cố vấn pháp luật nài nỉ. “Tôi chỉ cần nói là tôi nhận được tin từ những nguồn tin cậy.”

Philip ngừng lại, những ngón tay anh đặt lên tay nắm cửa. “Tốt thôi. Nhưng không nhiều hơn thế.” Rồi anh bỏ đi.

Philip quay lại quán trọ để thấy đồ đạc của anh đã được đóng gói, còn Jessup đang đọc một tờ báo thể thao.

“Tất cả chuyện này là cái quỷ gì vậy?” Philip hỏi.

“Tôi nghĩ ngài muốn đi. Sáng nay ngài mới cần nhằn rằng chúng ta đã lãng phí thời gian làm sao và ngài chán ngấy cảnh tượng ở London rồi.”

“Tôi đã dành những khoảng thời gian tốt nhất của ba tuần lễ qua để lòng sục khắp mọi quán trọ và

đường phố của cái nơi đáng nguyên rủa này. Ông muốn tôi lặp lại chuyện đó khắp Yorkshire à? Brewell, giống như mọi người khác tại nơi đông đúc chết tiệt này không có lấy một ý tưởng mơ hồ nhất nào về nơi gia đình Cavencourt sinh sống,” anh giận dữ thêm. “Tôi dám nói ông ta sẽ mất thêm mười năm lẩn quẩn và loạng choạng để cố gắng tìm ra. Nếu ông ta có cố. Mà ông ta sẽ không. Ông ta không cố vũ việc tôi lúng lúng theo đàn bà, ông thấy đấy.”

Jessup nhắc một chiếc va li lên. “Kirkby Glenham,” ông nói.

“Cái gì?”

“Cô ấy sống ở Kirkby Glenham,” Jessup nói không biểu lộ gì. “Tôi đã trả tiền nhà và thuê một cỗ xe. Ngài có muốn ăn chút gì trước khi chúng ta đi không?”

Philip nhìn ông chăm chăm. “Ông chắc không đấy? Làm sao mà ông tìm ra được?”

Jessup nhìn đi chỗ khác và lẩm bầm gì đó.

“Gì hả?”

“Debretts^[19], thưa ngài. Tôi trông thấy họ trên Debretts. Kirkby Glenham. Sống ở đó từ thời của vị nam tước thứ hai. Còn một cái bản đồ trên bàn. Jessup gạt đầu về hướng đó. “Đó là một trang viên bên cánh đồng hoang.”

Ông Thurton, cố vấn pháp luật của nhà Cavencourt tại London đã cảnh báo trước với Amanda là trang viên chưa sẵn sàng cho cô bởi người đại diện của ông không có đủ người làm việc đó. Nhưng cô lại không có ý định ở lại thành phố lâu, nơi cô có thể đụng chạm bất cứ lúc nào với ông Wringle giận dữ và quý ngài Hedgrave giết người.

Vì vậy cô trở về tổ ấm gia đình để thấy đồ nội thất bị bao phủ hoàn toàn trong bụi, đất và nấm mốc mọc khắp mọi nơi. Thêm vào với một ông quản lý đầy năng lực và một người làm vườn già, cô thấy một cô hầu làm việc vất, trong tâm trạng đa sầu đa cảm giả cách làm việc của mười hai người.

Đến cuối hai tuần sau, chủ yếu nhờ công Bella, bụi, đất và nấm mốc đã bị chà sạch. Cũng trong cùng khoảng thời gian đó, nhờ công Padji, cô hầu làm việc vất đã bỏ đi, và người làm vườn cũng đe dọa như thế. Sau ba tuần lễ, cô Cavencour đã thu nạp thêm một người quản gia và một cô hầu bếp, trong khi ông quản lý đưa ra thông báo nghỉ việc. Cũng trong thời gian này, một số lượng người hầu đã tới, và nhanh chóng đi. Họ đến bởi lương rất tốt. Họ đi - thường chỉ trong hai mươi bốn giờ - bởi vì Padji

không tốt.

“Tôi đã nói với anh ta hàng trăm lần,” Amanda phàn nàn với bà Gales, “nhưng mà anh ta không nghe, hoặc là anh ta không hiểu.”

Họ ngồi trong thư phòng của tòa nhà. Ngồi trên chiếc ghế lớn của cha mình, chiếc ghế tựa xấu xí, hai khuỷu tay đặt lên chiếc bàn rộng, Amanda thê lương nhìn vào cuốn sổ cái. Đối diện với cô, bà Gales bình thản đan lát.

“Đó là một sự điều chỉnh đáng kể về phần anh ta,” bà góa nói.

“Nhưng anh ta mong đợi mọi người điều chỉnh theo *mình*. Làm sao có thể khiến anh ta hiểu rằng những người giúp việc ở Anh không, và không được mong đợi, sẽ cư xử như những người Ấn Độ? Anh ta nghĩ không có ai đủ khiêm tốn và chú ý. Cái quỷ quái gì mà bắt bà Swanslow ném thử thức ăn tôi xem có thuốc độc không khi mà chính Padji đã nấu chứ?”

Amana đóng lại cuốn sổ cái bằng một tiếng đập mạnh. “Anh ta đã làm bà ấy run lập cập thế đó, tôi không thể hiểu nổi bà ấy viết gì. Tôi không thể nói rằng đây là tài khoản gia đình hay là bài kinh cầu nguyện của người Ba Tư. Và giờ thì tôi phải thay người quản lý, đó lại là lỗi của Padji. Anh ta không có nghĩa vụ phải làm ông Corker xây xầm vì chuyện khu đất.”

Bà Gales đặt đồ đan sang bên. “Cô cần một tách trà đó, bạn thân yêu.”

“Tôi muốn có một người quản lý,” Amanda rên rỉ, “một người quản gia trong nhà và các cô hầu. Bella không nên chăm nom các căn phòng, và cô hầu bếp không nên làm việc giặt là.”

“Tốt hơn là Jane không làm việc giặt là,” bà Gales nói. “Cô ấy không biết việc đầu tiên của nó là gì, và tất cả các váy áo đẹp dễ của cô sẽ bị hỏng hết.” Bà đứng dậy. “Ra khỏi phòng đi, Amanda. Cô chỉ làm mình buồn thêm ở đây thôi. Tôi sẽ đi xem trà và mang tới thư viện.”

Khi Amanda lưỡng lự, bà góa nói thêm, “Ngày mai chúng ta sẽ tới đại lý tuyển dụng ở York. Từ giờ đến lúc đó, bực dọc chẳng có ích gì cho cô đâu. Mọi thứ sẽ lại đâu vào đó mà, bạn thân yêu. Chúng ta phải kiên nhẫn.”

Amanda vâng lời, lầm lũi theo bà vào trong sảnh, cùng lúc đó cô tự hỏi, không phải lần đầu tiên, làm sao mà bà góa lại giữ được điềm tĩnh đến vậy. Trọn tám tiếng ngủ ngon lành mỗi đêm chắc chắn là có góp phần. Amanda ngủ nhưng không ngon. Hàng tiếng đồng hồ trôi qua trước khi cô có thể đẩy những nỗi lo lắng vào lại sâu trong góc kín của đầu mình.

Thư viện là một ý tưởng sáng suốt. Amanda có thể đọc và xóa sạch cả buổi sáng dễ sợ này đi- mà tốt hơn là cả ba tuần lễ khốn khổ vừa qua- với một trong nửa tá tiểu thuyết Gothic kinh hoàng cô lấy về từ York. Những dây xích và ngục tù, những cái xác không đầu là những gì cô cần. Nghĩ đến đó, một cái nhà ngục và những sợi dây xích chắc là cái Padji cần, chúa phù hộ cho trái tim thích can thiệp của hắn.

Cô chưa kịp ngồi vào trong chiếc ghế yêu thích thì có tiếng gõ cửa. Thở dài, cô đứng lên mở. Người đại lý tuyển dụng biết rằng cô đang tuyệt vọng. Có thể ông ta sẽ gửi đến một người xin việc. Bà Swanslow đã đi chợ, và tốt nhất sẽ không phải Padji là người mở cửa. Một cô hầu giật là tương lai đã bỏ chạy khi thấy bóng dáng hắn.

May mắn thay, không thấy Padji ở đâu khi Amanda ra đến phòng ngoài.

Chậm rãi, cô nhận ra một người hầu sẽ không tới bằng cửa trước. Ai có thể gọi đây? Chắc chắn không phải hàng xóm của cô. Cô đã từ bỏ việc mong chờ bất cứ sự chào đón nào từ họ, không phải cô đã, thực sự-

Sự trầm ngâm của Amanda đột ngột dừng lại khi cô mở cửa và nhìn lên... vào đôi mắt xanh và nét mặt lạnh lùng của anh Brentick.

“Ôi,” cô há miệng kinh ngạc. Rồi bộ não chẳng làm gì hơn để giúp lười cô, cô cứ đứng nhìn anh chằm chằm.

“Xin lượng thứ, thưa cô,” anh nói. “Tôi không được chào đón ở cửa người hầu, và vì vậy, không có sự lựa chọn nào khác.”

“K-không chào đón?”

“Không cần nói thẳng tuột ra, Padji đóng cửa trước mặt tôi. Rất kiên quyết.”

“Ý anh là anh ta đóng sầm cửa lại, tôi đoán thế.” Con sóc đầu tiên qua đi, chỉ còn tràn ngập bởi sự bối rối và lo lắng ớn lạnh. “Tôi không hiểu sao anh ta lại quá thô lỗ thế - nhưng anh ta – ít nhất- anh ta không phải là chính mình – suốt – thời gian gần đây –tôi hi vọng không. Anh ta không- hợp lắm. Ôi, trời ơi.” Cô quay lại. “Xin mời vào.”

Anh đưa cho cô một cái nhìn dò hỏi khi bước qua ngưỡng cửa. “Tôi đoán là cô ngạc nhiên khi thấy tôi,” anh nói.

“Ngạc nhiên không đủ để diễn tả trong trường hợp này.” Cô cố gắng tuyệt vọng lấy lại sự minh mẫn. Cô gần như quên mất mắt anh xanh và sắc xảo đến nhường nào, và anh cao đến bao nhiêu. Hay chỉ là vì *có vẻ như* anh sừng sững trước cô? “Anh đang làm cái quái quỷ gì ở Yorkshire thế, anh Brentick?” Cô nhìn qua anh về phía cánh cửa trống. “Ông Wringle đâu?”

Điều ấy cho cô thêm một cái nhìn dò hỏi nữa.

“Có gì không ổn sao?” cô hỏi.

“Vâng,” anh nói. “Có gì đó rất không ổn.”

Mặt Amanda nóng bừng và lạnh ngắt đi khi màu sắc dội lên khuôn mặt rồi lại rút đi ngay.

Giây phút đó, có một bóng đen đổ xuống sảnh. Cô nhìn về phía sau, thấy vóc người khổng lồ của Padji tiến tới.

“Đừng sợ, cô chủ,” hắn gầm gừ. “Tôi sẽ để ý anh ta.”

“Cô Cavencourt, tôi phải nói chuyện với cô,” anh hầu nói nhanh. “Tôi đang gặp khó khăn lớn và -” Anh khéo léo bước sang bên khi bàn tay to lớn của Padji chỉ về phía anh.

Amanda vội vã chặn bước Padji. “Đủ rồi!” cô nói. “Tôi có nhờ anh trợ giúp không hả, Padji?”

“Tôi chỉ tiên lượng trước thôi, cô chủ,” tiếng đáp lại nhỏ bằng tiếng Hin đu.

“Không cần thiết phải cư xử thô bạo với khách,” cô đáp lại cùng ngôn ngữ. “Mọi người đến trước cửa không phải là sát thủ.”

“Thực sự thì sát thủ đầy tài năng hiếm khi đến bằng cửa trước,” anh Brentick lịch sự chỉ ra. Đáp lại cái nhìn sừng sốt của cô, anh thêm, “Tôi quen với ngôn ngữ này, thưa cô. Mười lăm năm ở Ấn Độ, cô nhớ chứ.”

Cô nhìn từ anh sang Padji, đầu óc cô hoạt động nhanh lẹ như nó có thể trong trường hợp này. “Padji ngạc nhiên khi gặp lại anh, tôi cũng thế. Tôi e là anh ta không chú ý nhiều đến những sự ngạc nhiên.”

“Đó là một lời giải thích hoàn toàn hợp lý, thưa cô Cavencourt, nếu cô vui lòng cho phép tôi được trình bày.”

Mắt Padji nheo lại. “Bảo hấn đi đi, cô chủ. Gã đàn ông này là rắc rối cho cô. Mà hấn cũng thôi như con lợn vậy.”

Đôi mắt xanh của anh Brentick lấp lánh trên gương mặt tái xanh. Tái xanh không bình thường, giờ thì Amanda đã nhận ra. Trông anh ốm yếu, ngoại trừ ánh nhìn nồng nhiệt của anh. Và gầy nữa.

“Xin cô lượng thứ,” anh vất vả nói. “Tôi đã đi suốt trên đường gần bốn ngày ròng, và nơi ở của tôi không phải nơi sang trọng nhất. Lẽ ra tôi không nên xuất hiện trong tình trạng như thế này, nếu như tôi còn sự lựa chọn nào khác. Tôi đã tiêu hết phần tiền còn lại của mình vào phí đi đường, và đi bộ đến đây từ bưu trạm gần nhất.”

Tay Amanda đưa lên ngực. “Trời ơi, thế chuyện gì đã xảy ra?”

Cái nhìn xanh biếc của anh dường như đâm xuyên qua cô. “Tôi bị đuổi việc,” anh nói. “Không có thông báo gì, không một dòng, không một xu.”

“Ôi, không.”

“Tôi cũng có thể kể thêm mà không cần giải thích. Chúng tôi đến Portsmouth chưa đầy hai giờ, rồi ông chủ tôi nổi cơn thịnh nộ. Tôi không biết cái gì khiến ông ấy như vậy. Tôi chỉ biết ông ấy gọi tôi là đồ thiếu năng vô trách nhiệm- với những cái tên khác mà tôi không nên làm bản tai cô- rồi đuổi việc tôi.”

Padji khinh khỉnh khịt mũi.

“Thật là khủng khiếp,” Amanda nói, không để ý đến con chó canh của mình. Một cảm giác tội lỗi ngọt ngào tràn ngập trong cô. Cô biết chuyện gì đã xảy ra. Ông Wringle đã phát hiện ra vụ trộm, và trút cơn giận dữ lên người hầu đen đui.

“Tôi không thể xin lỗi đủ cho việc xâm nhập theo cách không thể lượng thứ thế này, thưa cô.” Anh hầu đưa cái nhìn tới tăm về phía Padji trước khi quay lại với cô chủ. “Lẽ ra tôi không nên mơ làm một chuyện như thế này, nhưng tôi không còn nơi nào khác để đi.”

Một âm thanh bất bình trầm trầm thoát ra từ cổ họng Padji.

“Thôi gằm gù đi,” Amanda nạt. “Anh không phải là người mọi rợ, tôi hi vọng thế, và trong bất cứ trường hợp nào, anh cũng không phải kẻ mù. Hiển nhiên là anh Brentick đây đã mệt – và cũng đói nữa, tôi chắc thế. Đưa anh ấy xuống khu người giúp việc và – Không, nghĩ lại thì tôi sẽ đi với anh.” Với

người hầu, cô nói. “Để chúng tôi tìm cho anh chút gì để ăn. Rồi, khi anh cảm thấy khỏe hơn, chúng ta sẽ bàn tiếp chuyện này.”

* * *

Họ thấy bà Gales đang ở trong bếp và may mắn cho Philip, bà góa chăm nom bữa ăn cho anh. Padji, anh có ít nghi ngờ rằng sẽ vô tình hạ độc vị khách không mong muốn, nếu để hắn tự xoay sở - và nếu Philip đủ ngốc nghếch để ở với hắn một mình. Padji đã không lo lắng để che đậy sự thù địch của hắn. Phản ứng của cô Cavencourt bối rối hơn nhiều.

Theo thói quen, Chim ưng đến với vài chiến lược trang bị cùng. Chẳng hạn, anh hoàn toàn đoán rằng Padji sẽ tấn công. Điều đó sẽ dẫn đến một hành động nhanh lẹ là tóm lấy cô Cavencourt và kẻ dao vào cổ cô ta, do đó đoạt lại bức tượng trong điều kiện không hề mong đợi nhất. Ngay khi cô bước lại giữa anh và Padji, Philip luận ra quý cô này là một đối thủ không đáng kể và thiếu cẩn trọng. Theo đó anh thậm loại bỏ phương án A. Thêm vài phút sau, anh bắt đầu cảm thấy bức bối bản thân vì sự không hiệu quả, bởi cô ta không phản ứng đúng kiểu.

Giờ thì Philip buồn bã đưa mắt nhìn nữ thần báo ứng của anh khi anh theo cô vào trong thư phòng. Padji đứng trên ngưỡng cửa mở, tay khoanh lại trước ngực, gương mặt tròn nâu của hắn hiển hiện sự không đồng tình.

“Thái độ của ông Wringle có vẻ như không tài nào giải thích được,” cô Cavencourt chậm rãi bắt đầu.

Anh quan sát cô đi qua mình để ngồi vào chỗ của cô đằng sau chiếc bàn ngang trở to bụi. Trong chiếc áo dài màu xanh nhạt, giữa những bóng sẫm màu đầy chất đàn ông xung quanh, trông cô dường như nhỏ bé và mỏng manh hơn Philip từng nhớ. Không hoàn toàn thật. Nhưng đó là vì cô quá không thật.

“Và cũng hết sức vô ơn,” cô thêm vào, “khi người ta cân nhắc tới sự tận tụy của anh suốt thời gian ông ta bị bệnh. Ông ta không hề giải thích gì cho anh ngoài những gì anh nói sao?”

“Không, thưa cô. Lúc đó tôi ngờ rằng có điều gì đó khác làm cho ông ấy bức bối.” Anh lưỡng lự nói.

“Vâng?”

“Tôi rất tiếc phải nói rằng ông ấy không tự chủ nổi bản thân,” Philip cẩn thận bắt đầu. “Ông ấy xé tung mọi đồ dùng của tôi – như thể ông ấy tin rằng tôi đã *đánh cắp* vật gì đó.” Anh hạ cái nhìn của mình sang ánh nhìn vàng đang giật nảy mình của cô Cavencourt. “Dĩ nhiên cô biết rõ rằng tôi không

làm chuyện đó.”

Padji khịt mũi.

Gương mặt cô Cavencourt tái hơn.

“Anh có nghĩ có cái gì đó *bị* đánh cắp không, anh Brentick?”

Anh giả vờ suy nghĩ lung lăm trước khi trả lời. “Cũng có thể, dù cho tôi không thể tưởng tượng ra điều đó. Ông ấy có quần áo và giấy tờ luật pháp, và một vài đồ lưu niệm cùng đồ vật rẻ tiền, vài món đồ điêu khắc, những loại như thế. Không có cái gì giá trị cho một tên trộm cả, theo như những gì tôi có thể biết. Ông ấy có tiền, đương nhiên rồi, nhưng ông ấy chưa bao giờ lục túi của tôi, và ông ấy đã lộn tung cả quán trọ lên. Điều đó làm tôi khó hiểu, thưa cô.”

“Nếu anh đã lấy thứ gì đó giá trị,” cô nói, “khó có thể anh đi bộ tới đây, suýt đói lả.” Cô đẩy một mẫu giấy từ bên phải sang bên trái chiếc bàn thăm. “Tôi cho là anh cần vay tiền,” cô nói mà không nhìn anh.

Padji cau mày.

Philip chuyển nét mặt của anh từ vô tội sang ngượng ngùng. “Tôi không đến đây để xin bố thí – không phải kiểu đó,” anh đáp. “Tôi cần công việc. Tôi đã cố gắng tìm kiếm công việc suốt gần một tháng nay, nhưng không có thư chứng nhận hay bạn bè thì chẳng có gì. Ngoài trừ đi xin đồ bố thí. Tôi không phải một kẻ hèn nhát, thưa cô, và tôi sẽ làm điều đó nếu tôi phải thế, nhưng-”

“Thế nên anh phải,” Padji gật đầu quả quyết. “Thế nên đó là số phận.”

“Chắc chắn là không!” Amanda nói. “Anh Brentick đã phục vụ đất nước mình suốt gần nửa cuộc đời. Anh ấy đang tìm việc. Tôi không thấy tại sao chúng ta lại không nên giúp anh ấy.” Cô quay cái nhìn sang Philip. “Vấn đề ở chỗ, tôi không quen biết các quý ông gần đây mà anh có thể phục vụ được.”

“Tôi không mong chờ một vị trí như cũ, thưa cô,” Philip nói với vẻ nhũn nhặn thích hợp. “Tôi sẽ làm bất cứ việc gì, miễn là nó là công việc chính đáng.”

Cô dịch mảnh giấy từ bên trái bàn thăm lại sang bên phải. Rồi cô đẩy khay mực sang bên trái một nửa inch. Cô cầm một chiếc bút lên và lại đặt nó xuống. Cô cắn môi và một nếp nhăn nhỏ xíu xuất hiện giữa hai lông mày. Philip kiên nhẫn chờ đợi trong sự im lặng đang dâng lên.

Cô là một diễn viên tệ hại. Chẳng hạn tội lỗi của cô đã rất rõ ràng rồi, ngay cả lúc này. Mọi thứ quá rõ ràng. Sự ngạc nhiên và tò mò của cô khi đáp lại những ẩn ý của anh về vụ trộm hiên nhiên là giả vờ. Sự tiếc nuối thay cho người hầu bị đối xử tệ, ngược lại, lại thành thật đến bức mình. Chúa ơi, trong một giây lát, thậm chí cô đã làm cho anh cảm thấy tội lỗi về những lời nói dối anh đã mang. Nhưng chỉ trong giây lát thôi. Có lẽ vấn đề không hoàn toàn như anh giả định. Dù sao anh cũng chẳng nghi ngờ gì về việc cô có bức tượng, và đó là tất cả những gì anh cần dính vào.

Dù anh chờ đợi, nào anh đã sẵn sàng đưa ra một lời đáp lại hấp dẫn phù hợp với bất cứ cái gì mà cái lưỡi dối trá kém cỏi của cô sắp thốt ra.

“Anh có sẵn lòng nhận công việc của mười người không?” cuối cùng cô nói bằng giọng lưỡng lự.

Nào anh ken két dừng lại. “Xin cô lượng thứ, cô?”

“Tôi đang thiếu người,” cô nói quả quyết hơn. “Chúng tôi đang bị rối tung thời gian lên để tìm kiếm người làm... và giữ lại những người chúng tôi đã thuê. Người quản lý của tôi đã thông báo rồi, và tôi cần thay người. Tôi cũng cần – ôi, trời ơi, *mọi người*.”

Bánh xe lại bắt đầu cọt kẹt quay. Philip khoác chiếc mặt nạ cảm thông trong khi cô Cavencourt tiếp tục trút nỗi lo lắng trong nhà, cùng với Padjì xen thái độ vào giữa các câu.

Khi cô nói xong, Philip gọn gàng đơn giản hóa vấn đề. “Điều cô muốn trước tiên, là hai người đáng tin cậy: một người quản lý công việc bên ngoài, và một người trong nhà. Tôi không được trang bị tốt để đảm nhận công việc đầu tiên, nhưng tôi rất biết ơn nếu có cơ hội lo việc thứ hai.”

“Cô chủ đang bối rối,” Padjì nói. “Nô lệ của cô ở bên để lo mọi mong muốn của cô. Cô không cần-”

“Tôi cần người làm,” cô Cavencourt gắt gỏng nói. “Tôi biết ngôi nhà này không bằng một nửa cung điện của *rani*. Ngay cả như vậy, nó vẫn cần người giúp việc, và *anh* rõ ràng không quản lý nổi họ. Anh làm mọi người đến đây rối tung lên. Anh khiến cho ngay cả ông Corker – người nhẵn nại nhất mà tôi từng gặp- phải viết giấy báo nghỉ việc. Điều gì ám ảnh anh hỏi ông ấy nơi tôi chôn những người hầu không làm tôi hài lòng thế?”

Miệng Philip nhếch lên. Anh nhanh chóng thay vào bằng cau mày.

“Ồ, anh ta đã làm thế đấy,” cô Cavencourt buồn phiền nói với anh. “Và chỉ sáng nay thôi, Jane – cô hầu bếp tội nghiệp – đã bị cuồng lên vì anh ta tìm thấy một mạng nhện trong phòng để thức ăn, và đe dọa cắt ngón tay cô ấy.”

“Quở trách nhẹ nhàng thôi mà,” Padji nói, “đối với một lỗi trầm trọng làm bẩn mắt cô chủ.”

Trút tiếng thở dài bực tức, cô Cavencourt ngồi thụt vào trong ghế. Thụt theo đúng nghĩa đen, vì với cái đồ chạm khắc khổng lồ kia nuốt chửng cô. Cô trông như mới mười tuổi. “Ôi, Padji, với anh thì tôi đến vô phương cứu chữa.”

Padji nhìn cô rầu rầu. “Cô chủ vàng kính yêu bị bực mình,” hắn nói. “Tôi đã phạm tội. Tôi sẽ cắt ngón tay vô dụng này để tạ lỗi với cô.” Tay hắn nắm lấy một con dao ở nơi thắt lưng, và Philip cứng người lại.

“Chắc chắn là anh sẽ không, đồ độc ác xấu xa kia,” cô quả quyết nói. “Tôi sẽ không để anh đổ máu lên thảm đâu. Bỏ dao đi và cư xử cho phải phép. Anh làm sao lãng tôi khỏi cuộc nói chuyện.”

“Nhưng mà, cô chủ, cô không thể mong cái sinh vật thối tha, giả dối này trong nơi ở cao quý của mình.”

Cắt đứt sự thôi thúc ngớ ngẩn là rút con dao của mình ra, Philip bình tĩnh xen vào trước khi cô chủ đáng yêu có thể đáp lại.

“Nếu cô Cavencourt tốt bụng vạch ra các nhu cầu của mình và chỉ chỗ cho tôi, tôi sẽ vui vẻ tắm rửa sạch sẽ con người chường tai gai mắt này cho mọi người được hài lòng.”

Cô chăm chú nhìn anh. “Anh có chắc chắn hoàn toàn không vậy, anh Brentick? Nghĩa là, anh phải để ý là tôi có thể bắt anh thực hiện một kỳ công của Hercules – mà chúng ta cũng chưa thực sự đề cập chuyện đó-”

“Nếu cô muốn thử tôi, thưa cô, tôi sẵn lòng làm bất cứ điều gì cô yêu cầu. Như tôi đã nói, tôi cần công việc.”

Cô đỏ mặt và lại tỏ cái nhìn giận dữ đầy trách cứ trong mắt. “Phải, tất nhiên rồi. Và tôi cần sự giúp đỡ, rõ ràng.”

“Nhưng, cô chủ-”

“Làm ơn giữ miệng, Padji.”

“Nhưng gã đàn ông này là một kẻ quyến rũ đê tiện!” Padji kêu lên. “Không chỉ một lần, mà-”

Một màu hồng ửng phủ lên má và cổ cô tiểu thư. “Thế là đủ rồi,” cô nạt. “Làm ơn ra khỏi phòng đi, Padji, và đóng cửa lại sau lưng anh. Tôi muốn có vài lời riêng với anh Brentick.”

Padji khoanh tay trước ngực và vẫn đứng yên. “Điều đó là không phù hợp. gã đàn ông này không thể tin được.”

Kẻ quyến rũ ư? Thế thôi sao? Thật không thể tin được. Đó chỉ là cách bào chữa của tên Ân Độ về thái độ thù địch của hắn. Nhưng tại sao hắn ta lại cần bào chữa... trừ phi cô chủ hắn không biết toàn bộ sự thật. Liệu có thể cô ta tin rằng Brentick không liên quan gì đến mọi chuyện không? Liệu cô ta có thể ngây thơ đến thế không?

Mười phút sau, cuối cùng Padji cũng đi nghỉ trong sự tức giận cao độ. Sự ra đi của hắn lại mang đến nỗi sợ hãi dâng cao. Song Amanda tự răn mình, vấn đề cần phải được loại bỏ ngay bây giờ.

Theo đó, cô đứng dậy, héch cằm lên và hấp tấp lao đầu vào cái chủ đề mất thể diện kia. “Tôi biết anh không phải một kẻ quyến rũ,” cô nói, “và tôi sẽ không buộc tội anh đã cư xử không phải phép khi tôi đưa cho anh quá nhiều lý do để nghĩ rằng tôi – ôi, rằng tôi không – rằng tôi là kẻ *lả loi*.”

Đôi mắt xanh biếc của anh Brentick mở ra rất to và anh chớp mắt. Hai lần.

Amanda gan lì tiếp tục. “Tôi đã có thì giờ để nghĩ lại những hành động của mình, và giờ thì thấy rằng với tất cả những lời phản kháng của tôi và những lời được gọi là giải thích, chúng sẽ dẫn mọi người đến – đến kết luận nào đó. Chuyến đi thì dài và người đồng hành không nhiều. Đó là một điều kiện dẫn đến sự thân mật và – và ... bối rối. Rõ ràng là chúng ta đều bối rối.” Cô ngừng lại.

Anh không nói gì.

“Và thế là, chúng ta đã mắc một sai lầm,” cô nói.

“Một sai lầm,” anh lặp lại.

“Nhưng tôi không phải kẻ lả loi và anh không phải kẻ quyến rũ đều giả mà Padji nghĩ anh như thế, vậy nên đương nhiên là chúng ta sẽ không lặp lại sai lầm nữa.”

“Đương nhiên rồi.”

“Thế anh hiểu chưa?” Cô cố gắng đọc biểu hiện của anh, nhưng tất cả những gì cô thấy là màu xanh sâu thẳm thẳm.

“Vâng, thưa cô. Hoàn toàn. Toàn bộ câu chuyện sẽ bị lãng quên.”

“Phải.”Ồ, chắc chắn rồi. Cái ôm đó – không phải nó mới chỉ vài tuần trước sao? – sẽ chỉ in vào trong trí nhớ cô như lời đề tựa khắc trên bia mộ bằng đá cẩm thạch. Nó sẽ mờ đi trong một hay hai thiên niên kỷ nữa. Sớm hơn, nếu như cô có thể nhớ là đừng nhìn vào miệng anh. Hay đôi bàn tay anh. Vẫn sớm hơn nếu anh chỉ ngưng nhìn cô theo cái cách chăm chú, quan sát đến thế ấy.

Chương 13

Ngày hôm sau, Philip gặp Jessup tại một quán rượu ở York. “Chuyện đang trở nên khó khăn,” Philip thừa nhận. “Cô ta cất thứ đó trong ngăn an toàn của một nhà băng, đồ phải gió.”

“Ngài chắc chứ?” Jessup hỏi anh trong hoang mang. “Làm sao mà ngài tìm ra nhanh vậy?”

Philip ném cho ông ta một cái nhìn khinh khỉnh. “Ông quên mất tôi là ai rồi sao, chiến binh?”

“Không phải vậy, thưa ngài. Nhưng tôi đang cứ tự hỏi đi hỏi lại là liệu *ngài* có quên,” tiếng đáp lại thẳng thừng. “Tự hỏi nếu như ngài bị nhiễm cơn sốt.”

Philip tảng lờ sự nói kháy sống sượng ấy bằng khả năng của mình. “Tôi đã làm một vòng tỉ mỉ khắp khu nhà ngày hôm qua,” anh kiên nhẫn nói. “Bức tượng không có ở đó. Điều ấy có nghĩa cô Cavencourt tin rằng sẽ có ai đó lần theo nó.”

“Điều cô ta làm-”

“Đương nhiên, cô ta là một người đàn bà phiền phức, cô ta hẳn sẽ làm cho nhiệm vụ của tôi trở nên khó khăn đến mức có thể. Vì vậy, nơi đầu tiên tôi viếng thăm ngày hôm nay là nhà băng, nơi một viên văn thư lăm mồm khăng định sự nghi ngờ tệ hại nhất của tôi. Tôi thề,” anh giận dữ nói, “chính quỷ Sa tăng đã đặt người đàn bà đó chặn đường tôi.”

“Thế là nó đi rồi,” Jessup nói. “Còn tôi nói là sự giải thoát. Không có gì ngoại trừ rắc rối kể từ khi chúng ta bắt đầu cái công việc này.”

“Với năm mươi nghìn đồng bằng, người ta đợi chờ khó khăn.”

“Ngài không cần tiền. Ngài đã làm đủ tốt suốt năm năm qua rồi. Đủ để biến ngài thành một quý ông đúng mực. Và tôi cũng làm đủ tốt với ngài rồi. Để quý cô giữ lấy mẫu gỗ của mình. Cô ấy đã vất vả vì nó. Cô ấy xứng đáng thứ gì đó – chưa từng có ai thông minh hơn Chim ưng.”

Philip trừng mắt nhìn vào cốc rượu. “Tôi chưa xong đâu.”

“Ôi, cho qua nó đi, ngài ời,” Jessup giục. “Không phải ngài đã có đủ rồi sao? Tôi có rồi. Một cái ôm thú vị nhất tôi từng gặp, cô ấy mới ngọt ngào và tốt bụng làm sao, lo lắng nặng nề cho tôi như một đứa trẻ. Cô ấy làm cho tôi, cô ấy đấy. Tôi sẽ không lại gần người đàn bà nào khác nữa, chừng nào tôi còn sống,” ông buồn rầu nói thêm. “Tôi không thể chắc rằng cô ấy thích tôi. Tại sao ư, tôi đã quan sát cô ấy dọn dẹp và lau bụi bẩn, và nghe cô ấy rầy la, và tôi nghĩ tôi có thể như vậy suốt những ngày còn lại của mình. Cô ấy khiến tôi suy nghĩ đến một ngôi nhà tranh nho nhỏ, có hoa và một khoảng vườn trồng rau... những đứa trẻ bụ bẫm, kêu la và bò toài trên sàn nhà. Và mọi thứ sẽ sáng bừng lên, đầy mùi sạch sẽ. Và cô ấy với đôi mắt đen láy sinh động kia, sẽ sắp bữa tối của tôi -”

“Ông thật là ủy mị,” Philip ngắt lời. “Hãy kiểm chế bản thân đi.”

“Tôi có. Tôi có đủ rồi. Đây là một công việc ngu ngốc chết tiệt ngay từ lúc đầu, vì một ông tước gia ngu ngốc chết tiệt nào đó với ý tưởng quái đản trong đầu ông ta. Đó không bao giờ là kiểu công việc của ngài. Một công việc là phục vụ đức vua và quốc gia, nhưng cái này – nó chỉ là trộm cắp thông thường,” Jessup nói, hạ giọng. “Bên cạnh đó, quý cô ấy đã lấy lại rồi, công bằng thôi, và cũng chưa bao giờ gây hại đến chúng ta. Điều mà cô ta có thể, ngài cũng biết rõ như tôi. Để cô ta yên đi ngài.”

“Tôi sẽ không,” Philip nghiêng rằng, “để cho cô ta yên. Tôi đã nhận một công việc –dù cho nó có phù hợp hoàn toàn với phong cách của tôi hay không – và tôi *chưa bao giờ* thua bất cứ ai, bất cứ lúc nào. Ông nghĩ tôi có thể rửa tay gác kiếm với sự thất bại đáng hổ thẹn này như hồi cuối của sự nghiệp ư?”

Jessup thở dài. “Ngài đánh cắp nó mà, không phải sao? Cô ta chỉ đánh cắp lại nó thôi. Ngài không thất bại, chính xác là thế.”

“Người ta chỉ có thể hoặc là thành công, hoặc thất bại. Không có cái gì giữa chừng. Tôi sẽ lấy lại nó. Philip quả quyết nói, “dù phải mất bao lâu. Trong lúc đó, tôi làm việc cho ông.”

Giống như Jessup nhẫn nại chịu đựng, bà Gales cũng cảm thấy mỗi lo ngại. Tuy nhiên với bà chỉ là do bản chất tinh tế, và do đó thể hiện cẩn trọng hơn.

Bà và Amanda ngồi trong thư viện.

“Bạn thân yêu à, cô nghĩ chuyện này có khôn ngoan không?” bà góa hỏi khi bà đưa trà cho Amanda. “Cô thực sự đâu biết người đàn ông đó. Có thể, phải không nào, rằng ông Wringle bảo anh ta đến lấy lại bức tượng thì sao?”

“Tôi đã nghĩ về điều đó,” Amanda đáp. Cô cầm chiếc tách lên và mang nó tới chỗ ngồi bên cửa sổ, để cô có thể nhìn ra ngoài khu vườn héo quắt. “Padji rất thù địch, tôi đã đoán anh ta cũng nghĩ vậy. Nhưng anh ta không thể. Anh ta nghĩ trong đầu rằng anh Brentick đã tới chỉ vì mục đích quyến rũ tôi.” Cô cười héo hắt. “Điều đó cực kỳ lố bịch, ngay cả người đàn ông đó cũng không quá yếu đuối và đói khát để làm một việc như thế. Bà nhìn thấy anh ta rồi đó, Letitia.”

“Rồi.” Bà góa thở dài.

“Bên cạnh đó, bức tượng bây giờ hết sức an toàn. Chỉ có duy nhất mình tôi là có thể lấy nó ra. Công chúa tội nghiệp, bị khóa trong một cái két lạnh lùng, tối tăm,” Amanda băng khuâng nói, “Thật đúng là không đáng sau tất cả những khó khăn và lo lắng kia, khi tôi không thể nhìn hay chạm vào nàng. Tôi chỉ muốn giữ nàng ở đây, ngay bên cạnh trong khi tôi làm việc với quyển sách của mình, như là... à, như là nguồn cảm hứng, có lẽ thế. Thay vào đó, tất cả những gì tôi có thể làm là thi thoảng đi tới York để thăm nàng. Công chúa tội nghiệp.”

“Chỉ một thời gian thôi mà, bạn thân yêu,” bà Gales an ủi. “Chỉ cho đến khi chúng ta cảm thấy chắc chắn rằng hầu tước sẽ không lần đầu nó theo cô. Không phải tôi nghĩ trong phút chốc rằng ông ta có thể,” bà thêm vào trong sự quả quyết vội vã. “Nếu tôi là ông Wringle, tôi chắc chắn sẽ không thông báo với tước gia rằng bức tượng đã biến mất một cách bí ẩn - ở Portsmouth, chẳng hạn. Nếu ông Wringle có chút trí khôn nào, ông ta đi ngay tới West Indies hay New South Wales, với sự mau lẹ cần thiết.”

Amanda quay sang nhìn bà. “Giờ thì điều đó có thể giải thích chuyện,” cô tư lự nói. “Nếu ông Wringle muốn biến mất, ông ta sẽ phải loại bỏ người hầu của mình, anh Brentick quá gây chú ý để mà không bị để ý.”

“Quả vậy,” bà Gales lẩm bẩm. “Quá gây chú ý.” Amanda quay sang quang cảnh ảm đạm. “Mà ít ra ông ta cũng phải *trả* cho anh ấy. Song khi đó tôi không có một quản gia. Anh ấy chắc không có được

những kinh nghiệm cần thiết, nhưng ít ra thì Padji không hăm dọa anh. Có lẽ anh Brentick sẽ ở lâu hơn hai mươi bốn giờ.”

Anh Brentick không nói gì xa xôi về các kinh nghiệm cần thiết. Ý tưởng của anh về công việc của quản gia trong nhà rất mơ hồ, có thể nói như vậy. Tuy nhiên anh nhanh chóng nhận ra sự hiểu biết của người chủ mới của anh về vị trí đó cũng mờ mịt như thế. Cô Cavencourt có thể là người kể chuyện bậc thầy. Nhưng dứt khoát không phải một người quản lý nhà cửa. Cô ấy có thể khiến mọi người hầu thành bạn bè, và đẩy bạn bè vào công việc buồn chán của việc nội gia vất vả là một mâu thuẫn mà sự hiểu biết của cô không tài nào gỡ nổi. Kỳ quặc đến mức, kẻ hầu duy nhất cô ra lệnh giống chủ nhân chính là con hà mã Ấn Độ khổng lồ kia, và điều đó chỉ diễn ra khi nào Padji làm cô bức tức vượt quá khả năng chịu đựng.

Điều đó Philip đã khám phá ra khá lâu trước khi anh leo lên yên ngựa trở về York. Một cuộc trò chuyện nhằm khai thác khéo léo với người đại lý tuyển dụng đã làm rõ nhiều vấn đề nội gia khác.

Philip quay lại trang viên xa xôi với một số thông tin cơ bản trang bị bên mình. Phần còn lại anh dựa vào tài xoay sở thiên bẩm của bản thân.

Ở tuổi mười tám, bị đuổi và bị tù, anh rời Felkonwood chỉ với 5 đồng bảng trong túi. Ba tháng sau, bằng sự kết hợp giữa công việc và đánh cược, anh kiếm đủ tiền để mua chức sĩ quan. Anh không, như cha anh đã tự tin áp dụng, bước vào quân đội ở vị trí thấp kém của một người đăng lính mà là một sĩ quan. Từ khi đó, Philip Astonley đã liên tục chứng tỏ bản thân, rằng anh đủ khả năng đạt được bất cứ mục tiêu nào anh đề mắt tới.

Khi anh chứng tỏ cho sự thỏa mãn của bản thân và sự ngạc nhiên của cấp trên bằng khả năng chỉ huy thiên tài của mình, Philip sớm tìm được những lĩnh vực mới và nguy hiểm hơn để chứng tỏ. Trong năm năm qua, anh đã làm cả Ấn Độ kinh ngạc. Anh trở thành một huyền thoại.

Giờ thì anh chỉ phải chứng tỏ bản thân như một người hầu, chúa tể của một nhóm những người đàn ông và đàn bà. Một người đã chỉ huy cả một trung đoàn sẽ chắc chắn chỉ huy được một căn hộ nhỏ. Như theo ông tướng vớ vẩn của anh – anh chỉ cần chiếm lòng tin của cô.

Với năng lực quân sự khéo léo, Philip bắt tay vào việc.

Khi trở về từ York, ngay lập tức anh gặp người quản lý và thuyết phục ông Corker ở lại.

Ngày hôm sau, một đoàn các cô hầu xuất hiện trước bà Swanslow. Padji uyển uyển bước vào để nghiên cứu họ kỹ lưỡng. Hai trong số các cô hầu thét lên, và một người té xỉu. Anh Brentick bước vào và làm cô gái bất tỉnh hồi phục lại, rồi bình tĩnh giới thiệu Padji như là một đầu bếp tài năng, dù tạm

thời *người Pháp*.

Vì bị giáng cấp từ một quái vật siêu nhiên thành một tên khùng xứ Gô loa, Padji phải chịu đựng với tính khắc kỷ đúng kiểu Anh quốc. Không còn ai té xỉu nữa, thậm chí không còn ai đưa cái tạp dề lên đầu. Một số còn rúc rích cười – nhưng nhanh chóng cứng người lại khi mắt họ bắt gặp cái nhìn độc đoán xanh biếc của người quản gia. Với sự hướng dẫn tinh tế của anh, bà Swanslow đã chọn được hai cô hầu gái.

Đến cuối tuần, với việc tuyển chọn được vài người hầu hàng ngày và một anh hầu chạy việc, James, ngôi nhà đã có đủ nhân công, mặc dù chắc chắn không đầy đủ như thời của vị nam tước cuối cùng. Song, cô Cavencourt không biểu lộ có mong muốn – thậm chí là ngược lại- và người quản gia của cô không thấy có lợi lộc gì trong việc tuyển thêm một nhóm những kẻ ăn không ngồi rồi, chỉ để cho có mặt. Quý cô có một cuốn sách cần viết. Cô ấy cần sự yên tĩnh và êm ả, không có một đội quân người làm đi lại ngả nghiêng khắp nhà và chỉ chóc ngoài hành lang.

Theo đó, anh Brentick cho thư viện được lau chùi sạch sẽ là công việc đầu tiên mỗi sáng, hàng giờ trước khi cô chủ tới làm việc. Sau đó, không còn ai ngoại trừ bà Gales hay Bella được phép xuất hiện trước mặt cô. Anh Brentick yên lặng mang trà tới cho cô, và yên lặng đem đồ dùng xong ra. Anh lên vào như một bóng ma lịch sự, hiệu quả, và biến đi cùng cách đó.

Trong vòng một tháng, người làm của anh cũng biến luôn thành ma: mỉm cười, vui vẻ, nhưng yên lặng và nhanh lẹ. Trong một tháng, anh biến tập hợp các nhân công khỏe mạnh vùng Yorkshire thành một đội quân bóng ma chăm chú, thân thiện và cẩn trọng.

Vậy là một tháng Mười ẩm thấp đã trôi qua để đến một tháng Mười Một ẩm ướt và lạnh lẽo. May mắn cho những cư dân quen thủy thổ Ấn Độ, trang viên có quy mô khiêm tốn. Thực tế thì nó khá giống với căn phòng thừa bên cánh đông của lâu đài Felkonwood. Nhiều năm trước đó, ông của cô Cavencourt đã mở rộng và hiện đại hóa tòa nhà với ý định an ủi hơn là hoành tráng. Ở đây không có những sảnh đầy gió lộng kéo dài đến những căn phòng rộng lớn, vọng tiếng vang. Một khi được lau chùi đúng kiểu, những chiếc ống khói sẽ cho thấy sự hoàn hảo. Ngay cả trong lúc cuối thu, những căn phòng vẫn đủ ấm áp.

Căn phòng ăn thân mật và thư viện ấm cúng quay về hướng tây, nhìn ra một khu vườn được chăm nom cầu thả. Cành khô và lá héo bịt kín chiếc ao cảnh ở giữa vườn, vì, bất kể nỗ lực của Philip, Padji và người làm vườn đã xung đột quá nhiều lần. Người làm vườn bỏ đi trong giận dữ vài tuần trước. Nhưng khu vườn sẽ được phục hồi vào mùa xuân.

Ngôi nhà nằm náu mình trong một thung lũng hẹp. Phía trên khu vườn, những sườn dốc tối đầy cây cối vươn lên vùng đất hoang phía trên nữa. Tuy nhiên, ngay cả lúc này, lúc chạng vạng, anh không thấy thế giới phía ngoài cánh cửa thư viện kia hoàn toàn buồn chán. Tối tăm thì có, nơi này, lạnh lẽo và xa xôi,

nhưng trong bóng tối và sự xa xôi của một nơi hẻo lánh, lại yên lặng trong sự bí hiểm của nó.

Philip đứng nhìn, dây kéo rèm nằm quên trong tay khi anh hít vào luồng khí lúc đêm xuống.

“Tôi đoán hẳn với anh trông nó rất ảm đạm,” giọng trầm trầm của cô Cavencourt cất lên, bên cạnh anh.

Anh nhanh chóng kéo dây đóng rèm.

“Hay hơn nhiều, thưa cô,” anh đáp. “Ngược lại với vẻ buốt giá và ảm đạm ngoài cửa, trong nhà dường như ấm áp và sáng sủa hơn.” Anh cau mày nhìn cái vật nhỏ nằm lộn xộn trên bàn viết. “Trà của cô sẽ lạnh mất. Ngày mai chúng tôi phải chuyển bàn cho cô. Tôi tin là cô đang làm việc ở nơi bị gió lùa nhất phòng.”

Cô ngược lên. Phương pháp sắp xếp suy nghĩ của cô Cavencourt, anh đã học được, là làm rối tung mái tóc của cô. Lần này lại lần khác, trong lúc cô làm việc, những ngón tay bút rút của cô sẽ cào lên mái tóc, lơ là làm lỏng những chiếc kẹp và từ từ biến búi tóc công sở của cô thành một mớ lộn xộn bừa bãi những lọn tóc màu cà phê.

Đôi tay quản gia của anh ngửa ngáy muốn làm mọi thứ ngăn nắp và hiệu quả trở lại, sao cho anh có thể thấy cô điềm tĩnh như một người chuyên nghiệp. Hiện tại thì không may, cô đang thể hiện một kiểu khó hiểu khác – một kiểu cũ, mà anh rất mong muốn giải quyết bằng cách cư xử đã thành truyền thống trong giới tính mình.

Khi lúc đầu anh đến, quyền rũ là thứ cuối cùng nhất xuất hiện trong đầu anh. Cho đến những tuần sau, nó đã không thương xót tìm đường quay lại. Thi thoảng nó còn ngoi lên vị trí đầu tiên, nơi anh thấy càng khó khăn hơn để đánh bật khỏi vị trí.

“Tôi nghĩ thế này tốt hơn,” cô nói. “Lò sưởi quá ấm áp và mời gọi, và sự ấm áp chắc sẽ làm tôi gà gât. Tôi thấy khó lòng mà tập trung được như thế.”

Philip tự bảo mình là anh thấy dứt khoát không khó khăn để tập trung. Nếu cô là một kẻ bơ vơ cô quạnh, ngồi buồn bã mong chờ ai đó đến ôm trong tay, đó không phải việc của anh. Anh không quan tâm nếu chiếc mũi quý tộc của cô có ửng đỏ hay các ngón tay cô xanh tím vì lạnh. Cô có thể lạnh cóng nếu cô muốn. Đó không là gì với anh.

Anh mang chiếc khay khỏi chiếc bàn nhỏ bên lò sưởi và mang nó tới chiếc bàn lớn nơi cô làm việc. Không thấy có chỗ nào có thể đặt được, Philip đơn giản đặt toàn bộ chiếc khay lên trang bản thảo

trước mặt cô.

“Anh Brentick, tôi đang làm việc với nó.”

“Vâng, thưa cô,” anh nói. “Tôi thấy rõ không còn cách nào khác để thuyết phục cô dừng lại.”

Đôi mắt hồ phách của cô lóe lên vẻ khó chịu. “Không phải điều đó cho thấy anh là một kẻ độc đoán sao? Đặt toàn bộ cả cái khay dưới mũi tôi như thế?”

“Trưa nay cô không ăn gì,” anh nói. “Nếu tôi lại đem về một cái khay chưa đựng tới, Padji sẽ bắt đầu khóc lóc, và điều đó chắc chắn ném bà Swanslow vào một cơn đau thất. Rồi Janes, trong sự cảm thông sẽ bắt đầu một cơn ngất xỉu. Chúng tôi là những kẻ dưới đa cảm. Khi cô chủ bỏ lơ trà của mình, chúng tôi không thể khuấy khỏa được, và hậu quả là, vỡ tung trong bạo lực. Tôi nhận thấy công việc của cô đã vượt quá các vấn đề trần thế là nghỉ ngơi và ăn uống rồi, thưa cô. Tiếc thay, những người làm còn lại lại thiếu sự suy xét triết học của tôi. Làm thế nào mà hai chúng ta,” anh kết luận, lắc đầu buồn bã, “đương đầu với quá nhiều như thế?”

“Hai chúng ta, thực vậy,” cô nói với tiếng khịt mũi khi nhìn anh rót trà. “Tôi có thể thấy anh đang theo phe nào.”

Anh đưa chén trà cho cô. “Như tôi hiểu thì, mục đích chính của một người quản gia trên đời là duy trì trật tự và sự bình yên trong nhà. Nó cần một bàn tay cứng rắn để chống lại sự lộn xộn,” anh nói, với cái nhìn ý nghĩa xuống thảm họa được coi là kiệt tác văn chương của cô Cavencourt.

Những trang giấy mực bắn tung tóe nằm rải rác xung quanh trong sự tự do thoải mái. Trên bàn và sàn nhà là hàng đồng sách, phần lớn có các mẫu giấy dính vào các trang, đứng chất chồng trong tuyệt vọng.

Cô nhìn theo anh và đỏ mặt. “Tôi không có tổ chức lắm, tôi e rằng thế,” cô nói.

Cô chẳng có tổ chức chút nào. Phương pháp làm việc của cô là làm rối tung lên và lộn xộn như mái tóc cô. Mực lấm trên các ngón tay cô. Anh thấy có một vệt nhòe sẫm giữa hai đầu lông mày thanh mảnh của cô. Anh muốn lau nó đi bằng tay mình. Anh muốn vuốt lại tóc cô. Rồi cô nhìn lên, và vẻ ngượng ngùng bào chữa trên nét mặt cô làm cho anh chẳng muốn gì hơn là hôn cô.

“Cô có một tâm hồn sáng tạo,” anh nói, dừng mảnh lời đi mùi hương oải hương đang trêu chọc mũi anh. “Ngăn nắp và có tổ chức cần trí thông minh tế nhị hơn.”

“Tôi cho đó là một cách tử tế để bảo rằng tôi đang bị rối trí,” cô lầm bầm.

“Không, thưa cô. Tôi đang định đưa ra chủ đề không thể bác nổi cho nhu cầu của cô về công việc thư ký”

“Dĩ nhiên là tôi cần một thư ký,” cô phẫn nộ nói. “Tôi không phải bị quẫn trí, anh Brentick ạ. Đương nhiên là ý tưởng có trong đầu tôi. Nhưng anh quên mất rằng nhiều tác phẩm tôi tham khảo bằng tiếng Sanskrit, và các ghi chú của *rani* lại toàn bằng tiếng Hin đú. Tôi chắc sẽ phải lục tung toàn bộ vương quốc để tìm ra kiểu thư ký tôi cần, dù cho có thể cô ta hay anh ta sống ở Ấn Độ hay chẳng. Hơn nữa, đến lúc tôi tìm thấy kỳ quan này, chắc có lẽ tôi đã hoàn thành xong quyền sách của mình rồi, ngay cả theo phương cách *hỗn độn* của tôi.”

Anh thở dài và cầm bản sao cuốn *Bhagavad-Gita* của cô lên.

“Đã không có lúc nào tôi không tồn tại,” anh dịch, “không phải anh, cũng không phải những hoàng tử này; sẽ không bao giờ có lúc nào chúng ta thôi tồn tại.”

“Trời ơi,” cô lầm bầm.

Anh nhìn cô và nhe răng cười.

Anh Brentick đảm nhiệm vị trí của thư ký cũng cùng với phương thức im lặng hiệu quả mà anh đã thực hiện các trách nhiệm khác liên quan đến chủ nhân. Buổi sáng hôm sau, anh theo cô lên thư viện, nơi anh nghĩ ra một hệ thống tổ chức các ghi chú của cô. Rồi anh lược lại các quyền tham khảo cô cần ngày hôm đó, đặt các dấu ghi nhớ lên các trang cần thiết, và xếp chúng lại ngay ngắn trong tầm với.

Anh ở cùng cô tới trưa, đọc lại những gì cô đã viết lúc trước và ghi chú. Anh đứng kiên nhẫn trả lời từng câu hỏi, mang tới các cuốn sách hay giấy viết, chữa lại bút lông, và lau các vết mực. Theo cái cách kỳ lạ của anh, anh khiến mình vô hình gần suốt thời gian, dù cho anh hiện hình ngay khi cô cần. Những buổi sáng sau, anh vẫn tiến hành cùng cách đó.

Bà Gales tham gia cùng họ ngay từ đầu. Sự vô hình, mà bà nhanh chóng phát hiện, cũng không được bà ưa thích lắm như nó đối với người quản gia, và các buổi sáng thực sự trôi qua chậm chạp, dù cho bà có việc đan lát làm bận bịu.

Một buổi sáng, sau một tuần đi kèm trong im lặng này, bà Gales ngồi dậy khỏi chỗ thường nhật bên lò sưởi, hoàn toàn không gây chú ý, rời khỏi phòng, xoa xoa chiếc đầu đau ê ẩm. Bà gặp Bella trong sảnh và cau mày.

Bella gật đầu thấu hiểu nhanh chóng và đưa bà góa tới sảnh của người hầu, lúc này đang vắng tanh vắng ngắt.

Sau một tuần trà, bà Gales bộc lộ sự băn khoăn.

“Đôi khi,” bà nói, “một người có thể *quá* hoàn hảo, Bella à.”

“Ôi, bản thân tôi không thích họ quá gầy nhẳng như thế,” Bella nói, “nhưng tôi phải nói rằng khuôn mặt anh ta hoàn hảo.”

Bà Gales nhướn mày. “Ý tôi là thái độ của anh ta. Anh ta biến mình thành không thể thiếu được, tính theo mức độ cảnh báo.”

“Anh ta có cách riêng, phải không nào? Không có ai trong chúng ta làm chính xác những gì anh Brentick muốn – và anh ấy không nói một lời nào phải không? Chỉ phải nhìn bà à, tôi dám nói, bất cứ cái gì anh ta có ý trong đầu, sao cơ, cũng lọt ngay vào đầu bà, và dính vào đó rất chặt.”

“Chính vậy.” Bà Gales rót đầy chén trà. “Câu hỏi đặt ra là, anh ta đặt cái gì vào trong đầu *cô ấy*?”

Bella cân nhắc. “Chỉ mấy ông thần ngoại đạo của họ thôi mà, tôi đoán thế,” cô nói. “Họ không nói chuyện về cái gì khác chứ, phải không?”

“Không. Hôm nay là Krishna độc ác và các chiến binh nữ của ông ta. Hơi ngạc nhiên là cô ấy không thể theo được dấu các bà vợ và nàng hầu. Vợ của những người đàn ông khác cũng không kém,” bà Gales nói thêm vào về không đồng tình. “Nhưng mà họ thảo luận theo cách rất học thức mà người ta cảm thấy ngu ngốc nếu xen vào.”

“Đó chỉ là về quyền sách thôi mà, bà ơ.”

“Phải. Tôi đoán những việc các vị được gọi là thần này làm còn khá thuần so với tiểu sử của *Rani Simhi*. Nhưng, *anh ta* sẽ không bao giờ bóng gió rằng Amanda không biết gì về những chuyện này, huống hồ còn viết về chúng. Tất cả những gì anh ta đã từng chinh lại là chú pháp của cô ấy. Thực sự,” bà góa đầy khó chịu thêm vào, “theo gu của tôi thì người đàn ông này quả là khó hiểu. Và tôi không thấy an tâm chút nào về cái cách anh ta nhìn cô ấy.” Bà xoa đầu lần nữa. “Bella, tôi rất sợ là... lúc này anh ta rất *chu đáo*,” bà bắt lực nói. “Rất tử tế, rất ý tứ. Anh ta làm cho cô ấy cười. Anh ta làm cho cô ấy -”

“Hạnh phúc,” Bella nói dùm bà. “Có một điểm quan trọng trong đó, bà ạ. Có lẽ còn có nhiều hơn trong đó, và có thể không có, và có thể nó không phải là kiểu đúng phép nhất. Nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ là các chuyện xảy ra khi trước như thế nào. Cô ấy đã lớn lên quá nhanh- và chúa biết được rằng không có ai đã từng cười đùa nhiều ở đây.”

Bà Gales thở dài. “Phải, tôi tưởng tượng điều đó chắc hẳn thế. Mẹ cô ấy đã ôm yếu suốt bao năm, phải không chứ?”

“Bà ấy chưa bao giờ đúng đắn, bà ạ. Chưa bao giờ kể từ khi cô Amanda là một đứa trẻ. Ít ra, đó là những gì mẹ tôi bảo. Hồi đó tôi chẳng hơn một đứa sơ sinh là mấy, nên tôi chưa bao giờ biết phu nhân khi bà ấy chưa bị ... ôm.”

Sự lưỡng lự trong giọng nói cô hầu khiến bà Gales nhìn cô sắc lẹm. “Cái gì làm bà ấy ôm thế, Bella? Amanda hiếm khi nhắc tới mẹ mình, và tôi chưa bao giờ gặp phu nhân cả.”

“Khi ấy tôi không phải là hầu gái của phu nhân nào, bà ạ, và dân gian không muốn kể gì cho tôi, bây giờ thì họ có không?” tiếng trả lời thoái thác.

Lòng trung thành, bà Gales trân trọng. Nếu Bella không thích những chuyện ngồi lê đôi mách về quá khứ gia đình, thì bà góa cũng có đủ lòng trung thành để kiềm lại lời thúc ép.

Chương 14

Thư viện yên tĩnh, chỉ có tiếng sột soạt của bút cô Cavencourt và tiếng huýt gió của than trong vỉ lò sưởi. Philip đứng bên cửa sổ, hai tay đeo găng trắng xóa chấp lại phía sau lưng, anh chăm chú nhìn lên con dốc phủ đầy cây đang vươn lên từ phía rìa khu vườn. Bầu trời tối tăm ngày hôm qua đã sáng bừng trong màu xám trai sáng nay. Đây đó những tia sáng yếu ớt cố gắng rót những đốm lấp lánh xuống mặt ao. Cây cối và bụi rậm rung mình trong gió và những chiếc lá khô khẽ lượn xuống nước và mặt đất.

Tiếng sột soạt ngừng lại, và một câu lầm bầm chửi thề làm tan sự im lặng.

“Đây là câu ‘chết tiệt’ thứ năm của cô trong sáng nay rồi,” Philip nói. “Tôi không hề ngạc nhiên. Chắc cô sẽ dành 5 kiếp tiếp theo để giải thích các nghi lễ thờ *shakta*.”

Cô nhìn lên. “Nếu nói về Kali, tôi phải giải thích rằng bà chỉ là một trong những hiện thân của vợ thần Shiva. Mọi người đều nghĩ tới sự tệ hại nhất của Kali, nhưng bà ấy chỉ là một yếu tố - như một đặc điểm tính cách giữa rất nhiều. Tính cách không phải lúc nào cũng trước sau như một.”

“Cô muốn bào chữa cho bà ta vì cô thích những người đàn bà khát máu, cô ạ.”

“Bà ấy là một trong các nữ thần quan trọng của Calcutta,” cô Cavencourt đáp trả. “Anh biết rất rõ tên gốc của thành phố là Kalikata. Tôi khó có thể bỏ qua bà ấy. Bên cạnh đó, nếu tôi chỉ nói về những vấn đề được đồng thuận thôi thì cuốn sách sẽ chán ngắt.”

Anh bắn cho cô một nụ cười. “Chắc chắn thế - với những ai thích chuyện gay go và báo thù rừng rợn.”

Anh đi về phía bàn làm việc, nơi chỉ trong chưa đầy một giờ đồng hồ, cô chủ anh đã biến thành sự mất trật tự đến điên đầu. “Cô làm việc quá vất vả mà không nghỉ ngơi gì. Tôi nhớ có lần cô đã gợi ý tôi tập thể dục, cô à. Tôi nghĩ cô phải theo lời khuyên của chính mình thôi.” Anh trở ra ngoài cửa sổ. “Gió hôm nay không mạnh lắm. Cô đi dạo sẽ tốt đó.”

Anh kiên nhẫn lắng nghe khi cô nhặng xị lên là cô không thể thôi lúc này, khi cô đã gần có thứ đó trong tay, và đó, hơn nữa, cô khá khỏe mạnh, không cần tập thể dục – đây là chưa kể ngoài kia trời *buốt giá*.

Philip để cô tiếp tục eo sèo. Khi cô đã giải thích xong những sai lầm cần chấn chỉnh của anh và lại cầm bút lên, anh rời khỏi phòng.

Một phần tư giờ sau, anh quay lại, mang theo một cái khăn và áo choàng bằng len, một chiếc mũ dày, găng tay và giày *sturdy*. Anh đã khoác một chiếc áo choàng màu đen bảnh bao.

Cô Cavencourt nhìn chiếc áo choàng của anh và đóng quần áo trên tay anh rồi thở dài. “Tôi cho là anh muốn lôi tôi ra ngoài cửa, dù tôi có muốn hay không. Lẽ ra tôi phải biết khi không có lấy một lời rí tai tranh cãi nào. Anh rất là chuyên quyền.”

“Và cô cáu kỉnh vì dành quá nhiều thời gian trong một căn phòng nóng nực, với chiếc mũi dính vào một đồng giấy tờ,” anh bắt kính nói.

“Mũi tôi, cho anh biết -”

“Có một vết mực trên đó.” Anh đưa ra một chiếc khăn tay lớn, trắng tinh.

Người quản gia của cô bày tỏ mong muốn đi dạo trên cánh đồng hoang, Amanda dẫn anh theo một lối quen nhưng khó lòng nhận ra, qua cánh rừng tới đỉnh các sườn dốc. Xa xa ngoài chiếc chòi trong thung lũng, gió thổi dữ dội nhưng việc leo chậm chạp lên đồi đã làm dòng máu chậm chạp trong cô khuấy trộn, cô cảm thấy cái lạnh thật vui vẻ.

Amanda nuốt vào đầy biết ơn khi họ dừng lại trên đỉnh để quan sát cảnh vật xung quanh. Lác đác có một vài cây to cằn cỗi điểm xuyết quang cảnh chủ yếu là cây kim tước và đá lởm chởm. Mặt đất nhấp nhô xù xì bị chia cắt bởi những bức tường đá thành các hình khối to lớn không đều nhau.

“Tất cả là của cô sao?” anh hỏi.

“Đã như vậy. Nếu không nhờ Roderick thì chúng tôi đã mất mọi thứ. Nhưng những cánh đồng chúng tôi xoay sở giữ lại cũng đủ hữu ích rồi,” cô nói. “Tôi có thể sống bằng thu nhập, nhưng Roderick không muốn nghe. Nếu anh ấy có thể, anh sẽ bắt tôi sống lâu dài ở London trong sự xa hoa nhàn nhã.”

Anh Brentick ném cho cô một cái nhìn tò mò, rồi lại nhìn ra xa. “Song rốt cuộc cô sẽ muốn ở thành phố, ít nhất là sau khi cô hoàn thành cuốn sách. Tôi nhận thấy xã hội thượng lưu sẽ làm xao nhãng.”

“Tôi sẽ không tới London.”

“Ngay cả trong kỳ lễ hội sao?”

“Không,” cô quả quyết nói. “Tôi không muốn lễ hội nào nữa.”

“Tiếc quá,” anh nói. “Tôi thích thách thức của việc quản lý những ngôi nhà toàn kẻ lười biếng không đáng tin cậy và gốc thành thị hơn. Những người lao động Yorkshire ở đây rất là chu đáo,” anh phàn nàn.

“Đó là lỗi của anh, anh Brentick. Tôi đã để mọi chuyện thuê mướn cho anh. Không có ai ngăn cản anh thuê nạp một toán những kẻ trộm cắp và lười biếng hơn nếu anh muốn. Nếu anh chán, hay cô đơn thiếu đồng hành...”

“Tôi không chán, thưa cô. Tôi đang học được rằng ẩn dật và cô đơn không giống nhau.”

Thật là lúng túng khi phát hiện ra dường như anh nhớ được mọi từ cô đã từng thốt ra với anh. Cũng lúng túng không kém là việc anh nhắc đến London. Anh đã có mảnh khoe như mọi người làm chính xác những gì anh muốn. Anh thay đổi suy nghĩ người khác dễ dàng như đổi cốc rượu vang lúc bữa tối. Nhưng không phải trong chuyện này, Amanda vội vã chấn chỉnh bản thân. Cô sẽ không bao giờ, miễn là cô còn sống, dự một mùa lễ hội nào nữa ở London.

“Thế là anh hiểu tôi đã có được thú vui ăn dật ở đâu và như thế nào,” cô bình tĩnh đáp lại. Cô làm một cử động nhanh với tay mình.

“Vâng, nơi này buồn chán và đói khát trước mắt chúng ta, tối tăm và câm lặng. Nó không làm ta xao lãng bởi sự huyền diệu tẻ nhạt. Nhưng theo cách riêng khiêm tốn của mình, nó không thể tin cậy được.” Anh nhìn quanh và mỉm cười với cô. Chẳng hạn nếu chúng ta cứ đứng ở đây lâu hơn, bị mê hoặc bởi cảnh quan đồng hoang quyến rũ này, cô sẽ đông cứng thành khối.

Anh nắm lấy tay cô giúp cô đi xuống con dốc gập ghềnh, chỉ buông ra ngay khi đường đi dễ hơn. Một dặm đi bộ đã dẫn họ đến một góc khuất của thung lũng chắn gió bởi những tảng đá và các khoanh rừng cây đầy sẹo.

Sau khi khảo sát những tảng đá xù xì, anh Brentick chọn một nơi nghỉ thích hợp Anh rút từ trong túi ra hai chiếc bình thon và hai gói bọc trong vải lanh. Rồi anh bỏ áo ra và, hoàn toàn điếc đặc trước sự phản đối của Amanda, trải nó ra cho cô ngồi lên. Cô thấy chiếc bình thon chứa rượu táo. Trong cái bọc là những lát pho mát và \ khoanh bánh mì dày được nướng vẫn còn mới.

“Anh nghĩ đến mọi thứ,” cô nói.

“Tôi đã lo cô có thể đói lả trên đường về. Khi cô mảnh mai hợp thời trang thế này, cô ạ, tôi không thể thấy bình thân trước viễn cảnh mang cô về nhà suốt gần bốn dặm đường đi khúc khuỷu.”

Amanda vội ngoảnh nhìn đi chỗ khác, và hơi nóng bốc lên mặt cô rút dần.

Họ đây dựa bữa ăn với sự thân thiết thoải mái họ đã từng vui vẻ trên tàu, và chỉ gần đây mới hồi sinh trong những tuần làm việc cùng nhau trong thư viện. Không phải đến khi ăn khoanh bánh mì và pho mát cuối cùng thì Amanda mới nhận ra các câu hỏi của anh đã gợi chuyện đến thế nào. Cô buồn bã nhìn lên khi anh hỏi nơi cô từng chơi hồi nhỏ.

“Không phải ở đây,” cô nói nhanh. “Tôi hiếm khi đi xa khỏi nhà, trừ khi nào Roderick ở nhà. Anh ấy và tôi thường xuyên đến đây. Nhưng khi anh ấy đi học, tôi phải ở trong giới hạn khu vườn.”

“Thế là thông minh đấy. Nếu cô ngã và làm đau mình, có thể sẽ không tìm ra cô sau hàng giờ. Tôi chỉ không biết bạn chơi của ô là ai. Chắc hẳn cô phải đi khá xa để gặp một ai đó.”

Cô bật nắp chiếc bình thon lại. “Roderick đã ở đây,” cô nói chắc chắn. “Mọi kỳ nghỉ anh ấy đều ở nhà.”

Đầu cô căng ra để làm chệch hướng những câu hỏi không tránh nổi, nhưng không có câu nào. Anh Brentick chỉ gật đầu, và gọn gàng thu lại đồ thừa của chuyến picnic. Khi họ quay về hướng tòa nhà, cuộc nói chuyện cũng chuyển hướng, cô thấy nhẹ nhõm. Họ nói về Kali.

Một ngày cuối tháng Mười một, Philip theo cô chủ và bà Gales tới York. Cô Cavencourt có công chuyện ở nhà băng, cô bảo. Anh thừa hiểu cô định đến thăm bức tượng của mình dù chưa có lần nào cô hé một lời về Nàng công chúa cười.

Trong lúc dấy lên niềm hi vọng nhỏ nhoi là cô sẽ mang nó về nhà, Philip đã chuẩn bị đến khi đó anh sẽ tức của cô. Như thường lệ, anh lập một kế hoạch hết sức dễ dàng để thực hiện mà không gây nghi ngờ gì.

Kế hoạch tan theo tro bụi trong đầu anh khi sau nửa giờ đồng hồ, cô chủ rời khỏi nhà băng mà không cầm theo thứ gì.

Dù sao cũng không có một chút ý niệm lờ mờ của thất bại làm hỏng thái độ lịch thiệp của anh như, như là một người hầu hèn mọn, anh theo cô xuống phố và lên các quầy sách. Ở đó anh đợi cô gọi mang các gói hàng. Cô Cavencourt bỏ tiền vào sách vở cũng nhiều như các quý bà quý cô khác bỏ vào mũ nón.

Philip đứng bên cánh cửa, tay chấp sau lưng, nét mặt anh trống không và thờ ơ khi anh nhìn cảnh vật diễn qua trước mắt. Người chạy việc vặt của cô Cavencourt không mặt chế phục. Điều ấy chẳng nghi ngờ gì giải thích tại sao có tới hơn một quý bà đi qua liếc nhanh xem anh chàng đứng nơi cửa hiệu sách có phải chỉ là người hầu không. Vài người tiếp tục nhìn, thậm chí còn lấy đó làm vui. Người quản gia, tuy nhiên vẫn giữ những cái gật đầu nhìn nhận đúng mực với các phụ nữ tầng lớp thấp hơn, những người đền cho anh cái đồ mặt và tiếng cười rúc rích.

Anh vui vẻ với bản thân mình trong điều kiện này suốt hai mươi phút cho tới khi một quý ông dừng lại và nhìn vào cửa sổ quầy hàng. Ông ta cũng cao như Philip, khổ người to lớn và khỏe mạnh. Mớ tóc dưới chiếc mũ thanh lịch màu đen, nét mặt buồn rầu khắc khổ. Philip đoán tuổi người đàn ông chừng bốn mươi dù đôi mắt và cái miệng phóng dăng có thể làm già thêm mấy năm nữa.

Dù Philip có vẻ để mắt hướng bất động ra phía phố, anh vẫn cảm nhận được sự chuyển động chăm

chú của người lạ mặt về phía mình. Lúc đó, một tín hiệu lướt qua não Philip, gợi một phản ứng thông thường của các loài thấp hơn khi một con đực đối địch vượt qua ranh giới lãnh thổ. Tim anh đập nhanh hơn và các cơ cứng lại chờ trận đánh.

Người lạ mặt điềm tĩnh lướt qua anh và bước vào cửa hàng.

Những ngón tay cứng rắn của Philip rút chiếc đồng hồ bỏ túi ra và nhìn mơ hồ vào nó một lúc trước khi từ từ quay lại nhìn qua cửa sổ.

Người lạ mặt, mũ cầm trong tay đang nói chuyện với cô Cavencourt. Ôm chặt quyển sách vào ngực, cô nhìn ông ta chăm chăm. Cô có vẻ đáp lại, rồi quay đi, để rơi cuốn sách xuống quầy thu ngân, và vội vã ra cửa.

Cô lao qua cửa và đi xuống phố, hoàn toàn quên mất Philip đang vội vã theo mình. Kẻ bắt chuyện bí ẩn của cô không hề cố gắng đuổi theo, Philip thấy điều đó qua cái liếc lại phía sau, nhưng cô vẫn tiếp tục đi xuống phố. Cô đang định qua đường – ngay chỗ một cỗ xe lao đến – thì Philip chạy tới và chộp lấy tay cô. Anh kéo cô khỏi con đường và vào một ngõ hẹp.

Ngực cô nhô cao lên và gương mặt ửng đỏ, mắt cô long lanh những giọt nước sắp rơi. Anh dìu cô vào sâu trong bóng mát, sợ những người qua đường tò mò có thể chú ý đến sự giận dữ của cô.

“Tôi muốn về nhà bây giờ,” cô run run nói. “Tôi muốn về *nhà*, anh Br-” Tiếng còn lại biến thành nước nở.

Cô quay sang anh và ép gương mặt nóng bỏng vào ngực anh.

Ngay tức thì, tay anh vòng quanh cô, để ôm cô khi sự kiềm chế trong cô vỡ vụn và tiếng nước nở làm thân hình mảnh dẻ của cô rung lên.

Philip nhìn chằm chằm qua vành mũ cô tới bức tường đầy bụi bẩn phía đối diện. Anh cố gắng giữ cho đầu óc trống trải và cứng rắn bởi vì chuyện đó cũng làm tim anh nặng nề theo. Anh thầm cầu nguyện cô sẽ sớm lấy lại bình tĩnh, trước khi anh yếu đi.

Anh không thể hôn cho nước mắt cô vơi đi, cũng như không được phép đặt tay lên lưng cô vuốt ve. Cái kiểu cư xử không ra người hầu đó, khi cô trở lại chính mình, sẽ gây khó khăn. Anh đã dành quá nhiều thời gian để chiếm lòng tin của cô, khiến cô phụ thuộc vào mình, để có thể chuốc lấy bất kỳ sự rắc rối nào lúc này Anh sẽ không để bản thân thua cuộc trước sự thương hại... hay trước hơi ấm rủ rừ từ thân hình mảnh khảnh ấy.

Cô là đồ chết tiệt. Nếu cô không sớm ngừng lại-

Trước sự nhẹ nhõm không nói lên lời của anh, cô bỗng nhiên lùi lại. Anh buông cô ra và đưa chiếc khăn tay.

“Anh nghĩ tôi bị điên,” cô nói đứt quãng vào mảnh vải lạnh.

“Không có gì mới,” anh nói. “Tôi luôn luôn nghĩ thế.”

Cách cô cố gắng nhoẻn miệng cười ngay lập tức nhưng yếu đuối đã làm anh như buột nhói.

“Gã dê tiện đó là ai thế?” anh hỏi.

“Không ai cả. Một trong những người bạn của m – cha mẹ tôi.”

“Một người bạn, tôi hiểu rồi, cô không thích lắm.”

Cô nhìn chiếc khăn tay đã bị vặn thành các nút một cách chăm chú. “Không tôi đã không – giờ không.”

“Tôi hi vọng ông ta không bất kính, thưa cô.”

“Ồ, không, không có chút nào. Ông Fenthill là một người rất nhã nhặn,” cô nói chắc chắn. “Nhưng tôi thì không. Thật khó khăn cho tôi khi phải đối xử lịch sự với những người tôi – tôi không thích. Thực sự là không thể. Và vì thế, và vì thế tôi đã tự biến mình thành ngớ ngẩn. Thực sự, tôi xin lỗi. Giờ thì cả York sẽ thấy tiếc cho anh vì đã làm việc cho một người rồ dại.” Cô nhét chiếc khăn nhàu nát vào trong túi.

“Không nếu như họ biết cô đã trả tôi cao đến mức nào,” anh nói với vẻ nhẹ nhàng vờ vịt. “Cô có đủ sức rời khỏi con đường dơ dáy này không cô?”

Cô gạt đầu, từ chối đón cái nhìn của anh.

“Tốt rồi. Để chúng ta tách bà Gales ra – bằng vũ lực, nếu cần – khỏi trận chiến của bà với người bán vải nhé? Cô sẽ muốn cả dùng trà và ăn gì đó trước khi chúng ta quay lại.”

Đêm lạnh giá, nhưng anh đã quen dần với nó. Hay có lẽ Philip chỉ lờ nó đi, cũng như anh lờ đi cái nóng kinh tởm của Calcutta. Anh uể oải bước trong vườn, hút xì gà *cheroot* khi lật vấn đề nan giải trong đầu. Anh nhận thấy một khó khăn, một trở ngại lớn, và anh chắc chắn chuyện hôm nay đã gây nên một phần.

Không có ai đến thăm cô Cavencourt ngoại trừ ông cha xứ, người được gọi tới mỗi một lần. Những dân làng Philip giáp mặt đều thận trọng và kín tiếng. Anh cảm thấy có bê bối hay bị kịch gì đó, nhưng không kỹ năng tình báo nào của anh có thể khêu ra thông tin anh cần. Dân làng có thể nhỏ to với nhau, nhưng với người lạ mặt thì họ kiên quyết tránh xa.

Thật quá nản lòng. Cho đến khi anh có cơ sở, anh không thể nào xử lý được vấn đề, và cho tới khi anh xử lý với nó, cô vẫn ở đây, ẩn kín, còn bức tượng của cô vẫn bất khả xâm phạm trong một nhà băng ở York.

Philip nhận ra ánh đèn trước khi anh thực sự trông thấy nó. Anh nhìn lại về phía ngôi nhà, cuộc khảo sát nhanh của anh không cho thấy điều gì ngoại trừ những cánh cửa sổ tối om cho đến khi... à, căn phòng học cũ.

“Ôi, cô ơi,” Bella nhẹ nhàng nói khi đóng cửa phòng học lại sau lưng. “Tôi biết cô đã không ngủ được. Lại thêm một cơn ác mộng nữa à?”

Amanda ngồi co lại trên một chiếc ghế cỡ trẻ con. Cô kéo chiếc váy ngủ quần chặt hơn quanh người. “Không, ít nhất không phải tối nay. Đó là ngày hôm nay, và tôi đã thức.”

“Cô?” Gương mặt tròn nhẵn lại thất vọng, Bella đi ngang qua phòng để đến bên cô chủ. Người hầu gái kéo một chiếc ghế đầu thấp, ngồi xuống, và cầm tay Amanda. “Chúa ơi, cô lạnh toát như băng ấy,” cô nói khi xoa xoa những ngón tay lạnh giá.

“Tôi đã gặp ông Fenthill.”

Đôi tay bận rộn của Bella dừng lại.

“Thực sự còn hơn cả gặp,” Amanda nói. “Ông ta đã nói với tôi.”

“Ôi, cô à, sao ông ta có thể? Nhưng mà, chắc chỉ giống ông ta thôi chứ?” Cô hầu cảm phần nói thêm. “Không bao giờ đếm xỉa đến cảm nghĩ của người khác ngoại trừ bản thân. Không ngạc nhiên gì khi

thấy cô về nhà tái đại như thế và không giống cô chút nào. Lại còn hầu như không chạm vào đồ ăn tối nữa chứ, bà Gales bảo vậy. Bà ấy nghĩ đó là -” Bella tiếp nhanh. “Ôi, cô đã làm việc quá vất vả, bà ấy nghĩ thế.”

Tay Amanda nắm chặt tay cô hầu. “Bà ấy không biết chứ, phải không? Tôi biết cô sẽ không bao giờ kể với bà ấy, nhưng bà có thể nghe được từ người khác.”

“Bà ấy không biết, cô ạ, và bà ấy rất mực đàng hoàng để mà tọc mạch, nên cô đừng lo lắng. Dù sao thì cô cũng không nên. Bởi vì bà ấy cũng quá mực đàng hoàng để có thể đánh giá cô vì những gì mà người mẹ tội nghiệp của cô đã làm.”

“Nhưng đó cũng không phải là lỗi của mẹ.” Amanda buông tay ra rồi đứng dậy, đi đến bên cửa sổ. Sau một lát cô nói, “Đó không phải. Tôi không nghĩ đó là lỗi của bất cứ ai.”

“Cũng có thể thế,” tiếng đáp lại ngờ vực, “nhưng ông ta có thể để bà yên, phải không nào? Bà là một người phụ nữ có chồng, một người mẹ, và già đủ để làm mẹ *ông ta*.”

“Bà không thể làm mẹ ở tuổi lên mười được, Bella à. Dù sao đi nữa, có lẽ nếu chín chắn hơn, ông Fenthill có lẽ sẽ có được ý chí để rời xa.” Amanda thở dài. “Nhưng tất cả đều là ‘nếu’ và mẹ là tất cả những cái ‘nếu’ và ‘lẽ ra thì.’ Giá như lúc bà ấy mang thai tôi dễ dàng hơn, giá như bà ấy không bị tai nạn... Chúa ơi, đôi khi tôi nghĩ, giá như ba để cho bà đi khi bà cầu xin ông. Bà đã rất đau khổ, và thuốc phiện làm tan đi mọi thứ. Nếu ba để bà đi, và ông Fenthill mang bà đi xa, làm cho bà hạnh phúc, bà có lẽ sẽ tìm thấy sức mạnh để dứt được thói quen tệ hại đó. Ông Fenthill yêu bà. Có lẽ ông đã có thể giúp bà.”

“Ông ta chỉ giúp bà ngấm độc nhiều hơn thôi, cô Amanda ạ, điều đó cô cũng biết rõ như tôi. Cô đừng có bào chữa cho ông ta, tôi phải nói rằng, cô đang tìm cách bào chữa cho chính Quỷ sứ.”

Chương 15

Chim ưng đứng lặng bên cánh cửa, thân hình anh đã sẵn sàng bay, hai tai anh nghe ngóng tiếng động

khắp mọi nơi, ngay cả khi anh tập trung vào cuộc nói chuyện bên trong.

Vậy ra là thế, đơn giản và nhớp nhúa. Mẹ cô là một người nghiện thuốc phiện và ngoại tình. Cuộc tình với một người đàn ông ít hơn bà tới chục tuổi hiển nhiên không phải đầu tiên hay kín đáo gì. Một chuỗi những vụ bê bối dài và xấu xa đã giải thích cho sự khăng khăng chối từ gia nhập lại xã hội thượng lưu của cô Cavencourt.

Chúa ơi, cô ấy không được cha mẹ đón đợi, phải không nhỉ? Không phải cô ấy đã kể từ rất nhiều tháng trước đây sao? Cô nói với anh rằng cha mẹ cô bị phá sản. Bây giờ Philip mới hiểu sự thất bại tài chính chỉ là cú đánh cuối cùng. Anh chỉ có thể lấy làm lạ là cuộc sống khốn khổ ấy lại không làm cô tan nát theo.

Trong căn phòng phía trên, hai giọng nữ trầm tiếp tục. Hay đúng hơn, giờ chỉ còn giọng của Bella, quở trách nhẹ nhàng rồi lại an ủi. Cô hoàn toàn đúng. Amanda quá mềm yếu. Không có lỗi nào của mẹ cô, hay cha cô, hay của bác sĩ, thậm chí cả cái tên Fenthill đề tiện kia nữa, cứ theo cô nói. Có khi lần sau bạn sẽ thấy cô ta mời tên dâm đảng dơ dáy kia dùng trà.

Sao lại không chứ? Bạn thân nhất ở Calcutta của cô là *Rani* Simhi khét tiếng. Người đầu bếp tận tâm của cô là một trong những gã đàn ông đáng khiếp nhất Ấn Độ. Người quản gia của cô là một điệp viên và kẻ cắp bậc thầy. Amanda Cavencourt kết bạn với những người rất có thể sẽ lợi dụng và phản bội cô. Cô ta là một con nhỏ ngốc nghếch cả tin. Cuộc sống khó khăn vậy cũng chẳng dạy cho cô ta thứ gì.

Mặt khác Philip cũng vội vã nhắc nhở bản thân là lương tâm anh đang kêu réo điềm gở, cô ta đã đánh cắp bức tượng. Chẳng cần biết là cô ta đánh cắp *lại* nó. Cô ta cũng lừa lọc và nham hiểm như *rani*, lại còn thuê cả người đồng lõa nữa. Những hành động khó có thể là của một nạn nhân bất lực.

Philip vừa cho lương tâm của mình vào trong một cái thùng lọng khi anh nghe tiếng bước chân nhẹ nhàng đi lên bậc cầu thang. Mặc cho tầm vóc của mình, Padji có thể leo lên nhẹ nhàng nếu muốn. Thằng cha chết tiệt. Tên Ấn Độ dành hầu hết các đêm lang thang khắp vùng nông thôn. Đêm nay, sau mọi đêm, thay vào đó hắn lại quyết định lẫn lút trong nhà.

Căn phòng học được đặt ở ở chái xa đầu nhà. Padji nhanh lẹ trèo lên cầu thang chính, điều đó có nghĩa người ta phải đi qua hắn để tới các bậc cầu thang sau.

Philip trèo lên bức tường đối diện phòng học và thấy một tay nắm cửa. Anh mở cánh cửa và trườn vào bên trong, ngay khi Padji tới đầu cầu thang.

Philip nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng tới gần, rồi dừng lại cách vài inch. Anh nín thở khi tay nắm cửa chuyển động. Một khoảnh khắc sau, anh cảm nhận được tên Ấn Độ đã đi ra, rồi nghe tiếng gõ

lên cánh cửa phòng học.

“Ra đi nào cô chủ,” Padji nói. “Sao lại để cho cô hầu ngu ngốc giữ cô tại nơi lạnh lẽo đó?”

Philip nghe tiếng cửa khẽ cót két khi cô mở nó. Lẽ ra James phải tra dầu cho nó rồi, anh nghĩ ngay lập tức.

“Cô ấy không giữ tôi,” giọng nói phiền muộn của cô Cavencourt văng ra. “Đừng có trách Bella vì sự đi lại lạ lùng của tôi. Anh đang làm gì vậy, cứ lẩn lút trong nhà ở giờ này à?”

Padji đáp hần nghĩ có nghe tiếng đột nhập.

“Ôi, đó chỉ là chúng tôi thôi, dù sao bọn tôi cũng đang định quay lại giường.”

Ba người đi qua chỗ nắp của Philip. Giọng nói trầm trầm của họ nhỏ dần đi thành tiếng lẩm rầm khi họ bước xuống cầu thang.

Anh đợi thêm vài phút nữa trước khi căn nhà lại trở nên yên lặng, rồi hít một hơi thở nhẹ nhõm. Anh đã không di chuyển, gần như không thở trong suốt thời gian Padji đứng bên, vì giác quan của tên Ấn Độ cũng nhạy bén như của anh.

Giờ thì anh có thể thở đúng kiểu, Philip thấy không khí trong gian phòng quá nặng nề và cũ kỹ. Anh bước lại một bước và va phải một bức tường rắn. Chúa à, chẳng ngạc nhiên gì. Anh đã bước vào một căn buồng kín nào đó.

Tim anh đập thình thịch khi anh cảm lấy tay nắm cửa. Nó không nhúc nhích. Anh cố lại lần nữa. Không có gì. Chiếc then cài bị kẹt – hay phần nào đó bị kẹt. trong bóng tối đen như hũ nút anh không thể nhìn thấy gì, và những ngón tay nhanh nhẹn của anh trở nên vô ích.

Kìm nén sự hốt hoảng, anh sờ trong áo khoác tìm mấy cái móc mở khóa... và không thấy gì cả. Anh đã thay áo choàng khi quay trở lại York, và lơ đãng không đổi công cụ. Trời đánh thánh vật thật. Thậm chí dao cũng không. Cái quái gì không ổn với anh thế? Anh chưa bao giờ sơ suất đến thế, chưa bao giờ.

Tất cả là lỗi đáng nguyên rủa của cô ta. Anh đã bị chú tâm quá mức với con lợn ở York và cơn kích động của cô ta-

Anh không thể thở được. Không có đủ không khí ở đây cho một con chuột, nói gì đến một người đàn ông trưởng thành. Một người đàn ông, anh tự nhắc mình, khi sự hốt hoảng dâng lên làm nhụt nhuệ khí.

Một người đàn ông, không phải một đứa trẻ con.

Bất kỳ thằng ngốc nào cũng có thể xử lý được một cánh cửa buồng kín. Chỉ cần đơn giản suy nghĩ một cách lô gic bình tĩnh. Anh sẽ tìm được cách ra. Anh phải. Anh sẽ không bị bẫy ở đây suốt đêm. Chứa ối, không phải suốt đêm.

Anh giờ một nắm đấm lên để đập vào cửa, rồi lại thôi. Anh không thể kêu cứu. Anh muốn thở thật sâu nữa để bình tĩnh lại, nhưng không dám. Không khí sẽ nhanh chóng hết. Anh sẽ chết ngạt. Tốt hơn là la hét để họ giải thoát anh. Anh không cần phải giải thích. Để cô ấy sa thải anh. Anh sẽ tìm cách khác. Một cách khác, nhưng sẽ mất thời gian – có lẽ hàng tuần, hàng tháng, và tất cả việc làm suốt những tuần lễ qua sẽ trôi sông trôi bể.

Anh kéo chiếc khăn ra khỏi cổ. Anh luôn luôn điều khiển được bản thân, anh hoang đại nghĩ. Nhưng đây là sự điên loạn. *Nghĩ đi, Astonley.*

Anh không thể suy nghĩ được. Anh chưa bao giờ như thế khi sự sợ hãi vô lý thế này cứ lơ lửng. Anh không thể suy nghĩ và anh không thể la lên, anh chắc chết tại đây trong phút chốc nữa.

Không, anh sẽ không. Dĩ nhiên anh có thể thở. Anh chỉ bị bẫy thôi. Anh sắp phát điên nhưng anh sẽ chịu đựng.

Anh dựa lại vào góc và trườn từ từ trên sàn. Rồi anh co đầu gối lên gần ngực, như anh đã từng làm bao lần bao năm trước đây, và đặt cái đầu ong ong lên đó.

Amanda nghiêng răng, đặt chiếc giá nệm xuống và tra chìa vào ổ. Cô phải vặn nó đi lại vài lần trước khi khớp. Rồi cô giật cửa ra, và tìm cô quật thắt lại tới mức cô phải nắm lấy cửa để giữ vững.

Trong một khoảnh khắc buốt nhói, cô ôm lấy đầu người chết. Gương mặt anh ta trắng toát và cứng đờ, anh Brentick nhìn vô hồn lên như thể cô không ở đó. Cô muốn ôm anh, giữ anh thật chặt và vỗ về anh. Cô biết song cô không được vì điều đó làm anh xấu hổ. Cô quỳ gối xuống đón cái nhìn vô hồn của anh và cố gắng giả vờ cô không thấy thứ gì.

“Anh Brentick,” cô dịu dàng nói. Tay cô vươn ra chạm lấy anh, gọi anh quay lại thế gian. Anh chớp mắt và nhìn bối rối xuống tay cô. “Anh ở đây đã bao lâu rồi?” cô hỏi.

“Tôi không biết.” Giọng anh yếu ớt, xa xăm như của một người lạ.

“Anh nghĩ có cử động được chân tay không? Nếu được thì tôi có thể giúp anh đứng lên.”

Anh rút tay khỏi đầu gối và từ từ, với nỗi đau đớn hiển hiện, duỗi thẳng chân. “Ổn rồi,” anh nói. “Chúng chỉ đi ngủ thôi mà.” Anh rũ sạch những gì đang bám lấy mình và cố gắng cười thảm nảo. “Không phải một cái xác cứng đờ như tôi nghĩ.”

“Đừng có giỡn về những thứ như thế,” cô gắt. “Anh làm tôi sợ đến chết.” Sau một vài lần cố gắng thất bại, cô đã kéo được anh lên.

”Chân tôi như kẹo dẻo ấy,” anh lầm bầm.

“Cứ dựa vào tôi.” Cô giữ chặt eo anh. Anh nặng đến chết được nhưng không hiểu sao cô vẫn giữ anh đi nhiều feet qua sảnh tới phòng học, rồi lên ghế ngồi bên cửa sổ. Anh sụm người xuống ô cửa sổ và cắn môi. Anh rất đau.

“Tê cơ,” cô nói, giữ giọng cứng rắn và như thật, dù cô đã suýt khóc vì anh. Khóc vì anh và giết cái con quái vật đã tra tấn tàn bạo một cậu bé yếu đuối. Với sự quả quyết như làm công chuyện, cô giữ lấy một chân và bắt đầu xoa bóp các cơ bắp xương xẩu.

Anh há miệng ra. “Tin tôi đi, anh Brentick. Tôi có nhiều năm kinh nghiệm. Mẹ tôi phải chịu nhiều lần cơ co thắt. Chúng làm bà la hét. Cái này luôn có ích.”

Cô nhất quyết vật lộn với cái đầu tiên, rồi cái căng cứng đợt thứ hai cũng được khuất phục. Khi xong chuyện cô nhìn lên để thấy cái nhìn cảnh giác của anh với mình.

“Sao cô đến đây cứu tôi?” anh hỏi.

“Tôi sẽ nói anh nghe,” cô đáp, đi vài bước ra xa anh, “sau khi anh giải thích làm thế nào anh vào được phòng kín.”

“Tôi đoán nói rằng mình mộng du là vô nghĩa?”

Cô lắc đầu. Anh vung chân lên sàn, nhưng không đứng dậy. Anh chỉ ngồi đó, nhìn sầm soi mặt sàn. Cô vừa định mở miệng để đòi câu trả lời thì anh nói. “Tôi đang trong vườn, hút thuốc, như mọi đêm, thời tiết cho phép mà. Cô biết tôi không ngủ tốt lắm.” Cô không đáp gì. “Tôi thấy ánh sáng trong căn phòng này. Lúc đó là một giờ sáng, nên tôi nghĩ tốt hơn là kiểm tra.”

“Tôi hiểu rồi. Padji cũng nghi ngờ có người đột nhập.”

“Chỉ vậy thôi. Tôi trèo lên nhẹ nhàng đến mức có thể,” anh tiếp tục. “Khi chỉ nghe thấy giọng cô và cô Jones, tôi định bỏ đi thì nghe thấy ai đó lại gần. Tôi đang đứng trước cửa căn phòng kín – không phải tôi biết nó là một căn phòng kín – và thế là, tôi trốn vào sau nó, nghĩ rằng để tên đột nhập mất cảnh giác. Khi tôi nhận ra đó chỉ là Padji, tôi thấy mình là một tên đại ngốc, trốn trong đó. Tôi đợi khi mọi người đi hết – rồi tôi không thể mở cửa được.”

“Lẽ ra anh nên gọi người giúp.”

“Tôi không muốn kinh động cả nhà.”

“Thật sao? Anh thà ở suốt đêm trong một cái phòng kín rất bé à?”

“Có lẽ tôi không suy nghĩ tinh táo lắm,” anh nói.

Cô thở dài. Họ có thể tiếp tục như thế này mãi mãi, tránh chủ đề, và cô không thể chịu đựng được điều đó. “Padji nghĩ rằng anh đang theo dõi tôi,” cô nói cộc lốc. “Anh ấy bảo khóa anh lại cho biết tay.” Trong sự yên lặng căng thẳng tiếp theo cô nghe tiếng anh thở nhanh. Tim cô nhói lên vì anh, vì sự hãnh diện đàn ông của anh.

Nhưng cô cũng có sự hãnh diện của mình. Cô biết anh đã nghe lỏm – có lẽ cố tình, có lẽ không. Dù sao cũng đã quá muộn để giả vờ. “Anh ấy không biết,” cô nói, “nhưng tôi đoán. Cái ngày trên tàu anh ngã bệnh, anh bị mê sảng. Không nhận ra, anh đã kể cho tôi nghe một bí mật. Lúc ấy tôi không hiểu nó hoàn toàn, nhưng Padji đã bảo tôi chuyện anh ta làm, tôi đoán đó là những gì cha anh đã làm và ... ôi, tôi không muốn Padji là người thả anh ra.”

Anh khẽ quay đầu ra phía cửa sổ. Ánh nến chập chờn hắt những bóng mập mờ lên gương mặt cứng cõi của anh.

“Cám ơn cô,” anh nói, giọng anh gần như không có tiếng.

Cô hiểu anh chịu gì khi nói thế, và vội vã xoa dịu niềm hãnh diện của anh cũng như của cô. “Tôi cho rằng anh không thể dừng nghe lỏm chuyện tôi qua cũng như tôi không thể ngày hôm đó,” cô nói. “Tôi không biết anh đã nghe thấy gì, những chắc hẳn thế là quá đủ, nếu không anh đã không nấp đi. Tôi đoán anh muốn tránh làm tôi hổ thẹn. Anh không muốn tôi đoán rằng anh đã nghe thấy bí mật của tôi – gia đình tôi. Không phải nó chỉ là bí mật. Lẽ ra hôm nay tôi nên nói với anh. Tôi không hổ thẹn, không thực sự. Tôi chỉ... tôi không muốn anh thấy thương hại tôi. Tôi đã có đủ điều đó dành cho bảy kiếp sau rồi. Tôi nghĩ thế.”

Thêm một kiếp nữa dường như qua đi trước khi anh ngược lên nhìn cô. Miệng anh dịu xuống thành nụ cười yếu ớt. “Trong trường hợp đó, cô Cavencourt à, tôi không dám thương hại cô đâu. Cô sẽ trả đũa như vậy. Tôi chưa bao giờ chịu thương hại, nhưng tôi ngờ rằng nó chắc còn tệ hại hơn cái phòng kín chết tiệt đó.” Anh đứng dậy. “Sự thật là, tôi là một đứa con ngỗ nghịch. Roi bu lô chỉ làm tôi bật cười. Tôi không sợ gì hết, cô thấy đấy – ngoại trừ, đấy là, bị nhốt trong một nơi nhỏ đóng kín. Đó chỉ là thứ hình phạt duy nhất có tác dụng.”

“Tôi không ngạc nhiên,” cô bình tĩnh đáp, dù cho cái lời giải thích như-thật của anh làm tim cô đau nhói. “Tôi đoán anh là một tên quỷ nhỏ. Song đó vẫn là một cách cực kỳ độc ác để dạy dỗ một đứa bé trai, không quan trọng độc ác làm sao.”

“Cô sẽ làm được gì chứ?” Anh lại gần, và trong ánh sáng leo lét, cô thấy một cái nhìn chăm chú quen thuộc. “Tôi biết cô đã cố gắng hiểu cho tôi, bởi cô cố gắng hiểu mọi người, từ thần Shiva vĩ đại đến Jane, cô hầu giặt là. Song cô phải *làm* cái gì đó. Thế, cái gì?”

Quá dễ trả lời. Cô biết mình sẽ nên bao phủ gương mặt cậu bé đầy bức bối rắc rối kia bằng những nụ hôn, nâng niu nó, nuông chiều nó và yêu nó bằng cả trái tim.

“Tôi không nên cố giảng bài cho anh,” cô cẩn thận nói. “Nếu anh đã từng là một đứa nhỏ rất chi hiểu động, anh chắc đã vui vẻ với boxing, đấu kiếm và cưỡi ngựa hơn. Những môn thể thao cho cả trí tuệ và sức lực. Cũng vậy, hoạt động thể lực mạnh sẽ làm anh quá mệt mỏi để mà tinh nghịch. Ba anh cố gắng biến anh thành cái anh không phải. Trẻ con nên được cho phép là chính mình.”

“Cô nghĩ sự tinh nghịch của tôi là bình thường,” anh nói. “Không đâu. Ngoài những trò chơi khăm thông thường của bọn con trai. Tôi rất xác láo, nói dối thường xuyên và *ăn cắp*.”

Cô hần phải sốc. Cô không thể. Khi cô mở cánh cửa phòng kín và thấy gương mặt anh, cô hiểu. “Bởi vì anh giận dữ và bất hạnh.”

Anh vẫn ngắm soi nét mặt cô. “Cô bị giới hạn với những lời bào chữa tử tế, cô Cavencourt à. Cô có tin một con người có thể sinh ra đã tồi tệ không?”

“Tôi tin nhưng không phải với anh. Chắc chắn điều đó là hiển nhiên,” cô vội thêm vào. “Nếu tôi nghĩ anh cố tình làm gì xấu, tôi nên để anh trong phòng kín, hoặc để cho sự thương xót dịu dàng của Padji. Tôi biết mọi người nghĩ tôi quá bao dung, anh Brentick ạ. Song tôi không luôn luôn chìa má kia ra đâu. Tử vì đạo không phải kiểu của tôi.”

“Không,” anh nhẹ nhàng nói. “Tôi nhận ra cô không phải một vị thánh.”

Giọng anh làm mặt cô nóng bừng. Đã muộn rồi khi cô dần nhận ra bộ đồ ngủ của mình. Dù mặc chiếc váy ngủ bằng vải flannel và áo choàng bằng len bền, cô vẫn cảm thấy như không mặc gì và không an toàn. Anh dường như quá gần, và cũng quá giống không mặc gì. Chiếc khăn cổ của anh đã đi mất, và áo sơ mi của anh tách bên để lộ ra một tam giác da thịt sáng màu đồng trong ánh nến. Cô muốn lại gần anh, chạm vào anh. Cô muốn ôm anh và được ôm. Cô rùng mình.

“Chắc cô phải lạnh đến thấu xương,” anh nói. Anh bắt đầu kéo áo choàng ra.

“Không!” Cô nhanh chóng lùi lại. “Tôi không cần nói. Tôi quay lại giường đây. Anh cầm mấy cây nến. Tôi biết rõ đường đi.” Cô lại phía cửa, “Chúc ngủ ngon, anh Brentick,” cô nói. Rồi cô bỏ chạy.

Lẽ ra Philip mất cả đêm chỉ để quần quai trong nhục nhã nhưng sự thấu hiểu của cô Cavencourt về điểm yếu của anh dường như là thứ ít rắc rối nhất khi anh leo lên giường.

Anh ngồi lại, xoa xoa thái dương đau nhức, tự hỏi sao cô lại làm cho mọi thứ trở nên phức tạp quá chừng vậy.

Mê sảng, cô nói. Giờ anh mê sảng đây. Anh không thể tin mình lại thú nhận sự thật, quá nhiều sự thật. Lẽ ra anh chỉ nên giả vờ không hiểu cô đang nói gì. Nếu bị ép, anh chỉ cần từ chối.

Nhưng anh lại thấy mình bị bẫy lần nữa, vướng vào sự tử tế và trắc ẩn không đáng. Tự tay cô cứu anh để giữ thể diện cho anh và đã không bỏ đi cho tới khi thấy anh khỏe lại. Cô nâng anh ra khỏi bóng tối buốt giá đến khi tỉnh táo. Với đôi tay khỏe mạnh không ngờ của mình, cô thậm chí còn xoa hết nỗi đau khỏi thân hình cứng đờ của anh.

Lòng biết ơn làm anh yếu đuối và bất cẩn. Kinh ngạc và biết ơn, anh thấy mình không thể, hiếm có thể, bịa ra một từ nói dối.

Song đó không phải cái tệ nhất. Cô không chỉ giải thích và bào chữa cho anh mà còn mặc áo giáp sáng cho anh nữa. Dĩ nhiên anh Brentick không theo dõi cô. Anh ấy dừng cảm tới để bắt bọn đột nhập, và vô tình nghe lỏm chuyện, và do đó đã hi sinh cả sự bình yên của đầu óc mình để cứu đầu óc cô.

“Ôi, Amanda,” anh lẩm bẩm. “Làm sao em có thể tin được điều đó? Sao lại có một đồ ngốc ngếch cả tin đến thế?” Anh muốn lắc cô, gào to lên điều đó. Ngay cả sự thật về con người anh cũng chỉ gọi thêm *sự thấu hiểu* không thể nào chịu đựng nổi của cô. “Giận dữ và bất hạnh,” cô đã nói thế. *Đồ ngốc*, anh thầm lặng đáp. Bella nói đúng. Cô Cavencourt sẽ còn bào chữa cho ngay chính Quỷ sứ.

Song có lẽ cô ấy cũng không hoàn toàn cả tin, Philip nghĩ khi anh ngả người lên gối. Cô ấy không

hoàn toàn giữ cảm xúc cho anh, phải không, vì lòng trắc ẩn của cô? Cô đã nói trắng cho anh là cô không chỉ biết anh phải chịu đựng gì trong căn phòng kín, mà còn biết làm sao và do đâu có nỗi sợ hãi. Dù cô dịu dàng thú nhận, Philip cũng nhận thấy sự cảnh cáo của cô. Giờ thì cô cảm thông. Nhưng khi anh đánh mất sự cảm thông của cô, cô sẽ không ngần ngại sử dụng điểm yếu của anh chống lại anh. Hoặc là cô sẽ để Padji làm điều đó. Cô không ngại thơ hết. Cô biết rõ tên Ấn Độ và cách làm của hắn. Cô đã sử dụng hắn bao giờ chưa?

Tốt thôi. Trò chơi đang trở nên phức tạp và nguy hiểm hơn. Anh cần điều chỉnh lại kế hoạch.

Trừ phi có ai đó thuyết phục cô Cavencourt thôi lưu đây bản thân, không thì Nàng công chúa cười vẫn còn ở trong ngân hàng York mãi mãi. Cô phải di chuyển và mang bức tượng theo.

Chàng hiệp sĩ hiểu biết và tốt-chưa-từng-có của cô, Brentick, sẽ *không bao giờ* lặp lại chủ đề nhạy cảm về lễ hội ở London nữa. Biết được sự thật xấu xa đó, anh tôn trọng mong muốn của cô ẩn kín tại nơi xa xôi này.

Phải, cô buộc tay anh vào đó. Thật là bực mình, vì lẽ ra anh có thể thuyết phục cô dễ dàng trong vài tuần thôi. Giờ thì anh phải vận dụng những cái khác vào công việc cho mình.

Bình tĩnh và tính toán lần nữa, Philip chấp tay sau gáy và chuẩn bị dành phần đêm còn lại suy tính về những công cụ anh hiện có trong tay.

Chương 16

Tháng Mười một trôi qua trong gió buốt và tháng Mười hai cuộn cuộn bão tuyết đã biến quang cảnh xù xì xám xịt thành màu trắng xóa.

Tuyết mang lại cho Amanda cảm giác pha trộn giữa nhẹ nhõm và thất vọng. Cô và anh Brentick đã đi dạo trên cánh đồng hoang gần như mỗi ngày trong suốt tháng qua. Cô biết thể dục có lợi cho mình, vì khi trở về với trang bản thảo, cô luôn cảm thấy khỏe khoắn và đầu óc sáng sủa.

Song mặt khác, dành quá nhiều thời gian riêng tư với anh báo trước sự xáo động chốn bình yên trong tâm hồn cô. Ra xa khỏi nhà, anh thoải mái và những cuộc nói chuyện giữa họ giống như giữa bạn bè hơn là giữa cô chủ và người hầu. Thường thường cô ưa thế hơn, cô luôn không thích các ranh giới giai cấp được tạo dựng. Tuy nhiên trong trường hợp này, cô lại cầu mong sự chắc chắn của những ranh giới kiểu đó. Cảm giác ấm áp hơn tình bạn đơn thuần lại lần nữa dâng lên trên bề mặt. Ngày ngày trôi qua, cô càng thấy khó mà giữ được sự tỉnh táo vô tư. Tuyết sẽ mang lại mấy ngày trì hoãn, trong thời gian đó cô sẽ trấn an mình để trở lại bình thường.

Vậy nên vào buổi chiều sau cơn bão, Amanda hoang mang bất ngờ khi thấy người quản gia đi vào thư viện. Anh mặc chiếc áo khoác ngoài bằng len và ôm trong tay một chồng quần áo. Ủng nữa, cô đoán. Ủng của cô.

“Tôi sẽ không đặt chân ra khỏi cửa đâu,” cô nói chắc nịch, “cho tới *tháng Sáu*.”

Nửa giờ sau, cô chậm chạp bước trên đường ra cánh đồng. Anh Brentick theo sau, kéo theo một cái xe trượt tuyết.

Khi họ tới đỉnh, một cảm giác lo lắng rõ ràng đột nhiên che khuất những nỗi lo khác của Amanda. Cô nhìn chiếc xe trượt, rồi xuống con dốc trước mặt. Sườn đồi bên này dường như dốc hơn đáng kể so với lần đi dạo trước. Cô ngược cái nhìn kinh khiếp lên anh, trong khi tim đập rộn lên vì sợ.

“Cô chưa bao giờ đi trượt tuyết sao?” anh hỏi.

Cô lắc đầu và bắn một cái nhìn nữa về phía con dốc vô tận, gần như vuông góc.

“Không có gì phải sợ cả, cô Cavencourt.”

“Tôi sẽ nhìn,” cô đề nghị.

“Cô sẽ lạnh cóng nếu đứng đây.”

Anh Brentick đặt lại xe trượt, rồi rất chắc chắn đặt cô lên đó. Khi anh ngồi vào phía sau cô, nỗi sợ hãi pha trộn cùng hàng loạt cảm xúc khác. Hai người chỉ có thể chung một chiếc xe như thế này, hiển nhiên rồi, và cô ngồi giữa hai chân anh, lưng cô dựa vào ngực anh. Tim cô đập điên loạn trong lồng ngực và mọi bó cơ trong người cô đơ lại thành những bó cứng.

Lúc xe trượt bắt đầu di động, một tiếng hét dâng lên cổ họng cô nhưng bị ngưng ở đó. Cô không còn hét hay thở được gì nữa. Rồi thế giới vụt qua trong màu trắng đen lóa lên, trong lúc ấy gió táp qua mặt

làm mất cô cay xè.

Hoảng sợ, cô dựa lưng vào bộ ngực vững chãi của anh, hai bàn tay đeo găng không ngón của cô cứng đờ hai bên xe. Thật khủng khiếp. Thật... tuyệt vời, cô khám phá ra ngay giây sau đó.

Đúng là sung sướng mê toi – khi bay xuống sườn đồi, cái lạnh bập vào cô, trong khi thân hình ấm áp, mạnh mẽ, vững chãi giữ cô bình yên và an toàn. Tiếng hét của cô thoát ra, vỡ thành tiếng la vui sướng và tiếng cười nín thở.

Cô nghe tiếng anh cười hòa cùng tiếng mình, và cô thấy như anh đang vây niềm hạnh phúc bao quanh cô. Anh dường như rung lên cùng với cô trong niềm vui hoang dã của gió và tốc độ, khi họ lao vút xuống thung lũng.

Họ tới đáy chỉ sau một khoảnh khắc hoặc một kiếp đời, và chiếc xe trượt trượt từ từ rồi dừng lại. Amanda vẫn còn cười. Cơ thể cô vẫn rộn vang tiếng cười vui vẻ và kích động của chuyến đi. Cô hân hoan trong sự ấm áp của huyết quản chảy dồn và thích thú trong sự vui sướng còn đọng trên má.

Khi sự hớn hở của họ dịu bớt, cô cảm thấy cằm anh tì trên mái đầu đội mũ của mình. Tay anh quàng chặt quanh cô. Không suy nghĩ gì, cô buông xe trượt để dựa vào anh, lấy lại hơi thở.

Cô cảm thấy anh cứng lại. Quay đầu, cô nhìn nụ cười rút dần khỏi đôi mắt màu xanh cô ban và một cảm xúc tối tăm hơn trùm lên nó.

Một khoảnh khắc nhận biết lóe lên trong Amanda, rồi một nỗi nhức nhối dâng lên nhanh chóng với sức ép không thể chịu đựng nổi. Làn khói trắng của hơi thở họ trộn vào nhau trong không gian chật hẹp giữa hai người. Đầu anh cúi xuống gần hơn, mắt anh tối như đêm, đăm đăm và đầy mê hoặc. Miệng anh chỉ cách một hơi thở... và một khoảng bất tận.

Cô quay nhanh người và rướn về phía trước.

Sau một chút lưỡng lự, anh đứng dậy và kéo cô lên.

Anh lại trở về chính mình trong giây lát đó, lịch thiệp một cách mỉa mai khi anh phúi bụi tuyết khỏi áo choàng và găng tay của cô. Amanda không thể là chính mình nhanh đến thế. Mãi tới khi họ lên gần tới đỉnh đồi thì đầu óc xao động của cô mới yên lặng trở lại, các mạch đập đều đặn hơn.

Khi họ lên tới đỉnh đồi, hóa ra anh Brentick định tiếp tục đi về phía nhà. Nhất định Amanda phải sốt sắng quay lại chôn an toàn trong thư viện. Nhưng cái nhìn của cô quay lại nơi sườn dốc và cô nhớ đến

sự hồi hả mừng vui và sự hồi hộp của tốc độ. Cô chưa từng trải qua thứ gì như vậy. Cô nghe thấy mình la to lên như một đứa trẻ. “Ôi, anh Brentick, chúng ta không làm lại nữa ư?”

Anh ở phía trước cô. Anh bắt ngờ dừng lại và đợi cho tới khi cô bắt kịp. “Ngày hôm nay cô chưa chơi đủ sao?” anh hỏi.

Cô lắc đầu.

Anh nhe răng cười. “Tốt thôi, thưa cô.” Anh kéo chiếc xe trượt lại.

Họ trèo lên và trượt xuống cái đồi tội nghiệp ấy ít nhất mười lăm lần trước khi cô Cavencourt thú nhận rằng đủ rồi. Cảm ơn Thượng đế vì chuyện leo trèo, Philip nghĩ. Nếu có cách trèo lên nào khác, họ chắc sẽ muốn trượt cho tới Ngày phán xét.

Anh ném cho cô một cái nhìn bức bối khi họ so le bước qua vườn. Đã bốn lần hai chân cô quỵ xuống, để cô đâm đầu thẳng hoặc sang bên hoặc lùi vào trong tuyết. Bốn lần cô lộn nhào, và mỗi lần ấy cô chỉ nằm đó, cười. Anh muốn siết cổ cô. Anh muốn khép hai tay quanh cái cổ đáng yêu của cô... và hôn cô đến thần thờ.

Thằng ngốc. Trượt tuyết, anh nghĩ đến trong sự tự mãn cực kỳ của mình, sẽ làm cô vui vẻ mà vẫn giữ cô xa ngôi nhà. Bà Gales sẽ không thích điều đó. Bà góa khó mà quá khích trong việc trông chừng họ, và mạo hiểm việc bị giá công khi đứng và nhìn họ chơi. Không, bà không thích thế, và cuối cùng sẽ báo động đủ để chia cắt hai người. Bà sẽ phải mang cô Cavencourt rời xa khỏi Kirkby Glenham.

Một kế hoạch dường như hoàn hảo, thậm chí tốt hơn đi dạo loanh quanh nhiều. Anh tin tưởng thế cho đến khi hết lần xuống dốc đầu tiên ngày hôm nay.

Anh biết cô sợ hãi, nhưng cô cũng tin tưởng anh sẽ giữ mình an toàn. Thế nên anh không ngạc nhiên gì khi cô ngừng kháng cự ngay tức thì trước sự hồi hộp hấp dẫn của tốc độ và nguy hiểm. Chính phần còn lại làm anh bị tiêu hủy. Cô đổ sầm xuống với anh, la hét, cười, và âm thanh vui vẻ kích động của cô làm anh mong ước họ không bao giờ xuống tới chân đồi. Những giây phút đó anh chỉ muốn lao xuống táo bạo, không ngừng, mãi mãi cùng cô. Song, có điểm dừng – phải có – và ở điểm dừng ấy là một người đàn bà tin tưởng xích gần lại với anh: Amanda, hai má đỏ hồng và hôn hên trong tay anh. Cô nhìn lên anh, mắt cô lấp lánh niềm vui sướng và biết ơn, sự tín nhiệm bằng vàng và...

Anh sẽ không nghĩ về điều đó, Philip tự bảo mình khi anh giữ cửa mở và tự động trả lời bất cứ thứ gì cô hỏi. Anh quên mất bản thân, nhưng chỉ duy nhất một lần, và chỉ trong một khoảnh khắc. Đó không phải một kế hoạch quá tồi tệ, miễn là nó được chuẩn bị đầy đủ.

“Cô ấy lại bỏ trà rồi,” bà Gales nói dửng dưng khi bước ra khỏi cửa sổ phòng khách. “Vẫn không có dấu hiệu gì của họ, mà trời thì sắp tối tới nơi.”

Bella búng một sợi vải khỏi ghế, rồi đặt phịch chiếc nệm lên. “Trà của bà sẽ lạnh đấy, bà à, và lo lắng không mang cô ấy về nhà nhanh hơn đâu.”

Bà Gales thở dài và ngồi xuống ghế. “Gần như mọi ngày trong suốt tháng rồi họ đều ra ngoài. Hôm qua, cũng vậy, cô ấy về nhà ướt đầm. Thật là một kỳ tích khi cô ấy không bị cảm lạnh.”

“Phải đấy bà ạ, nhưng tôi đã nghe chính anh Brentick gắt với cô ấy. Và anh ấy đưa cô lên ngay lầu để lau khô và thay đồ.”

“Tại sao cô ấy phải dành quá nhiều thời gian bên ngoài thế?” tiếng đáp lại sắc sảo. “Trượt tuyết, rõ rồi. Cái quái gì ám ảnh anh ta thế nhỉ?”

Bella ngồi xuống ghế đối diện. Đây không phải là bữa tối đầu tiên trong những tuần gần đây bà góa mời cô lên chia sẻ một tách trà hay mấy chiếc bánh sandwich ngon lành của Padji. Bà Gales vốn dĩ điềm tĩnh đã trở nên bực dọc khi ngày ngày trôi qua và cô Cavencourt càng thân mật với anh quản gia hơn.

“Thật không lành mạnh gì nếu cô ấy dành cả ngày cong lưng bên mấy trang giấy, anh ta bảo thế,” cô hầu gái đáp. “Tôi nghĩ anh ta đúng, bà à. Sao chứ, cô ấy trông rất tươi sáng và hồng hào. Thật khó lòng biết đó là cô Cavencourt ngày xưa. Và dù cho lần nào về nhà cũng ướt sũng áo quần, cô ấy lại cười nữa.”

Hai môi bà Gales mím lại thành một đường khắc nghiệt khi bà rót một tách trà và đưa cho cô hầu. “Cô ấy tặng anh ta một hộp xì gà bằng bạc nhân dịp Giáng sinh,” bà lầm bầm

“Vâng, bà ạ, nhưng bà biết cô ấy luôn hào phóng thế mà. Không đủ để nâng tôi lên với váy áo và đồ lót, nhưng cô ấy tặng tôi một chiếc vòng tay bằng vàng, như thể tôi là một quý cô dòng dõi có chỗ nào đó để đeo ấy.”

“Cũng xì gà nữa,” bà Gales tiếp tục như thể không nghe thấy gì. “Và được phép hút trong thư viện.”

“Cô ấy thấy anh ta định ra ngoài lúc đêm, bà à, và nói không có lý gì bắt anh ta rét cóng. Ba cô ấy luôn thích hút xì gà trong thư viện.”

“Brentick không phải cha hay anh trai cô ấy, hay thậm chí được gọi là một quý ông. Anh ta là *người*

hầu của cô.” Bà góa đặt tách trà xuống. “Tôi không muốn can thiệp. Cô ấy không còn non nớt gì, mà là một phụ nữ trẻ độc lập,, và tôi không phải cô giáo cô ấy. Tôi đã cố gắng gợi ý nhưng cô ấy không chịu hiểu.”

“Ôi, bà ơi, Padji nói trắng ra ấy chứ mà cô còn không muốn hiểu. Đó chẳng phải việc của anh ta để nói, không hơn gì tôi. Giờ thì cô ấy sẽ hiếm khi nói với anh ta, và cái cách anh ta nhìn anh Brentick- tôi phải nói rằng nó khiến tôi lạnh tóc gáy.”

Bà Gales cau mày nhìn chiếc bánh kẹp dùng với trà. “Không phải cách Padji nhìn anh ta khiến tôi lo lắng, Bella à.”

“Không phải ở đó,” Amanda nói, hoảng sợ. “Tôi sẽ không để cả nhà nhìn thấy tôi vấp và ngã lên cái-

“Ao cảnh,” anh nói hộ trong khi buộc chiếc khăn lên đầu cô. “Tốt thôi. Nhưng đó là một chuyến đi bộ tốt để tới cái gần nhất.”

“Mình không đi xe trượt thay được sao?” cô nài. “Tôi thà ngồi và để anh làm mọi thứ còn hơn.”

“Cô sẽ thích trượt băng,” anh hứa hẹn. “Giống như khiêu vũ ấy.”

“Trên băng. Giữ thăng bằng trên hai lưỡi dao. Tôi chưa bao giờ khiêu vũ giỏi cả.”

“Dĩ nhiên rồi, cô chưa bao giờ có bạn nhảy tốt.”

“Nhưng giả sử băng bị nứt ra? Trời đang âm dần lên mà, có phải không? Giả sử nó nứt ra và nuốt chửng tôi và-”

“Cái ao rất nông mà cô. Hơn nữa nhiệt độ đã dâng gần lên điểm đông lạnh. Khó mà có một đợt khí nóng.”

Cô bực bội và lo lắng như mọi khi, và như mọi khi. Anh Brentick tảng lờ cô đi. Song, Amanda tự nhắc mình, lúc đầu cô cũng sợ xe trượt tuyết. Giờ thì anh phải dùng toàn bộ năng lượng của mình để thuyết phục cô về lại nhà, bởi cô chơi chưa đủ. Thể thao mùa đông chưa bao giờ có trong tuổi thơ cô – chơi đùa cũng gần như không có – còn cô không có ý niệm gì về những thứ đã bỏ lỡ. Cô cảm thấy như trước kia mình chưa bao giờ thực sự sống, chưa bao giờ, chắc chắn là thế, náo nức, đầy sức sống như

người đàn ông này đã làm cô cảm nhận. Phải, anh ấy làm cô cảm thấy như lại là đứa trẻ, nhưng không phải đứa trẻ cô đã từng. Thay vào cô bé cô đơn luôn thèm muốn, anh làm hiện ra một con nhỏ hồn xược, cười đùa huyên náo luôn luôn đòi hỏi nữa, và *nữa*.

Song khi họ tới chiếc ao, Amanda không chắc chắn cô muốn *bất cứ cái gì*, hướng hồ là nữa.

“Có lẽ bà Gales đúng,” cô nói. “Tôi thực sự không nên lôi anh khỏi công việc quá nhiều như thế. Có lẽ chúng ta nên trở lại.”

Anh đang quỳ gối phía trước cô, buộc chiếc giày trượt băng cho cô. “Tôi đoán là bà Gales phản đối chuyện tôi lười biếng,” anh nói mà không nhìn lên.

“Chúa ơi, không chút nào. Bà ấy bảo tôi mong đợi ở anh quá nhiều. Tôi nghĩ bà ấy đúng. Lẽ ra anh không phải mua vui cho tôi, bên cạnh bao thứ khác.”

“Làm ơn bảo lương tâm cô yên lặng dùm, thưa cô. Tôi thích chơi hơn làm việc rất nhiều. Dù sao, tôi cũng không có đủ việc để làm.” Anh ngồi bên cạnh cô để buộc giày trượt cho mình.

Amanda gấp đôi găng tay lại và nhìn anh im lặng. Anh rất nhanh nhẹn và thành thạo, luôn luôn, tay anh khéo léo và hiệu quả trong mọi việc. Chưa có hành động nào thừa cả. Anh chắc chắn trượt băng rất cừ. Cô ước gì mình có thể chỉ nhìn anh. Anh di chuyển rất đẹp, nghiêng rất thấp và uyển chuyển, dễ dàng và chắc chắn, nhịp nhàng và duyên dáng như một con mèo. Nhìn anh, nghe tiếng anh... Cô nén một tiếng thở dài. Cô đã bảo mình hàng ngàn lần là hãy bằng lòng với những gì anh đem lại.

Anh đứng dậy và chìa tay ra.

“Có lẽ trước tiên tôi sẽ chỉ đứng nhìn,” cô nói. “Anh không thể biểu diễn cho tôi xem một chút à?”

Anh lắc đầu. “Trời quá lạnh để mà ngồi yên thế.”

“Làm ơn?”

Anh nhe răng cười, đôi mắt xanh tuyệt đẹp của anh trêu chọc. “Nhát gan.”

“Ồ vâng, tôi thế đấy,” cô rầu rầu thú nhận. “Tôi thực sự ghét bị ngã.”

“Cô thích bị ngã, cô Cavencourt à. Cô nghĩ đó là trải nghiệm vui nhộn nhất trên đời.” Cô nhìn chiếc

giày trượt không tin tưởng. “Đừng có đứng thế, anh Brentick,” cô nghe tiếng anh rên rỉ trong một giọng nữ quen thuộc. “Giúp tôi lên.”

Đầu Amanda vụt ngẩng dậy. “Ôi, chúa ơi, thật là ngớ ngẩn,” anh tiếp tục cùng giọng đó. Rồi người quản gia cao lớn, giỏi giang và *đầy đàn ông* của cô bật tiếng cười thiếu nữ khúc khích.

Miệng cô há ra. Anh nhìn chăm chăm trở lại. “Đó là *tôi*,” cô kinh ngạc nói. “Quý quái thế nào mà anh làm được thế?”

Anh nhún vai. “Một kỹ năng hình như từ bẩm sinh. Tôi nghĩ nó có thể đánh lạc hướng cô khỏi nỗi sợ hãi vô lý kia.”

“Anh có thể giả giọng mọi người anh muốn không?”

“Gần như mọi người. Giọng phụ nữ khó hơn, nhưng giọng cô cũng đủ trầm.” Anh chìa tay ra. “Không trì hoãn nữa.”

Cô vờ bàn tay đi. “Anh thật là thông minh,” cô nói. “Giả người khác đi.”

“Cô Cavencourt, tôi không đến đây để diễn trò. Chúng ta còn bài trượt băng phía trước mặt.”

“Tôi thích bài bắt chước hơn,” cô dỗ ngọt. “Nó sẽ không làm cho máu anh tuần hoàn. Cũng không làm cho anh thấy thú vị như trượt băng.”

Anh túm lấy tay cô và kéo mạnh lên. Hai mắt cá chân của cô loạng choạng báo điềm xấu. Cô nhìn xuống chân, rồi lại nhìn lên anh.

“Thế đây,” anh nghiêm trang nói. “Chúng ta có một buổi chiều rất là vui vẻ.”

“Bà thấy không?” Amanda nói. “Anh ấy thích ở bên ngoài hơn. Anh ấy cứ khẳng khẳng là không có nhiều việc hơn để làm. Anh ấy nói công việc trong nhà trôi chảy nên anh có quá nhiều thời gian rảnh rỗi.”

Bà Gales đặt bộ đồ đan sang bên và khoanh tay lại trên đùi. Họ lên gác nghỉ trên căn phòng khách của Amanda sau bữa tối. Buổi chiều tháng Giêng lạnh lẽo đã biến sang một buổi tối buốt lạnh. Trên gác

âm hơn, thoải mái hơn, và bà Gales có thể ngâm thêm vào, cách xa anh quản gia chỗ nào cũng thấy mặt.

“Thế nào, cô có nghĩ, bạn thân yêu à, anh ta dành gần như toàn bộ thời gian của mình cho cô không?” bà góa lặng lẽ hỏi. “Anh ta làm việc cho cô suốt sáng, rồi anh ta lại dành suốt buổi chiều, cách xa ngôi nhà, một mình với cô. Anh ta có vẻ như có định nghĩa lạ lùng nhất về công việc của người quản gia đấy.”

Amanda đỏ mặt, “Bà đang có ý gì thế, Leticia?”

“Cô còn cần hỏi tôi sao, bạn thân yêu? Con tim cô không mách bảo chuyện gì làm tôi và những người quan tâm tới cô lo lắng sao?”

Amanda quay đi, nhìn về phía lò sưởi. “Tôi hiểu rồi,” cô nói. “Padji đã nói chuyện với bà. Điều ấy không làm tôi ngạc nhiên. Nhưng tôi ngạc nhiên là bà lại tin những gì anh ta hàm ý. Bà biết anh ta không thích anh Brentick ngay từ đầu.”

“Tôi không nói chuyện của cô với Padji. Tôi quan sát bằng khả năng của chính mình, Amanda à. Cô đang yêu người quản gia của cô đấy.” lời kết luận cụt lủn.

Thế giới đổi màu đen, nhưng chỉ trong một lát. Nỗi khát khao tí xíu nhói lên trong lồng ngực Amanda cũng biến mất trong tích tắc. Ngay cả khi cô nằm trên giường, không chống đỡ nỗi bởi buổi đêm chẳng gây chút xao lãng nào, nỗi khát khao cuối cùng cũng dịu đi. Ban ngày của cô thường bận rộn và dày đặc công việc, và sự khát khao chỉ là một phần trong số chúng, một giọt buồn giữa những niềm vui. Song khi đêm về, nỗi trống vắng hiện ra lùm lùm, trống vắng và vô vọng bởi vì không có anh ở bên để thấp sáng và lấp đầy cho cô, cho cô đầy sức sống như anh làm lúc ban ngày.

Yêu... nếu chỉ có thế, cô còn có cơ hội. Nhưng chắc hẳn cô đã yêu từ nhiều kiếp trước. Giờ thì cô chỉ sống với nó lúc ban ngày, và chết dần chết mòn với nó, mỗi đêm.

Cô đưa đôi mắt ảm đạm sang người bầu bạn. “Ồn cả mà, Leticia,” cô nói, điềm tĩnh. “Tôi hứa rằng bà sẽ không có lý do nào để lo lắng. Tôi tuyệt đối an toàn với anh ta. Chúng tôi có sự riêng tư mà ai cũng muốn, và anh ấy chưa bao giờ lợi dụng. Anh ấy không muốn tôi, bà thấy đấy. Nhưng anh ấy quá tử tế để làm tôi đau.”

Cái nhìn choáng váng của bà Gales lặng đi vì cảm thông. “Amanda, thân yêu à -”

Amanda đưa tay ra ngăn những lời nói tiếp. “Làm ơn, để mặc đó. Hãy để tôi hạnh phúc thêm một chút

nữa. Hãy để tôi sống với nó theo cách riêng của mình, xin bà.”

Cô đứng dậy và rời khỏi phòng.

Chương 17

Lá thư đến vào ngày đầu tháng Hai.

Philip tìm thấy nó trong một ngăn kéo khóa kín của bàn làm việc của trang viên. Chiếc khóa là sự phòng ngừa hoàn toàn vô nghĩa, và lại là một bằng chứng cho sự nhẹ dạ của cô Cavencourt. Anh có thể mở nó trong hai mươi giây. Đôi khi, chỉ để thực hành, anh đã làm thế, dù có một chìa khóa đánh sẵn trong túi.

Ngày hôm nay anh dùng chiếc chìa, đầu anh chắc chắn chẳng vội gì. Bà Gales đã thuyết phục Amanda theo mình xuống làng, còn Padji cũng đi vắng, lo công chuyện với thợ rèn.

Không sợ bị gián đoạn, Philip dựa lưng vào chiếc ghế to kền càng, nhàn nhã xem xét lá thư. Anh chưa kịp xem hết phần chào hỏi đã ngồi dựng lại. Anh lật tờ giấy để coi chữ ký và thốt ra một tràng chữ thề be bé.

Thư đến từ *Rani* Simhi và, như người ta dự đoán, là sự pha trộn hấp dẫn của sự thật, dối trá và thoái thác không cần thiết.

Bà nói rằng mình đã nhận được tin báo từ Chim ưng, cảm ơn bà vì Nàng Công chúa cười. Anh không bao giờ viết tin báo kiểu thế, mục đàn bà đáng nguyên rủa. Chim ưng không bao giờ cư xử theo cách trẻ con như vậy.

Rani cũng xác nhận rằng bà đã gửi người của mình đuổi theo, nhưng tên trộm trốn thoát. Tin rằng hắn đã hoàn toàn rời khỏi Ấn Độ. Vì vậy bà dạm vài dòng xin lỗi vì ‘không cố ý’ – ồ, rất có khả năng – đặt cô ‘con gái yêu dấu’ của bà vào nguy hiểm.

Philip lật tờ giấy lại và cau mày. Sự ra đi của Padji gây sốc ư? Anh lướt nhanh sang đoạn tiếp theo. Bà tha thứ cho Padji... bà thấy an lòng vì biết hắn sẽ bảo vệ Amanda bằng cả tính mạng của mình..., cực kỳ tận tâm... được tin cậy hoàn toàn... số mệnh đã định.

Rồi một đoạn chuyển đổi thú vị, từ khuất phục Số mệnh, sự tha thứ, và lòng tốt đáng yêu sang mô tả chi tiết hơn:

Tuy nhiên, ta biết Nàng công chúa cười không thể bị định đoạt nằm trong tay kẻ phản bội ta. Ta đã cầu nguyện Anumati và cầu xin sự giúp đỡ. Cuối cùng người cũng báo mộng cho ta: người đàn

ông sở hữu bức tượng của người sẽ trở thành bán nam, không thể có khoái lạc với đàn bà. Vậy nên người hứa với ta, con gái yêu dấu của ta ạ, và Anumati sẽ luôn luôn giữ lời. Lời nguyện sẽ không bao giờ bị hủy bỏ cho tới khi nào Nàng công chúa cười trở về tay con hoặc một đứa con gái ruột của con. Nàng công chúa là món quà của người đàn bà và lời nguyện một người đàn ông. Hãy nhớ lấy điều đó và an tâm.

Philip đặt lại lá thư vào chỗ, đóng ngăn kéo và khóa lại.

Vào thời điểm *rani* viết, bà ắt hẳn đã nhận được mô tả chính xác về anh. Bà chắc đã biết anh và Jessup lên tàu *Evelina*. Bà đã dự kiến chính xác chuyện gì xảy ra – ngoại trừ, dĩ nhiên rồi, vụ đánh cắp lần hai. Lá thư đầu tiên của Amanda chắc không thể tới tay người đàn bà Ấn Độ trước khi lá thư này được viết.

Rani Simhi biết nhưng không miêu tả anh. Tại sao không? Tại sao lại giữ kín với “con gái yêu dấu” của bà?

Philip hít một hơi thật sâu. Giả sử bà ta miêu tả anh? Thì giờ anh sẽ ở đâu? Từ từ chết ngạt tại nơi nào đó, chắc chắn. Từ giờ trở đi, tốt hơn hết anh phải để ý hòm thư trước khi cô chủ đựng vào.

* * *

“Đây không phải là Calcutta,” Philip kiên nhẫn nhắc lại. “Thu lượm thư từ là công việc của người hầu cấp thấp hơn. Anh cứ hạ thấp mình thế này sẽ làm giảm mất mặt anh trước những người khác.”

“Tôi đã làm như thế suốt từ đầu,” Padji trả lời. Hắn trút nước xuýt đang bốc khói sang một cái chảo. “Mất mặt có hề gì. Tôi là sâu bọ dưới gót giày cô chủ.”

Hắn khuấy nhanh gạo, rắc vào vài thứ gia vị, rồi thêm rau và đập vung lại. Hắn quay sang giáp mặt Philip: “Nếu không còn việc gì với tôi, Brentick sahib, tôi xin ngài đừng làm vương bận con tim nhân hậu của mình với chuyện này.”

Philip thử cách khác. “Không phải con tim tôi vương bận, mà là anh hầu chạy việc của chúng ta. Nếu anh không đếm xỉa gì tới lòng kiêu hãnh của mình, hãy nghĩ tới cậu ta. James đã ở với chúng ta hơn bốn tháng. Cậu ấy sẽ nghĩ mình không tin tưởng cậu.”

“Không có đầy tớ trai nào khác ngài thuê ngoài thằng bé vô tích sự này. Ngài chẳng tin cậu hăn chuyện gì liên quan tới cô chủ. Luôn luôn là Brentick *sahib* chuẩn bị lò sưởi. Brentick *sahib* mang khay. Brentick sahib thấp nển. Luôn luôn là Brentick *sahib* theo cô như một con chó con.” Padji

khoanh tay trước ngực và nhìn Philip từ đầu tới chân. “Hay có lẽ giống một thằng bé si tình.”

“Rất thú vị,” Philip bình tĩnh nói, mặc cho máu dồn lên mặt anh. “Tôi thấy không có thời giờ cho một cuộc nói chuyện tử tế. Anh hài hước quá đáng rồi.”

Anh quay mặt bước đi.

“Brentick *sahib* tội nghiệp,” Padji buồn rầu rói. “Những lá thư này có gì làm anh ta bối rối đến thế? Những lời âu yếm từ một người tình, hay có lẽ, một vương công quý tộc *xúng đáng* với cô chủ ư? Hay có lẽ anh trai cô viết về một đám thích hợp đã sắp đặt? Ngài sẽ ra sao khi cô chủ kết hôn đây?”

Thế giới tối sầm lại, đột ngột, và lộn xộn, như thể bị đánh bật khỏi trục. Những ngón tay của Philip tuột khỏi tay nắm cửa khi anh lấy lại hơi thở và cân bằng. Song cảm giác khó chịu trôi qua trong giây lát, và anh đáp lại bằng sự nhẹ nhàng cố gắng. “Trong trường hợp đó, tôi sẽ thấy một vị trí đỡ khó khăn hơn.”

“Thực vậy, quả là thế. Brentick sahib đã làm việc quá vất vả, và đêm đêm cũng không nghỉ ngơi gì. Cả cái nhà này đã thấy anh ấy héo hon vì cô chủ, và tất cả đều thấy tội nghiệp cho anh.”

Philip quay phắt lại. “Tội nghiệp?”

“Ngay cả trái tim của Padji cũng nhức nhối,” tên Ấn Độ nhân từ nói. “Tôi đã nghe tiếng ngài khóc gọi cô ấy trong đêm, cầu xin cô đến với mình-”

“Con lợn nhóp nhúa này!”

“Thật tội nghiệp, như một cậu bé si tình”

Trong chớp mắt, Philip lao vào, với sức mạnh đủ để vật bất cứ thứ gì ngáng trở xuống đất.

Padji không hề nao núng. Hắn giật tay Philip khỏi cổ họng dễ dàng như thể chúng làm bằng ruy băng dính mũ. Ngay lập tức, tên không lồ chặn cổ anh.

“Tôi biết ngài, *sahib* Brentick ạ,” Padji thềm thì khi Philip cố gắng thở. “Không phải một con rắn cỏ mà là hổ mang bành. Nhưng ngài phải nhanh hơn để đánh tôi. Chúng ta hiểu rõ nhau, tôi nghĩ vậy, phải không?” Cánh tay hắn ấn chặt hơn xuống cổ họng Philip.

“Tôi đã có thể giết được ngài lâu rồi,” Padji tiếp tục cùng giọng mềm mượt đó, “nhưng cô chủ không cho phép. Cô ấy là một đứa trẻ theo nhiều cách và, ngốc nghếch như trẻ con vậy, cô ấy tin ngài. Nếu ngài gây cho cô ấy bất kỳ đau đớn nào, rấn hổ mang bé nhỏ, ngài sẽ chết... từ từ.”

Hắn buông ra và Philip sụm xuống sàn.

Amanda nhìn người khổng lồ da nâu đầy ngạc nhiên khi hắn mang liền xúp vào trong phòng ăn. “Anh làm gì ở đây thế?” cô hỏi, không ưa nổi cái vẻ ngây thơ vô tội trên mặt hắn. Trông Padji càng hiền hậu bao nhiêu thì hắn càng phạm tội lớn bấy nhiêu. “Anh Brentick đâu rồi?”

Hắn điềm đăm mức xúp vào trong bát cô. “Brentick *sahib* bị ốm.”

“Ốm?” Bà Gales hỏi. “Lạ quá. Lúc chiều nay, trông anh ta hoàn toàn khỏe mạnh.”

“Anh ta bị ốm bất ngờ, *memsahib*.”

Amanda nhảy khỏi ghế ngồi. “Anh đã làm gì với anh ấy thế hả, đồ độc ác xấu xa kia?”

“Amanda!”

Tảng lờ bà góa, Amand chạy ra cửa, nhưng Padji lùi lại, chặn đường cô. “Để tôi đi!” cô hét lên. Cô cố gắng đẩy hắn ra khỏi lối đi. Cô chắc cũng đang cố dịch chuyển một quả núi. Nước mắt dâng lên hai mi. “Chuyện gì xảy ra với anh thế hả?” cô khóc. “Ai là chủ nhân ở đây thế? Tránh đường cho tôi!” Cô bắt đầu định đi về phía cửa khác, nhưng Padji túm lấy tay cô.

“Không, cô chủ à. Thế là không phù hợp.”

“Lần này anh ta hoàn toàn đúng,” bà Gales nói xen vào trước khi Amanda có thể đáp trả. “Cô không thể tới phòng đàn ông được, bạn thân yêu à. Brentick sẽ bị mất thể diện.”

“Vì chúa đi, Leticia, anh ấy có thể sẽ chết, chúng ta đều biết – và bà lại nói về *ngượng ngùng* ư?”

“Anh ta không chết đâu, cô chủ à. Cô đã bảo tôi giết anh ta à?” Padji nghiêm nghị hỏi. “Không, cô không muốn điều đó.” Bà Gales ném cho hắn ta một cái nhìn đầy tai họa.

“Thế chuyện gì xảy ra với anh ấy?” Amanda hỏi, cố giữ giọng bình tĩnh. Hai tay cô run run. “Tại sao anh không để tôi đi xem anh ấy thế nào?”

“Anh ta sẽ không thích,” Padji nói. “Memsahib Gales nói đúng. Anh ấy sẽ hổ thẹn vì bị cô chủ nhìn thấy sự ồm yếu.”

“Anh là đồ chết tiệt, tôi đã trông thấy anh ấy ồm yếu rồi.”

Padji nhún vai. Amanda quay đôi mắt nài nỉ sang bà Gales.

Bà góa đứng dậy, đi qua phòng để giải thoát Amanda khỏi sự giám hộ của Padji. “Nếu cô muốn,” bà bình tĩnh nói, “chúng ta sẽ bảo James đi xem Brentick thế nào. Cô không cần phải đích thân đi.” Bà hạ giọng thêm, “Bạn thân yêu à, cô không thể đi tới phòng ngủ của đàn ông.”

Amanda không quan tâm tới “không thể” và “không nên.” Suốt mấy tuần qua, sự nghi ngờ trơ tráo của Padji đối với anh quản gia của cô đã dâng lên thành thù địch cực kỳ. Tối nay, anh Brentick, người chưa bao giờ ồm, luôn bên cạnh, lại bị ồm và vắng mặt. Trong lúc đó, Padji khoác cái vẻ ngây thơ vô tội báo đầy đủ điều xấu. Từ những quan sát này, Amanda thấy quá đủ để vượt qua những ý niệm lố bịch về sự đúng đắn.

Mặt khác, nét mặt thương xót của bà Gales lại làm Amanda chùn lại. Cô xúc động, và mặc dù đồng ý bảo James đi, cô khẳng khái viết một mẫu tin cho anh Brentick. Nếu anh ấy quá ồm để có thể viết, cô sẽ tới chỗ anh.

Người hầu đi rồi, và một lát sau mẫu tin nhắn quay lại. Anh Brentick đảm bảo với cô là anh chỉ bị đau họng. Anh muốn ở xa mọi người cho tới khi nào anh chắc chắn đó không phải là một triệu chứng bệnh lây.

Hai giờ sau bữa tối chỉ có mình bà góa dùng, và sau một cuộc nói chuyện đầy bức bối với Padji, Amanda ngồi cùng bà Gales trong phòng khách.

“Họ đã cãi nhau,” Amanda nói khi cô rầu rầu ngồi phịch xuống ghế sofa. “Padji thú nhận là cả hai đã mất bình tĩnh. Anh ta nói *có lẽ* đã làm anh Brentick đau chút ít, nhưng chỉ đủ để khiến anh ấy bình tĩnh lại. Tôi không thể tin rằng anh Brentick lại quá nóng nảy như thế khi đánh nhau với Padji.”

“Tôi biết chuyện tức giận này đã nổ ra hơn một lần dưới nhà,” bà Gales nói. “Bella kể Padji đã chọc tức Brentick không thương xót ngay từ đầu. Gần đây anh ta lại còn làm nhục nữa. Chỉ hôm qua thôi, cô ấy kể, Padji đã nhìn soi xuống đầu anh chàng, và ngay trước mặt những người làm, rất tử tế hòa nhã

đề nghị bắt *chấy* cho.”

“Chấy ư?” Amanda ngậy người lặp lại. “Nhưng mà thật là ngứa ngáy. Bà biết là anh Brentick điệu đà thế nào rồi.”

“Tôi e Padji cũng biết điều đó. Đó chỉ là kiểu nhận xét làm anh Brentick tức điên lên.”

Amanda gật đầu. Cô nhớ lại anh đã bôi rối thế nào vào cái ngày anh tới, khi Padji kêu ca rằng anh Brentick thối như một con lợn.

“Tôi cho là đầu bếp của cô có ý muốn đẩy anh ấy đi, Amanda ạ. Nếu không anh ta đã không làm cho anh ấy phát điên lên ngay từ đầu thế.” Bà góa lưỡng lự một lát trước khi nói thêm. “Tôi nghĩ cô biết tại sao, bạn thân yêu à.”

Amanda quay đi. Cô biết tại sao. Padji tin chắc là anh Brentick có ý xấu với cô. Hắn phàn nàn rằng người quản gia nịnh nọt và quyết rũ cô, cứ ngày này qua ngày khác chiếm lấy lòng tin yêu của cô, chỉ để thỏa mãn sự thèm muốn nguyên thủy của đàn ông. Khi Amanda cãi lại rằng quản gia của cô là một quý ông hoàn toàn suốt hơn bốn tháng qua, Padji chỉ cười khẩy. Brentick sahib rất xảo quyết. Anh muốn cô chủ nằm trong tay mình hoàn toàn. Đến khi nào anh biến cô thành người tình, nạn nhân đây ư mê sẽ giao toàn bộ quyền kiểm soát cho anh. Tất cả sự giàu sang của cô sẽ rơi vào tay anh. Rồi, khi anh tước hết lý trí, danh dự và gia sản của cô, anh sẽ bỏ rơi cô. Padji tuyên bố rằng hắn không thể đứng yên nhìn nữa, nhìn cô mắc lại sai lầm mà chủ nhân cũ của hắn đã mắc với Richard Whitestone.

“Tôi biết tại sao,” rốt cuộc Amanda cũng trả lời. “Padji quyết định rằng anh ta phải giải cứu tôi khỏi chính mình.”

“Tôi dám nói là cô có thể sa thải anh ta.”

“Sao tôi có thể chứ? Anh ta tin rằng mình đang bảo vệ tôi, đó là nhiệm vụ của anh ta, *pháp* của anh ta. Dù sao thì Padji cũng chọn chủ nhân cho mình. Họ không chọn anh ta.”

Amand đứng dậy khỏi ghế sofa và đi lại không ngừng trong phòng, như thể cô sẽ tìm thấy câu trả lời khác ở đó. Nhưng cô biết chỉ có một câu trả lời. Padji sẽ không giết anh Brentick ngay lập tức, bởi vì điều đó, với một số lý do khó hiểu, phụ thuộc vào mệnh lệnh của cô chủ hắn. Tuy nhiên, hắn có thể biến cuộc sống của người đàn ông thành địa ngục.

“Padji sẽ không đi, ngay cả khi tôi sa thải anh ta,” cô nói, dừng lại bên ghế bà Gales. “Dù sao tôi cũng nợ anh ta quá nhiều để mà làm vậy. Nhưng nếu anh ta ở lại, anh ta sẽ không để cho anh Brentick

yên. Đó là lỗi của tôi. Cách mà tôi cư xử... bởi vì tôi muốn anh Brentick đi cùng càng nhiều càng tốt. Thế là đủ cho tôi, thực sự thì – còn hơn cả tôi mong ước.”

Bà Gales cầm lấy tay cô và vỗ về. “Bạn thân yêu à,” bà giả dối nói.

“Tôi đoán đó là những gì *rani* ám chỉ khi bà ấy nói về một tình yêu vượt trên cả lý lẽ,” Amanda tiếp tục. “Điều đó đã ảnh hưởng tới tôi rồi, từ rất lâu trước khi tôi nhận ra, khi tôi còn chưa kịp nghĩ, và ngay cả khi tôi đã biết sự thật. Tôi chỉ muốn ở cùng anh ta. Tôi sẽ làm bất cứ thứ gì anh ta đòi hỏi, tôi nghĩ thế. Không ngạc nhiên gì khi bà đã quá lo lắng đến vậy, tất cả mọi người. Tôi đã tạo lý do quá đủ cho bà. Leticia.” Cô nắm chặt tay bà góa. “Tôi ước gì có thể lắng nghe, giá như bớt được lo lắng cho bà.”

“Tôi e là mình đã không giúp ích được nhiều.”

“Bởi vì bà không muốn can thiệp hay can nhần. Dù thế nào thì tôi cũng không lắng nghe. Nhưng cơn cuồng ấy qua rồi,” Amanda nói. Giọng cô rung lên khi thêm vào. “Chúng ta sẽ tới London, và mang Padji đi cùng. Như vậy là tốt nhất. London sẽ làm chúng ta đủ bận rộn. Chúng ta sẽ đi dự tiệc, Leticia, và- và chúng ta sẽ dạo xe trong Công viên. Lần này họ sẽ phải chịu đựng tôi, bởi vì tôi có tiền. Không phải ‘cô Cavencourt nghèo khổ’ ngày nào nữa, nhờ anh Roderick. Thậm chí bây giờ còn là đáng kính trọng, tạm tạm thế. Bà không biết về - về trước kia phải không? Ổn cả thôi. Tôi sẽ kể cho bà. Không phải đêm nay, nhưng ngày mai, có lẽ thế, và bà sẽ bảo tôi tiếp tục ra sao. Bà luôn luôn biết mà, Leticia. Lẽ ra tôi nên nghe bà từ lâu rồi.”

Cô nghiêng người xuống ôm người bầu bạn. “Ước gì tôi đã lắng nghe,” cô thầm thì. “Bà đã bảo là anh ta quá đẹp trai, phải không?”

Cô cười run run và vội vã rời khỏi phòng.

Ngày hôm sau Philip đã hồi phục đủ để tham gia cùng chủ nhân trong thư viện. Chiếc khăn quàng cổ của anh che đi những vết bầm tím trên cổ, và giọng nói khàn khàn của anh được giải thích rõ ràng như là di chứng của việc đau họng. Nếu anh hơi loạng choạng trong lúc cô Cavencourt vạch kế hoạch rời đến London vào đầu tháng Ba, đó, cũng có thể đổ lỗi cho di chứng.

“Có lẽ chúng ta sẽ trở lại vào cuối mùa lễ hội,” cô điềm tĩnh nói. Dù đầu ngoảnh đi chỗ khác. “Tôi dám chắc anh sẽ xoay sở được với bà Swanslow và Jane.”

Vậy đó, cô không có ý định cho anh đi cùng sao? Hẳn là do Padji làm rồi. Tên Ân Độ đáng nguyên rủa ấy đã nói gì với cô? Trời ơi, anh đang suy nghĩ cái quái quỷ gì vậy? Chuyện đó thì có làm sao? Dù sao thì Philip cũng có đi với cô đâu. Đây là một vai diễn thôi, không phải là một sự nghiệp chết tiệt!

“Chắc chắn rồi, thưa cô,” anh nhu mì đáp.

“Tôi sẽ thông báo cho anh biết chúng tôi cần gì.” Cô cầm bút lên. “Tất cả có thể,” cô thô bạo nói thêm.

“Xin cô lượng thứ?”

Cô ngược lên, nhưng vẫn không nhìn thẳng vào anh.

“Cô không định làm việc với bản thảo sao, thưa cô?”

“Có, tôi có, nhưng hôm nay tôi sẽ không làm phiền anh. Anh và bà Swanslow có đủ việc để làm rồi, sửa soạn mọi thứ.”

“Chúng ta còn gần cả tháng nữa,” anh ngoan cố nói.

“Tôi muốn làm việc một mình hôm nay, anh Brentick ạ,” giọng đáp lại lạnh nhạt.

Cơn ớn lạnh đến bực mình. Sự lạnh lẽo hình như đã xâm nhập vào trong huyết quản của anh và đóng những mẩu băng quanh tim anh.

Cô đã đẩy anh ra. Ngạc nhiên ít thôi, nếu Padji đã bôi xấu anh. Tốt thôi. Chim ưng không định van xin sự giải thích.

Philip cúi chào và đi ra phía cửa. Các ngón tay anh khép chặt quanh tay nắm cửa, rồi cứng đờ ở đó, cơn giận của anh âm ỉ trong sự tuôn chảy cuộn cuộn của nỗi cô độc đang tê dại đi.

Anh quay lại, thấy mái đầu sẫm màu của cô nghiêng xuống những trang giấy, và nghe một giọng đàn ông khác – đó không thể là của anh – trầm, đánh, tra hỏi – “Vì chúa, tôi đã làm gì?”

Đầu cô ngẩng phắt dậy, và anh thấy hai mắt cô long lanh. Tức giận, anh nghĩ thế, khi anh quay lại bàn làm việc.

Lúc anh lại gần, long lanh đọng lại thành những giọt sương vàng. Nước mắt.

“Tôi đã làm gì vậy?” anh lặp lại. “Có chuyện gì không ổn vậy?”

“Không có gì.” Cô vội chùi mắt. “Tôi bị đau đầu.”

“Để tôi bảo Padi pha trà thảo mộc,” anh nói.

“Không! Ôi, anh Brentick -” Cô quăng chiếc bút xuống. “Hãy tránh xa anh ta ra, có được không? Tránh xa khỏi gian bếp. Đây là mệnh lệnh. Tránh xa khỏi anh ta.”

“Tôi hiểu,” anh rít qua kẽ răng. “Tránh xa khỏi anh ta, tránh xa khỏi cô. Cho tôi được hỏi, thưa cô, cô định bảo tôi đi đâu?”

Bấy giờ cô đắm đắm nhìn anh, cái nhìn màu vàng của cô mở rộng và đầy kinh ngạc khi nó bật từ gương mặt xuống hai bàn tay nắm chặt của anh. Anh duỗi tay ra.

“Chúa ơi, nhưng anh *đang* tức giận,” cô nhẹ nhàng nói.

Anh nuốt họng. “Xin cô lượng thứ, cô Cavencourt.”

“Anh không cần phải xin lỗi. Tôi đã nghe chuyện Padji chọc anh nổi điên lên. Thế nên tôi đề nghị anh tránh xa anh ta ra. Anh ta nói với tôi là hôm qua hai người cãi nhau, và anh ta thúc anh dùng bạo lực.”

“Chúng tôi có chút hiểu lầm, thưa cô,” Philip nói. “Tôi đã bị ốm và thấy khó chịu và-”

“Và anh ta có thể giết anh.” Cô quay đi, nhìn về phía lò sưởi. “Chúng tôi sẽ đi trong chưa đầy một tháng nữa. Chắc chắn anh có thể tránh xa thời gian đó.”

“Vâng, thưa cô. Chắc chắn rồi, thưa cô.”

Lần thứ hai, Philip cúi chào và ra khỏi phòng, đầu óc sáng sủa lên, nhưng không thỏa mãn hơn lần trước.

Một ngày dài hiện ra trước mắt anh. Anh đã không dỗi khi nói chẳng có đủ việc để làm. Anh đã huấn luyện đội ngũ người làm của anh quá tốt, họ hiếm khi cần anh chỉ bảo. Họ chỉ có hai quý bà quý cô để mà chăm sóc, và không có tiệc tùng gì để dọn lúc sau đó. Quét bụi, cọ rửa và đánh bóng luôn luôn

được hoàn thành vào mỗi sáng sớm. Thực tế là anh đã sắp xếp hết mọi việc để được tự do theo cùng cô chủ gần như suốt cả ngày.

Giờ thì cô không muốn anh theo cùng.

Giờ thì anh biết mình muốn cô.

Philip quay lại phòng mình— cẩn thận bỏ qua gian bếp trên đường đi, mang theo áo và hộp xì gà, rồi hướng ra phía vườn.

Sau hai điều xì gà cheroot, Philip rời khỏi vườn và lang thang ngoài cánh đồng. Tuyết đã tan và không khí, dù vẫn còn lạnh, đã mang một chút hơi thở mùa xuân. Anh tìm thấy tảng đá nơi anh và chủ nhân mình đã thưởng thức bữa picnic đầu tiên. Anh ngồi đó, nhìn đắm đắm vào chiếc hộp bạc cô tặng.

Cô ấy sẽ đi, rốt cuộc là thế, và anh được giải thoát, đương nhiên là vậy. Một năm dài phát điên đã trôi qua, vẫn còn phát điên đến phút chót. Sau tất cả những kế hoạch và sự lôi kéo khôn ngoan của Chim ung, là Padji đã thay đổi ý kiến của cô, chứ không phải bà góa sắc xảo kia. Tất cả những lần đi dạo loanh quanh, những chuyến trượt tuyết, những lần trượt băng – tất cả đều không cần thiết.

Brentick đã khơi dậy sự nghi ngờ trong bà Gales như chủ ý, nhưng cuối cùng lại là Padji đối phó với anh. Cô Cavencourt trở lại với thế giới để giữ cho đầu bếp của mình không giết anh quán gia.

Thật là phí phạm thời gian, tất cả những giờ qua bên nhau, nơi này trên những quả đồi buồn xơ xác. Một sự phí phạm thời gian, chống chọi cảm dỗ, ngày này qua ngày khác. Một sự phí phạm thời gian nguy hiểm. Họ đã lại gần nhau hơn, và anh đã biết cô quá rõ. Cô hiện hữu trong anh, một phần của anh, như thể giọng nói và hương thơm từ cô đã tạo nên phần nào khí trời anh hít thở. Ngày hôm nay thế giới quanh anh dường như không phải, nó trật khỏi vị trí, bởi vì cô ấy không có mặt.

Đó cũng là sự không phải và trật vị trí mà anh cảm nhận được khi cô bảo anh rời khỏi thư viện. Tưởng là họ đã ở cùng nhau. *Cùng nhau. Amanda. Em cần anh chăm sóc cho mình. Cứ tưởng là em sẽ ở bên anh. Anh đã dựng nên điều đó.*

Anh nhìn cảnh vật hoang vắng và thấy hối hận. Anh nhắm mắt lại, cố gắng đẩy sự thật đến nản lòng kia lùi sâu vào ngách tối của nó, nhưng không kiềm chế nổi. Chim ung có thể nói dối với mọi người trừ bản thân. Anh yêu cô... và trong một tháng nữa, anh sẽ phản bội cô.

Chương 18

Cô Cavencourt chưa bao giờ cắt kỹ giấy biên nhận Nàng công chúa cười vì không cần làm vậy. Nhân viên nhà băng biết cô. Chỉ cô mới có thể lấy bức tượng. Vì thế, một tuần trước chuyển đi theo kế hoạch của cô, Philip chỉ phải đút tờ biên nhận vào giữa đồng văn kiện lộn xộn của trang viên mà anh đang sắp xếp thành những chồng ngăn nắp. Cũng giản đơn thế, một lát sau, khi giả vờ lần đầu tìm thấy nó.

“Một thứ giá trị, đây này, thưa cô,” anh nói, đưa cho cô mẫu giấy. “Đồ trang sức, tôi dám chắc. Tôi đoán cô định mang nó tới London.”

Cô chăm chăm nhìn nó, rồi lại nhìn lên anh. “Ôi, tôi không biết. Anh có nghĩ-“ Cô ngừng lại và đỏ mặt.

“Vâng, thưa cô? Cho tôi giúp cô nhé?”

Cô Cavencourt mím môi, nhìn tờ giấy dăm dăm lần nữa, rồi lắc đầu.

Không xao động, Philip rời khỏi phòng. Cô sẽ gọi anh lại. Cô chỉ sống sót không có anh trong ba ngày trước khi gọi anh trở lại để giúp cuốn sách lần nữa. Trong vòng một tuần, họ trở về với những thói quen cũ – hoặc gần thế. Những hoạt động buổi chiều dằng dặc của họ đã chấm dứt. Khi cô Cavencourt muốn tập thể dục, Padji theo hầu.

Song cô cũng đã quá quen với việc phụ thuộc vào ý kiến của anh quản gia. Cô sẽ gọi anh lại. Nếu không, anh chỉ cần loại phương án A. Phương án B hay C sẽ được tiến hành.

Một giờ sau, anh được gọi tới thư viện. Cô Cavencourt không thể hiểu nổi một ghi chú của anh.

Khi anh ngồi dịch những chỗ đã quá rõ ngay từ đầu, quý cô cất giọng có tình thờ ơ xem liệu anh có nghe thấy gì về ông Wringle không. Bella mới nhắc tới ông ta sáng nay. Bella, hiển nhiên là khắp khởi mong chờ gặp lại ông ta ở London.

Đó, Philip biết, là bịa đặt. Bella chẳng có việc gì với chuyện đó. Anh biết chính xác cái gì làm bận tâm cô chủ: cô ấy muốn đảm bảo an toàn khi mang bức tượng bên mình.

Anh tỏ vẻ ngạc nhiên. “Ồ London ư? Không phải cô ấy-” Anh dừng lại. “Không phải tôi đã kể với cô?”

“Kể với tôi cái gì?” Tay cô bấu lấy cạnh bàn.

“Trời ơi,” anh nói, lắc lắc đầu. “Tôi tin là tôi *đã* chưa bao giờ kể cho cô. Dù nó ắt hẳn...”

“Kể cho tôi *cái gì* vậy, anh Brentick?” cô tra hỏi.

“Tôi phải xin cô lượng thứ, thưa cô. Lẽ ra tôi nên nói với cô, nhưng do công việc trong nhà dồn ứ, chắc tôi quên khuấy đi mất. Sau đó, chắc chắn vậy, tôi đoán là tôi *đã* kể với cô.” Anh dừng lại một chút. “Ông Wringle đã bị tóm.”

Đôi mắt vàng của cô Cavencourt mở rất to. “Bị tóm?” cô vọng lại. “Bởi ai, vì cái gì?”

“Bởi các sĩ quan cảnh sát phố Bow. Tôi nghe thấy từ đại lý tuyển dụng, ngay ngày đầu tôi gặp ông ta. Hiển nhiên là cả York đang xôn xao về chuyện đó. Ông Forbish hết sức vui mừng khi đích thân theo dõi vụ bắt giữ.”

Có vẻ như cô Cavencourt mất bình tĩnh đến mức anh quản gia của cô bị thôi thúc mạnh mẽ là nâng cô khỏi ghế ngồi và mang cô tới nơi an toàn. Vấn đề ở chỗ, anh không thể mang cô tới bất kỳ nơi nào an toàn với anh.

“Nhưng mà thật lạ,” cô nói sau một lát. “Ông Wringle làm gì ở York vậy? Tôi nghĩ ông ta làm việc cho một công ty luật danh tiếng ở London.”

“Nó có vẻ vậy, thưa cô.”

“Mà anh nói anh đã quen ông ta – còn Randall Groves giúp anh kiếm được vị trí đó.”

“Tôi dám nói ông Groves không có lý gì mà lại nghi ngờ người đàn ông ấy hơn tôi. Tôi nhận thấy cung cách cư xử của ông Wringle không có gì đáng phàn nàn. Vậy đó, cho đến khi có sự kiện đáng tiếc ở Portsmouth.”

“Tôi thấy rồi.” Ánh mắt hổ phách của cô rơi xuống chiếc bàn. “Anh có biết ông ta bị buộc tội gì không?”

Bằng giọng thật thấp, anh quản gia cho cô biết ông Wringle đã chuyển lậu đồ ăn trộm, trong số nhiều tội trạng nghiêm trọng khác. Quả là choáng váng.

“Ngạc nhiên thật, chắc chắn,” cô chậm chạp đáp khi tiêu hóa tin tức và hiểu chính xác cái kết luận Philip định hướng tới, “Bella sẽ thất vọng lắm.” Cô ngược lên. “Nhưng mà chúng ta không cần phải kể với cô ấy ngay. Tôi ghét làm cô ấy buồn lúc này, khi mà cô ấy có quá nhiều việc để làm.”

“Cô thật là tế nhị, cô à. Tôi chỉ hi vọng không làm *cô* thất vọng.” anh nói, cau mày vẻ quan tâm.

“Ồ, không. Tôi chỉ... ngạc nhiên. Ôi, không hoàn toàn, vì chuyện đó đã giải thích thái độ không thể nào bào chữa nổi của ông ta với anh, anh Brentick à. Người đàn ông đó là một tên vô lại nhẫn tâm. Một khi hấn về nhà, an toàn và khỏe mạnh,” cô tức giận nói, “hắn không cần anh nữa. Hấn hấn đã sợ anh phát hiện ra bản chất của mình. Chắc chắn anh sẽ, bởi vì anh rất thông minh và – miễn cảm.”

Philip phải cụp cái nhìn xuống. Anh ước gì cô không nhìn anh như thế. Đôi mắt vàng thơ ngây của cô nói cho anh quá nhiều. Cô không chỉ tin từng từ, cô tin anh.

Thực sự đáng tiếc. Đầu óc cô nhanh nhạy thông minh là vậy, khi cô lướt qua những mê hồn trận thần thoại và triết học Hin đư. Song mặt khác lại lơ đãng đến buồn, khi đi thấu hiểu anh quản gia xảo trá.

Anh nghe cô bảo sẽ đi York vào ngày kia để lấy “đồ trang sức”, vừa lúc anh nghe chính mình gật đầu và bình tĩnh đáp lời. Điều này, rất cuộc, chính xác là những gì anh đã làm việc quá vất vả để đạt được. Nhưng dường như có một người đàn ông khác bình tĩnh tán thành những mong muốn của cô, trong khi Philip Astonley chỉ muốn lắc và thét vào mặt cô đừng có thành con nhỏ ngốc nghếch cả tin xinh đẹp như thế.

Padji ít khi đi ngủ. Hấn thường dành vài phần đêm vợ vẫn quanh ngôi nhà và phần khác lang thang khắp vùng nông thôn. Khi Philp phát hiện ra cái đêm anh phải nằm trong phòng kín, tên Án Độ không theo một thói quen dễ đoán nào. Đôi khi Padji chẳng thèm rời khỏi nhà. Những lần khác hấn biến mất trước lúc nửa đêm và không trở lại tới khi bình sáng. Hai lần hấn không xuất hiện mãi tới sau bữa sáng, để mặc bữa ăn cho bá Swanslow cáu kỉnh. Hơn nữa, khi hấn có ra ngoài, chẳng ai chắc chắn liệu hấn núp gần nhà hay lang thang cách xa hàng dặm. Do đó Chim ưng đã tính toán nhiều kế hoạch khác nhau để đối phó với mọi hậu quả.

Vào đêm trước chuyến đi theo kế hoạch tới York, Padji chọn đi lang thang bên ngoài. Hấn quay lại trước lúc bình minh một quãng ngắn và đi tới chốn ngủ, một căn phòng nhỏ ngoài gian bếp. Philip chờ hấn bước vào, rồi lên ra khỏi gian bếp.

“Im lặng,” anh nói bằng giọng say rượu lè nhè. Anh không cất cao giọng. Tai Padji thính vô cùng. “Chúng ta không cần đánh thức mọi người.”

Anh tự trả lời bằng một tiếng phụ nữ khúc khích cười. Tiếng khúc khích của cô Cavencourt, nói chính xác là thế.

Một cuộc nói chuyện ngắn ngủi, đắm say xảy ra sau đó, Chim ưng đóng cả hai vai người hầu và cô chủ nhà say bị dụ dỗ ra khỏi gian bếp và đi xuống sảnh tới phòng anh.

Anh sợ hãi đóng cửa khi nghe thấy tiếng Padji rón rén đuổi theo. Một tay cầm miếng vải ướt, tay kia cầm chiếc chảo nặng trĩu, Philip nhảy lên chiếc ghế tựa đã đặt sẵn bên cửa và ép mình vào tường.

Cánh cửa bật mở, Padji lao vào, và Philip choảng chiếc chảo lên sọ tên Ấn Độ. Tên không lơ ngơ khụy gối, Philip nhanh chóng úp tấm giẻ lên mặt hắn. Padji gục xuống.

Sau đó, Philip kéo thân hình bất động của tên đầu bếp qua chạn bát rồi xuống bậc thang tới hầm rượu.

Anh đặt Padji vào hầm rượu xa nhất, trói hắn lại và nhét giẻ vào mồm. Rồi anh khóa cửa, nhét vài mảnh kim loại vào trong khóa và bắt đầu xếp các thùng tôn chắn lại.

Xong việc này, anh nhanh chóng đặt vào hàng tá bẫy treo đã chuẩn bị nhiều ngày trước đó. Tên Ấn Độ không thể tỉnh dậy sau vài giờ, và hắn phải mất một khoảng thời gian để cởi trói, rồi phá cửa, nhưng tốt hơn là tạo ra càng nhiều chướng ngại càng tốt. Chỉ một phút cũng sinh chuyện.

Philip trở lại gác trên, khóa cửa hầm rượu, và vội vã xóa sạch dấu vết của vụ việc vừa rồi. Anh kiểm tra chìa khóa và mỉm cười độc ác.

Biết rằng anh có thể cản cô nếu cần thiết, anh đã thuyết phục cô Cavencourt đi sớm. Anh đã gói ghém xong hành lý và chất lên xe vài món đồ của mình. Anh có đủ thời giờ để tắm rửa và cạo râu, thậm chí còn có thời gian để ăn sáng nhàn nhã – nếu như anh còn bụng dạ.

Một tên trộm, một hoàng tử, một con chim ưng... Một lời tiên tri, có lẽ thế. Những lời nói của Padji vọng lại với Amanda khi cô ngồi, phiền muộn lặng lẽ, trong cỗ xe song mã hai bánh, bên cạnh anh quản gia.

Suốt cả ngày cô cảm thấy không an tâm vì chưa nói cho Padji biết kế hoạch của mình. Trong số tất cả mọi người hắn phải được biết cô sắp rút Nàng Công chúa cười. Vấn đề ở chỗ, hắn muốn bảo vệ cô, và

nếu Padji theo cô tới York, anh Brentick sẽ không thể. Cô không muốn từ bỏ những giờ phút cuối cùng quý giá này.

Khi họ trở về nhà, Amanda ước gì mình đã không quá mụ mẫm tình cảm như thế. Giấc mơ phiền muộn lại ghé thăm cô đêm qua, làm cô lo lắng khi thức giấc. Cô đã muốn nói chuyện với Padji ít ra là về chuyện đó, nhưng hấn lại đi lang thang nữa. Sáng nay khi cô xuống nhà, cũng chẳng tìm thấy hấn ở đâu.

Để làm tồi tệ hơn những chuyện bực mình lúc trước, người quản gia của cô hôm nay có thái độ rất lạ. Khi cô cố gắng nói chuyện, anh trả lời lơ đãng, hoặc với sự lịch thiệp xa cách của những ngày đầu mới làm việc.

Phần nói chuyện của họ trên đường tới York đã rời rạc lắm rồi. Khi tới đó, anh lanh lợi đưa cô đi khắp từ cửa hàng này sang cửa hiệu khác. Anh nói chuyện về công việc của mình khi cô dừng chân nghỉ, và để cô dùng bữa một mình. Sau đó, cô rút bức tượng ra khỏi nhà băng, và họ đi. Không, ngày hôm nay không trôi qua như cô hi vọng.

Cô liếc anh một cái thật dài. Anh có vẻ rất xanh xao. Những đường mờ mờ khắc nghiệt nơi mắt và miệng tạo cho khuôn mặt anh một vẻ cứng rắn và căng thẳng. Đó không phải là nét cười đùa, trẻ trung của anh bạn chơi hay cợt đùa với cô, hay thậm chí không phải là hình ảnh thú vị, châm biếm của người thư ký đầy năng lực. Anh dường như là một người khác, một người lạ mặt lạnh lùng.

Bất chợt cô phát hiện ra họ đã rời York từ một giờ trước, và còn gần một giờ đi xe nữa là tới nhà, và họ đang đi qua quãng vắng trên một con đường nông thôn ít khi sử dụng.

Thật là ngớ ngẩn, cô la rầy bản thân. Cô biết rõ đây là đường này ngắn hơn đường về Kirkby Glenham. Gương mặt anh Brentick đầy mệt mỏi, tất cả có thể. Cô không có lý do gì mà lo lắng. Cô đã ở cùng anh một mình nhiều lần không kể xiết, cũng như đã ở cùng những chỗ vắng người.

Đó là cái bực dưới chân khiến cô trở nên lo lắng vô lý – đó, giấc mơ tuyệt vọng, một giấc ngủ đêm tồi tệ, và một lương tâm ma quỷ. Chưa kể đến trường hợp lâm ly về tình yêu không được đáp lại đã từng tước mất năng lực lý trí của cô. *Đồ ngốc.*

Cô vừa thành công để trấn tĩnh đầu óc thì cỗ xe dừng lại.

“Cô Cavencourt, tôi phải nói chuyện với cô,” anh nói.

Sự lo lắng của cô ngay lập tức sống dậy. “Đó khó có thể là lý do dừng xe lại,” cô nói. “Trời sắp muộn rồi và tôi đã hứa với bà Gales sẽ về nhà dùng trà. Anh *có thể* nói chuyện và đánh xe cùng lúc,

anh Brentick à.”

“Không phải lúc này.”

Cô bắn cho anh một cái nhìn lo lắng. Nét mặt anh đã dịu đi phần nào, và anh có vẻ chỉ mệt mỏi, hoặc lo lắng. Trời ơi, cô mới ngớ ngẩn làm sao!

Cô khoanh tay trên đùi. “Thế chuyện gì vậy?”

Anh từ từ quay lại phía cô: “Cô Cavencourt, tôi e mình không thể làm việc cho cô hơn nữa.”

Tim cô ớn lạnh và chìm ngập bên trong mặc cho cô tự bảo mình rằng cô đã đoán được điều này. Cô biết một tin báo sẽ tới trong một ngày kia khi cô đang mơn mõi ở London. Anh sẽ chán thôi. Anh muốn một vị trí nhiều thách thức và yên tĩnh hơn. Anh xứng đáng nhận được tốt hơn sự tách biệt tẻ ngắt của Kirkby Glenham. Song cô vẫn không mong chờ một sự đứt đoạn quá sớm như vậy. Cô không thể cất tiếng. Cô gật đầu cứng nhắc.

Một bàn tay đeo găng ấm áp nắm lấy tay cô.

“Nhìn tôi này,” anh nói, “Nhìn tôi này, Amanda.”

Amanda. Đầu cô ngẩng phắt dậy. Cô nhìn thẳng vào đôi mắt màu xanh dữ dội ấy, và tim cô quặn lại trong đau đớn.

“Anh phải đi. Em sẽ biết trong chốc lát. Chết tiệt, anh rất tiếc – nhưng anh không thể. Chỉ là đó không phải bản chất của anh. *Khốn kiếp thật.*” anh gầm gừ.

Anh kéo cô vào trong tay mình và giữ cô lại gần anh hơn, như thể cô sẽ cố bỏ chạy, trong khi tất nhiên cô sẽ không bao giờ. Anh ôm cô một lúc khá lâu khi tay anh dịch chuyển trên lưng và vai cô âu yếm không thương xót. “Anh không phải một quý ông,” anh lầm bầm vào trong tóc cô, “và thật là khốn nạn nếu giả vờ, Amanda. Anh luôn luôn muốn em.”

Muốn cô. Tay cô ngập ngừng sờ lên áo anh để dừng nơi trái tim, và cô nghiêng vào trong tay anh để nhìn vào đôi mắt đẹp và lo lắng ấy.

“Em cũng muốn anh,” cô thào thì, “Em-”

“Dừng”

“Nhưng em-”

Miệng anh phá sập phần còn lại và những lời cô định nói tan hoàn toàn trong vị nóng bỏng của anh.

Tay cô trượt lên phần len mịn màng trên áo khoác anh, qua chiếc khăn lạnh quàng cổ được hồ bột và lên, vòng quanh cổ anh. Cô đã muốn anh quá lâu, đã đợi chờ điều này quá lâu rồi. Miệng anh thâm tím và lưỡi anh sốt sáng tìm kiếm, nhưng cô không sợ. Cô yêu anh. Cô muốn tất cả những gì anh sẽ cho và sẽ vui vẻ cho mọi thứ anh muốn.

Anh cướp lấy miệng cô, một cuộc chinh phục dễ dàng, vì vị của anh, hoang dã và ngọt ngào như chất lỏng như môi chạy khắp huyết quản cô. Cô hạnh phúc đầu hàng trước sự cầm tù ấm áp của thân hình anh, cái bẫy nóng bỏng, cứng rắn của cánh tay anh và sự hành hạ của bàn tay anh. Miệng anh dịch tới cổ cô, nếm và trêu chọc cho tới khi một niềm khoái lạc nhức nhối làm cô rên rỉ. Dưới hai bàn tay tàn phá của anh, thân hình cô hăm hở căng ra vì anh. Hai tay cô lùa trong tóc anh và kéo gương mặt anh lại gần cô. Nữa. Cô muốn nữa.

Thời gian biến mất, và tất cả thế giới, chỉ còn lại hơi nóng và sự khao khát vô cùng. Đen và lấp lánh, nó cuộn lại nóng bỏng quanh họ, một vùng biển sâu thăm thẳm, vô tận. Chỉ có hai linh hồn họ tồn tại. Họ là hoàng tử và công chúa của biển cả tối tăm, như họ đã ở trong giấc mơ. Rất giống giấc mơ. Ngay cả Nàng Công chúa cười, nằm dưới chân cô.

Tim Amanda ớn lạnh, chao đảo điên cuồng, và mắt cô vội mở. Cô giật khỏi miệng anh.

“Không được cử động,” anh nói.

Cô bắt đầu cảm thấy thứ gì đó lạnh và cứng ấn vào cổ mình. Kim loại. Một khẩu súng.

Cô không cử động. Chỉ có cái nhìn cụp xuống... tới cái bọc bên chân. *Một tên trộm, một hoàng tử, một con chim ưng. Một lời tiên tri, có lẽ thế.* Với tiếng nổ tung chói lòa rõ ràng, cô đã hiểu. Và rồi cô nhận ra mình luôn luôn biết.

“Đồ con hoang bẩn thỉu,” cô khế nói khi lại ngược lên nhìn vào trong đôi mắt xanh trong của anh. Trong và xanh và giả.

“Anh biết mình là thế không sớm chút nào.” Giọng anh căng thẳng, cộc cằn. “Em có cách xuyên thẳng vào vấn đề rất quý giá. Vấn đề ở chỗ, em lại mâu thuẫn đến quý giá về nó.”

“Đồ con heo trộm cắp, đồ trời đánh thánh vật!”

Miệng anh khẽ cong lại. “Em đã gọi anh như thế lúc trước, anh nhớ. Lúc đó anh ước gì có thể thấy nét mặt em. Giờ thì anh ước giá như mình không thể. Anh đã ước một thứ quá vĩ đại, tình yêu, nhưng nó là vô ích.” Nòng súng lạnh lẽo rời khỏi cổ cô. “Tốt hơn là em đi xuống đi. Anh e là mình cần sử dụng cổ xe một lát.”

“Tốt hơn là giết tôi đi,” cô đáp. “Tiếp đi. Giết tôi đi. Vì một mẫu gỗ. Tôi muốn nhìn anh làm chuyện đó. Tôi muốn mang hình ảnh đó theo mình sang kiếp sau.”

Anh thở dài. “Điều đầu tiên, anh là trộm, không phải giết người. Điều thứ hai, em biết là anh sẽ không bao giờ giết em. Dù sao thì anh cũng không phải làm thế. Chỉ cần một cú gõ bằng báng súng là xong – nhưng anh không muốn làm em đau, Amanda.”

“Anh đã làm rồi.”

“Anh biết,” anh khẽ nói. “Xin em xuống đi. Anh không thể đưa tay ra cho em, vì bây giờ anh không thể tin em. Hãy đi xuống đi.”

Cô ném cho anh cái nhìn khinh khỉnh, rồi trèo xuống.

Cô để chiếc túi xách trên ghế. Anh tung nó xuống cho cô. Cô để nó rơi xuống đường.

“Amanda.”

Cô giữ gương mặt lãnh đạm và cứng cỏi khi ngược lên nhìn anh. Cổ họng cô đau nhức, nhưng cô sẽ không khóc. Cô sẽ không cho anh một giọt nước mắt.

“Tôi cho rằng anh sẽ được trả rất nhiều tiền,” cô nói. “Chắc chắn anh kiếm được. Mạo hiểm cuộc sống của anh đêm đó ở Calcutta chẳng là gì so với việc lao động mệt nhọc mua vui cho tôi suốt năm tháng dài. Chắc anh phải hận tôi vì những rắc rối tôi mang đến cho anh lắm. Cứ nghĩ – tôi đã táo bạo đánh cắp từ Chim ưng huyền thoại.”

“Em đã làm rất giỏi, Amanda. Anh sẽ luôn luôn ngưỡng mộ em vì chuyện đó.”

“Anh ghét tôi vì điều đó, bởi vì tôi làm cho anh thành thằng ngốc,” cô nói. “Điều đó không thể tha thứ

được, phải không?”

“Anh đã ngưỡng mộ em, em yêu à. Song một người lại có danh tiếng cần giữ gìn.”

“Ồ, tôi hiểu rồi,” cô nói rất khẽ. “Chim ưng luôn luôn hoàn thành công việc, bất kể phải trả giá nào. Anh dối trá để khiến tôi tin tưởng anh hoàn toàn. Tôi hiểu điều đó. Nhưng anh đã đạt được điều đó từ rất sớm. Anh làm cho tôi thành một con ngốc trong nhiều ngày – nhiều tuần. Như thế chưa đủ sao? Anh còn phải làm cho tôi yêu anh nữa ư?”

Cô quay lưng lại cỗ xe, lại anh, và nhìn đắm đắm nhặt nhòa vào bãi đồng cỏ phía trước.

Cô nghe tiếng anh làm bầm chửi thề, nhưng cô không dịch chuyển. Nếu cô dịch chuyển, hay nói thêm một từ nữa, cô sẽ ngã quỵ. Cô sẽ không. Cô sẽ không khóc và cô sẽ không xin.

“Cứ theo con đường bên phải em đó,” anh nói. “Khi em đi qua con dốc, em sẽ thấy một ngôi nhà tranh. Nó có người ở. Anh đã kiểm tra rồi. Sẽ có ai đó đưa em về nhà.” Một khoảng lặng ngắn ngủi theo sau, khi cô vẫn cứng đờ, không di chuyển.

“Tạm biệt em yêu,” những lời cuối cùng tắc nghẹn.

Cô nhắm mắt thật chặt. Đi đi, *đồ khốn kiếp*.

Cô nghe tiếng ra lệnh cho ngựa cộc lốc, tiếng roi quất nhẹ, tiếng móng ngựa gõ, và tiếng lạch cạch của bánh xe. Cô đợi cho tới khi những âm thanh lịm dần theo khoảng cách. Rồi cô lê thân hình mỗi mét của mình tới tảng đá gần nhất, ngã xuống và òa lên khóc.

Cô vẫn còn nức nở khóc như điên như dại khi Padji phi ngựa tới một tiếng sau đó, mang theo một con ngựa nữa. Hấn xuống ngựa, buộc chúng vào cột và vội vã lại phía cô.

Khi nhận ra sự xuất hiện của hấn, tiếng nức nở của Amanda yếu dần thành tiếng nấc ngạc nhiên. Hấn đã bỏ bộ trang phục truyền thống Ấn Độ và thay vào đó là bộ đồ người giữ ngựa. Trong bộ đồ người coi ngựa, hấn có vẻ to lớn và đáng sợ hơn bao giờ hết. Hoặc có lẽ vì vẻ cau có đen tối trên khuôn mặt tròn xoe của hấn.

Hấn thả một bọc quần áo lên lòng cô. “Tới mấy cái bụi cây rồi thay đồ nhanh lên,” hấn nói. “Chúng ta không còn thời gian nữa.”

Sững sờ, cô cầm lấy mớ quần áo. “Đây là quần áo con trai,” cô nói.

“Con ngựa của cô mang yên cương của đàn ông, nên chúng ta sẽ đi nhanh hơn,” hấn sốt sắng nói. “À, cô chủ, đừng làm chậm chạp bằng những câu hỏi ngu ngốc. Tôi có thể tự mình đuổi theo thằng ôn đó, vì tôi biết nó sẽ đi đường nào. Nhưng tôi sợ nó làm hại cô. Tim tôi vui mừng khi thấy cô an toàn. Giờ cô phải lấy hết can đảm và làm điều này một lần, như Padji ra lệnh, hoặc là Nàng công chúa cười sẽ vĩnh viễn mất khỏi tay ta.”

Mặc dù Amanda ngoan ngoãn đứng lên, sự lẻ loi hồi nào lại xâm chiếm cô. Cô lắc đầu. “Đề đó đi. Bức tượng gây đủ hại rồi. Tôi bắt đầu tin rằng nó bị *lời nguyền*. Nó làm tất cả chúng ta phát điên.”

Padji khoanh tay lại trên bờ ngực rộng. “Có phải con gái của Sur tử cái vĩ đại không đây?” hấn mắng mỏ. “Một nữ thần thế này mà lại nói rất tầm thường, bằng lòng chịu đựng yếu đuối và bất lực như những người đàn bà khác sao?”

“Tôi không phải con gái bà ấy, và tôi chắc chắn không phải nữ thần. Tôi giống y những người đàn bà khác. Tôi để một tên đàn ông khổng chế đầu óc, trái tim và-”

“Ô hay, hấn chỉ là một thằng đẹp mã đã phản bội cô, giống như ông chủ hấn đã phản bội *rani* vĩ đại. Bà ấy đã khóc than, giống như cô bây giờ, nhưng bà ấy đòi giá cho mình. Cô vẫn tiếp tục yên lặng ư, ôi cô chủ vàng của tôi, khi cô hoàn toàn có thể trả thù cho cả bà ấy và chính cô nữa?”

“Anh bị mất trí à?” Amanda kêu lên. “Đó chỉ là một hình gỗ dẻo và hận thù không được coi là *phương pháp* thích đáng. Tôi không muốn trả thù. Tôi cũng không còn muốn Nàng công chúa cười nữa. Tôi chỉ muốn về nhà.”

“Tốt thôi, cô chủ. Padji sẽ tự lo chuyện đó.” Hấn quay người và bước về phía con ngựa.

“Không!”

“Cô không thể ngăn tôi, cô chủ à,” hấn ngoan cố nói. “Padji có mối thù riêng phải trả. Đã hai lần rồi thằng ôn dịch - một gã đàn ông chỉ nhỏ bằng nửa tôi - lừa tôi, làm nhục tôi. Một lần hấn sử dụng tín hiệu của bà chủ tôi. Lần này chính là giọng nói của cô kính yêu. Hồn được của riêng tôi - một bí mật đáng giá bằng mười lần gia tài của hoàng tử - hấn đánh cắp và dùng nó gây mê tôi. Với những sỉ nhục này, hấn sẽ phải trả giá.”

Chương 19

Amanda biết theo Padji đúng là điên rồ. Đơn giản là Nàng Công chúa cười không không quan trọng đến thế, và một người phụ nữ thông minh, trưởng thành chỉ coi khinh những gã đàn ông lảm lạc này. Tìm kiếm sự trả thù không nằm trong ý nghĩ của cô.

Mặt khác, Chim ưng đã lợi dụng cô một cách không thể tha thứ được. Ngay từ đầu, cô đã đặt mọi bằng chứng chống lại anh sang bên, và mù quáng tin cậy anh Brentick. Anh đã biết, và cố tình trêu đùa cảm xúc của cô, nhấn tâm khai thác lòng tin của cô. Anh dành cả năm tháng rong rã để quyến rũ cô, dẫn cô tới bờ vực tuyệt vọng – còn anh thậm chí chưa bao giờ muốn cô. Lấy đi bức tượng cũng không đủ. Anh còn muốn trả thù cá nhân, và thế là anh đã làm bể mặt cô. Anh hẳn phải cười người chủ đàn độn của mình nhiều lắm.

Amanda ôm chồng quần áo lên, lê bước tới bụi cây và nhanh chóng thay chiếc áo rộng thùng thình và chiếc quần xoàng xĩnh vào. Ít ra chúng cũng tương đối vừa vặn và cô sẽ thoải mái đi lại trong bộ đồ này hơn là trong bộ đồ len mỏng sọc chéo với váy bó rất nhiều.

Qua nhiều giờ đồng hồ, cô thấy được giá trị không chỉ của bộ trang phục mà còn của thời thanh xuân cuối ngựa không biết mệt mỏi qua những cánh đồng. Roderick đã biến cô thành một nữ kỵ sĩ khỏe mạnh. Thế nên, nước kiệu Padji đi đâu gây mệt mỏi cũng không quá sức chịu đựng của cô.

Cứ qua mỗi ngã ba hay ngã tư, Padji dừng lại, xuống ngựa và xem xét những con đường tiếp theo, dù hẳn có vẻ biết chắc lối sẽ đi. Amanda đoán những chặng dừng chân này dành cho cô và cho lợi ích của bọn ngựa nhiều hơn là cho hắn. Dù thế nào thì mỗi khi cô hỏi hắn, tất cả những gì cô nhận được là vài lời không thể hiểu được của triết lý phương Đông.

Bóng tối đã buông xuống khi họ tới gần một quán trọ rộng rãi, Padji lỏng dây cương.

“Nơi đó đó, cô chủ à,” hắn nói bằng tiếng Hin đu, dù không có ai nghe lõm. “Rộng rãi và đông đúc, với rất nhiều người vội vội vàng vàng. Gã đàn ông đã thuê tên trộm là một kẻ giàu có và dòng dõi. Hắn sẽ không muốn trao đổi tại một nơi tồi tàn, nơi trộm cướp và lưu manh lảng vảng. Chỗ dừng chân này vừa an toàn lại vừa riêng tư.”

“Tôi cứ nghĩ họ sẽ cảm thấy an toàn hơn nếu ở xa York nữa, ” Amanda đáp. “Hắn chắc hẳn, ít nhất, đã tính khả năng anh đuổi theo.”

“Không, cô kính yêu à. Chim ưng sẽ muốn tổng khứ bức tượng càng sớm càng tốt.”

“Nếu thế, có khi hắn đã tổng nó đi rồi.”

Padji lắc đầu. “Tôi biết đường phố và quán xá ở đây, cô chủ à. Rất nhiều lần tôi đã tới những nơi này trong đêm. Nếu tôi là tên trộm, tôi sẽ chọn chỗ này. Nhưng cô không hiểu đâu. Cô chỉ biết mỗi phần ý nghĩ hắn cho cô xem. Padji đã sử dụng nhiều tuần lễ đằng đằng vừa rồi để xem xét những chỗ bị giấu kín.”

Cô quay người lại trên yên để nhìn chăm chăm vào hắn, “Nhiều tuần lễ? Ý anh định nói với tôi là anh biết hết tất cả sao? Anh biết và chẳng thém bảo với tôi? Một kẻ quyền rũ, anh đã gọi hắn thế. Cái chết tiệt gì khiến anh không nói với tôi rằng hắn là Chim ưng?”

“Tôi tôn thờ cô, cô chủ mắt vàng của tôi, và trí tuệ của cô làm tôi ngưỡng mộ vô cùng. Nhưng cô nói dối rất là tồi. Ngay khi cô biết được bí mật của hắn, hắn hẳn sẽ thấy nó trên nét mặt cô. Quá nguy hiểm,” Padji kết luận.

“Quá nguy hiểm? Nguy hiểm hơn cái này á? Anh đã có thể tổng khứ hắn đi ngay ngày đầu hắn đến. Chúa ơi, anh đã có thể kết liễu hắn khi chúng ta vẫn còn trên tàu. Khi đó anh biết rồi, phải không?” Amanda buộc tội. “Anh đã biết từ đầu.”

“Cô chủ à, đây không phải lúc nói chuyện dài dòng. Cuối cùng những tên vô lại đã ở trong tay ta. Để sau rồi hãy nói.”

“Tôi sẽ không đi thêm một bước nào nữa,” cô nạt. “Tôi đã biết chuyện còn nữa. Tôi *đã biết*. Tất cả bọn đáng nguyên rủa các người đã sử dụng tôi. Và tôi ở đây, giống một con ngó, để cho anh lợi dụng tôi lần nữa. Cái quỷ gì xảy ra với tôi thế?” Cô quay ngựa lại. “Tôi đi về nhà, và nếu anh không về cùng tôi, tôi sẽ giao anh cho cảnh sát. Tôi sẽ làm. Tôi thề đấy.”

“Không, cô chủ à,” Padji khề nói. Hắn kéo ngựa quay lại để chặn đường lui của cô. “Chim ưng đã để cô đứng khóc một mình bên đường. Không phải điều đó cho thấy hắn coi cô thế nào sao? Cô nghĩ xem còn bao nhiêu người đàn bà khác mà thằng ôn dịch đã bỏ rơi cho khóc nức nở nữa? Lý do gì hắn phải nhớ đến cô giữa bao nhiêu kẻ khác đây? Hắn đã ghi dấu ấn lên cô, cô kính yêu à. Sao cô lại không ghi dấu ấn cho hắn như thế? Hay là tôi chỉ cần kết liễu hắn thôi? Hay *cả hai chúng ta* sẽ bắt hắn trả giá, thật đau đớn, cho sự phản bội của hắn?”

Căn phòng rộng lớn, đồ đạc nhung lụa là một nơi nghỉ ngơi xa xỉ. Một ngọn lửa cháy bùng trong lò. Một bình thon cổ đựng rượu đặt trên chiếc bàn nhỏ trước lò sưởi, giữa hai chiếc ghế tựa đặt tiền mời mọc những kẻ lữ hành mệt mỏi tới hơn cho thoải mái và ấm áp.

Hai kẻ lữ hành mệt mỏi hiện tại chiếm giữ căn phòng, nhưng không kẻ nào có vẻ đầu hàng trước sự gợi ý buồn tẻ của xung quanh.

Jessup bước trong phòng, cúi kinh lầm rầm với chính mình. Chủ ông ta đứng bên cửa sổ, tay chấp chặt sau lưng.

“Đúng là chết tiệt,” Jessup gầm gừ. “Một nửa ngày ở York. Tên Ấn Độ có thể bắt kịp ngài trước khi cô ấy tới nhà băng, và rồi chúng ta sẽ ở đâu?”

“Hắn không làm được và chúng ta đang ở đây, như tôi đã hứa. Tôi đã phải cho anh thời gian để gặp Hedgrave cơ mà, có phải không?”

“Phải, tôi đã gặp ông ta. Ông ta ở quán rượu, đợi chờ, và không giống như đợi chờ - không phải, chuyện đó đến. Và tôi ở đó, báo với ông ta là ngài có nó, khi còn chưa biết chắc liệu ngài có chưa. Ông ta cũng không thích hi vọng tuột ngay trước mắt, tôi bảo mà.”

“Từ lúc cô ấy quyết định tới nhà băng, bức tượng coi như đã ở trong tay tôi.”

“Coi như thì cũng chẳng tốt lắm. Ngài muộn mất nửa giờ.”

“Cuộc từ biệt của chúng tôi diễn ra lâu hơn dự kiến một chút.” Philip khép mắt lại.

Anh còn phải làm cho tôi yêu anh nữa sao?

Đừng.

Em cũng muốn anh.

Đừng.

Anh quay khỏi cửa sổ.

“Trông ngài cứ như một công tử bột chết tiệt ấy,” Jessup nói.

Philip nhìn xuống bộ quần áo của mình: chiếc áo khoác nhung tím than và quần ống túm bằng sa tanh bạc. Tương đối đơn giản so với giới thượng lưu. Nhưng chiếc áo chèn sa tanh màu vàng, trên đó phôi trường một đàn chim thiên đường sắc sỡ là những gì mà một chàng công tử bột khoa trương có thể mơ ước. Ngưỡng mộ bản thân thật không may, lại tỏ ra nguy hiểm. Ngay cả cái nghiêng đầu nhẹ cũng khiến ve áo anh lên tận hàm.

“Phải,” anh bình tĩnh gạt đầu. “Một con công điếu đà phải không? Tôi muốn đi ra ngoài trong huy hoàng. Sau tối nay, Chim ưng gác kiếm.”

“Về thời hoàng kim. Những mối quan hệ của ngài đã đẩy tôi vào cảnh rệu rã bê tha. Tôi thề chuyện đó gần như là thứ tồi tệ nhất trong toàn bộ công việc bốc mùi này – chạy đi chạy lại giữa cái nhà mồ ngở ngẩn ở London và cấp trên của nó ở Derbyshire. 5 tháng đáng nguyên rửa cổ gắng giữ cho tất cả bọn chúng im lặng. Tốt hơn là ngài nên để ý tới chúng, ngài à. Bây giờ chúng biết ngài làm quan ở Ấn Độ thế nào rồi, chúng sẽ muốn rút cạn máu ngài.”

“Tôi quan tâm đến công sức của ông, chiến binh à. Tin tôi đi. Tôi không đánh giá thấp sự hi sinh của ông. Philip cầm chiếc mắt kính lên và soi xét nó. “Đó là lý do tôi quyết định toàn bộ phần thưởng sẽ là của ông.”

Jessup dừng bước đột ngột đến mức ông ta sắp ngã bở chừng. “Cái gì? Ngài bị mất trí à?”

“Mụ phù thủy đó đã đầu độc ông, Jessup. Không có thứ tiền bạc nào trên trái đất này có thể bù lại những gì ông đã chịu đựng vì tôi.”

“Nào, ngài à, chúng ta đã nói chuyện này cả trăm lần. Ngài đã nói đi nói lại với tôi là cẩn thận với đồ ăn và nguồn gốc của chúng. Nó không-”

“Đây không phải là tranh cãi, chiến binh à. Tôi đã quyết định từ lâu rồi.” Philip kẹp chiếc kính vào mắt. “Giờ thì, chỉ cần nói rằng tôi đẹp trai làm sao, và chúng ta sẽ ông ẹo đi xuống để đợi quý ngài.”

“Ôi, ngài trông đẹp lắm, ổn cả,” Jessup dửng dưng nói. “Tôi sẽ không nhìn vào gương nếu tôi là ngài. Sẽ bẽ ruột vì cười mất.”

Philip không muốn nhìn gương gì hết. Anh biết cái anh sẽ thấy: một thằng ngốc và một tên lừa đảo. Anh sẽ vứt bỏ bộ trang phục này sớm thôi. Nhưng anh không thể vứt bỏ bản thân dễ dàng.

Anh cầm pho tượng được gói ghém gọn gàng sau lần kiểm tra cuối cùng rất cẩn thận lên. Nàng không

hề suy suyển, một cô nàng cực kỳ tôn kém, trơn bóng và đẹp như mọi khi. Nàng nhìn anh cười mới hơn hờ làm sao. Hai bàn tay nhỏ nhắn hoàn hảo đặt trên chiếc bụng đã lớn phồng mới yên bình biết bao. Và hình ảnh nàng đã làm anh phát ngáy làm vậy.

Anh ngán tất cả những gì về nó- mẫu gỗ đáng nguyên rửa, sự ám ảnh của hầu tước Hedgrave, và trên tất cả, Chim ưng chán ngấy đến chết được bản thân mình.

Em cũng muốn anh.

Anh có thể nói gì chứ?

Anh yêu em, Amanda.

Ồi, phải. Rồi nói với cô ấy anh là ai, anh là gì?

Trong một lúc anh đã phát điên, khi ôm cô, anh nghĩ mình không cần đem bức tượng đi nữa. Anh sẽ nói dối, nói với Hedgrave là nó lại bị đánh cắp- mà tốt hơn, bảo rằng tất cả là nhầm lẫn. Vật đó vẫn còn ở Ấn Độ, anh sẽ nói thế. Nhưng Hedgrave sẽ biết sự thật, và gửi vài kẻ khác- kể cả kém thận trọng hơn- bám theo cô. Hoặc là chính hầu tước sẽ săn đuổi cô. Dù sao cũng đã quá muộn rồi. Thời khắc cho sự thành thật đã đến và đi từ một năm về trước trên con tàu, và thời gian từ đó đến nay đều là dối trá và phản bội.

Cô ấy chắc sẽ tha thứ cho mi, lương tâm của anh lên tiếng.

Có lẽ, Chim ưng trả lời, nhưng thế thì tôi sẽ coi thường cô ấy.

Jessup đứng bên cánh cửa, khuôn mặt vuông vức lãnh đạm của ông ta nhả lại trong sầu muộn khi nhìn chủ nhân mình. “Ngài đến chứ?” ông hỏi. “Hay ngài định đứng đó nhìn trùng trùng suốt đêm?”

Philip búng một sợi vải tượng tượng khỏi tay áo. “Tôi đến,” anh nói.

Một lát sau, một cỗ xe lịch sự lọc xọc đi vào sân quán trọ, và một ông chủ xun xoe nịnh nọt hỏi hỏi đi về phía nó.

Không có ai chú ý tới hai bóng hình đứng trong bóng tối.

“Cô thấy không?” Padji thăm thì bằng tiếng Hin đu.

Các bậc lên xuống của xe ngựa được đặt xuống, cánh cửa mở, và Amanda thấy một bóng người u ám xúng xính áo quần xuất hiện. Khi người đàn ông quay sang nói chuyện với xà ích, ánh đèn đường cho thấy một gương mặt đẹp trai, kiêu hãnh. Mớ tóc dưới chiếc mũ bóng lộn màu sáng.

“Anh chắc là hấn chứ?” cô khê hỏi.

Padji ngoác miệng cười và kéo cô về phía dây chuồng ngựa.

Hầu tước Hedgrave đã tới với nửa tá người cưỡi ngựa mở đường, và một cỗ xe công cộng theo sau. Do vậy, gần như mọi kẻ hầu người hạ trong chuồng ngựa đều vội vã ra sân quán trọ. Hai người còn lại vẫn ở trong chuồng ngựa đã gây một sai lầm chặn đường vào của Padji trước khi họ nhận lấy bài học. Hấn hạ một người bất tỉnh bằng cú đập tay lơ đễnh. Người khác thì bị đá vào tường. Hấn nhanh chóng trói hai người đàn ông bất tỉnh lại và lôi họ vào trong một ngăn chuồng trống.

“Cô canh cửa nhé,” hấn ra lệnh. “Nếu có ai đến, hãy làm lạc hướng chúng. Tôi chỉ cần một lát. Khi cô nghe tiếng tôi kêu to, hãy chạy thật nhanh, như tôi bảo ấy.”

Amanda gật đầu. Nghiến răng lại để thôi va lập cập, cô đi tới cửa. Cô phải căng người ra để nghe mọi thứ rõ hơn tiếng tim đập thình thịch. Để giữ bình tĩnh, cô cố gắng đếm cho qua thời giờ. Cô chỉ mới đếm tới 200 thì tiếng Padji vang lên và cô lao qua cánh cửa, vòng sang phía bên dây chuồng ngựa.

Tiếng hí ngựa đầu tiên hoảng hốt dâng lên thành đàn hợp âm xúng xểng tiếng la inh tai và đồ vỡ loảng xoảng. Những người hầu trong chuồng ngựa vội vã đi tới nơi có tiếng ồn, rồi nhanh chóng tỏa ra khi một đàn ngựa hoảng loạn sầm sập lao về phía họ. Cả sân người vỡ ra trong hỗn loạn. Các xà ích tội nghiệp lao vào điều khiển đàn ngựa đang khiếp đảm của mình. Những hành khách la hét chạy khắp mọi lối đi, vấp vào hành lý và va lẫn nhau. Những người giữ ngựa phóng ra giữa đám móng guốc đang giẫm đạp, một số kéo các vị khách ra nơi an toàn, một số bắt lấy những con vật đang nổi điên.

Tiếng huyên náo bên ngoài nhanh chóng kinh động những người bên trong, vài phút sau, cả quán trọ trống không, hầu hết người trong đó ở nơi hỗn loạn ngoài sân.

Nhờ sự ồn ào ấy, Amanda và Padji dễ dàng lén vào nhà trọ to lớn mà không một ai chú ý.

Cái nhà trọ kèn càng này là một mê cung đầy ác mộng đầy những hành lang song Padji không hề nao núng. Hấn dẫn đầu, đi thẳng qua phòng ăn chung và xuống một hành lang bên trái. Ở đó, trước sự thất kinh của Amanda là một người hầu to lớn, tay lăm lăm súng. Gã hét lên cảnh báo. Padji không hề dừng lại. Hấn tóm vai gã đàn ông và ném vào tường. Tên hầu sụm lại thành đồng.

Họ rẽ vào hành lang khác, nơi một lính canh trang bị vũ khí đứng đợi. Padji ném hấn ta ra khỏi đường đi với vẻ lơ đãng khiến người ta tưởng nhầm sức mạnh cánh tay hấn. Rồi cứ thế cứ thế.

Thời gian lại trôi qua, Amanda đứng nhìn một cú đánh cầu thả ném văng gã đàn ông đi vài feet vào tường hoặc xà kèo, và ngã ở đó, bất tỉnh trên sàn. Khi cô vòng qua những thân người, cô cực kỳ hi vọng Padji không làm vỡ đầu họ. Song cô có rất ít thời gian để mà lo lắng hay thương xót. Cô chỉ mụ mẫm đi theo và vờ như nó chưa xảy ra. Lại thêm một lần rẽ, một người canh gác, một sảnh khác nữa. Chuyện này sẽ không bao giờ kết thúc ư?

“Cứ như bàn cờ,” cô hồn hển nói khi bước sang một đồng đến buồn đang nằm bất tỉnh. “Làm thế quái nào mà anh mong sẽ tìm ra-”

“Suýt, cô chủ.” Padji dừng ngay lại, và kéo cô lại cái góc họ vừa rẽ.

Cô nghe tiếng bước chân vội vã lại chỗ họ.

“Ai đấy?” một giọng nói cất lên. “Chuyện quỷ gì thế? Cái gì ồn ào thế?”

“Chúa ơi,” cô thầm thì. “Đó là ông Wringle.”

Padji gạt đầu. “Nhanh lên cô chủ. Đi ra chỗ hấn và dụ hấn lại đây.”

Cô hoảng sợ nhìn tên người hầu chằm chằm.

“Làm đi.” Hấn đẩy cô lên phía trước.

Amanda kéo mũ xuống quá trán, và chân tay run rẩy, đi lại chỗ góc lần nữa.

“Tên kia!” Wringle gọi. “Người nghĩ mình đang đi đâu đấy hả? Đây là nơi riêng tư.”

“Amanda lùi lại một bước. “Khốn kiếp thật,” cô ồm ồm trong giọng bắt chước khá giống một gã canh ngựa say xỉn. “Cái nhà vệ sinh chết tiệt ở chỗ nào chứ?”

“Không có nhà vệ sinh nào chỗ này cả.” Wringle dậm chân lại gần hơn, mắt hấn hẹp lại. “Nhưng sao mày đi được xa thế hả? Mấy người khác không bảo mày sao?” Hấn nhìn cô sẫm soi đầy nghi ngờ. “Người không phải là đàn ông,” hấn gầm gừ vươn tới tay cô.

Amanda thình lình chạy đi và lao về phía cô đã tới. Cô vòng lại góc nắp và nhảy vừa kịp lúc. Padji ra tay, tóm lấy Wringle, và với cú quét tay duyên dáng, đánh ông ta bất tỉnh.

Trong căn phòng khách riêng ấm áp, hai người đàn ông đối mặt nhau qua chiếc bàn phủ vải lanh. Nếu họ có để ý thấy tiếng ồn ào ngoài cửa, họ cũng không tỏ dấu hiệu gì. Dù thế nào chăng nữa, một đám đông trang bị vũ khí và những gã đàn ông được huấn luyện bài bản cũng chắn cho họ khỏi những xao lãng bên ngoài. Quý ngài Hedgrave đã trả hậu hĩ để có được cả sự riêng tư lẫn an ninh. Đó không phải là việc của ông ta cần lo lắng, mà là của những kẻ ông đã trả tiền. Lúc này, chỉ có một mối quan tâm là thu hút ông.

“Một bức tượng gỗ,” ông nói, nhìn chằm chằm không hài lòng vào Nàng Công chúa cười. “Đây không phải là thứ ta yêu cầu.”

“Chim ưng chỉ có một cơ hội lục soát nơi ở của *rani*,” Philip nói. “Nhưng trước đó anh đã nghiên cứu cẩn thận tính cách của bà ta. Anh biết bà chắc hẳn phải giấu vật đó rất thông minh, nếu không bà đã không giữ được nó lâu đến thế.”

Quý ngài Hedgrave liếc nhanh pho tượng, rồi tới Philip, chú ý hơn.

“Có rất nhiều đồ vật đáng tò mò bày biện trong các gian phòng của bà ta.” Philip tiếp tục. “Chim ưng thấy cái này hấp dẫn hơn tất cả.” Anh cầm bức tượng lên và vuốt nhẹ nó. “Anh ta đã nhìn thấy những bức tượng tương tự thế này trước kia rất nhiều. Tuy nhiên, thường thường, những bùa yểm như thế được đeo rất thô và khá nhỏ, bởi chúng được để dành để phá hủy. Tôi nghĩ ngài sẽ đồng ý rằng vật này để đeo sẽ rất khó chịu.”

“Ta hiểu,” quý ngài Hedgrave nói.

Philip rút dao ra.

“Ta cứ nghĩ bọn lính kiểm tra rồi,” hầu tước nói.

“Điều đó chẳng cần thiết mà cũng không nên.”

Con dao lách khéo léo vào một nếp áo dưới đôi tay bé tí xiu của bức tượng. Một mảnh gỗ cong cong vỡ ra. Philip lặp lại động tác đó ở nếp gấp dưới bụng, và tách tiếp một miếng nệm gỗ hẹp nữa. Rồi anh lật miếng gỗ cong vốn là bụng lên. Bên trong bức tượng là một khối trắng lung linh.

“Chúa ơi,” vị hầu tước thở ra.

Philip lấy viên ngọc lớn hình giọt lệ ra và đưa nó lên ánh sáng. “Giọt lệ vui mừng,” anh nói. “Hoàn hảo phải không? Phốt màu hồng nhạt. Một màu thật đáng yêu và hoàn toàn không tì vết. Nhiều người sẽ nói đây là một viên ngọc vô giá. Chắc chắn nó đã đòi giá của chúng ta không ít.” Anh đưa viên ngọc ra cho hầu tước. “Tôi phải cảnh báo ngài rằng nó bị nguyên,” anh thêm vào với nụ cười ngạo.

Một nụ cười nhẹ đầy thỏa mãn bắt đầu vén cong miệng quý ngài Hedgrave khi ông ta với lấy viên ngọc. Rồi Philip cảm thấy một luồng khí dồn phía sau lưng và thấy nét mặt ngài hầu tước cứng đờ, ngay cả tay ông ta cũng thế, màu sắc rút nhanh khỏi gương mặt.

Một cơn ớn lạnh cảnh báo quen thuộc cắt xuống cổ Philip. Anh quay lại..để thấy mình nhìn chằm chằm xuống một họng súng.

Ở đầu kia, hai tay cầm chắc súng là cô Cavencourt. Đằng sau cô, cũng chĩa súng, là một tên Padji đang cười nham nhở.

“Con dao,” cô Cavencourt nói.

Philip cẩn thận đặt con dao lên bàn.

“Viên ngọc,” cô nói.

Ánh nhìn của anh khóa lại với tia vàng lấp lánh. Cứng rắn. Không thương xót. Trong giây phút đó, anh biết cô sẽ không ngần ngại giết mình.

Cô chìa một bàn tay ra. Không một lời nào, không buông ánh nhìn, anh thả viên ngọc vào đó.

“Không!” hầu tước kêu lên. Ông ta vòng nhanh qua bàn và nhắm vào Amanda đã nhanh chóng lùi lại. Ngay tức khắc Philip thấy ánh thép lóe lên khi Padji đập vũ khí của hắn lên sọ quý ngài Hedgrave. Vị hầu tước ngã sụm xuống sàn.

Tất cả xảy ra trong nháy mắt, và ngay cả khi lùi đi, khẩu súng của cô Cavencourt vẫn nhắm vào Philip. Anh không động đậy một sợi lông.

“Tốt hơn hết là hắn không chết,” cô cảnh báo Padji bằng giọng lạnh lẽ, tàn nhẫn. “Tôi bảo anh không

giết hắn.”

“Hắn sống, thừa cô. Chỉ là một cú đánh khế. Một lát nữa thôi khi hắn tỉnh lại tôi sẽ cho hắn uống thứ gì đó. Rồi hắn sẽ không muốn theo đuổi vấn đề nữa, tôi nghĩ thế. Một chút độc được,” hắn giảng giải đầy vẻ cam đoan cho Philip. “Nó sẽ không giết hắn, vì cô chủ tôi nói thế là không thông minh. Hắn là một tay cự phách tiếng tăm, cái chết của hắn sẽ gây ra tiếng khóc than phiến toái.” Hắn dừng lại một chút. “Tuy nhiên một tên trộm đơn thuần lại là vấn đề khác, phải không cô chủ?”

Cô Cavencourt nhún vai và hạ súng xuống. Cô hồ hững bước qua Philip và thu dọn các mẩu vụn của Nàng Công chúa cười đã bị cắt nát. Súng của tên Ấn Độ vẫn chĩa thẳng vào đầu Philip. Chim ưng đứng lặng người. Chỉ có đôi mắt dõi theo cô. Căm ghét cô ư? Làm sao anh dám? Cô thật là cừ.

Cô Cavencourt không cho thêm một cái nhìn anh nào khác. Nâng niu cẩn thận bức tượng và viên ngọc trong tay, cô đi nhanh khỏi phòng, lặng lẽ như khi đến.

Tạm biệt em yêu.

Philip đưa cái nhìn sang tên Ấn Độ. Padji dùng chân đẩy cửa đóng lại.

“Mi không phải bối rối con tim làm gì, Chim ưng,” hắn nói. “Mi đã mang cho chủ nhân mi thứ hắn yêu cầu. Vật đó chỉ là trượt khỏi tay mi. Những chuyện như vậy hay xảy ra.”

“Anh sắp giết tôi,” Philip nói.

Padji buồn rầu gật đầu: “Là do *Pháp* của ta.”

“Tôi cầu mong anh không làm đau lòng con tim dịu dàng của mình vì chuyện đó,” Philip bình tĩnh đáp. “Tôi không sợ chết.”

“Không, chỉ sợ sống thôi, Ôi Chim ưng. Mi mới ngu ngốc là sao. Giống tên này.” Padji thúc chân vào thân hình bất động của hầu tước. “Hắn nghĩ viên ngọc trai là thứ hắn cần. Một tên ngốc.”

“Tôi thấy tất cả bọn người Anh chúng tôi đều là lũ ngốc ở những nơi có anh và *rani* dính vào,” Philip nói. “Tất cả là cái bẫy tinh vi phải vậy không? Cô Cavencourt chỉ là phương tiện để cho anh tới đây, và anh là công cụ trả thù. Nhưng anh nói anh không định giết ông ta.”

“Vậy đây. Hắn phải sống. Số phận của hắn chưa xong đâu.”

“Thế còn Amanda? Hay không ai quan tâm xem cô ấy ra sao?” Philip quắc mắt giận dữ. “Hiển nhiên là không rồi. Anh và *rani* đã phó mặc cô ấy cho sự nhân từ của tôi, phải không?”

“Chỉ là một bài học đau xót,” Padji hòa nhã nói. “Con tim cô ấy quá cả tin. Giờ cô ấy đã thông minh hơn rồi. Cứ yên lòng, Chim ưng. *Rani* sẽ chăm nom con gái bà.”

“Cô ấy không có bà con gì với mụ phù thủy đó,” Philip lạnh lùng đáp trả.

Padji lại gần. “Anh thông minh, nhưng anh cũng mù nốt. Dòng máu của *rani* đang chảy trong huyết quản người con gái anh phản bội. Bà của mẹ cô ấy và bà *Rani* Simhi là chị em.”

“Không,” Philip nói, thất kinh. “Amanda không phải-”

“Mẹ cô ấy yếu đuối, vậy nên thế giới bạc bẽo đã hủy hoại bà. Họ khinh miệt bà bởi dòng máu nher. Điều đó sẽ không xảy ra với người con gái. *Rani* sẽ trông nom chuyện đó. Giờ thì cầm lưỡi dao của người lên,” Padji lịch sự mời. “Ta không muốn giết người một cách lạnh lùng.”

Không phải bà con của *rani*. Không thể nào. Nhưng rồi cuộc thì điều đó có ý nghĩa gì chứ?

Philip sờ tới con dao của mình, mặc dù anh biết động tác này là vô ích. Dĩ nhiên anh sẽ chết. Chẳng có lấy một chút ngạc nhiên, anh không có cơ hội nào đổi lại Padji.

Khi những ngón tay của Chim ưng nắm lấy cán, một chuỗi những hình ảnh chớp nhoáng quét qua căn phòng và trong tích tắc. Con tàu... đôi tay mềm mại mát rượi đặt trên gương mặt nóng bỏng của anh... một vầng trăng tròn soi sáng phía trên và tiếng sóng vỗ nhẹ nhàng bên dưới... những câu chuyện... mùi hương... oải hương. Amanda, cười ngất nghẻo trong tuyết... loạng choạng đến rồ dại trên băng, tay cô siết chặt trong tay anh đầy tin cậy. Amanda trong tay anh, miệng cô chín mọng và mềm mại, hé mở với anh.. thân hình cô, mảnh mai và gợi cảm, cong lại với sự đụng chạm từ anh... biến mất... trượt qua hai tay anh.

Anh cầm con dao lên và gặp cái nhìn khó hiểu của Padji.

“Làm ơn,” Chim ưng nói, dù cho không có vẻ nài xin nào trong giọng nói yên lặng, bình tĩnh của anh. “Nói với cô ấy rằng tôi yêu cô ấy.”

Chương 20

Ngài Danbridge ngược mắt lên khỏi lá thư khi cánh cửa mở và người ông gọi bước vào.

“Anh mất khá nhiều thời gian,” quý ngài nói.

“Sức ép công việc,” vị khách trả lời. Cánh cửa khép lại yên lặng sau lưng anh

Quý ngài Danbridge đứng lên từ ghế ngồi và bước qua phòng để bắt tay vị khách. “Ồ, ta rất vui vì được gặp anh – mặc dù anh để cho ta một đồng lộn xộn cần tháo gỡ.”

“Hãy cảm tạ đó không phải thứ tôi cần tháo gỡ cho chính bản thân mình. Hai bà góa đau đớn – hay tham lam?, một ông cố vấn pháp luật gàn dở, một ngài hầu tước sắp sửa từ trần. Chưa kể tới người hầu trung thành của tôi lải nhải không nghỉ suốt tháng qua với các biến thiên của ‘tôi đã bảo ngài rồi.’ Ông ta quả là một con quỷ xác xược chết tiệt. Lẽ ra tôi phải cho ông ta cuốn gói từ mấy năm trước,” quý ngài Felkoner phàn nàn.

“Theo ta hiểu thì Hedgrave đã hồi phục rồi.”

“Thế chất thì có. Padjì cho ông ta uống một thứ thuốc bót độc hại. Tôi ước giá như tên Ấn Độ ít kiêu chể hơn. Tôi đã làm mọi cách có thể để giữ cho quý ngài yên lặng ở Derbyshire. Giờ thì ông ta khỏe lại, ông ta không chịu yên lặng nữa. Nếu tôi không chịu đuổi theo họ - mà tôi nói như đinh đóng cột với ông ta là tôi sẽ không – ông ta nói sẽ tự mình đuổi theo. Tôi mang ông ta theo vì ông ta muốn nhìn, và vì tôi hi vọng ngài có thể nói chuyện phải trái với Me xừ.”

Quý ngài Danbridge lắc đầu buồn bã. “Ái chà, chàng trai của ta, đó là một việc không hay. Lẽ ra ta không bao giờ nên lôi cậu vào chuyện đó.” Ông ta đi ra và chỉ vào một chiếc ghế. “‘Chàng trai của ta,’ chính thế,” ông lầm bầm. “Vẫn cứ nghĩ cậu như gã thanh niên trẻ ngông cuồng ta đã gặp bao năm qua. Giờ là ‘quý ngài’ rồi – và ta không thấy phiền gì khi nói mình mừng cho ngài, Philip ạ.”

Tử tước Felkoner ngồi vào chiếc ghế được mời. Chủ nhà ngồi xuống chiếc đối diện.

“À này, làm sao cậu thoát khỏi đó còn nguyên vẹn vậy?” Danbridge hỏi.

“Đơn giản thôi. Tên Ấn Độ không giết tôi. Đừng hỏi tại sao. Hẳn khó hiểu cũng ngang như sự đô con của hắn. Tôi tỉnh dậy bởi cái đầu đau như búa bổ và âm thanh du dương từ quý ngài ấy, hầu tước Hedgrave, đang nôn ọe ra thảm.”

“Dickie tội nghiệp,” quý ngài Danbridge lầm bầm. “Cũng nóng nảy bộp chộp và bướng bỉnh y chang cậu. Cũng chưa bao giờ hi vọng sẽ được thừa kế, cậu biết đấy. Ba người anh lớn đã xếp hàng rồi. Vậy nên ông ta đi tới Ấn Độ. Cũng phải quy lụy nhưng xây được cơ đồ như ông ta tính toán. Chỉ có điều chưa tính đến đàn bà. Dĩ nhiên cậu không thể hiểu được. Ta dám nói giờ bà ấy đã qua thời hoàng kim lâu rồi. Vậy nên... ôi chao, Philip. Bà ta là một con mèo hoang, một con mèo hoang xinh đẹp nhất ta từng thấy.”

Ông lưu luyến mỉm cười vào chiếc ly rỗng không. “Quá dữ dội và nguy hiểm đối với gu của ta. Ngay cả chồng bà ấy cũng sợ. Dickie thì không. Bà ấy là những gì ông ta muốn. Ông ta chưa bao giờ chú tâm đến những người đàn bà dè dặt – bất cứ cái gì dè dặt. Ta nghĩ ông ta thèm những gian nan y như những người đàn ông thèm rượu hay thuốc phiện.”

Philip ngọ nguậy liên tục trong ghế.

“A, cậu không muốn nghe ta nói lắm nhảm về những ngày xưa cũ,” chủ nhà nói nhanh hơn.

“Tôi đoán ngài có lý do gọi tôi tới đây.”

“Phải.” Quý ngài Danbridge hơi nghiêng về phía trước. “Ta biết Dickie quay lại với trò đu quay của ông ta. Ông ta đã viết cho cô Cavencourt, cậu thấy rồi đấy. Cô ấy đã đích thân cho ta xem lá thư-”

Philip cứng người lại. “Ngài đã gặp cô ấy?”

“Ồ, ta đã gặp cô ấy,” tiếng trả lời thăm nảo đáp lại. “Xoáy tít như những thiên thần báo thù và bảo ta làm gì. Chẳng hiểu sao mà cô ấy lại buộc ta vào chuyện đó.”

“Padji,” Philip nói. “Hắn biết mọi chuyện.”

“Dù thế nào thì cô ấy cũng bảo ta hãy cảnh báo ‘quý ngài loạn óc đó – đúng những từ cô ấy nói – rằng nếu ông ta hay những tên vô lại ông ta thuê tới gần cô trong vòng 5 dặm, cô sẽ đưa câu chuyện lên báo.’”

Philip kìm tiếng cười. “Tôi hình dung rằng cô ấy thể hiện mình cũng mạnh mẽ không kém quý ngài

ấy.”

“Không. Cô ấy nói sẽ không cố gắng nói chuyện với ông ta bởi ông ta là ứng cử viên hàng đầu cho vào Bedlam, cần được quản thúc suốt đời vì sự an toàn của quốc gia. Cô ấy bảo cô đến chỗ ta vì đoán ta còn chút ít lý trí. Ta có trách nhiệm thật thú vị là thông báo cho Dickie nếu không tránh xa thì cô ấy sẽ hạ cái đầu ngu dốt ông ta hoặc gây ra một vụ bê bối thật lớn. Ta cũng nghĩ cô ấy sẽ làm.”

“Cô ấy sẽ.”

“Điều đó có nghĩa, ta e là tên tuổi lừng lẫy của cậu cũng bị kéo xuống bùn đen tuốt. Không phải cô ấy nhắc tới tên cậu,” quý ngài Danbridge thêm vào. “Ta đoán cô ấy chưa thấy sự liên hệ.”

“Cô ấy ít khi đọc báo,” Philip trả lời. “Bên cạnh đó, chúng ta đã giữ lại các chi tiết về Philip Astonley lặng lẽ, người mới trở về từ phương Đông, đã thừa kế tước vị Tử tước Felkoner. Chỉ có ít người mới liên hệ vị đó với Chim ưng.” Anh ngừng lại, hai tay siết chặt thành ghế. “Cô ấy không nhắc tới Chim ưng sao?”

“‘Những tên tội phạm đánh thuê. Loại trộm cắp và lưu manh hạ tiện nhất.’ Chim ưng chưa bao giờ được nhắc thành tên, chưa.”

“Tôi hiểu. Bây giờ cô ấy ở đâu?”

Quý ngài Danbridge nhìn anh. “Cậu không cần phải lo sợ Hedgrave sẽ tìm ra cô ấy. Cô ấy-”

“Cô ấy vẫn còn ở London chứ?” Philip gắng hỏi.

“Trời đất, không. Cô ấy đến gặp ta vì cô đang định trở lại Ấn Độ, cô ấy nói, và không muốn bị quấy nhiễu với bất kỳ ‘tay chân’ nào của Dickie nữa.”

Philip bật dậy từ ghế ngồi. “Không. Cô ấy sẽ không. Chết tiệt thật, này ông, ông gặp cô ấy khi nào thế.”

“Gần nửa tháng trước. Ta đã viết cho cậu ngay sau đó.” Danbridge gắng đứng dậy từ ghế. “Cái quý quái gì vậy?”

Quý ngài Felkoner quay đi khỏi cái nhìn chăm chú sắc sảo của người thầy và lao ra phía cửa. “Một người đàn bà,” anh lầm bầm. “Một người đàn bà, quý bắt cô ta đi.” Anh đóng sầm cửa lại.

Đến giữa chiều người ta thấy tân tử tước Felkoner cứ điên cuồng đâm bổ tới các bến tàu ở Gravesend, các thủy thủ mặc đồng phục và phu khuân vác. Theo đuôi ngài là Jessup đang cáu điên lên và kiệt sức.

Cuối cùng, người hầu cũng đuổi kịp ông chủ và chộp lấy cánh tay quý tộc của ngài. “Ngài ời, họ đâu có dối ngài,” ông ta hét lên. “Con tàu chết tiệt đó đi rồi. Nó đã đi được gần một tuần và cô ấy đi cùng nó. Ngài đang hành động như một kẻ điên rồ chết tiệt.”

Philip giữ ông ta ra. “Còn có những con tàu khác. Cô ấy chỉ đi trước có vài ngày thôi. Chúng ta có thể đuổi kịp ở Lisbon.”

“*Chúng ta?*” Jessup nhắc lại. “Ngài không bắt tôi lên con tàu nào nữa được đâu. Không, xin cảm ơn, quý ngài toàn năng ạ. Tôi sẽ không gói ghém cho ngài bởi vì đó là một việc ngu ngốc, và tôi sẽ không đi với ngài nữa, bởi vì nó còn điên hơn. Ngài cứ đặt chân lên Ấn Độ rồi ngài chết chắc, và tôi không có ý định đứng nhìn ngài chết hay chết bên cạnh ngài đâu.” Ông ta gợn gàng cúi chào và quay gót, dậm chân đi mất.

Đôi chân nhừ mỏi của Jessup và cái bụng rỗng không mang ông đi tới căng tin gần nhất.

Ông bước vào, ngã vào trong chiếc ghế trống đầu tiên, tựa khuỷu tay lên bàn và rống lên gọi phục vụ.

Lát sau, một bóng đen đổ lên chiếc bàn.

“Có phải ngài không, ngài Wringle, gây ra tiếng rống đáng sợ đến thế? Cáu kinh ư? Ồ, đó là những gì xảy đến khi không chịu chăm sóc cho bản thân đúng cách phải không?”

Jessup đưa cặp mắt giật nảy lên hình bóng đứng bên vai mình. Rồi ông chớp mắt. Hai lần. “Bella, cô gái của tôi, đó là em ư?” ông thì thào không tin nổi.

“Thế ai đấy, tôi muốn biết?” cô đáp lại sỗ sàng.

“Em đang làm gì ở đây thế?” ông hỏi.

Bella chỉ vào góc phòng nơi một phụ nữ trung tuổi tóc màu nâu vàng đang dùng bữa với một người đàn ông tóc xám trong trang phục thuyền trưởng. “Thuyền trưởng Blayton viết cho bà ấy rằng ông sẽ tới, và bà ấy mang tôi theo để gặp ông. Thật không phải phép nếu một quý bà lại đi có một mình. Tôi không nghĩ bà ấy sẽ tiếp tục làm bà góa nữa,” cô thổ lộ bằng giọng thấp hơn.

“Nhưng em vẫn ở đây, còn cô chủ của em đi sao? Sao em không đi với cô ấy?”

“Em đủ ngoại đạo rồi,” Bella nói chắc chắn. “Dù sao đi nữa, Jane bé nhỏ ấy đã xin được ra đi, mặc dù bà ấy sẽ giúp gì được cho cô Amanda tội nghiệp của em, em chẳng thể biết được. Cô bé ấy chẳng biết làm cái gì. Nhưng cô ấy học cũng nhanh thôi và cô sẽ lo được trên tàu, em đoán thế, với lại những cô hầu đúng mực cũng có đầy ở Calcutta. Ông Roderick – à quý ngài – ngài ấy sẽ lo chuyện đó. Và nếu ngài ấy không làm, thì sao người đàn bà độc ác kia -”

“À, cô gái của tôi, đừng có quan tâm tới họ nữa,” Jessup nói khi ông ta cầm lấy tay cô và áp lên má mình. “Chỉ cần tới ngồi bên tôi thôi và để tôi nhìn vào đôi mắt đen sinh động của em, em yêu. Tôi nhớ em vô cùng. ”

Quý ngài Felkoner đang tranh cãi hăng hái với một thuyền trưởng tàu đại dương đang một lữ người thì một quý ông bước vào văn phòng tàu thủy êm ru.

“Ta sẽ trả ông gấp đôi. Gấp ba,” ngài tử tước gào lên. “Ta sẽ mua con tàu chết tiệt này.”

“Quý ngài ơi, đây có phải tàu của tôi đâu mà bán,” viên thuyền trưởng nhã nhặn trả lời. “Hơn nữa, chúng tôi mới cập cảng. Hàng hóa đã dỡ xuống đâu. Nếu ngài vui lòng, vẫn còn vài chiếc khác-”

“*Tất cả* chúng đều mới tới, chết tiệt. Chẳng lẽ không còn con tàu đáng nguyên rủa nào-”

“Felkoner,” một giọng nói lạnh lẽ, chắc chắn xen vào.

Philip quay lại. “Quý ngài,” anh nói về kiểu cách.

“Thêm một chuyến đi phương Đông nữa hả, ta đoán thế? Có lẽ là Calcutta?”

“Đó không phải công việc chết dẫm của ông, *thưa quý ngài*.”

“Ta e là có,” quý ngài đáp. Ông ta gật đầu về phía cửa. “Đi nào, chàng trai.”

Mắt Philip tóe lửa và người anh cứng lại. “Tôi không phải là chàng trai chết tiệt của ông, quý ngài ạ. Hơn nữa-”

“Ồ, im lặng nào, Felkoner. Và cẩn thận lời nói của mình nhé. Cậu mang gương xấu cho thủy thủ đây. Bây giờ đi mau lên.”

“Tôi không còn là người làm thuê cho ông nữa. Tìm ai đó khác-“ Một khẩu súng hiện ra và câu nói của Philip đành dang dở.

“Thưa quý ngài,” viên thuyền trưởng hốt hoảng bắt đầu.

“Giờ thì ông ngó ra ngoài cửa sổ đi, thuyền trưởng,” Hầu tước Hedgrave lịch sự đề nghị. “Ông là người thông minh. Ông chẳng nhìn và nghe thấy gì cả.”

Ông ta chỉ khẩu súng về phía cửa và Philip vâng lời đi theo hướng đó.

“Đừng có cố làm gì đại dột, chàng trai của ta,” hầu tước dịu dàng khuyên bảo. “Chẳng có mảnh nào cậu biết mà ta lại không học từ nhiều năm trước đó, từ khi cậu vẫn còn bò trong nôi.” Ông dừng lại một chút rồi thêm. “Dù cho cả cuộc đời mình, ta không thể nói rằng ai trong chúng ta ngu ngốc hơn.”

Chương 21

Hai người đàn bà quần sari đứng trong lối đi đầy cỏ vetiver. Dưới ánh trăng khu vườn trở thành một xứ sở thần tiên nhuộm màu bạc và bóng tối. Mùi hương hoa khêu gợi theo làn gió nhẹ, ấm áp tìm đến bên họ.

“Đêm của Anumati,” *rani* nói. “Đã đến lúc kết thúc câu chuyện chưa kể của ta.”

“Bà bắt con đợi đủ lâu rồi,” Amanda nói. “Con đã ở đây được gần một tháng.”

“Gần một tháng ở đây, năm tháng trên tàu, và con vẫn khóc.” *Rani* quay bước khỏi lối đi. “Chúng ta phải tìm một người yêu để lau khô nước mắt cho con.”

“Con có khá đủ tình yêu rồi, cảm ơn người.” Amanda theo công chúa trở lại trong phòng. “Cần một chút mê li quý giá để đền bù cho sự điên rồ kia.”

“Đó là vì con chưa đưa anh ta vào giường,” *rani* lãnh đạm đáp lại. “Nhưng thật vô ích để nói với con về những chuyện này. Con đã lẫn lộn các khái niệm về tội lỗi.”

Khi họ ngồi lên những tấm nệm, công chúa ra hiệu cho một người hầu mang *hookah* vào. Thêm một ra hiệu nữa, mọi người hầu đều biến mất.

Hai người họ hàng lặng lẽ hút một lúc, âm thanh duy nhất trong căn phòng là tiếng sùng sục của tàu.

“Ta đã dối con,” cuối cùng *rani* nói. “Ta là một kẻ nói dối siêu hạng. Kỹ năng này đã cứu sống ta nhiều lần. Những lần khác thì nó đem lại cho ta những gì ta muốn. Tuy nhiên đêm nay ta sẽ không cố gắng nói dối nhiều quá.”

Amanda bật cười. “Tại sao thế, xin cảm ơn, thưa Mẹ?”

“À, ta là một người mẹ đáng sợ, nhưng chẳng còn cách nào khác.” công chúa nhún vai nói. “Đây là một số sự thật: Chồng ta đã thưởng cho Richard Whitestone viên ngọc vì đã đem ta đi. Đúng là người đàn ông Anh ấy sau đó đã bỏ rơi ta. Ta chỉ không nói đến việc ta theo anh đến Bombay. Ở đó, bằng nhiều phương cách mà ta sẽ không làm con mệt mỏi khi kể lại, Padji và ta đã lừa anh và đánh cắp viên ngọc. Người tình của ta không phát hiện ra việc mất trộm cho tới khi anh ấy đã ở trên biển.”

“Người đánh cắp để trả thù. Điều đó có thể hiểu.”

Người đàn bà Ấn Độ gật đầu. “Anh ấy đã yêu ta. Anh không định chuyện đó, nhưng nó đã xảy ra. Điều này ta biết, cũng như ta biết anh ấy sẽ định ở lại với ta nếu như không có sự tình cờ của Định mệnh. Anh ấy là con út trong số bốn người con trai. Chỉ một thời gian sau khi anh ấy đạt được thỏa thuận với chồng ta, người tình Anh quốc của ta hay rằng một trận hỏa hoạn đã thiêu rụi nhà anh và giết hết tất cả bà con thân thuộc của anh ngay tức khắc. Vì vậy anh nhận được tước hiệu vĩ đại mà anh chưa bao giờ mơ sẽ là của mình.”

“Giờ thì con đã hiểu,” Amanda nói, giọng cô đượm vẻ cay đắng. “Đó là lý do ông ta rời bỏ người. Ông ta không muốn có một đồng con cháu lai mang cái họ lừng lẫy của mình.”

“Chắc chắn là anh ấy sẽ không. Con đã thấy mẹ mình bị đối xử ra sao rồi – mà bà ấy chỉ có một phần Ấn Độ thôi. Ta hiểu lý lẽ của anh ấy và thấy được sự suy xét của anh. Nhưng tất cả các lý lẽ và suy xét của anh đều mù quáng và đại dốt. Anh đã kết hôn với một phụ nữ quý tộc Anh và họ sống, không tình yêu, như những cặp đôi quý tộc khác. Ta biết chuyện đó và thấy vui mừng, cũng như ta vui mừng khi thấy sự kết hợp của họ không đem hoa kết trái. Không con trai, không con gái. Richard Whitestone đã vứt bỏ một tình yêu lớn... và kết thúc với chẳng có gì.”

“Đó,” Amanda nói, “chính là những gì ông ta xứng đáng nhận”

“Vậy nên ta nhắc nhở ông ấy. Ta đã biến viên ngọc thành biểu tượng cho sự đại dốt của ông. Hàng năm, vào ngày đánh cắp, ông nhận được một lá thư từ ta. Ta chế nhạo ông thật ác nghiệt. Ông ấy bướng bỉnh, kiêu hãnh và nóng tính. Khiêu khích ông chẳng khó chút nào.”

“Chẳng ngạc nhiên gì khi ông ta lại ám ảnh với viên ngọc đến thế.”

Amanda nhìn chăm chú vào đầu tẩu trong tay cô. “Nhưng đó không phải là viên ngọc ông ta muốn phải không?”

“Không, nhưng tin thế còn đỡ nhục với một người đàn ông như vậy hơn nhiều so với việc chấp nhận sự thật.”

Amanda ngược lên và bắt gặp cái nhìn dịu dàng kín đáo của *rani*. “Tại sao người lại đưa nó cho con?” cô hỏi.

Người họ hàng của cô thở dài. “Một câu chuyện phức tạp. Quý ngài Hedgrave có do thám khắp nơi trên Ấn Độ. Tuy nhiên trong nhiều năm ta thấy duy trì việc không thể đụng tới cũng khá dễ dàng. Ta đợi cho tới khi vợ ông chết. Rồi ta tới Calcutta và đợi tay chân của ông tới. Đương nhiên các nỗ lực vụng về của chúng đều thất bại. Nhìn thấy Sư tử cái là không bắt được bà ta. Cuối cùng ta nghĩ rằng hầu tước phải đích thân đến, như ta đã không biết bao lần thách thức ông.”

“Nhưng ông ta không tới. Ông ta đã gửi tên- tên trộm.”

“Khi lần đầu ta tới Calcutta, Chim ưng còn chưa được biết tới. Chỉ trong vài năm ngắn ngủi, cả nước Ấn Độ nói về hắn ta. Vào thời gian đó, ta đã gặp con, ta thấy một trái tim giống ta đập trong lồng ngực con. Giống ta,” *rani* thêm vào với một nụ cười, “khi mà trái tim ta không quá đen tối vì tội lỗi. Một sư

tử cái đang sống trong con, dù gì chẳng nữa.”

“Con không phải là sư tử cái. Con chẳng có lấy một phần thông thái và kinh nghiệm của người. Tại sao lại đưa nó cho con?” Amanda gắng hỏi. “Người đã biết rằng con ngây ngô làm sao – và *ông ta* vô liêm sỉ làm vậy. Người mới xứng là địch thủ của ông ta. Con không phải. Người có quan tâm tới chuyện gì sẽ xảy đến cho con không? Người có *muốn* Hedgrave lấy viên ngọc không?”

Công chúa vươn người nắm lấy tay Amanda. “Ta biết con sẽ không bao giờ để cho ông ấy có nó,” bà lặng lẽ nói, “Không bao giờ. Con cũng biết điều đó, Amanda.”

“Con không biết thứ gì như thế, và con không thể tin rằng người lại có thể thiếu cẩn trọng như vậy khi dựa vào con. Người không cần phải làm thế. Người có thể tự dựa vào bản thân mình. Tại sao người lại làm một chuyện hoàn toàn đơn giản thành phức tạp quý quái đến thế?” Amanda gỡ tay ra và cầm lấy chiếc tàu bị bỏ bê của mình. “Không có giải thích nào cả,” cô cầu nhàu. “Lẽ ra con đoán được điều này.” Cô hít vào sâu một luồng khói thoảng hương nhè nhẹ.

“Còn nữa,” người họ hàng của cô điềm tĩnh nói. “Ta sẽ-” Bà dừng lại và lắng nghe. “Có ai đó tới.”

Amanda cũng nghe thấy tiếng bước chân ở sảnh phía trên. Cô nhìn lên.

Bóng dáng to lớn của Padji lấp kín đường vào. “Nếu người vui lòng, thưa chủ nhân,” hắn nói với tất cả biểu hiện của sự căm ghét. “Có khách.”

Amanda cứng người lại. “Roderick,” cô thầm thì. “Anh ấy tìm ra con ở đây.”

Rani lắc đầu. “Ồ giờ muộn thế này sao?” bà đáp lại Padji vẻ khiển trách. “Bảo chúng đi đi.”

Amanda thả lỏng người và đưa một đầu tàu an ủi lên miệng nữa.

Padji không di chuyển.

“Nếu người vui lòng, thưa chủ nhân, họ bị điên,” hắn nói. “Một người kẻ dao vào lưng tôi. Người kia chĩa súng.”

Làn khói vừa hít vào đọng lại trong khí quản Amanda, làm cô sặc. Vừa ho vừa thở, cô nhìn qua đôi mắt đắm nước khi Padji miễn cưỡng đi sang bên và hai người đàn ông bước vào phòng. Hai người đàn ông cao lớn, tóc vàng.

Amanda chùi mắt, nhưng không có ích gì. Cô đang bị ảo giác. Cái quái quỷ gì với chiếc tàu thế?

Một trong hai người đàn ông vội vã tiến đến chỗ cô. Không.

“Amanda,” anh ta nói. “Tình yêu của anh, anh-” Anh ta dừng lại giữa chừng, mắt đóng đinh lên *rani*.

Sửng sốt, Amanda nhìn người họ hàng. Công chúa cầm một khẩu súng đang chĩa thẳng vào anh.

“Lùi lại, Chim ưng,” công chúa nói. “Ông bạn già của người sẽ bỏ vũ khí hoặc là ta sẽ cho một viên đạn xuyên qua tim đen của người.”

Bà gặp cái nhìn sững sốt của Amanda và mỉm cười. “Đàn ông,” bà nói. “Cứ như trẻ con. Họ không bao giờ nghĩ.”

Hầu tước Hedgrave – kẻ được gọi là “bạn già”- đưa khẩu súng cho Padji. “Để hấn yên đi, Nalini,” hầu tước nói lặng lẽ. “Cuộc tranh chấp của bà là với ta.”

“Thật sao?” công chúa ngạo mạn đáp lại mà không nhìn ông ta. “Ta chẳng có tranh chấp nào với những lão già yếu đuối.”

Hầu tước bật cười. “Cô gái xấu xa.”

“Ta không còn là cô gái nữa, Richard Whitestone.”

“Có lẽ không. Nhưng xấu xa thì có.”

Rani ném cho ông ta cái nhìn lơ đãng. Bà đặt khẩu súng xuống.

Chim ưng cẩn thận tiến một bước về phía Amanda. Cô chăm chăm nhìn anh. “Đi với quỷ đi,” cô nói.

“À, cô Cavencourt,” hầu tước nói. “Ta chưa biết cô từ đâu. Không ngạc nhiên gì khi người bạn đồng hành của ta lại cư xử lơ đãng đến thế.” Ông ta quay về phía *rani*. “Khi lần đầu ta gặp cô nương đây, cô ấy mặc áo rộng và quần ống túm,” ông giải thích. “Sari hợp hơn nhiều. Ngài có đồng ý không hả, quý ngài?” ông hỏi Chim ưng.

Đôi mắt màu tím than soi vào Amanda. “Vâng,” anh khàn khàn đáp.

“Xuống địa ngục đi,” cô nói. Tim cô đập thành thịch đến mức cô nghĩ cả căn phòng rung động vì nó. “Người làm ta phát ốm.”

“Nếu các chủ nhân kính yêu muốn thế,” Padji đề nghị, “Tôi sẽ cắt tim những con chó này.”

“Có lẽ để sau,” *rani* nói. “Đi đi Padji.”

Padji đi.

“Dẫn Chim ưng xuống vườn. Ta sẽ nói chuyện riêng với ông già tội nghiệp này.”

“Vậy là bà sẽ nói chuyện với ta ư, Nalini?” Quý ngài Hedgrave hỏi khi ông ta băng qua phòng tới bên bà. “Sau bao nhiêu năm qua, và tất cả tội lỗi của ta?”

Bà nhún vai. “Có lẽ chúng ta sẽ nói chuyện. Có lẽ ta sẽ đầu độc ông. Ai mà biết được?”

Hầu tước Hedgrave duyên dáng ngồi xuống chiếc nệm cạnh bà.

Chim ưng chìa tay ra với Amanda. “Dẫn anh ra vườn đi,” anh nói nhẹ nhàng.

Người đàn bà anh đi theo ra ngoài là nữ thần anh đã mơ suốt mười tám tháng rông qua. Nàng mặc chiếc sari màu vàng nhưng dưới ánh trăng nó biến thành màu bạc tuôn chảy, lung linh theo những đường cong đầy gợi cảm trên thân hình mảnh dẻ. Mớ tóc dài sẫm màu của nàng buông rơi thành những gợn sóng lăn tăn trên bờ vai và lưng. Chiếc sari được xếp nếp rất duyên dáng che đi một cánh tay. Cánh tay còn lại để trần và nuột nà thay cho tay áo nhỏ của chiếc choli thêu kim tuyến. Chiếc vòng vàng leng keng theo bước nàng đi, và sau nàng để lại mùi oải hương thoang thoảng.

Cô dẫn anh xuống một con đường đầy hoa và bụi cây, rồi tới một bể bơi trang trí nằm giữa khu vườn. Rồi cô đứng đó, nét mặt ngoại lai của cô đóng lại với anh, thái độ thờ ơ và thẳng thừng. Không chào đón. Không nhượng bộ.

Anh đến phát điên mất. Anh biết tìm ở đâu những lời thần thánh để xóa bỏ cái hàng rào mà anh đã ngu ngốc xây nên giữa họ đây?

“Amanda,” anh bắt đầu.

“Tôi còn không biết tên anh nữa,” cô nói với giọng lịch sự băng giá. “Tên *thật* của anh.”

Hồi hận dày vò anh trong một nỗi đau đang sung tẩy lên.

“Là Philip,” anh nói. “Philip Andrew Astonley.” Anh do dự, rồi tiếp tục gan lì. “Tử tước Felkoner. Của Felkonwood, vùng Derbyshire.”

“Vậy ra là anh,” cô nói, giọng vô cảm. “Bà Gales cho tôi xem một đoạn trong *Gazette*. Lẽ ra tôi đã nhận ra. Felconer – Falcon (chim ưng). Tôi thấy rằng anh chọn biệt hiệu đặc biệt này để chọc tức cha mình. Báo chí viết rằng anh đã mất hai người anh trai. Lời chia buồn của tôi.”

Anh không muốn những lời chia buồn lịch sự. Anh không muốn bất cứ cái gì lịch sự. Anh muốn kéo cô vào trong tay mình và khiến cô yêu anh trở lại, làm cho mắt cô tràn đầy niềm tin và âu yếm lần nữa. Làm sao anh lại nghĩ mình có thể sống thiếu điều đó, thiếu cô?

“Chẳng có ai trong những người tiền nhiệm của anh sẽ được nhớ đến sâu sắc cả,” anh nói khó nhọc. “Thật đáng tiếc, bởi cha anh ít ra cũng sẽ thông cảm được sự trớ trêu này. Ông ấy đã quá chắc chắn rằng anh sẽ là người phải ra đi trước tiên. Không phải vì nguyên nhân tự nhiên, đương nhiên rồi,” anh thêm vào, không thể bỏ được sự cay đắng trong giọng nói. “Giá treo cổ, có lẽ thế, hoặc sự kết thúc nhờ nhuốc nào tương tự.”

“Vẫn còn thời gian để chứng minh ông ấy đúng.” Cô nhìn chăm chú xuống mặt nước. “Anh đã thách thức Số phận khi đến đây.”

“Anh không còn sự lựa chọn nào khác.” Anh bước một bước gần hơn. Cô bước hai bước lùi lại. Hai tay anh nắm chặt hai bên.

“Anh đã muốn đi theo em,” anh đau khổ nói. “Anh đã muốn đi ngay lập tức, nhưng anh không dám để lão hầu tước chết bầm đó ngoài tầm mắt trong một giây. Không hiểu sao lão lại kiếm được cơ hội viết cho em, anh không bao giờ biết được. Nếu anh tóm được lão đang làm điều đó, anh sẽ tự mình bẻ gãy tay lão.”

Cô không phản ứng gì.

“Chết tiệt, tại sao em không để Padji giết chết cả hai người chúng tôi?” anh gắng hỏi. “Không có nhân

chúng, và-”

“Padji đã giải thích rồi,” cô nói. “Thật là *cư xử* tệ hại khi giết một quý tộc dòng dõi.”

“Thật ư?Ồ, nó hoàn toàn là một hình thức đúng đắn khi giết một tên trộm mà. Hắn đã định giết anh. Anh nhìn thấy điều đó trong mắt hắn. Nhưng hắn đã không. Tại sao thế?” anh hỏi. “Có phải em làm không?”

Cô bắn cho anh cái nhìn nhanh đầy khinh miệt. “Anh có thể cảm ơn chính mình. Chính bài diễn văn ủy mị của anh đã làm anh ta thay đổi ý định. Thực sự, tôi thậm chí còn không tưởng tượng nổi anh có thể khúm núm đến thế. Không phải vì nó diễn ra theo cách anh đã định.Ồ, anh ta đã tin anh, thật đáng ngạc nhiên, nhưng anh ta không tha cho anh. Anh ta cho rằng một cuộc đời bị thiêu đốt trong ngọn lửa tình không thành là sự trừng phạt thích hợp hơn.”

Sự hổ thẹn nóng bừng khuôn mặt anh. Đó là cái nhìn của cô đối với anh. Cô nghĩ những lời nói hấp hối của anh chỉ là một vài nỗ lực thống thiết để bảo toàn mạng sống. Cứ như thể anh đã cầu xin sự thương xót, trong khi tất cả những gì anh muốn là được thoát khỏi nỗi đau khổ của mình. Cô không thể biết được Padji đã phán xét thông minh ra sao.

“Padji hiểu chính xác những gì hắn làm,” anh công nhận, mặt anh bừng bừng trở lại. “Hắn biết. Bà ta biết,” anh thêm vào, gật đầu về phía cung điện. “Làm sao ư, anh không thể nói. Bà ta không hẳn là con người, phải không? Nhưng anh có đủ thời gian để suy nghĩ, và anh có thể thề rằng họ biết anh muốn em ngay từ giây phút anh gặp em. Em đã được dành để hủy hoại anh, Amanda.”

Câu đó cho anh thêm một cái nhìn hoài nghi nữa.

“Em đã,” anh tiếp tục đẩy về quả quyết. “Em đã hủy hoại anh hoàn toàn. Anh không thể hiểu sao mình có thể thiếu cẩn trọng đến thế. Sao anh có thể phán đoán sai hết lần này tới lần khác. Anh, Chim ưng. Sau khi em đánh cắp lại bức tượng – lần đầu – anh đã mất hàng tuần ở London để cố gắng tìm xem em đi đâu. Hàng tuần. Chim ưng đáng ra chỉ giải quyết điều đó trong vài giờ.”

“Anh chưa bao giờ bị cướp trước kia. Tôi dám nói cơn sóc đó đã làm đầu óc anh rối bời.”

Anh bời tiếp. “Em thực sự tin rằng chỉ có thế ư? Khi anh ở London, cố gắng tìm ra em, anh đã biết rằng mình được thừa kế. Suốt cả cuộc đời anh, cha anh đã cố gắng gây sức ép với anh, cứ như anh là một thứ sâu bọ xấu xa không tả xiết làm bôi nhọ gia đình ông. Bỗng dưng, anh thấy mình thành chủ nhân của tất cả những gì ông đã chối từ anh: lâu đài của ông, đồng cỏ rộng lớn của ông, tiền của ông—tất cả là của anh. Nhưng ngay ngày anh nhận được những tin tức vui mừng đó, anh lên đường đi Yorkshire.”

Cô quay phắt lại phía anh, mắt cô lóe lên vẻ hoài nghi. “Anh đã biết- trước khi anh tới – và anh đã đi suốt quãng đường tới Kirkby Glenham – và làm việc như *người hầu* của tôi ư? Cái quỷ quái gì xảy ra với anh thế?”

“Em,” anh nói.

Cô không chịu hiểu. “Đó là viên ngọc đáng nguyên rủa,” cô lầm bầm. “Chắc chắn nó bị nguyên rủa. Nó khiến đàn ông thành *ngớ ngẩn*.”

“Chẳng có chuyện gì với viên ngọc chết tiệt đó cả,” anh nạt. “Giọt lệ vui mừng là một lời bào chữa thuận tiện, anh công nhận. Nó đã biến em thành một vấn đề công việc và anh đã nghĩ mình có thể dễ dàng xử lý em như với những chuyện khác. Song sự thật vẫn luôn luôn ở đó. Anh đã khóa nó vào sâu trong bóng tối, nhưng không thể kiềm chế nổi nó. Nó chưa bao giờ ngừng thôi bật ra.”

“Chẳng có sự thật nào với anh cả,” cô lạnh lùng nói. “Tôi đã thôi tin anh ngay phút giây tôi nhận ra anh là ai. Tôi không biết trò chơi của anh lúc này là gì, và tôi không quan tâm. Tôi sẽ không chơi.” Cô đi qua anh và quay lại lối họ vừa tới.

Philip đứng lại một lúc trong sự đấu tranh giữa tuyệt vọng và mong mỏi. Anh đã đi suốt cả quãng đường, mất nhiều tháng trên một con tàu đáng nguyên rủa nữa. Lần này anh đã đi mà không có cô, còn chuyến đi quả thực dài và cô đơn biết mấy. Anh sẽ *không* về lại hầm mộ rộng toác và trống rỗng của mình mà không có cô. Nếu anh không thể quay lại với cô, anh sẽ không quay lại gì hết.

Cô bước đi với vẻ đường hoàng lãnh đạm, không vội vã. Chim ưng lao tới sau cô và tóm lấy cô từ đằng sau. Tay anh bịt miệng cô trước khi cô có thể kêu lên còn tay kia kéo lưng cô lại với mình. Anh mau lẹ kéo cô vào một lối đi hẹp được che phủ bởi những bụi cây cao.

Cô chống lại anh như đã từng trong cái đêm đã rất lâu rồi, và các cú đánh của cô bây giờ cũng không nhẹ nhàng hơn.

“Dừng lại,” anh gầm gừ. “Em là đồ chết tiệt, *dừng* lại.”

Cô đạp gót chân mình vào ống quyển của anh.

“Chết tiệt,” anh lầm bầm.

Hàm răng cô bập vào tay anh. Anh giật mạnh nó ra. Cô gần như không có lấy một giây hít thở để hét

lên trước khi con dao của anh bật ra và khẽ nhàng lên cổ cô. Cô đứng yên.

“Thế tốt hơn,” anh nói. “Bây giờ *hãy nghe* anh, mẹ kiếp.”

“Đồ con hoang,” cô thở ra.

“Anh yêu em,” anh nói. “Anh yêu em từ phút giây em thúc cùi trở vào bụng anh. Anh yêu em từ cái đêm ở Calcutta và sau đó, trên con tàu. Anh yêu em sau khi em lấy cắp lại Nàng công chúa gỗ đàn hương của em, ngay cả khi anh căm ghét và muốn bóp cổ em. Anh yêu em suốt thời gian ở Yorkshire khi anh lên kế hoạch lấy lại nó. Và anh yêu em khi em chĩa súng vào tim anh, lấy đi viên ngọc và nàng công chúa của em lần nữa.”

Cô khẽ dịch chuyển. Anh kéo eo cô vào tay mình chặt hơn để ép chiều dài của lưng cô gắn chặt với mình. Cô thở hỗn hển nhưng chìm dần lại với anh.

“Anh đã luôn luôn yêu em,” anh giận dữ tiếp tục. “Anh không thể ngăn mình cư xử như một con lợn đê tiện, vô liêm sỉ và khó bảo suốt được, bởi vì đó là anh. Mẹ kiếp, Amanda, em không hiểu sao? Em hiểu *mọi thứ* mà.”

“Tôi hiểu,” cô nín thở trả lời. “Tôi chỉ không chắc chắn việc anh làm. Anh có vui lòng bỏ dao xuống không? Nó làm tôi lo sợ.”

“Nếu anh bỏ xuống, *anh* sẽ lo sợ.”

“Anh ư? Chim ưng ư? Anh chẳng sợ thứ gì hết.”

Anh thở dài. “Trừ phòng kín. Và em. Anh sợ em đến chết, Amanda. Anh sợ em sẽ nói không.”

“Với cái gì?” Anh nghe tiếng cười của cô trong giọng nói.

Mắt anh nheo lại. Cô quả là quá giống bà cô họ của mình, anh nhận ra khi bỏ con dao ra và để nó rơi xuống đất. Anh quay cô đối mặt với mình, kéo cô lại gần. Cô không chống lại. Sao cô phải làm thế chứ? Cô biết anh sẽ không bao giờ làm đau cô. Cô biết tại sao anh tới. Cô đã đợi anh, đợi để trả thù. Con mèo cái bé nhỏ này đã dày vò anh... cố tình. Nhưng cô đã tha thứ cho anh, và đó mới chính là điều quan trọng.

“Anh muốn một người vợ,” anh nói. “Một Chim ưng phu nhân cùng anh tới Derbyshire để biến cái tổ chim to tướng và cô quạnh anh được thừa hưởng thành một ngôi nhà. Và lấp đầy nó bằng những đứa trẻ

hồn lảo, lừa gạt, không vâng lời và thích xoáy trộm.”

“Các con *của tôi*,” cô trích thượng thông báo cho anh, “sẽ không phải là mấy tên tiểu tử trộm cắp hồn xược.”

“Sao không chứ? Cha của chúng là một tên trộm. Mẹ của chúng cũng thế.”

Cô lắc đầu. “Tôi không muốn sống trong một gánh xiếc toàn thú hoang. Tôi có những cuốn sách cần viết. Tôi cần sự trật tự và bình yên. Những đứa trẻ thiên thần và không ồn ào. Và một thư ký rất giỏi.”

“Anh là một thư ký xuất sắc,” anh chỉ ra, “cũng gần tốt như anh làm kẻ trộm.”

Cô từ từ ngược đôi mắt vàng tin tưởng lên nhìn anh và tìm anh nói lại vì xúc động.

“Tên trộm là một gã đàn ông đáng sợ,” cô nói. “Nhưng người thư ký xuất sắc hơn nhiều. Tôi không thể viết xong sách mà không có anh ta. Tôi đã cố gắng, anh Brentick ạ. Song chẳng có ích gì.”

“Anh không phải anh Brentick.”

“Anh là tất cả mọi người đối với em, Chim ưng ạ. Tất cả thế giới. Chim ó của em,” cô dịu dàng thêm vào. Tay cô trượt lên ngực anh, rồi lên cao nữa, vuốt ve má anh.

Anh nghiêng mặt để hôn tay cô. Trước kia anh chưa từng dịu dàng với cô, dường như thế. Anh định lần này sẽ, nhưng mùi hương của da thịt cô làm mù mẫm lý trí của anh. Lụa sột soạt dưới tay anh và dưới nó là một thân hình ấm áp, mồi mọc. Anh kéo cô lại gần hơn và thềm thường đoạt lấy miệng cô. Anh nếm được quả ngọt và hơi khói thuốc. Đó là cô. Ánh sáng và bóng đêm. Ngây thơ và tội lỗi. Vui vẻ và điên rồ.

Mùi vị của cô tuôn đi khắp huyết quản anh như mật ngọt quyến rũ. Anh càng uống cô nhiều, anh càng cháy bỏng với khát khao. Một lúc lâu sau, anh buông ra để tựa má mình vào má cô. “Anh muốn em,” anh nặng nhọc nói. “*Ngay bây giờ*. Em có thể tự nguyện hoặc là anh sẽ chiếm lấy em.”

Anh nghe tiếng cười khúc khích khe khẽ ở sâu trong cổ họng cô.”Chim ưng phải làm những gì anh ta làm tốt nhất,” cô rì rầm.

Anh nhe răng cười. Rồi anh cuốn cô trong tay và mang cô vào sâu trong bóng tối.

Trên lối đi đầy cỏ vertiver, một người đàn ông và một người đàn bà đứng đó. Cánh tay người đàn ông ôm choàng lấy vai người đàn bà. Mái đầu sẫm màu của bà ngã yên bình trên ngực ông.

“Ta phải dừng chuyện đó lại thôi,” quý ngài Hedgrave nói. “Hắn không thể cưỡng đoạt em gái của quý ngài Cavencourt ngay trong vườn được.”

“Thực vậy, hắn không thể,” Sur tử cái bình tĩnh đồng ý. “Cô cháu họ của ta sẽ không cho phép chuyện đó. Cô ấy chỉ dầy vò rồi đuổi hắn đi. Và hắn sẽ trở lại với nhiều dầy vò hơn. Đàn ông,” bà nói với tiếng thở dài. “Giống như trẻ con.”

Ông mỉm cười. “Đàn bà,” ông đáp lại. “Giống như quỷ dữ. Có lẽ ta đã sai khi mang hắn theo mình.”

“Hắn sẽ tới đây bắt chấp tất cả.”

“Phải, và ta không tin tưởng một mình hắn trong tâm trạng như vậy. Hôm đó không có con tàu nào. Nếu ta không tự tay tóm lấy hắn và làm dịu hắn, ta dám nói tên quỷ tội nghiệp đó sẽ *boi chèo* tới Calcutta.”

“Hắn đã để mọi chuyện muộn màng,” công chúa nói.

“Hắn phải làm gì với một ông quý tộc sống dờ chết dờ trong tay đây? Dù ta hơi nghi ngờ rằng việc hắn ở cùng chủ yếu để giữ ta khỏi nhảy bỏ theo người yêu dấu của hắn,” hầu tước thêm vào với tiếng cười mồm mỉm.

“Có lẽ thâm tâm hắn ta hiểu số phận của ông cũng gắn liền với số phận của hắn. Dù sao hắn cũng đã thấy viên ngọc mà con tim hắn tìm kiếm. Tình yêu của cô gái sẽ lấp đầy cuộc sống của hắn bằng niềm vui.”

“Nhưng một tên trộm, Nalini?” ông trêu. “Bà không nghĩ bà có thể làm tốt hơn cô bé à?”

“Hắn là để dành cho con bé,” tiếng trả lời tự tin đáp. “Chuyện đã định như thế. Ta thấy nó trong mắt hắn, cũng như ta nhìn thấy qua bộ quần áo nguy trang hắn mặc. Cao, lớn, và nồng nàn, như ta đã hứa với con bé.” Bà ngược lên nhìn người tình đã lạc mất bao lâu. “Giống ông.”

“À, phải, ta. Một ông già yếu đuối. Ta tự hỏi sao bà lại quan tâm.”

Rani nhún vai. “Những người tình trẻ thật mệt mỏi. Quá vội vã.”

Ông bật cười. “A, bà may mắn đó, tình yêu xấu xa của ta.” Ông quay lại và kéo bà vào vòng tay mình, “Gã già hom hem này chậm chạp đến chết đi được.”

“Rồi chúng ta sẽ yêu nhưng chỉ một lần,” công chúa dịu dàng đáp. “Một lần nhưng rất, rất chậm... trôi qua thời gian cho tới khi nào chúng ta chết. Và rồi...”

“Và rồi?” ông phả hơi thở lên môi bà.

“Và rồi ta sẽ gặp ông ở kiếp sau để quấy rầy ông tiếp.”

HẾT

[1] *rani*: công chúa

[2] *độ Fahrenheit*

[3] *hookah*: loại tàu để hút thuốc lá sợi

[4] *Palladian*: kiến trúc theo phong cách của kiến trúc sư Palladio người Venetia thời phục hưng, dựa trên bố cục đối xứng và dáng dấp đền đài thời Hy Lạp và La Mã cổ đại.

[5] *memsahib*: tiểu thư, phu nhân

[6] *sati*: tục lệ hỏa táng người chết ở Ấn Độ

[7] *rajah*: vương công, tiểu vương Ấn Độ

[8] *thiếu*

[9] *thiếu một đoạn*

[10] Philip định nói là *cơ thể người/human body*— song vội đổi sang *con người/human being*

[11] Philip lấy lại nguyên lời Amanda khi trước, lúc cô lỡ miệng nói rằng anh tán tỉnh ở chương 6.

[12] *thiếu một đoạn*

[13] *dharma*: pháp

[14] *Marcus Tullius Cicero; (Cicéron - Xixêrông) nhà hùng biện, nhà triết học, nhà lí luận kịch và nhà hoạt động chính trị La Mã cổ đại*

[15] *Stygian, còn gọi là Styx, con sông bao quanh địa phủ trong thần thoại Hy Lạp, nơi có người lái đò Charon chở những linh hồn rời bỏ trần thế sang địa ngục.*

[16] *Lại thiếu một đoạn :((, người dịch chỉnh sửa cho hợp văn cảnh.*

[17] *Chỗ này chơi chữ, serpent vừa có nghĩa là đèn trumpet, vừa là mãng xà*

[18] *Methuselah: người già nhất theo kinh thánh của người Do Thái, 969 tuổi.*

[19] *Debretts: xuất bản phẩm của nhà Debrett, giới thiệu về phả hệ của các gia đình quý tộc nước Anh.*

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>